

# Người đẹp thành Phiên Ngung

Sơn Linh

## 1

### Đường Kiếm Hộ Hoàng

Trống trên thành vừa điểm báo hiệu sang canh thì quan đề đốc hộ thành Hoàng Quốc Kính cùng bộ tướng phi ngựa về tư dinh, sau khi đi thanh tra một lượt trên khắp các mặt thành Phiên Ngung.

Đề đốc phu nhân rước chồng vào hậu dinh, truyền thể nữ dâng trà và đích thân quạt hầu ông.

Đề đốc bỏ bộ võ phục ngồi xuống ghế, nhấp trà Hạnh Hoa, mắt đắm đắm nhìn ra trước sân.

Ngoài hoa viên, trăng sáng như ban ngày. Hoa mẫu đơn bạch hường, đã tường vi như khoe hương thơm, sắc thắm, nhưng đề đốc chỉ chú ý đến tiếng võ khí chạm vào nhau. Rồi quay lại nghiêm trang gọi:

- Phu nhân.
- Dạ! Tướng công dạy điều chi?
- Có phải Lệ Hồng và Anh Kiệt đang luyện võ đó không?
- Thưa tướng công, chính phải. Hôm nay có công tử Lữ Kỳ sang chơi, cũng đang ở ngoài sân.

Quan đề đốc gật gù:

- Phu nhân đi nghỉ trước. Ta sẽ vào sau.

Đề đốc nói xong bước ra hoa viên.

Giữa khi ấy, ngoài sân một đôi thanh niên nam nữ đang say sưa tranh đấu. Hai thanh niên kiếm trong tay họ vung lên, hạ xuống phạt ngang, chém dọc, chạm vào nhau, lòn lả, phát ra những âm thanh ghê rợn.

Trong khi đó, một thanh niên khác đứng ngoài xem như mê man theo trận đấu. Nhưng chàng bỗng quay lại, khi nghe tiếng giày của Đề đốc động nhẹ phía sau.

- Cháu xin kính chào thúc phụ.

Đề đốc chỉ tay lên vai thanh niên, khẽ hỏi:

- Lệ Hồng và công tử Lữ Kỳ mới giao đấu phải không Vũ hiền đệ?
- Chính thể thưa thúc phụ.

Đề đốc Quốc Kính nhìn kỹ hai kẻ đang tranh tài rồi hỏi Vũ Anh Kiệt:

- Hiện đệ thấy thế nào?

Anh Kiệt chậm rãi đáp:

- Dạ cháu thấy kiếm pháp của Lữ công tử không hơn được tiểu thư.

Quan đề đốc gật đầu:

- Công tử Lữ Kỳ không khéo thua bây giờ. Công tử tuy mạnh tay nhưng kiếm pháp chưa được tinh thông lắm.

Vừa lúc đó Lệ Hồng đưa một nhát kiếm vào ngay cổ Lữ Kỳ. Đợi chàng thu kiếm về đỡ nàng lệ làng rút vũ khí lại đâm mạnh vào hông đối thủ.

Lữ Kỳ giật mình trước lối biến hóa thần tốc của Lệ Hồng. Chàng trăn mình qua một bên, chém mạnh xuống lưng kiếm của Lệ Hồng. Nhưng Lệ Hồng lệ làng rút gươm về rồi như đã chém xuống của đối thủ mà đánh bề sóng lưỡi kiếm vào gươm của Lữ Kỳ. Một tiếng thép chạm khô khan nổi lên, bàn tay của Lữ Kỳ ê ẩm hết. Liên khi đó Lệ Hồng đánh luôn đốc kiếm của nàng sát đốc kiếm của Lữ Kỳ làm cho chàng phải buông rơi vũ khí.

Lệ Hồng cúi xuống, nhặt thanh kiếm, trao cho Lữ Kỳ và nói:

- Cảm ơn công tử đã nhường phần thắng cho tôi...

Công tử Lữ Kỳ then đỏ mặt. Chàng nói:

- Tiểu thư quá nhún nhường. Tài nghệ của tiểu thư hơn tôi quá nhiều.

Quan Đề đốc bước tới, hai người cùng cúi chào.

Lữ Kỳ nói:

- Cháu kính mừng thượng quan. Tiểu thư thật đã làm rạng rỡ cao danh của ngài khiến cháu hết sức phục tài.

Đề đốc Quốc Kính mỉm cười. Ông nói:

- Công tử quá lời. Tiện nữ đâu đáng được như vậy. Chẳng qua công tử quá khen đó mà thôi.

Công tử Lữ Kỳ đáp:

- Cháu thành thật ca ngợi tài võ nghệ của tiểu thư. Đó mới là trang nữ kiệt.

Rồi quay sang Vũ Anh Kiệt. Lữ Kỳ tiếp:

- Chắc Vũ huynh cũng không ngại gì mà không cho tiểu đệ được biết qua tài võ nghệ.

Vũ Anh Kiệt toan từ chối nhưng đề đốc Quốc Kính đã bảo.

- Hiện đệ hãy giao đấu với Lệ Hồng cho ta được xem thử. Lệ Hồng con hãy mời anh con.

Lệ Hồng cúi đầu vâng lời cha dạy.

Nàng trở ra sân. Anh Kiệt cũng xin phép Đề đốc và công tử Lữ Kỳ bước theo nàng.

Lệ Hồng đưa kiếm lên cúi đầu chào và nói:

- Kính mời Vũ huynh.

Vũ Anh Kiệt cũng đưa kiếm ngang mày đáp lễ:

- Xin phép hiền muội.

Rồi chàng vung kiếm lên chém ngang mặt Lệ Hồng một nhát. Lệ Hồng vừa nhảy tránh, nhát thứ hai của chàng đã tiếp theo liền.

Lệ Hồng tránh nữa thì nhát thứ ba bay vèo đến mặt nàng.

Lệ Hồng nhảy lùi lại tránh. Nhưng Vũ Anh Kiệt sau khi chém ba nhát liên tiếp, liền thu mình đứng im chờ đợi.

Lệ Hồng khẽ mỉm cười, phóng mình tới chém vào mặt chàng. Anh Kiệt né tránh sang bên thì lưỡi kiếm thứ hai đã bay vèo tới. Lần này Anh Kiệt mới đưa kiếm lên đỡ...

Lệ Hồng nhảy lùi lại để Anh Kiệt bước tới rồi chém vệt ngang hông chàng một nhát nhanh như gió. Anh Kiệt không tránh, chàng hoành lưỡi kiếm về đỡ rồi đâm thốc lên hông nàng, giữa lúc đà kiếm của Lệ Hồng chưa thu về kịp. Lệ Hồng ngã mình về phía sau để tránh nhát kiếm độc hại ấy rồi phạt ngang một nhát vào bụng chàng thật lẹ.

Công tử Lữ Kỳ đứng bên ngoài, ghê sợ thay cho lối giao đấu của hai người vì họ dùng toàn những thế hiểm độc. Nếu một bên sơ ý một kẻ tọc đường tơ thì có thể nguy đến tính mạng.

Ngoài kia, Anh Kiệt gặp thế nguy hiểm đó, đã không thu kiếm về đỡ mà còn chém vệt vào cổ Lệ Hồng. Thiếu nữ cả sợ rút kiếm lại nhảy sang một bên.

Lữ Kỳ phục Anh Kiệt vô cùng. Còn Đề đốc Quốc Kính vuốt râu mỉm cười có vẻ hài lòng lắm.

Hơn hai mươi hiệp qua mà Anh Kiệt và Lệ Hồng vẫn không phân thắng bại.

Đường kiếm của họ càng lúc càng linh động lạ lùng. Lữ Kỳ không ngờ mình lại may mắn chứng kiến buổi biểu diễn kiếm pháp khá cao như vậy.

Bỗng Lệ Hồng thay đổi thế đánh, nàng mở rộng đường gươm ra, chém đông, chém tây như chớp nhoáng.

Lối tấn công thần tốc đó làm cho Anh Kiệt không dám khinh thường nữa mà quay về thế thủ ngay.

Lệ Hồng phóng kiếm đâm vào ngực Anh Kiệt và đợi cho chàng nghiêng mình tránh là nàng đưa xéo lưỡi gươm vào hông chàng.

Anh Kiệt đỡ khỏi. Tự nhiên thế thủ của chàng đâm ra rời rạc dần dần, dường như sức khỏe cũng giảm lần đi...

Chàng biết Lệ Hồng dùng đến đường kiếm bí truyền của dòng họ Hoàng để khắc phục mình. Chàng chưa may mắn được thúc phụ truyền cho đường kiếm ấy nên khó thể hơn nàng nổi...

Anh Kiệt càng cố thủ cho chặt chẽ hơn để xem xét lối đánh của nàng và định dùng mưu, may ra mới thắng nàng được. Song hiện tại, chàng đã thấy phần thua về mình.

Sự nỗ lực của chàng làm đề đốc chú ý.

Lệ Hồng xoay ngọn kiếm quanh chàng như chong chóng, khiến Anh Kiệt hơi bối rối, nhưng chàng cố bình tĩnh đón đỡ đến cùng. Lệ Hồng đưa nhát kiếm vào cổ chàng và đợi chàng hụp xuống tránh là chém téo lưỡi kiếm xuống vai. Lệ như chớp, Anh Kiệt hụp sát xuống tránh và thành linh đâm thọc lưỡi kiếm vào hầu nàng.

Trong lúc bất ngờ tưởng phần thắng thuộc về mình không dè gặp thế độc đáo đó, Lệ Hồng toát mồ hôi ngả đầu về phía sau. Anh Kiệt không bỏ qua cơ hội tốt, chém xả lưỡi kiếm vào ngực nàng. Song chàng cố ý chém thật chậm để cho Lệ Hồng kịp lùi lại và đưa kiếm lên đỡ.

Không dám tấn công ồ ạt nữa, thiếu nữ thu hẹp đường kiếm lại, bao bọc quanh mình. Lưỡi kiếm bay trong gió nghe vùn vụt khiến Anh Kiệt vô cùng bối rối. Trong chớp mắt, chàng thấy chung quanh mình cũng có ánh sáng lấp lánh đến hoa cả mắt...

Giữa lúc ấy, Đề đốc vội cất tiếng:

- Hãy thôi đi các con!

Lệ Hồng dừng tay. Nàng chào Anh Kiệt và nhìn chàng có vẻ cảm thông sự nhường nhịn của chàng lúc này.

Đề đốc Quốc Kính cũng hiểu rõ sự đó, chỉ có Lữ Kỳ là làm Anh Kiệt hoàn toàn bại như mình, nên hết lời khen tặng Lệ Hồng.

Quan Đề đốc mời Lữ Kỳ vào dinh bày tiệc thết đãi.

Nhưng từ đó trở đi. Lữ Kỳ tuy ngồi trong bàn tiệc mà tâm trí chàng vẫn nhớ đến hình dáng Lệ Hồng, oai hùng vùng kiếm ngoài sân luyện võ.

Đêm lần về khuya tiệc rượu đã tàn, công tử Lữ Kỳ đứng lên từ giả Vũ Anh Kiệt ra về.

Đề đốc đích thân tiễn chàng ra đến cửa. Vũ Anh Kiệt cũng chào đề đốc trở về phòng.

Lòng chàng bỗng dưng nổi lên một nỗi buồn man mác.

Hơn năm năm qua, chàng từ già mẹ già, từ già Hạnh Hoa thôn, theo đề đốc về kinh đô học văn, luyện võ, đúng theo lời trăng trời của cha già trước khi nhắm mắt.

Anh Kiệt cố gắng học tập ngày và đêm, không một phút xao lãng vì sợ phụ lòng yêu thương của thúc phụ.

Đề đốc xem chàng như con ruột và hết lòng truyền dạy kiếm thuật, văn chương cho chàng cũng như truyền dạy cho Lệ Hồng.

Anh Kiệt đi đứng, nói cười nhiều điểm giống cha như khuôn đúc khiến quan Đề đốc mỗi lần nhìn thấy chàng luyện võ trước sân, là nhớ ngay đến người bạn kết nghĩa thuở hàn vi, hiệp sĩ Vũ Anh Tùng.

Anh Tùng là người vũ dũng nhưng thích sống cuộc đời tự do phóng khoáng, chứ không chịu ràng buộc mình vào quyền tước cao sang, cho nên khi Hoàng Quốc Kính làm đến chức Đề đốc ở Phiên Ngung mà ông vẫn sống ẩn dật ở Hạnh Hoa thôn.

Đôi bạn thân, dù xa nhau, nhưng vẫn thư từ qua lại.

Vũ Anh Tùng chẳng may thọ bệnh nặng thành linh. Được tin chẳng lành, Đề đốc vội vã đến Hạnh Hoa thôn thì Anh Tùng đã ra người thiên cổ.

Đề đốc buồn bã vô cùng. Trong đời ông, chỉ có một điều ân hận là không giáp mặt được người bạn cố tri trong giờ phút cuối cùng.

Nhưng Anh Tùng trước khi nhắm mắt, có để lại cho Đề đốc bức thơ gửi gắm Vũ Anh Kiệt, ước mong chàng sẽ được đề đốc dạy dỗ nên người.

Đề đốc theo lời trăng trời của bạn, xin phép Vũ phu nhân mang Anh Kiệt về Phiên Ngung dạy dỗ.

Năm năm lần lượt trôi qua, từ một cậu bé con, Anh Kiệt ngày giờ này đã trở thành một thanh niên vũ dũng, tướng mạo khôi ngô, tánh tình hòa nhã, được mọi người mến chuộng.

Đề đốc Hoàng Quốc Kính rất đẹp dạ và thường nhủ thầm:

- "Thật là hổ phụ sanh hổ tử".

Nhưng đêm nay, sau trận so kiếm ở trong vườn, Anh Kiệt đâm ra buồn nản vô cùng. Chàng không ngờ sự cố gắng học tập của mình, suốt bao nhiêu năm trời vẫn không hơn Lệ Hồng, ái nữ của Hoàng Đề đốc người mà chàng xem như cô em gái nhỏ. Và đó cũng là lần đầu tiên, chàng thấy Lệ Hồng biểu dương tài nghệ của mình trong đường kiếm bí truyền. Lâu nay, chàng thường nghe các dũng tướng trong thành Phiên Ngung nói đến đường kiếm của họ Hoàng, nhưng đến khi so gươm với Lệ Hồng, chàng mới thấy rõ những thế kiếm lợi hại ấy.

Anh Kiệt phân vân lắm. Không hiểu vì tài nghệ chàng quá kém cỏi hay vì vị Đề đốc e ngại điều chi mà vẫn chưa truyền dạy cho chàng đường kiếm họ Hoàng. Căn cứ vào tình yêu thương ruột thịt của gia đình này đối với chàng, Anh Kiệt tin

rằng Đề đốc không thể dẫu chàng bất cứ việc gì. Người chưa truyền dạy đường kiếm ấy vì chưa đến lúc đó thôi.

Có tiếng chân bước nhẹ trên sân làm cho Anh Kiệt chú ý, chàng nhìn qua khung cửa và ngạc nhiên thấy một bóng đen tiến dần về phía phòng mình.

Anh Kiệt ngồi phắt dậy, lần lấy thanh kiếm, nép sát vào tường nghe ngóng.

Bóng đến bên cửa sổ và nhìn vào. Một giọng nói phát ra nhẹ nhàng như gió:

- Anh Kiệt! Anh Kiệt!

Anh Kiệt ngạc nhiên, nghe rõ tiếng quan Đề đốc. Đêm khuya lắm rồi mà ngài còn đến phòng chàng để làm gì?

Anh Kiệt nghĩ vậy nhưng không dám chậm trễ. Chàng đáp nhanh:

- Thừa thúc phụ, có cháu đây!

Nói xong chàng bước ra cửa cúi chào.

Hoàng Đề đốc nhìn chàng bảo:

- Cháu hãy theo ta!

Ông bước chân thoăn thoắt ra hoa viên. Anh Kiệt bước theo sau và kịp nhìn thấy Đề đốc gọn gàng trong bộ võ phục, hai tay cầm thanh kiếm sáng ngời, long lanh dưới ánh trăng hạ tuần vừa lộ dạng.

Đến trước sân Đề đốc chỉ chiếc cảm đơn bảo Anh Kiệt:

- Cháu hãy ngồi xuống đây!

Anh Kiệt vâng lời và trong lòng thầm đoán một chuyện hệ trọng gì sắp sửa xảy ra.

Hoàng Đề đốc bước tới lui chậm chậm và nói đều đều:

- Hơn năm năm rồi, cháu theo ta về đây học văn, luyện võ, tài trí và tính tình của cháu khiến ta rất vừa lòng. Cháu luôn luôn nhớ rằng: "Phàm một tráng sĩ sống trong trời đất, ngoài sự tinh thông võ nghệ, kiếm pháp, còn phải có đức độ, có lòng quân tử biết tế khốn, phò nguy. Nếu ngày sau ra đời cháu vẫn giữ được những đức tánh ấy thì ta tin rằng dòng họ Vũ có ngày hưng trở lại..."

Đề đốc ngưng lại giây phút như để tưởng nhớ đến người bạn quá vãng rồi nói, bằng giọng cảm động:

- Cháu thấy không, như cha cháu tuy đã chết mà oai danh người vẫn còn sống mãi với đời... Thuở hàn vi ta đã cùng người và các bạn phiêu bạt giang hồ khắp miền sông núi, đến đâu cũng cứu giúp kẻ yếu hèn, tiêu diệt bọn cướp bóc vô lương, trừng trị bọn cường hào ác bá... Tên tuổi Vũ Anh Tùng nhờ đó mà sống mãi trong lòng người. Ta chỉ tiếc là cha cháu không còn sống đến ngày nay để truyền thêm kiếm pháp cho cháu. Ta đã truyền dạy cho cháu đủ hết, nhưng thiên

hạ thiếu chi người tài giỏi, sợ cháu thất bại trong bước đầu, chẳng hóa ra ta không tròn lời hứa trước vong linh của bạn ư?

Vị Đề đốc đứng lại, trao cho Anh Kiệt một thanh kiếm trên tay ông. Lưỡi kiếm rất mỏng, sắc xanh ngời.

Ông nói:

- Đây là một trong mười hai lưỡi kiếm của dòng họ Hoàng, cháu hãy cầm lấy.

Anh Kiệt hết sức ngạc nhiên vội vàng đứng lên đỡ lấy thanh kiếm, tay run run, kính cẩn.

Đề đốc nhìn chàng với đôi mắt trìu mến lạ thường:

- Họ Hoàng còn lại hai thanh kiếm này đều do ta gìn giữ. Ta chỉ có một mình Lệ Hồng nên giữ lại một thanh kiếm cũng đủ, còn một ta ban cho cháu để cứu giúp đời.

Anh Kiệt quỳ xuống đưa thanh gươm ngang mày nói:

- Cháu xin thề có vong linh thân phụ, cháu luôn luôn giữ mình xứng đáng con cháu dòng họ Vũ, Hoàng.

Đề đốc gật đầu thích ý. Ông bảo chàng đứng lên, nói tiếp:

- Bấy lâu ta có ý định ban cho cháu thanh kiếm này vì cháu rất xứng đáng được truyền dạy đường kiếm họ Hoàng...

- Thừa thúc phụ...

Vị Đề đốc ngắt lời:

- Cháu hãy nghe đây, tổ tiên ta mấy đời làm vinh dự cho dòng họ đều nhờ đường gươm bí truyền mà vừa rồi Lệ Hồng đã dùng đến. Nhưng đó mới chỉ là một trong mười hai thể biến hóa vô chừng.

Đường kiếm này dùng theo di mệnh của ông cha ta, chỉ được phép truyền dạy cho các con cháu trong nhà và cho những kẻ đầy đủ đạo đức có thể giúp ích cho đời, cho giống nòi. Song từ trước đến nay chẳng có ai học trọn vẹn vì nó đòi hỏi nhiều công phu luyện tập. Lệ Hồng chỉ học được có phân nửa đường kiếm thì cháu đủ biết sự khó khăn đến bậc nào.

Đề đốc ngừng lại một phút, đưa thẳng thanh gươm ra trước ánh trăng tiếp lời.

- Song cái khó khăn của người giữ đường kiếm họ Hoàng là chỗ phải tìm cho được người đầy đủ đạo đức mà truyền đạt. Kẻ ấy phải biết giữ đúng tinh thần hiệp sĩ không được quyền làm ô nhục thanh danh môn phái hay dòng giống của mình, bất cứ trong trường hợp nào.

Đề đốc bỗng quay lại nhìn Anh Kiệt:

- Cháu hãy nhớ kỹ lời ta nói và đừng bao giờ phạm phải lỗi lầm ấy.



- Xin thúc phụ tin ở cháu.

Đề đốc gật đầu rồi nhảy vọt qua sân, xoay lưỡi kiếm bao bọc quanh mình thành một vòng sáng loáng rồi đánh rộng đường kiếm ra. Anh Kiệt nhớ ngay thể võ mà Lệ Hồng đã dùng để áp đảo chàng.

Đề đốc vừa múa gươm vừa giảng giải từng thế một cho Anh Kiệt hiểu rõ cái lợi hại của đường kiếm bí truyền. Nào là thế làm cho đối thủ chống đỡ "Rời rạc", "Hoa mắt", "Thấy bóng tưởng hình"... Khi ông múa đến thế cuối cùng thì Anh Kiệt vô cùng khiếp sợ. Chàng thấy quanh mình Đề đốc có muôn ngàn hào quang sáng chói. Chắc chắn đối thủ khi giao đấu sẽ không biết đường mà đỡ...

Chính chàng đến bên ngoài nhìn xem phải sửng sốt, khiếp sợ đến nỗi không dám động đậy, vì giữa sân lúc bấy giờ như có muôn ngàn lưỡi kiếm đang ồ ạt tung bay dưới ánh trăng, trong khi hình bóng vị Đề đốc cơ hồ như tan đi mất.

Bỗng Anh Kiệt nghe một tiếng "Vút" rồi muôn ngàn hào quang vụt tắt mất giữa sân. Chàng còn đang ngơ ngẩn thì Đề đốc đã hiện ra. Mặt ông không hề đổi sắc.

Anh Kiệt sụp xuống chân Đề đốc nói trong sự cảm phục vô biên:

- Thừa thúc phụ! Đường kiếm cao xa quá, tiêu diệt chắc không thể học được.

Đề đốc cả cười vỗ vai chàng:

- Cháu đừng nói vậy. Ngày xưa, khi thân phụ ta múa đường kiếm này, ta cũng đã nản chí như cháu. Nhưng cái gì cũng không qua lòng kiên nhẫn, rồi thì cháu cũng sẽ thành công. Cháu cứ cố gắng lên đi, mọi việc sẽ có ta giúp đỡ.

Thấy Anh Kiệt vẫn còn bối ngỡ trước sự mới lạ ấy, Đề đốc đã rời chàng ra giữa sân gọi lớn:

- Nào hiền đệ! Chúng ta hãy bắt đầu đi thôi.

Anh Kiệt không dám chậm trễ nhún mình nhảy vọt theo ông.

Trên trời, ánh trăng hạ tuần càng lúc càng sáng tỏ hơn.

Ngày tháng qua mau, đông tàn, xuân đến, hè sang rồi lại thu về mang theo những cơn gió buồn hiu hắt làm xác xơ cỏ cây hoa lá trong vườn Hoàng đề đốc.

Sen trong hồ đã tàn hết, làm cho màu nước bớt trong xanh.

Lệ Hồng cảm thấy lòng mình buồn man mác như ngày thu không có ánh mặt trời. Hoa viên còn tan tác hơn trong những ngày thiếu nắng, mây cứ đùn che khuất vàng dương, như sắp chuyển cơn mưa! Nhưng ngày lại ngày qua, mưa thu không đổ hột mà màu trời vẫn ử rữ, thê lương.

Cảnh vật càng làm cho Lệ Hồng thêm buồn ray rứt. Lòng nàng cũng như trời thu không nắng không mưa, muốn vui không vui được mà buồn thương cũng không có một duyên cớ nào.



Mấy năm về trước, có lúc nào Lệ Hồng ủ dột như vậy đâu? Hồi ấy, nàng như con chim sơn ca tối ngày ca hát trong vườn, nhón nhơ đùa cợt với muôn vạn cảnh đang phô hương sắc.

Mấy tháng gần đây, nàng đâm ra ít nói, ít cười, hay mơ màng khi hoàng hôn xuống, lúc trăng lên. Nàng thường thơ thẩn trong vườn khi ngày tắt nắng và tiếng nhạc cả việc luyện tập kiếm cung.

Sự thay đổi đó khiến Đề đốc phu nhân chú ý và để tâm do xét. Lệ Hồng thường làm ra vẻ vui tươi trước mặt thân nàng, song trong đôi mắt của người thiếu nữ làm sao xóa được những nét buồn phản ánh của một nỗi lòng u ám gây ra.

Chính Anh Kiệt cũng ngạc nhiên về thái độ của Lệ Hồng, nàng không còn giữ sự vui vẻ hồn nhiên đối với chàng nữa, mà đôi khi Anh Kiệt cũng thấy như Lệ Hồng cố ý lẩn tránh mình. Chàng tự vấn mình xem có làm điều chi phật ý Lệ Hồng chăng, nhưng tuyệt nhiên chàng không thấy.

Mấy lần toan hỏi Lệ Hồng, nhưng bận tập duyệt đường kiếm bí truyền, chàng quên đi mất.

Suốt một năm ròng rã. Anh Kiệt say sưa luyện tập kiếm pháp, không một phút nghỉ ngơi. Ban ngày chàng luyện kiếm trong phòng riêng và đêm khuya chàng đợi cho mọi người yên giấc, lại ra sân tập duyệt một mình.

Đề đốc mấy lần dặn dò chàng nên cẩn thận đừng nên tiết lộ sự học hành của mình vì đó là luật lệ nghiêm cấm của dòng họ Hoàng.

Đề đốc vẫn thường nói:

- Đây là đường kiếm cuối cùng. Cháu học xong là đủ sức giúp đời. Ta đã truyền dạy tất cả kiếm pháp của ta cho cháu, chắc Vũ huynh ở dưới suối vàng cũng yên tâm.

Anh Kiệt rất cảm kích tấm lòng quý hóa của Đề đốc. Chàng tự hiểu rằng sau này mình sẽ trở nên người hữu dụng ấy là nhờ ở Hoàng Đề đốc và chàng mong ước có ngày nào đó sẽ trả được ơn người.

Nhưng có lẽ ngày ấy còn xa xôi lắm!

Đã cuối canh hai mà Anh Kiệt vẫn còn thơ thẩn ngoài vườn hoa. Chàng âm thầm với nỗi niềm riêng sâu kín.

Trăng sáng dịu hiền mờ soi làn sương mỏng phủ giăng trên hoa lá.

Trời trong, mây trắng, chị Hằng đã lên đến đỉnh đầu, lơ lửng giữa không gian, nhưng không soi sáng được lòng người chất chứa nỗi niềm riêng.

Anh Kiệt dừng lại bên bờ sen, nhìn những giọt sương đọng trên những chiếc lá ngửa mặt lên không như hứng lấy sự sống!

Mùa sen tàn, lá không còn xanh mượt mịn màng như mùa nước, thỉnh thoảng trong đám lá vài cành hoa muện nhô lên khoe những cọng đỏ hồng hay trắng xanh màu tinh khiết.

Bên hồ những cành liễu nghiêng mình xuống làn nước lặng lẽ như mặt gương mờ, in hình chị Hằng nương trong bóng liễu với những chiếc lá nhỏ dài tha thướt.

Thỉnh thoảng một vài bóng chim bay về, lượn ngang mặt hồ trở lại với sự lặng yên triền miên trong đêm vắng.

Có tiếng động phía sau lưng khiến Anh Kiệt quay nhìn lại. Chàng ngỡ ngàng khi thấy Lệ Hồng bước đến bên chàng.

Ánh trăng dịu dịu cũng làm cho nàng đẹp hơn lên. Da nàng trắng mịn, mắt sáng lẫn nét u buồn sâu kín, môi nàng đỏ hồng, tươi như hoa nở, mũi nhỏ nhắn cân đối trên khuôn mặt yêu kiều; mái tóc đen huyền phủ xuống làn áo lụa trắng tinh khiết, vài sợi vượn xuống vàng trán cao của nàng thêm nét mặn mà.

Lệ Hồng bây giờ là một thiếu nữ dịu dàng e lệ. Nàng có vẻ yếu ớt nhu mì, chứ không có vẻ gì là một võ sinh tài lực phi thường.

Anh Kiệt cất tiếng nói:

- Đêm đã khuya sao em chưa đi ngủ?

Thiếu nữ mơ màng đáp:

- Trăng sáng quá nên em không ngủ được, muốn đi dạo trong vườn một lúc. Còn anh làm gì thơ thẩn nơi đây?

Anh Kiệt nhìn đi nơi khác để tránh đi đôi mắt đẹp của Lệ Hồng, đôi mắt như soi sáng lòng chàng.

Chàng khẽ đáp:

- Anh bứt rứt trong người nên cũng khó ngủ.

Lệ Hồng mỉm cười. Lắc đầu một cách duyên dáng nói:

- Anh nói dối. Em biết anh có tâm sự buồn đang giấu kín đó thôi.

Anh Kiệt hơi sừng sốt bảo nàng:

- Em nghĩ làm rồi! Anh có điều gì buồn đâu?

- Em nhất định không làm. Em chú ý và bắt gặp anh buồn bã luôn, nhất là mấy lúc gần đây.

Rồi đột ngột nàng hỏi Anh Kiệt:

- Có phải anh muốn trở lại quê nhà mà chưa tiện nói ra đó chăng?

Như gặp phải người tri kỷ, hiểu rõ tường tận những ý nghĩ của mình, Anh Kiệt không cãi nữa. Chàng nhìn xuống hồ sen đáp giọng buồn bã:

- Em nghĩ đúng. Làm người ai lại không yêu mến quê hương của mình. Anh đã xa cách Hạnh Hoa thôn năm năm trời nay, đôi khi chạnh nhớ tới mẹ già mà buồn cho đạo làm con không được vẹn toàn.

Lệ Hồng nín lặng một lúc rồi nói:

- Ngày nay anh đã thành tài rồi, anh cũng nên về thăm gia đình cho trọn đạo.

Nàng nói bình thản nhưng khuôn mặt buồn bã một cách lạ lùng. Có phải chăng nàng không muốn có sự xa cách với Anh Kiệt, sau bao năm trời sống bên nhau.

Anh Kiệt như chợt nhớ ra điều gì, liền hỏi Lệ Hồng:

Mấy lúc gần đây, anh nhận thấy em thường không được vui? Vì duyên cớ nào, em có thể cho anh biết chăng?

Lệ Hồng không đáp. Nàng thờ thẩn nhìn xuống hồ sen. Anh Kiệt khó hiểu được lòng nàng vì chính Lệ Hồng đôi khi cũng không hiểu được lòng mình. Lòng nàng như mang nặng một mối buồn sâu kín, khó giải bày ra được.

Anh Kiệt vô tình, thấy nàng nín lặng, ngỡ đâu Lệ Hồng có điều gì bí ẩn trong gia đình nên e dè khuyên nhủ:

- Từ lâu rồi anh sống trong gia đình này, chúng ta đã xem nhau như ruột thịt nên anh mới hỏi em như thế. Nếu tiện em cứ nói ra, xem anh có thể giúp đỡ em được điều gì chăng?

Lệ Hồng buồn bã đáp:

- Không! Em có buồn gì đâu?

Một con cá ngớp bọt dưới hồ làm lay động những cọng sen tàn gục ngã, mang theo những tấm lá sen khô héo còn vương.

Lệ Hồng khẽ thở dài. Nàng hiểu rõ tấm lòng Anh Kiệt đối với nàng: Chẳng chỉ xem nàng như một cô em gái nhỏ mà thôi!

Qua những năm sống chung nhau dưới mái ấm gia đình, hai người có rất nhiều kỷ niệm buồn, vui. Không một tâm sự gì mà Lệ Hồng không thổ lộ cho Anh Kiệt biết. Mỗi lần như thế, Anh Kiệt thường tìm đủ cách khuyên nhủ nàng với những lời lẽ chân thành.

Đối với Lệ Hồng, Anh Kiệt là một người bạn, một người anh, một ông thầy giàu kinh nghiệm.

Tình cảm gia đình giữa hai người càng ngày càng đậm đà tha thiết, nhưng bỗng tan mất đi trong lòng Lệ Hồng, để nhường chỗ cho một thứ tình yêu thương mới lạ. Đó là tình yêu thơ mộng của tuổi xuân. Nó phát hiện từ từ và in sâu vào quả tim người thiếu nữ đang tuổi dậy thì...

Lệ Hồng không kịp chú ý đến sự biến đổi trong lòng mình. Mỗi ngày cứ nhìn Anh Kiệt múa kiếm trong vườn hay nghe chàng học sang sảng trong phòng là nàng thấy đầy đủ hạnh phúc lắm rồi! Anh Kiệt có rời xa nàng một bước nào đâu mà Lệ Hồng cảm thấy sự thiếu thốn của tình yêu...

Nhưng, một đêm trăng rằm sáng đẹp. Lệ Hồng nằm trần trọc mãi ngủ không được... Nàng đứng dậy bước ra ngoài hiên, bỗng nghe tiếng võ khí chạm nhau phía sau vườn.

Lệ Hồng kinh lạ lên xuống nhà và gặp lúc cha nàng truyền dạy đường kiếm họ Hoàng cho Anh Kiệt.

Lệ Hồng hết sức bất ngờ, và vui mừng vì Anh Kiệt đã thành tài.

Nhưng một câu nói của Đề đốc đã làm cho Lệ Hồng âu lo:

- Chỉ còn vài thế kiếm nữa cháu đã đủ sức giúp đời. Cháu có thể xa ta mà không còn lo ngại gì nữa!

Lệ Hồng cảm thấy xót xa như mình sắp mất một báu vật. Anh Kiệt sẽ rời bỏ gia đình mình mà đi ư? Từ bao nhiêu năm nay. Lệ Hồng không bao giờ nghĩ đến việc đó. Đối với nàng, Anh Kiệt là người trong gia đình và phải sống mãi bên cạnh cha mẹ nàng.

Cho đến giờ phút này, Lệ Hồng mới hiểu được lòng mình và nhận thấy tình yêu của mình đối với Anh Kiệt không còn là thứ tình anh em nữa... Nàng cảm thấy khi Anh Kiệt ra đi là mang theo cả nguồn vui, hạnh phúc của đời nàng.

Sự buồn khổ âm thầm kia đã thay đổi tính tình Lệ Hồng mấy tháng nay, nhưng nàng đành cắn răng chịu đựng, không thể giải bày ra được.

Đôi khi Lệ Hồng cũng dò xét Anh Kiệt, xem chàng có cùng chung tâm trạng buồn khổ như mình chăng? Nhưng nàng hoàn toàn thất vọng khi biết được Anh Kiệt ngày đêm cố gắng học tập để được sớm trở về Hạnh Hoa thôn, thăm viếng mẹ già!

Hiểu được lòng chàng, Lệ Hồng thấy rằng mình không có quyền ngăn cản chàng về thăm mẹ và nàng chỉ còn biết buồn vơ vẩn một mình, khi hoàng hôn xuống, hay lúc trăng lên.

Nàng cho việc Anh Kiệt về Hạnh Hoa thôn thăm mẹ già là đúng, song đôi khi nàng vẫn mong mỏi cho ngày kia chậm đến để Anh Kiệt chậm xa nàng.

Đến đêm hôm nay, hai người có dịp thổ lộ tâm tình, Lệ Hồng mới hiểu rõ lòng Anh Kiệt hơn. Càng thấy Anh Kiệt mong mỏi được trông thấy mẹ hiền, nàng càng thấy sự vô lý của mình.

Nàng rất buồn và vô cùng hối hận.

Hai người lặng lẽ đi bên nhau trong hoa viên. Sương đêm âm thầm rơi xuống, thấm vào da thịt, lạnh buốt thấu xương. Lệ Hồng khẽ rung mình và cảm thấy tất cả nổi trống trải trong lòng.

Nàng kéo áo lên tận cổ và hỏi Anh Kiệt:

- Anh định bao giờ về Hạnh Hoa thôn?

Anh Kiệt dừng lại đáp:

- Anh chưa thành tài làm sao định được. Vả lại còn phải chờ lệnh của thúc phụ.

Lệ Hồng ranh mãnh nói:

- Sao lại chưa thành tài? Anh đã học hết đường kiếm họ Hoàng rồi kia mà!

Anh Kiệt sững sốt kêu lên:

- Kia em, Lệ Hồng...

Lệ Hồng mỉm cười bí mật, khiến Anh Kiệt thêm ngượng ngùng, ngược nhìn mảnh trăng khuya đã lên đến đỉnh đầu.

Lâu lắm chàng mới hỏi:

- Em biết chuyện này từ bao giờ?

Lệ Hồng đáp:

- Em đã nhìn thấy anh múa kiếm ở trong vườn.

- Việc này do thúc phụ dặn dò...

Lệ Hồng ngắt lời chàng:

- Vâng! Em hiểu, anh đừng để ý làm gì. Em muốn biết, anh định bao giờ trở về Hạnh Hoa thôn, thế thôi.

Anh Kiệt lộ vẻ buồn:

- Anh thật khó nghĩ. Ngày nay, đường kiếm vừa thuần thực, không lý anh vào thừa với thúc phụ để về ngay ư? Không thể được, anh cần ở lại phụng dưỡng người... Bao giờ người truyền lệnh anh mới đi.

Lệ Hồng rất cảm phục những lời đầy ân nghĩa của Anh Kiệt và thấy yêu kính chàng hơn. Lòng ích kỷ bấy lâu của nàng làm sao xứng đáng được với chàng? Lệ Hồng quyết định trong lòng, sẽ tìm cách nói giúp với cha cho Anh Kiệt sớm được về quê.

Nàng bỗng nhìn Anh Kiệt rồi hỏi:

- Anh về Hạnh Hoa thôn bao giờ anh mới trở lại Phiên Ngung?

Anh Kiệt đáp mơ hồ:

- Rồi cũng có ngày, anh sẽ trở lại thăm thúc phụ, thăm em...

Lệ Hồng lẩm bẩm, giọng buồn buồn:

- "Cũng có ngày" nhưng chắc ngày ấy còn xa lắm phải không anh?

Anh Kiệt thoáng ngạc nhiên. Hình như Lệ Hồng có phật ý điều gì nên câu nói của nàng đượm vẻ đầy trách móc...

Chàng khẽ đáp:

- Không lâu đâu! Thế nào anh cũng trở lại, em cứ tin lời anh...

Một con vạc ăn đêm bay ngang qua nền trời, kêu lên những tiếng buồn thê thảm rồi mất hút ở chân trời...

Lệ Hồng nhìn theo bóng chim nói nhỏ:

- Chim kia bay về đâu nhỉ?

Rồi như không tự chủ được lòng mình, nàng tiếp:

- Anh ví như con chim trời, hôm nay ở đây rồi mai kia, không biết đến chốn vô định nào!

Anh Kiệt an ủi nàng:

- Sao em có những ưu tư như vậy! Em không tin lời nói của anh sao Lệ Hồng? Thế nào anh cũng trở lại nơi anh đã sống qua những năm tháng êm đẹp nhất trong đời.

Lệ Hồng gượng cười:

- Em tin lắm chứ, nhưng em đoán ngày ấy còn xa xôi lắm và chúng ta không còn dịp sống gần nhau nữa. Anh quên rằng từ đây anh sẽ là kẻ giang hồ phiêu bạt, mang kiếm cung đi khắp miền sông núi để cứu giúp cho đời. Anh làm sao có thì giờ để nghĩ đến chốn này!

Lệ Hồng không dấu diếm được lòng mình. Nàng tự nhủ: Hãy giữ lấy thái độ vui tươi, cho Anh Kiệt yên lòng về thăm mẹ, nhưng không hiểu sao những lời nói của nàng thốt ra mỗi lúc mỗi lúc càng thêm chua xót.

Nàng bực tức, tại sao mình cũng là trang anh thư nữ kiệt mà không thể như cánh chim băng lướt gió tung mây ra muôn vạn dặm đường, lại phải ngày đêm ủ rũ trong phòng the cửa kín.

Phải chi nàng là trai? Chắc chắn sẽ không rời xa Anh Kiệt bước nào!

Anh Kiệt không thể hiểu được tâm trạng bí ẩn của người em gái khác họ mà chàng lại hiểu lắm là Lệ Hồng đang tiếc rẻ những ngày vui đã mất: Hai anh em không còn có dịp sống chung nhau dưới mái gia đình.

Chàng càng yêu mến Lệ Hồng hơn vì nàng đã xem mình không khác gì anh ruột.

Anh Kiệt cố làm vui lòng nàng, nói:

- Lệ Hồng! Sao em cứ buồn mãi! Chúng ta sống bên nhau nhiều lắm rồi, bây giờ phải cho anh thử thách với đời nữa chứ! Chứ không lý bắt anh bó mình mãi trong bốn cửa thành này ư?

Chàng lại nói đùa:

- Anh có phải là gái như em đâu?

Lời nói của Anh Kiệt nếu thốt ra trong dịp khác, thì sẽ làm cho hai người phát lên cười vui vẻ, nhưng gặp lúc này, nó lại chạm vào lòng tự ái của Lệ Hồng.

Nàng tủi thân tức tủi khóc và nhìn Anh Kiệt, nước mắt rung rung:

- Anh khinh em đến thế à?

Anh Kiệt sững sốt nhìn em. Chàng thật không ngờ Lệ Hồng mà còn có thể khóc dễ dàng như vậy!

Chàng lúng túng không biết làm sao để ngăn những giọt lệ long lanh kia đừng chảy nữa.

Nhưng Lệ Hồng cứ tức tủi, sụt sùi. Sự bức tức, buồn thương tự bấy lâu, được dịp tuôn trào theo nước mắt.

Nàng không khóc vì câu nói đùa của Anh Kiệt mà khóc cho mối tình thâm kín của mình sắp phải vỡ tan. Nàng yêu mà không nói được, đành để cho người yêu lặng lẽ ra đi, mang theo cả nguồn hạnh phúc của đời nàng.

Anh Kiệt bỡ ngỡ đứng bên Lệ Hồng, không biết khuyên giải cách nào để cho nàng đừng khóc nữa. Thực tâm, chàng có cố ý làm phật lòng nàng đâu!

Lâu lắm chàng mới ấp úng:

- Lệ Hồng... Anh nói đùa cho vui, sao em lại khóc?

Thiếu nữ ngược nhìn chàng đôi môi mấp máy như muốn thốt ra điều gì, rồi lại thôi. Nàng bỗng khóc nức lên chạy vụt đi, khiến Anh Kiệt hốt hoảng gọi theo:

- Lệ Hồng!... Lệ Hồng!... Em...

Nhưng Lệ Hồng, như không nghe tiếng chàng, lẩn mình dưới những giàn hoa lý, rồi chạy thẳng vào nhà.

Anh Kiệt đứng sững sờ trông theo, lòng phân vân nhiều nỗi. Chàng thật không hiểu được tâm trạng của Lệ Hồng và thậm chí đoán, chắc có điều gì bí ẩn không giải bày ra được, nên nàng mới có thái độ kỳ quặc như vậy.

Đêm đã khuya lắm rồi, trống trên mặt thành đã điểm canh ba mà Anh Kiệt vẫn bước đều trong vườn vắng. Lòng chàng nặng trĩu ưu phiền, không làm sao đi ngủ được. Thỉnh thoảng chàng ngược nhìn lên phía lầu hoa.

Lệ Hồng vẫn còn thức. Hàng bạch lạp phía trong in rõ bóng nàng trên bức màn the trước cửa.



## 2

## Máu Nhuộm Đường Về

Hoàng Đề đốc nắm hai vai Anh Kiệt dặn dò:

- Thôi cháu lên đường nhớ lời ta khuyên bảo, tuy ở xa nhưng ta sẽ theo dõi cháu luôn. Đừng bao giờ quên mình là người của hai dòng họ Vũ, Hoàng.

Anh Kiệt cúi đầu chào thúc phụ, lên yên.

Con tuấn mã hí lên một tiếng vui mừng như sẵn sàng đưa chủ qua vạn dặm đường.

Đề đốc bỗng gọi giật lại:

- Hiền đệ, cho ta gởi lời thăm mẫu thân cháu nhé!

Anh Kiệt vâng dạ và khẽ liếc nhìn lên lầu hoa như tìm kiếm một người. Bức màn the lay động, bóng ai vội vã trở vào phòng.

Anh Kiệt cúi chào Đề đốc lần sau cùng rồi ra roi cho ngựa rời khỏi dinh thự nhà họ Hoàng.

Ngồi trên lưng ngựa, chàng nhớ lại những chuyện đã xảy ra. Mấy hôm nay chàng đã sống trong sự thắc mắc, khổ tâm: "Lệ Hồng cáo bệnh ở mãi trong phòng riêng không cho chàng gặp mặt để giải bày hay xin lỗi về chuyện đã qua". Anh Kiệt hết sức ngạc nhiên về thái độ cố chấp của Lệ Hồng. Nàng tức giận đến nỗi không muốn nhìn mặt chàng nữa ư?

Đã mấy lần Anh Kiệt xin phép vào thăm, Lệ Hồng đều cáo thác, sai tỳ nữ ra bảo nàng đang ngủ hay đang mệt để chàng trở về phòng riêng.

Anh Kiệt buồn lắm. Trong bao nhiêu năm trời sống chung, anh em rất thuận hòa, nay vì một câu nói đùa không suy nghĩ mà chàng lại làm phật lòng đứa em gái nhỏ rất quý mến của mình!... Chàng muốn đem câu chuyện thưa với thúc phụ nhưng lại sợ Lệ Hồng sẽ giận nhiều hơn.

Bỗng nhiên sáng nay, chàng đang ngồi trong thư phòng đọc sách thì tên tiểu đồng vào gọi chàng lên hầu Đề đốc.

Anh Kiệt vội vã đi ngay, trong lòng lo lắng vô cùng. Chàng không hiểu chuyện lành, dữ thế nào?

Khi chàng bước vào phòng riêng của Đề đốc thì gặp lúc ông đang ngồi xem các công văn từ các nơi gởi đến. Thấy Anh Kiệt, Đề đốc xếp gọn đồ đạc, chỉ ghế bảo chàng ngồi.

Anh Kiệt không dám đường đột ngồi đối diện nên khoanh tay đứng hầu. Đề đốc mỉm cười bảo:

- Cháu cứ tự nhiên, đừng giữ lễ nữa, chúng ta sắp phải xa nhau rồi đây!

Anh Kiệt kinh ngạc nhìn thúc phụ không chớp mắt.

Đề đốc lại hỏi:

- Có phải cháu muốn về Hạnh Hoa thôn thăm mẹ không? Tại sao cháu không thổ lộ cho ta biết?

Anh Kiệt ngỡ ngàng chưa hiểu sự thể ra thế nào thì Đề đốc gật gù như tự bảo mình:

- Năm, sáu năm trời còn gì nữa! Ta bận luyện tập cho cháu nên người, để khỏi phụ lời gởi gắm của Vũ huynh mà quên nghĩ đến việc cho cháu về thăm nhà! Chắc mẫu thân cũng buồn phiền ta nhiều lắm. Nếu không có Lệ Hồng nhắc nhở...

Anh Kiệt bỗng thốt ra:

- Lệ Hồng, thưa thúc phụ...

Đề đốc hơi ngạc nhiên, vì từ khi Anh Kiệt vào gia đình này, đây là lần đầu tiên chàng sơ suất đến ngắt ngang lời nói của ông. Đề đốc nhìn chàng nói:

- Phải, chính Lệ Hồng nhắc nhở ta! Cháu muốn hỏi gì?

Biết mình lỡ lời, Anh Kiệt vội vàng thưa:

- Bẩm thúc phụ, cháu nghe tin hiền muội thọ bệnh, nhưng biết đã qua khỏi chưa. Vì nóng lòng cháu đã sơ suất, mong thúc phụ khoan dung...

Hoàng Đề đốc mỉm cười dễ dãi:

- Không sao, cháu đừng ngại, Lệ Hồng đã bình phục rồi.

Và ông tiếp theo câu chuyện:

- Đêm qua nhờ Lệ Hồng nhắc nhở, ta mới nhớ ra. Vậy cháu kịp sửa soạn về Hạnh Hoa thôn đi.

Anh Kiệt bàng hoàng trước quan Đề đốc vì sự mong muốn của chàng bỗng được thực hiện một cách bất ngờ.

Chàng chấp tay thưa:

- Bẩm thúc phụ! Cháu xin được về Hạnh Hoa thôn trong ít lâu rồi trở lại Phiên Ngung để hầu thúc phụ và học thêm kiếm pháp.

Đề đốc vuốt râu bạc, lộ vẻ cảm động.

- Ta hiểu lòng cháu lắm! Cháu muốn đền ơn, đáp nghĩa ta ư? Đừng bận tâm đến việc đó. Ta còn mạnh khỏe lắm! Hơn nữa, có thím cháu và em Lệ Hồng luôn ở bên ta. Cháu yên lòng về Hạnh Hoa thôn phụng dưỡng mẫu thân cháu thì ta đẹp dạ lắm rồi.

Đề đốc ngừng lại, ngược nhìn ra ngoài nói tiếp:

- Kiểm pháp của cháu ngày nay không phải học thêm nữa, chỉ cần được luyện tập luôn luôn cho thuần phục. Vả lại, ta muốn cháu giao tiếp với đời, tìm kết giao với những tay anh hùng hào kiệt, trừ gian, diệt ác. Cháu phải học nhiều ở ngoài đời hơn là ở đây.

Đề đốc nhìn xem có ai ở trong phòng không rồi tiếp, giọng nghiêm nghị hơn:

- Tổ quốc ta rồi đây không thoát khỏi thời ly loạn. Đức vua thì còn nhỏ mà Hoàng thái hậu lại quá chuyên quyền, dung dưỡng cho quân Hán hoành hành trên đất nước.

Các quan trong triều ai nấy đều phẫn uất. Ta ngày đêm hằng lo nghĩ đến việc đó mà mất ăn mất ngủ song dù muốn làm gì đi nữa, cũng chỉ cốt ở lòng dân.

Đề đốc nắm lấy vai Anh Kiệt thốt ra những lời tâm huyết:

- Cháu nhớ lời ta dặn. Khi về Hạnh Hoa thôn rồi phải tìm cách kết giao với tất cả những tay anh kiệt trong vùng, quy tụ trong những kẻ tài giỏi đồng chí hướng như ngày xưa ta và phụ thân cháu đã làm và lúc nào cũng lấy tinh thần hiệp sĩ đặt lên trên hết... Biết đâu rồi cũng có ngày ta sẽ cần sự giúp đỡ của các cháu.

Đề đốc dứt lời, Anh Kiệt cúi đầu vâng dạ. Chàng nghĩ đến một ngày nào đó, chàng sẽ có dịp giúp ích cho thúc phụ để đền đáp ơn dưỡng dục của người.

Hoàng Đề đốc đứng lên bảo Anh Kiệt:

- Thôi cháu về phòng lo thu xếp hành lý để lên đường cho sớm và nhớ kỹ những lời căn dặn của ta.

Anh Kiệt sụp xuống đất lạy hai lạy rồi lui ra.

Chàng đi dọc theo hành lang, cốt ý tìm Lệ Hồng lần cuối cùng để từ giã nàng.

Thái độ của Lệ Hồng làm cho chàng nghĩ ngợi rất nhiều. Bên ngoài, nàng tỏ ra oán giận Anh Kiệt nhưng luôn luôn lo nghĩ đến chàng.

Tại sao nàng lại thừa chuyện với Đề đốc để giúp chàng sớm trở về Hạnh Hoa thôn? Hay là... Một ý nghĩ vụt đến trong óc chàng làm cho Anh Kiệt vô cùng chua xót! Hay là Lệ Hồng không muốn gặp mặt chàng nữa nên tìm cách đuổi chàng đi đó thôi? Anh Kiệt không tin như vậy. Bao năm trời sống gần nhau, chàng hiểu rõ tâm tánh của Lệ Hồng: Nàng không thể tệ bạc như thế.

Anh Kiệt bước qua phòng riêng của Lệ Hồng và chàng vô cùng thất vọng: Cửa phòng vẫn đóng im lìm như mấy ngày qua. Chàng kêu cửa một hồi lâu vẫn không có tiếng đáp. Lệ Hồng nhất định không tiếp chàng dù biết chắc chắn hôm nay Anh Kiệt sẽ rời bỏ Phiên Ngung!

Anh Kiệt buồn bã trở về phòng, chàng không ngờ Lệ Hồng lại oán ghét chàng đến như vậy.

Nhưng làm sao chàng cũng phải giải tỏ được nỗi lòng, chứ biết mai kia trên đường đời, hai người có còn gặp được nữa chăng? Chàng lấy giấy bút viết một bức thư đề gửi Lê Hồng, mong nàng xóa bỏ những lầm lỗi của chàng.

Và không biết có phải vì bức thư đó mà có người đứng nép bên rèm the, giữa lúc Anh Kiệt lên đường về Hạnh Hoa thôn?

Ra khỏi cửa Nam thành Phiên Ngung, con tuần mã phi nước đại, đưa Anh Kiệt về Hạnh Hoa thôn.

Đường từ kinh đô về quê hương xa diệu vợi. Anh Kiệt không dám chậm trễ một phút nào. Chàng ruổi ngựa qua bao đoạn đường thênh thang, bao gò nông gồ ghề, bao đường mòn khúc khuỷu và đến thôn Cao Đồng khi mặt trời chéch bóng.

Tuy nhiên, ánh nắng trưa vẫn còn gay gắt làm sùi bọt mép con tuần mã, dù nó vẫn còn chạy rất hăng.

Anh Kiệt không đành để cho ngựa mệt nhọc, vì còn phải trải qua nhiều đoạn đường dài, nên chàng trai tìm chỗ nghỉ chân.

Ở đây dân cư đông đúc, nhưng họ sống về nghề ruộng rẫy, rất khó tìm một hàng quán bên đường.

Bỗng Anh Kiệt thoáng thấy phía trước một gian lều khá rộng, nép mình dưới một tán cây to lớn. Trước lều có ba ngựa cột trên mé cỏ.

Có lẽ là một gian hàng nước? Anh Kiệt thầm đoán như vậy. Chàng ghì cương xuống ngựa và bước vào lều.

Nhìn qua một lượt, Anh Kiệt thấy rằng mình đoán đúng.

Bếp lửa phía trong, có chủ quán và bà mẹ đang thì thào cạnh một con gà đang nướng chín vàng. Thỉnh thoảng hai mẹ con lại liếc nhìn ba ông khách mà trông qua cách ăn mặc, Anh Kiệt biết ngay là bọn lính Tàu.

Chàng hơi ngạc nhiên không hiểu tại sao chúng lại vắng đến vùng này?

Anh Kiệt bước vào, làm cho mọi người chú ý. Cô chủ quán bước tới nhìn chàng rụt rè; ba người Tàu quay lại ngó chàng, thiếu thiện cảm.

Anh Kiệt ngồi xuống ghế và bảo thiếu nữ:

- Cô cho tôi bình trà!

Thiếu nữ dạ một tiếng nhỏ, quay vào trong. Ba người khách chòm hum lại nói bằng tiếng Tàu, nhưng không ngờ Anh Kiệt hiểu được rất nhiều, nhờ sự truyền dạy của Hoàng Đề đốc.

Tên cao lớn vạm vỡ nhất trong bọn nói:

- Thằng kia có vẻ là tay kiếm khách! Ở cái nước tòi tẹ này, cũng có bọn đó nữa ư?

Tên còn trẻ có vẻ xác lảo, bữu môi đáp:

- Kiểm khách! Thằng bé chưa ráo máu đầu mà anh cho là kiểm khách à? Phải nó tới sớm một chút nữa, tôi mượn kiểm nó cắt cổ gà cho anh xem!

Cả bọn cười lên khanh khách vì câu pha trò ý nhị.

Anh Kiệt vẫn nín lặng ngồi nghe nhưng trong lòng chàng sự tức giận đã lên đến cực độ. Chàng nghĩ rằng cần phải trừng phạt bọn này một phen cho chúng bớt hống hách.

Đây là lần đầu tiên mà chàng được nghe những lời khinh miệt của quân nhà Hán đối với dân mình.

Từ lâu rồi, chàng vẫn thường nghe nói tới sự hống hách của bộ hạ sứ giả Hán triều: An Quốc Thiệu Quý, mãi đến ngày nay, chàng mới được dịp gặp chúng.

Tiếng than van của dân chúng trong thành Phiên Ngung về bọn này không ít, và chính Hoàng Đề đốc đã nhiều lần thổ lộ với Anh Kiệt về nỗi khốn khổ của đồng bào trước hành động vô lương của chúng.

Làm đến chức vị Đề đốc hộ thành mà ông không đủ sức để giữ an bình cho dân chúng nên ông rất khổ tâm.

Bọn bộ hạ của An Quốc Thiệu Quý dựa hơi Cù Thái Hậu, xem các quan trong triều không ra gì. Chúng tha hồ tung hoành trong các phố.

Bao lần Đề đốc bắt tội chúng thì An Quốc Thiệu Quý can thiệp, Cù Thái Hậu nói vào, nhà vua lại bảo tha...

Ai Vương quá nhỏ không hiểu được mối nguy cơ đang hăm dọa nước nhà trong khi tất cả quyền hành đều giao về tay Cù Thái Hậu.

Các quan trong triều bất mãn, dân chúng xầm xì bàn tán về sự có mặt của vị sứ giả Hán triều và quyền lực của hắn ngày càng rộng ra thêm...

Có nhiều đồn đãi không hay trong hoàng cung, khiến cho dân tình chấn động. Người ta bảo Cù Thái Hậu ngày xưa, lúc còn ở bên Tàu là người tình của An Quốc Thiệu Quý! Cho nên ngày nay sứ giả Tàu sang đây hai người lại tư thông với nhau để làm điên đảo sơn hà đất Việt.

Đó là cái họa lớn của nước nhà, thực hư thế nào ai biết, nhưng cái họa nhỏ hằng ngày do bọn bộ hạ của sứ giả nhà Hán gây ra, cũng đủ cho dân tình khốn khổ lắm rồi. Hằng ngày chúng đi nghênh ngang trong thành phố phá phách, cướp giật, bắt cóc phụ nữ gây xáo trộn khắp nơi. Bắt được chúng thì không được quyền trị tội nên càng ngày chúng càng lộng hành hơn, chẳng kể gì luật pháp.

Anh Kiệt hiểu rõ nỗi khổ tâm của Đề đốc, nhưng bấy lâu, bận học tập kiếm cung, chàng đành gác bỏ mọi việc ngoài tai.

Ngày nay, bọn chúng gặp phải tay chàng, kể ra cũng không được may mắn lắm.

Trong khi đó, ba tên bộ tướng của sứ giả Tàu vẫn huênh hoang cười nói. Chúng không ngờ có người hiểu được tiếng Tàu và đang để tâm dò xét từng cử chỉ, từng hành động của cả bọn.

Tên ngồi sát trong góc nhà, ồm tong ồm teo, bỗng nói:

- Chúng bây đừng làm ồn quá! Minh đi chỗ xa, cần thận trọng cho lắm mới được.

Tên trẻ tuổi nhất trong bọn vội phản đối:

- Anh điên rồi à? Ở đây còn ai dám động tới bọn ta? Vua Ai Vương kia mà ta còn không xem ra gì, thì nói chi đến những kẻ hèn mọn.

Tên ồm nhom bữu môi:

- Mi đừng khinh thường quá. Đêm hôm qua, năm thằng ra cửa Bắc thành Phiên Ngung, nhậu say, bị giết chết liệng xác trong rừng kia! Liệu hồn mi, rồi cũng có ngày rã xương nơi đất này...

Tên trẻ tuổi cụt hứng, nhưng vẫn còn hồng hách:

- Bọn nó bắt tài mới chết! Gặp tay tôi, anh phải biết, tôi chém không còn sót một đứa.

- Ủ giỏi! Mi anh hùng lắm! Để rồi tao chống mắt lên xem.

Tên cao lớn vạm vỡ, từ nãy giờ bận uống rượu, không góp phần cãi vã, bỗng cười lên khanh khách mắt liếc về phía cô chủ quán rồi bảo bạn:

- Thôi, xin can các cha, bàn chuyện khác vui hơn... Tôi tính bắt con bé này về Phiên Ngung hú hí cho vui, các cha nghĩ sao?

Tên ồm nhom toan cất tiếng can ngăn nhưng khi nhìn lại người thiếu nữ thấy da mặt hồng hào tươi tắn, thân thể gọn gàng, chắc nịch thì trong lòng hẳn cũng ưa thích, nên im lặng.

Tên trẻ tuổi thấy bạn đồng ý liền xúi thêm:

- Ủ, được à Phà Thón! Anh bắt nó đi, tôi tiếp một tay.

Anh Kiệt cảm thấy máu giận sôi lên sùng sục. Chàng toan nhảy vào chém chết lũ khốn kiếp ấy, nhưng chàng cố dằn, để đợi xem bọn chúng còn giở thêm những trò gì.

Người thiếu nữ bán quán không hay biết gì hết. Cả bà mẹ cô ta đang cặm cùi sang lửa than cho gà mau chín, có ngờ đâu rằng bọn hung thần kia đang toan tính hãm hại con bà.

Bỗng một tiếng gọi vang lên:

- Chủ quán!

Thiếu nữ ngược nhìn về phía bàn ba ông khách, sợ sệt.

Gã Phà Thón cười to lên một cách khả ố rồi hỏi thiếu nữ bằng tiếng Việt, giọng trại hân đi.

- Hà cô nàng, gà đâu? Mang ra đi cô em...

Thiếu nữ vội thưa:

- Bẩm các ngài nán đợi một chút, gà chưa được chín ạ!

Hắn liền trối giọng bông lơn:

- Mau lên đi cô em! Bộ muốn qua đây ngủ với cô em sao?

Rồi cả bọn cười lên sặc sụa khiến cô bán quán thẹn quá cúi đầu...

Tên ốm nhom bỗng nín cười khều tay Phà Thón chỉ về phía bàn Anh Kiệt.

- Coi chừng tên kiếm khách ấy! Tại sao hắn chưa chịu đi mà cứ lẩn quẩn đây, như muốn dò xét bọn ta.

Phà Thón quay nhìn Anh Kiệt. Chàng thanh niên biết bọn chúng chú ý đến mình, vẫn điềm nhiên không tỏ vẻ gì khác lạ, mắt đắm đắm nhìn ra ngoài trời như đang suy tính việc gì.

Phà Thón thấy Anh Kiệt nhỏ thó, ngồi im lìm không dám động đậy thì có ý khinh thường, nói với bạn:

- Đại huynh đừng ngại! Thằng này có nhằm gì đâu? Nó có biết mình nói chuyện chi mà chú ý.

Rồi hắn tặc lưỡi, nắm bàn tay hô pháp để lên bàn tiếp:

- Dù cho nó muốn sinh sự đi nữa, tôi chỉ búng ngón tay cũng đủ giết nó rồi.

Đến lúc này, Anh Kiệt nghĩ rằng mình cần phải nói khây chúng vài câu cho bớt ghét, miễn làm sao cho chúng đừng tưởng mình khiêu khích là được. Chàng hiểu chúng biết bập bẹ tiếng Việt, nên gọi cô chủ quán:

- Cô hàng ơi! Quán cô sao nhiều ruồi thế này? Làm sao tôi đuổi chúng đi bây giờ đây?

Thấy cô chủ quán ngơ ngác, Anh Kiệt làm bộ đập ruồi đậu trên bàn, rồi tiếp:

- Bộ mày muốn chết cả lũ sao cứ bu quanh hũ đường.

Cô chủ quán càng không hiểu người khách võ sinh muốn nói gì? Nhưng ba tên bộ tướng của sứ giả Tàu nhìn nhau, ngầm hiểu là Anh Kiệt muốn ám chỉ bọn mình.

Tên Phà Thón không dẫn được sự tức giận, đứng lên, đi thẳng lại bàn Anh Kiệt.

Anh Kiệt vẫn ngồi yên. Chàng làm như không chú ý đến hành động của tên lính Tàu vạm vỡ ấy.



Phà Thón bước đến bên bàn, quắc mắt nhìn chàng rồi thét hỏi bằng tiếng Tàu:

- Thất phu! Mi muốn gây sự hả?

Anh Kiệt đứng lên, giả vờ sợ hãi. Chàng lại ngơ ngác hỏi bằng tiếng Việt:

- Thưa ông! Ông muốn gì ạ?

Thái độ của Anh Kiệt và câu hỏi bằng tiếng Nam làm cho Phà Thón tin tưởng rằng chàng thanh niên kia không nghe được tiếng nói của y.

Nhưng y cũng hỏi thêm cho chắc chắn:

- Mi biết tiếng Tàu không?

Anh Kiệt mỉm cười lắc đầu:

- Không ạ!

Phà Thón quay lại hỏi hai đồng bạn:

- Các anh nghe chưa? Hắn có biết gì đâu?

Anh Kiệt khẽ hỏi:

- Các ông có cần tôi giúp việc gì chăng?

Phà Thón nghiêm trang đáp:

- Không!

Y trở lại bàn và cả ba đứa cười sằng sặc:

Tên ốm nhom trong góc nhà, gật gù:

- Chúng mình đa nghi quá. Hắn nói thật, cũng tưởng ám chỉ bọn mình. Ta không ngờ bộ tịch hắn có vẻ là tay kiếm khách mà lại hèn nhát đến thế?

Tên trẻ tuổi càng kiêu ngạo hơn:

- Sá gì bọn chuột này, tôi gặp chúng đầy đường ở Phiên Ngung. Bên ngoài coi bộ hùng dũng lắm nhưng chưa nạt đã chạy mất.

Đằng kia, Anh Kiệt giả vờ cúi gầm mặt xuống bàn. Chàng không muốn nhìn thấy đôi mắt thương hại của người thiếu nữ bán quán. Nàng làm sao hiểu được hành động bí mật của chàng dũng sĩ.

Lúc này khi thấy bọn lính Tàu đến gây sự với Anh Kiệt thiếu nữ lo sợ lắm. Nàng cầu mong cho đừng có việc gì xảy ra, nhưng đến khi thấy chàng thanh niên có vẻ sợ sệt, nàng đâm ra khó chịu và xót xa trong lòng.

Giữa lúc ấy, đôi mắt thiếu nữ vụt sáng lên khác thường. Từ bên ngoài, một thanh niên tuấn tú khôi ngô, lưng đeo trường kiếm, vai mang cung tên bước vào. Chàng nhìn thiếu nữ mỉm cười và cúi đầu cung kính chào bà mẹ.

Bà lão lộ vẻ vui mừng hỏi:

- Kia tráng sĩ đi Phiên Ngung về rồi đấy à?

Khi bà lão bước vào trong buồng thì thiếu nữ tiến đến gần chàng thanh niên, lấy tay xoa nhẹ chuôi kiếm hồi rất nhỏ, nhưng cũng đủ lọt vào tai Anh Kiệt:

- Anh đi đường có mệt lắm không?

Thanh niên nhìn chàng đáp:

- Cám ơn em! Không mệt lắm nhưng nhớ em rất nhiều.

Thiếu nữ quay đi e thẹn rồi vụt chạy ra nhà sau. Chàng thanh niên nhìn theo nàng bằng đôi mắt trìu mến.

Nhưng chàng bỗng sa sầm nét mặt, khi nhìn thấy ba tên lính Tàu đang ngồi bên kia bàn.

Chàng quay nhìn đi nơi khác song tất cả những cử chỉ của chàng từ khi bước vào quán đều không lọt qua cặp mắt của tên lính Tàu ốm nhom đang ngồi trong góc.

Hắn thì thầm bên tai Phà Thón:

- Cái thằng này đáng ghét thật! Nó lộ vẻ khinh khi chúng mình ra mặt.

Phà Thón cúi xuống nốc hết ly rượu đáp:

- Không cần biết chuyện đó! Nó dám cười tình với con bé kia thì đủ khiến cho tôi giết nó rồi mà.

Và như nổi xung lên, hắn hét vang nhà:

- Chủ quán!

Hắn loạng choạng đứng dậy trong lúc mọi người hoảng kinh quay nhìn hắn. Thiếu nữ từ trong bếp chạy ra hốt hải.

Phà Thón hát hàm gọi:

- Lại đây!

Thiếu nữ khiếp đảm quá, chưa biết tính sao, đôi mắt nàng cứ nhìn người yêu như muốn hỏi xem mình hành động cách nào?

Bà mẹ từ trong buồng chạy ra đáp thế cho con:

- Dạ! Dạ, các ông hỏi gì?

- Không ai hỏi bà? Biểu con kia lại đây.

Thiếu nữ bước tới vài bước rồi dừng hẳn lại, thu hết can đảm nói:

- Mấy ông muốn gì?

- Lại đây biểu!

Thiếu nữ đáp cứng rắn:

- Không! Mấy ông muốn gì cứ nói.

Phà Thón tức giận đến cực độ, nhảy xổ tới, nắm lấy tay thiếu nữ lôi về phía bàn, miệng la hét:

- À, con này gan thật! Mi dám trái lệnh các ông hả?

Thiếu nữ kêu la thảm thiết. Chàng thanh niên vụt đứng phắt lên, chụp lấy chuôi gươm rút ra khỏi vỏ.

Thiếu nữ kinh hoàng, cố vùng vẫy thoát khỏi bàn tay hộ pháp của Phà Thón, chạy về phía người yêu khuyên can:

- Đừng, anh ơi! Đừng gây sự với chúng! Anh chưa thật hết bệnh mà.

Thanh niên, đôi mắt như nẩy lửa, xô thiếu nữ sang bên, bước tới.

Ba người Tàu cũng rút đoản đao ra. Phà Thón nghiêng răng ken két, hầm hừ bảo:

- Nhãi con! Mi đã tận số rồi!

Thanh niên không nói một lời, vung kiếm lên, chém bổ vào đầu hắc. Phà Thón né mình sang bên, chém phạt ngang hông địch thủ một nhát nhanh như gió, bắt buộc chàng thanh niên phải luồn tay kiếm bọc theo mình đỡ một miếng đòn bất ngờ. Một tiếng "Keng" vang lên.

Phà Thón ngạc nhiên nhìn chàng thanh niên. Mới qua hiệp đầu, hắc thấy rõ kẻ địch không phải là tay vừa và hắc không thể thắng dễ dàng như đã tưởng.

Hai tên kia, như hiểu rõ tình thế, vội vàng xông vào trợ chiến. Thanh niên vẫn điềm tĩnh giao đấu, không chút nao núng.

Chàng đánh càng lúc càng hăng, đường kiếm biến hóa nhanh nhẹn khác thường làm cho cả ba người Tàu đều kinh hồn khiếp vía.

Anh Kiệt đứng sát vào vách nhà, bình tĩnh xem trận đấu và thầm khen kiếm pháp của người thanh niên.

Chàng nguyện trong lòng sẽ tìm cách kết giao với kẻ tài hoa ấy.

Nhưng chỉ một lúc Anh Kiệt lo sợ. Tự dưng kiếm pháp của chàng thanh niên đâm ra rời rạc và mặt chàng tái mét hẳn đi. Chàng loạng choạng vài bước rồi bỏ nhào xuống cạnh bàn.

Thấy thế Phà Thón cả mừng giơ cao lưỡi dao, sẵn sàng chém xuống. Anh Kiệt toan nhảy vào cứu chàng tráng sĩ, thì một tiếng thét vang lên làm cho mọi người đều quay lại.

Thiếu nữ chủ quán liêu chết lảm xả vào ôm choàng lấy người yêu, khóc nức nở. Nàng ngược nhìn Phà Thón cầu khẩn van xin:

- Đừng giết anh ấy ông ơi! Anh ấy đang bệnh mà...

Phà Thón rút đao về, Anh Kiệt càng theo sát chúng hơn. Chàng chỉ sợ chậm trễ một phút sẽ nguy đến tính mạng của đôi thanh niên nam nữ.

Tên lính ôm nhóm vụt nhìn ra ngoài trời bão bạn:

- Chiều rồi Phà Thón ạ! Chúng ta đi thôi.

Phà Thón như hiểu ý, cúi xuống ôm ngang lưng thiếu nữ.

Nàng vùng vẫy la hét:

- Buông tôi ra! Buông ra! Mẹ ơi là mẹ ơi! Cứu con với!

Bà lão từ nãy giờ quá khiếp sợ, núp trong buồng, nghe tiếng con gọi vội chạy ra, lẫn xả vào ôm chân Phà Thón.

- Trời ơi! Đừng bắt con tôi... Già nua tuổi tác, chỉ còn một mẹ một con ông ơi.

Phà Thón lấy chân hất bà lão nhưng bà vẫn ôm chặt cứng. Thiếu nữ trên tay hắn cũng giãy giụa mạnh hơn, Phà Thón tức giận lắm, không cần suy nghĩ, đưa cây đoản đao lên toan bổ xuống đầu bà lão.

Nhưng thỉnh linh một lần sáng lóe dài dưới ánh nắng chiều xuyên kẽ lá. Một tiếng "Cạch" khô khan vụt nổi lên, cây đoản đao của Phà Thón gãy làm hai đoạn.

Ngay lúc ấy Anh Kiệt đã đứng đấy tự bao giờ. Chàng khẽ mỉm cười nhìn Phà Thón đang hốt hoảng buông thiếu nữ ra, mắt nhìn cây đoản đao cụt ngùn và lùi dần, về phía hai tên đồng bọn.

Anh Kiệt ôn tồn và nhã nhặn cất tiếng:

- Thôi chứ mấy ông! Hiếp bức người ta quá sao đành?

Gã tuổi trẻ nhất trong bọn vẫn kiêu ngạo và xem thường Anh Kiệt từ khi chàng mới bước chân vào quán. Hắn sẵn tới, hét:

- Thằng chết bầm này! Mày cũng muốn can thiệp vào chuyện riêng của bọn ta nữa phải không?

Anh Kiệt cười khanh khách:

- Bạn còn nhỏ quá mà kiêu căng tự phụ thì chắc chắn sẽ không khỏi bị hại. À, lúc này, hình như lúc này bạn muốn mượn kiếm của ta để cắt cổ gà chứ gì? Hà, hà, kiếm này bén lắm! Chém sắt như chém bùn bạn ạ!

Rồi làm ra vẻ thân thiện. Anh Kiệt tiếp lời:

- Bạn chưa tin hả? Để tôi cắt thử một bên tai bạn xem có đúng không?

Anh Kiệt quay lưỡi kiếm vùn vụt nhiều vòng, làm cho tên lính trẻ tuổi mờ mắt đi, không thấy đường nữa.

Thỉnh linh hắn hét lên một tiếng, quăng kiếm, ôm lấy đầu kêu la thảm thiết.

Phà Thón nhìn bạn và khiếp đảm vô cùng, khi thấy một lỗ tai của hắn đã bị Anh Kiệt xẻo mất từ bao giờ!

Nàng thiếu nữ và bà mẹ quá khiếp sợ chạy vào trong.

Hai gã lính Tàu, trước sự đau đớn của bạn, nghĩ ngay đến phiên mình bị hại, liền xông vào một lượt, vây chặt kẻ địch.

Phà Thón hăng hái nhất, chụp thanh kiếm của chàng thanh niên dưới đất, chém bổ vào đầu Anh Kiệt.

Chàng dũng sĩ cười dòn tan, không cần né tránh, đưa kiếm đỡ. Một tiếng xoảng vang lên, hai thanh kiếm chạm vào nhau nảy lửa.

Phà Thón tê buốt cả cánh tay, loạn choạng suýt té. Thanh kiếm của chàng thanh niên rất tốt, nên không sút mẻ chút nào.

Tên lính gầy ốm, toan sẵn tới giúp bạn, nhưng không hiểu nghĩ sao, hắn thối lui, đứng sát vào vách, mò trong áo như tìm vật gì.

Anh Kiệt đưa kiếm chỉ vào mặt Phà Thón nói:

- Anh nóng nảy lắm nhưng rất ngu dại. Đừng nên tin vào sự sợ sệt bên ngoài của kẻ lạ mà đôi khi bị hại. Lần này ta dạy cho bài học để chữa bớt tính hung hăng.

Anh Kiệt nói xong vung kiếm chém thẳng vào mặt Phà Thón. Và đợi khi hắn đưa kiếm lên đỡ, chàng nhanh nhẹn rút kiếm lại chém đứt "Cùi chỏ" của hắn.

Phà Thón hét to lên, xuôi tay, buông rơi thanh kiếm.

Anh Kiệt nói tiếp:

- Từ nay, anh sẽ không bao giờ còn cầm được vũ khí để giết người nữa.

Anh Kiệt vừa dứt lời, bỗng nhiên quay đầu lại, xoay tròn lưỡi kiếm bao bọc thân mình. Từ phía trước ba lưỡi dao vùn vụt bay tới, đụng nhằm lưỡi kiếm bắn vệt đi...

Tên lính gầy ốm thấy ám hại chàng không được, vội chạy ra cửa toan thoát thân, nhưng Anh Kiệt đã nhảy tới nắm cổ hắn kéo lại.

Chàng tức giận lắm, nhưng cố dần xuống nói:

- Đừng trốn chạy, ta không giết mi đâu. Bình thường ta nể những tay mưu sĩ nhưng rất ghét những thằng giết lén. Ta cần phải làm dấu lên mặt mi cho dễ nhớ.

Anh Kiệt đưa kiếm lên gạch chéo vào mặt hắn rồi buông tay ra. Chàng hành động trong nháy mắt, khiến tên lính Tàu không ngờ trước được.

Hắn chỉ kịp la lên một tiếng đau đớn, rồi ôm chầm lấy mặt, lăn lộn dưới đất.

Trừng trị xong bọn khốn kiếp, Anh Kiệt liền gọi thiếu nữ.

- Cô chủ quán!

Thiếu nữ vẫn còn run sợ bước ra, nhưng khi nhìn ba tên lính Tàu đều bị thương nhả nhó rên la, thì nàng yên lòng.

Anh Kiệt cất tiếng hỏi:

- Cô đành bỏ chàng tráng sĩ ấy ư?

Sau phút kinh hoàng thiếu nữ chợt nhớ ra, vội chạy đến vực người yêu dậy, và gọi mẹ nàng. Bà lão tiếp tay với thiếu nữ đem chàng tráng sĩ vào trong cứu chữa.

Anh Kiệt bước đến gần ba tên lính Tàu nói từ từ:

- Ta không giết chết các ngươi vì đây là lần thứ nhất. Các ngươi là kẻ ngoại bang, đến đây cần phải giữ lễ độ với người trong xứ, đừng hống hách quá, chỉ đem họa vào thân.

Chàng nhìn thẳng vào mặt tên lính kiêu ngạo nhất nói tiếp:

- Lúc này, mi cho rằng vua Ai Vương sợ chúng bây thì dân chúng là đồ hèn mọn cả, mặc tình cho chúng bây tung hoành ra sao cũng được, phải không? Mi làm lắm! Ta tha chết cho mà về bảo với tất cả rằng "Dân Nam không hèn mọn như bây tưởng đâu! Liệu mà bớt hống hách không thì có ngày bỏ xác ở đất này".

Ba tên lính Tàu nín lặng cúi đầu. Chúng cắn răng chịu đựng sự đau đớn của những vết thương.

Anh Kiệt bỗng im lặng chú ý nghe. Xa xa hình như có tiếng vó ngựa dồn dập, mỗi lúc một gần.

Chàng nhìn ra cửa và thấy một đoàn kỵ sĩ đang tiến gần về phía quán. Tướng đi đầu mặc giáp trắng rất uy nghi.

Anh Kiệt lo sợ vô cùng, không khéo chàng nguy mất vì đoàn kỵ sĩ kia là binh lính của triều đình đi tuần tiễu quanh vùng. Nếu gặp chàng đang hành hạ lũ bộ tướng sứ giả Hán triều thì chàng không thoát khỏi tội.

Theo lệnh Ai Vương và Cù Thị, bất cứ người ở cấp nào cũng không được quyền trị tội quân sĩ nhà Hán. Dù chúng đang phá rối, cướp của, giết người đi nữa, quân lính chỉ được phép bắt chúng giải về triều cho vua xét xử mà thôi. Ai giết chết một tên lính Tàu có thể bị xử tử hình. Nghiêm lệnh bất công ấy, các tướng đều biết do An Quốc Thiếu Quý bày ra để bảo vệ quân lính của hắn, nhưng đã là lệnh vua truyền thì mọi người chỉ biết răm rắp tuân theo.

Tiếng vó ngựa của đoàn kỵ sĩ dồn dập nện trên đường, càng đến gần càng làm cho Anh Kiệt bối rối.

Bây giờ, chàng chỉ lên ngựa phóng đi là xong, nhưng đã gây ra có sự này không lý lại để liên lụy cho bà chủ quán ư? Còn chàng tráng sĩ bị bệnh thành linh ngã lăn ra kia rồi sẽ ra sao?

Chắc chắn, người này sẽ bị bọn lính Tàu trả thù! Dù sao thì chàng cũng không thể bỏ họ nửa chừng.

Anh Kiệt bước lại cửa buồng hỏi mẹ con người thiếu nữ:

- Bà và cô nên đem chàng thanh niên này đi nơi khác. Quân triều đình đã đến kia rồi. Hãy ra ngã sau mà trốn mau lên!

Thiếu nữ và bà lão đều kinh hoàng chưa biết tính sao thì chàng tráng sĩ bỗng cựa mình. Thiếu nữ thấy thế vụt reo mừng:

- Kia! Anh ấy đã tỉnh rồi mẹ ơi!

Chàng tráng sĩ từ từ mở mắt như vừa qua một cơn ác mộng. Chàng nhớ lại tất cả mọi việc, vội đứng phắt dậy, nhìn Anh Kiệt.

Anh Kiệt cũng bớt lo, chàng nói nhanh:

- Vậy bà và cô đi mau lên để không còn kịp nữa.

Chàng tráng sĩ chợt nghe tiếng vó câu và nhìn thấy ba người Tàu đang ôm những vết thương thì thầm đoán được hiện tình bèn nói:

- Bác và em đi ngay đừng chần chờ nữa. Cháu đã bình phục rồi.

Tiếng vó ngựa bỗng chậm lại rồi rộ rịp trước cửa quán. Mẹ con bà lão kinh hoàng bỏ chạy ra ngã sau hướng về phía ngọn đồi. Họ đi tắt ra con đường khá rộng rồi lẫn mất.

Bây giờ đám lính tuần đã xuống ngựa và rầm rộ kéo vào quán. Ba tên lính Tàu vụt kêu cứu vang ầm và chỉ tay về phía Anh Kiệt và chàng tráng sĩ...

Đám lính tuần kinh ngạc khi thấy bọn lính Tàu bị thương, máu đổ đầm đìa...

Anh Kiệt và chàng tráng sĩ biết là cơ nguy đã đến vội bước ra ngoài giữ thế thủ.

Đằng kia, bọn lính tuần chợt hiểu là hai người này đã hành hạ quân sĩ nhà Hán! Và như vậy là phạm phép vua nên chúng hét lên, rút binh khí xông vào vây chặt lấy hai người.

Chàng tráng sĩ chụp vội lấy thanh kiếm của mình đang nằm dưới đất để phòng thân, còn Anh Kiệt quát to lên:

- Bọn khốn kiếp kia toan giở trò áp bức một cô gái hiền lành, ta là kẻ đi đường thấy chuyện bất bình phải ra tay can thiệp, các ngươi hãy vì lẽ phải mà làm tội chúng đi, có sao lại vây bắt bọn ta?

Nhưng bọn lính không nghe lời chàng. Viên tướng mặc giáp trắng đi đầu lúc này vội nói:

- Đừng nhiều lời! Chúng bây đã phạm phải luật vua thì hãy giơ tay chịu trời. Bằng không, khó tránh khỏi chết.

Trước những lời nói oai vệ ấy, chàng tráng sĩ không chịu được nữa. Chàng vung kiếm lên để mở vòng vây. Quân lính bên ngoài đổ ập vào, giáo mác dày đặc.



Anh Kiệt không dừng được nữa đành đưa kiếm lên đỡ gạt khí giới quanh mình và gọi chàng tráng sĩ:

- Nhân huynh, chúng ta mau rời khỏi nơi này đi thôi.

Thanh kiếm chàng vung mạnh lên, đánh bật giáo gươm của bọn lính tuần khiến chúng phải lùi lại. Nhưng khi chàng ra trước cửa quán thì một tiếng thét vang lên, lính vệt ra hết, nhường chỗ cho viên tướng mặc giáp trắng, múa trường côn vùn vụt đập vào đầu Anh Kiệt. Chàng kinh hoàng nhảy lùi lại thì đà côn vụt sát mặt chàng. Anh Kiệt trông thể côn mãnh liệt, biến chuyển mau lẹ thì biết ngay là mình gặp phải một tay bản lĩnh cao cường, nên vội né tránh thêm lần nữa.

Nhưng viên tướng kia sử dụng cây côn rất lẹ làng, vừa đánh hụt đã hoành thân bổ tiếp xuống đầu chàng một côn nữa nhanh chớp nhoáng.

Không thể tránh kịp, Anh Kiệt phải vung gươm lên gạt mạnh ra. Trường côn dội ngược trở lại khiến tên kia ngạc nhiên nhìn Anh Kiệt, và không ngờ sức chàng mạnh đến thế...

Anh Kiệt toan đánh trả ngay nhưng giữa lúc ấy chàng tráng sĩ kia bị bọn lính bao vây rất nguy khốn. Chàng đang lo đỡ gạt phía trước mặt thì sau lưng, một tên lính dùng giáo đâm tới rất nhanh.

Anh Kiệt không dám chần chừ vội thôi bộ và đưa kiếm gạt phăng ngọn giáo, rồi phóng chân đá nhào tên lính đó.

Chàng mở rộng đường kiếm đánh dạt bọn lính để cứu nguy cho chàng tráng sĩ thì tên lính cầm giáo đã ngồi dậy được, tức tối đâm mạnh ngọn giáo vào yết hầu chàng.

Anh Kiệt khinh thường đưa kiếm chém cụt lưỡi giáo, và chém tạt xuống đầu tên nọ một phát nhanh như gió.

Chỉ nghe một tiếng rú ghê hồn là tên kia ôm đầu, máu ra có giọt, một lỗ tai của anh ta đứt lìa rơi xuống đất, khiến bọn lính tuần khiếp đảm vì tài nghệ của Anh Kiệt.

Viên tướng cầm đầu tức giận điên người, xốc tới vung côn vùn vụt áp đảo Anh Kiệt làm cho chàng phải chống đỡ liên hồi. Nhân đó bọn lính mới xông vào vây chàng và tráng sĩ kia khắp bốn phía.

Anh Kiệt thấy đánh lâu rất có hại cho chàng thanh niên, nên không dám chần chừ nữa, vội kêu lên:

- Nhân huynh, hãy theo tôi.

Chàng thay đổi kiếm pháp, thanh gươm theo đà tay mở rộng ra, đánh dạt bọn lính tuần về một phía.

Chàng tráng sĩ cũng vung kiếm chém như mưa bắc, khiến quân sĩ sợ hãi lùi ra xa. Viên tướng cầm đầu bức tức hét lên. Chúng lại liều chết sấn vào.

Anh Kiệt cứ lo thầm vì đường côn của viên tướng kia không phải tầm thường, cứ thay đổi thế đánh luôn luôn. Trong giây phút chàng thấy mình bị khốn trong những "Lăn" còn nguy hiểm đó, nên đành phải đem hết tài nghệ ra chống đỡ.

Giữa lúc ấy, viên tướng kia chuyển đường côn ào ạt xuống đầu chàng tới tấp. Anh Kiệt không tránh nữa, xuống tấn rồi đưa kiếm lên gạt mạnh.

Đầu côn vừa dội trở lại thì mũi kiếm của Anh Kiệt đã đâm thẳng vào yết hầu đối thủ, khiến viên tướng phải dùng côn bên tay kia chống đỡ nhưng may mắn làm sao Anh Kiệt đã thu gươm về, rồi chém vọt vào hông kẻ địch.

Viên tướng mặc giáp trắng đỏ mồ hôi khắp thân mình. Anh ta quá khiếp sợ, uồn mình nhảy vọt lên tránh thế kiếm độc hiểm đó và quét ngay một côn ngang đầu Anh Kiệt, khi chân anh ta chưa chấm đất.

Anh Kiệt ghen thầm tài nghệ kẻ địch quá cao, vừa thoát độc thế đã trả đòn liền bắt buộc kẻ địch không tấn công thêm được nữa.

Còn viên tướng kia cũng khiếp sợ tài Anh Kiệt và thấy cơ nguy cho mình càng thúc bọn lính xông vào trợ giúp.

Từ lúc giao đấu đến giờ, bọn lính đứng gần đoàn ngựa, tin tưởng nơi tài nghệ của chủ tướng và các bạn nên không vào, bây giờ chúng mới áp tới trợ lực.

Vòng vây bên ngoài lại thêm chặt chẽ hơn.

Anh Kiệt vẫn không nao núng. Chàng dùng toàn thể độc, đánh dạt bọn chúng ra, khiến tướng cầm côn vừa sợ, vừa ngạc nhiên.

Anh ta nhớ đường kiếm của kẻ địch, dường như rất quen với mình. Viên tướng biết mình không thể làm được, phải rời những thế kiếm kia trong bài kiếm bí truyền của dòng họ Hoàng! Nhưng tên này là ai mà học được đường kiếm ấy? Anh ta phân vân lắm và lo sợ nghĩ thầm:

- Thế này thì ta nguy mất, mà sảy nó thì còn gì là danh dự của ta!

Đang kia, Anh Kiệt không dám đánh lâu nữa. Chàng xoay kiếm nhanh như chớp khiến bọn lính và chủ tướng chúng đều hoa cả mắt. Bọn lính tưởng chừng như xung quanh mình có hàng vạn lưỡi kiếm lấp lánh sáng, chực đâm vào mình khiến chúng hoảng sợ lùi trở lại.

Nhân cơ hội đó, Anh Kiệt vùng mạnh kiếm chém đứt lìa mấy lưỡi giáo và phạt mất một đầu côn của viên tướng khiến cả bọn quá khiếp mất hết tinh thần.

Anh Kiệt vội kéo tay chàng tráng sĩ chạy về chỗ buộc ngựa, thét lên:

- Lên ngựa đi, để chúng đó, mặc tôi.

Tráng sĩ y lời phóng lên mình ngựa của tên chủ tướng kẻ địch rồi chụp lấy cung tên máng lên hông ngựa quay đầu lại. Tráng sĩ, không chạy vội, lấp tên vào cung nhắm bắn vào bọn lính đang tràn tới. Sau một tiếng rú kinh khủng, một tên ngã lăn ra.

Tráng sĩ lại lắp tên vào mà bắn tiếp theo khiến cho bọn lính bận đỡ thân mình, không dám sấn tới nữa... Tráng sĩ thắng thế hét to lên:

- Lùi lại mau, tên nào chần chừ, ta bắn ngay vào cổ họng.

Thấy chàng bắn không sai một phát nào, bọn lính tuân kinh sợ không dám trản lên nữa.

Thừa cơ hội, Anh Kiệt phóng mình lên ngựa ra roi.

Viên tướng giáp trắng, mất một cây côn không còn bám chặt vào Anh Kiệt như trước, nhưng thấy Anh Kiệt lên ngựa tẩu thoát, anh ta cũng liều nhảy theo...

Nhưng, người tráng sĩ buông dây cung, một mũi tên bay vào ngực viên tướng, anh ta phải đưa côn lên đỡ và chưa kịp hạ côn, mũi tên thứ nhì đã bay tới... Viên tướng biết mình đỡ không kịp nữa, hét to lên một tiếng, ngã nhào ra phía sau... Mũi tên bay vút qua, ghim thẳng vào yết hầu một tên lính đứng gần đấy.

Anh Kiệt thầm khen chàng tráng sĩ.

Chàng vội gọi:

- Nhân huynh! Chúng ta đi thôi.

Thanh niên bắn thêm một mũi tên nữa rồi thúc gót chân vào hông tuấn mã, cho phóng tới như bay. Cả hai thẳng đường về phía mặt trời lặn.

Viên tướng mặc áo giáp trắng, vừa hoàn hồn, đã lồm cồm bò dậy, la hét vang trời:

- Đuổi theo chúng nó mau lên. Lấy cung tên bắn chết hai đứa cho ta.

Mấy mươi tên lính được lệnh phóng lên mình ngựa, đuổi theo tức khắc.

Chạy được một quãng khá xa, Anh Kiệt nhìn lại thấy bọn lính tuân vẫn đuổi theo ráo riết. Chàng toan quay lại cho chúng một trận thì thanh niên đã nói:

- Ân nhân đừng bận tâm, để chúng mặc kệ.

Tráng sĩ lắp tên và vẫn cho ngựa phi nước đại chàng bắn ngược trở lại nhiều phát. Mỗi lần chàng quay đầu là một tên lính kêu rú lên ngã gục xuống.

Bọn lính phía sau, thấy đồng bọn chết quá nhiều, kinh sợ không dám đuổi theo nữa.

## 3

## Cổ Am Trong Chùa Vắng

Đôi ngựa vẫn chạy nhanh vùn vụt xuyên qua bao cánh đồng mênh mông hiu quạnh, giữa buổi chiều tà.

Thấy đã xa quân địch, Anh Kiệt ghim cương ngựa, nhảy vọt xuống đất sụp lạy:

- Cảm tạ ơn cứu tử của ân nhân. Hà Thiệu này xin ghi lòng tạc dạ.

Anh Kiệt kinh hãi, nhảy xuống ngựa, đỡ chàng thanh niên dậy:

- Kìa nhân huynh, làm chi quá đáng vậy. Gặp nhau giữa đường là bốn phận của con nhà võ, nhân huynh làm vậy thật đệ xấu hổ vô cùng.

Chàng thanh niên chưa chịu đứng lên, khiến Anh Kiệt phải tiếp lời:

- Vả lại, nếu không có tài thần tiễn của nhân huynh thì chắc gì đệ thoát khỏi vòng vây.

Hà Thiệu từ từ đứng lên nói:

- Tiểu đệ không ngờ gặp việc rủi hóa may. Nếu không có trận giao đấu vừa rồi làm sao gặp được bậc kỳ tài... Nhưng ân nhân đi về đâu? Chẳng hay cao danh quý tánh là gì?

Anh Kiệt đã dự định kết giao với Hà Thiệu từ lúc còn ở trong quán, nên càng không ngần ngại đáp:

- Tiểu đệ tên thật là Anh Kiệt, từ Phiên Ngung định về Hạnh Hoa thôn.

Chàng chưa kịp dứt lời thì Hà Thiệu đã reo lên:

- Hạnh Hoa thôn! Hạnh Hoa thôn! Có phải chẳng là nơi ẩn dật của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng.

Anh Kiệt sửng sốt hỏi lại:

- Sao nhân huynh biết người?

Hà Thiệu nói với tất cả lòng hâm mộ:

- Tên tuổi của hiệp sĩ vang lừng khắp bốn phương trời, anh hùng trong thiên hạ, ai còn không biết. Sư phụ của tiểu đệ khi xưa là bạn cố giao của Vũ hiệp sĩ.

Anh Kiệt lộ vẻ vui mừng:

- Thế à! Hiện tại người đâu? Nhân huynh, có thể cho đệ yết kiến người chăng?

Hà Thiệu nhìn Anh Kiệt lo ngại:

- Sư phụ của tiểu đệ đang ẩn dật trong một cổ am gần đây! Bình nhật, người không tiếp ai cả, nhưng đối với ân nhân đệ xin cố gắng. Hơn nữa, trời sắp tối, thế nào ân nhân cũng phải nghỉ qua đêm nay.

Anh Kiệt vẫn thường mong mỏi được gặp những người bạn cũ của cha chàng để được nghe những lời khuyên bảo mà chàng chắc chắn sẽ có ích cho mình trên đường đời.

Hôm nay bất ngờ được yết kiến một người ở vùng này, thật là một dịp may hiếm có.

Hà Thiệu bỗng nói:

- Thôi chúng ta lên đường, trời đã tối. Không chừng ân nhân sẽ được gặp anh Tiểu Lý Bá ở nhà.

Hà Thiệu gục gặc đầu như nói với mình.

- Họa chẳng anh Tiểu Lý Bá mới xứng tay đối thủ chứ Hà Minh không sánh bằng.

Anh Kiệt ngạc nhiên hỏi:

- Nhân huynh bảo sao? Tiểu Lý Bá là ai vậy?

Biết mình lỡ lời, Hà Thiệu vội đáp:

- Dạ không! Anh Tiểu Lý Bá là dưỡng tử của sư phụ tiểu đệ, một tráng sĩ vũ dũng, đa mưu, tài học quán thông thiên hạ. Vừa rồi tiểu đệ trộm nghĩ chỉ có anh Tiểu Lý Bá họa chẳng mới đủ tài giao đấu với ân nhân.

Anh Kiệt vội chống chế:

- Nhân huynh quá lời! Tài nghệ của đệ có thấm gì với những bậc kỳ tài.

Hai người cùng giục ngựa đi về phía những vườn cây rậm rạp, giữa lúc bóng đêm cứ lan dần, lan dần...

Bầu trời không có trăng, nhưng ngàn sao le lói, tỏa sáng mờ mờ, đủ cho Anh Kiệt thấy rõ con đường vào xóm, ngoằn ngoèo dưới những chòm cây dày đặc.

Hà Thiệu cho ngựa chạy đều đều, trên con đường càng lúc càng nhỏ hẹp hơn.

Bốn bề vắng lặng, không nghe một tiếng chó sủa, gà kêu... Vườn cây như nối tiếp liền nhau, đến nơi vô tận.

Xa xa, có tiếng chuông buồn ngân nga làm tăng thêm vẻ cô tịch của khu vườn.

Hà Thiệu bỗng quay lại bảo bạn:

- "Ân nhân" có nghe chẳng tiếng chuông từ Cổ Am của sư phụ tôi vọng lại?

Anh Kiệt đột nhiên dừng ngựa và nói với Hà Thiệu với vẻ trách móc:

- Nhân huynh muốn đưa tôi đến gặp sư phụ hay định đuổi tôi về?

Hà Thiệu kinh ngạc nhìn người bạn đường trong bóng tối lơ mờ:

- Kia ân nhân! Tôi có làm điều gì không phải đâu?

Anh Kiệt nghiêm nghị đáp:

- Tại sao nhân huynh gọi tôi là "Ân nhân" mãi vậy khiến tôi xấu hổ lắm!

Hà Thiệu bật cười:

- Tráng sĩ thật khó tánh! Nếu vậy tôi xin thừa một điều này, không biết tráng sĩ có đồng ý chẳng? Tôi muốn chúng ta kết nghĩa đệ huynh, sống chết có nhau.

Anh Kiệt vui mừng đáp:

- Được vậy còn gì hơn nữa!

Hà Thiệu lại nói:

- Tráng sĩ cao tuổi hơn, tôi xin nhường làm anh và bắt đầu từ giờ phút này hai ta xem nhau như ruột thịt.

Anh Kiệt nói một cách chân thành:

- Tôi là một kẻ mồ côi, không có anh em, chỉ còn có một mẹ già ở Hạnh Hoa thôn. Từ bao lâu rồi, lòng vẫn khát khao được kết nghĩa với những bậc anh hùng trong thiên hạ nhiều tài đức để cùng chung sức giúp đời. Ngày nay được gặp hiền đệ thật tôi mãn nguyện lắm.

Hà Thiệu cảm động, khẽ đáp:

- Hiền huynh chớ lo. Người trên đường đời, rồi đây chúng ta sẽ còn gặp nhiều đồng chí hướng. lát nữa đây, không chừng hiền huynh gặp anh Tiểu Lý Bá và chúng ta sẽ cùng kết nghĩa với nhau.

Rồi như sức nhớ điều gì. Hà Thiệu dặn dò:

- Anh Tiểu Lý Bá là người cương trực, thẳng thắn. Anh rất ghét những kẻ không thật lòng. Hiền huynh chớ nên dè dặt điều gì cả, lỡ anh ấy hiểu lầm thì khó mà kết thân với nhau được.

Hà Thiệu lại nói thêm:

- Người dù tài giỏi đến đâu cũng phải có tật, hoặc ít hoặc nhiều phải không hiền huynh?

Anh Kiệt mỉm cười trong bóng đêm:

- Hiền đệ chớ lo! Anh rất ưa thích những người tánh tình khảng khái như vậy.

Hà Thiệu chợt nhìn lên ngôi sao hôm, rồi thúc ngựa lên đường.

Tiếng chuông từ Cổ Am đã vắng bật từ bao giờ. Gió đêm rì rào qua muôn kẽ lá như tiếng thì thầm của vườn cây, nội cỏ.

Hai người rẽ sang tay phải, đến một con rạch nhỏ.

Anh Kiệt nhìn thấy không có cầu ngang chưa biết phải qua sông bằng cách nào thì Hà Thiệu đã cho ngựa lội xuống nước... Rạch cạn, nước chỉ lấp xấp dưới chân ngựa nên cả hai đi qua rất dễ dàng.

Vừa lên đến bờ, Anh Kiệt đã thấy trước mặt có ánh đèn và trong gió đêm, chàng ngửi thấy mùi trầm hương thoang thoảng. Hai người cho ngựa qua khỏi những đồng gạch vụn trước sân thì đến cửa.

Tiếng mõ tụng kinh từ bên trong vọng ra đều đều rồi lơ lửng và im bặt.

Hà Thiệu đưa tay đẩy cánh cửa am. Hơi ấm tỏa ra quấn lấy hai người, xua đi khí lạnh ở bên ngoài. Anh Kiệt cảm thấy trong lòng khoan khoái dễ chịu vô cùng.

Ánh sáng của ngọn đèn treo trên vách tỏa khắp gian phòng trống trải, giống như một nơi dùng để luyện võ. Những món binh khí để sát góc phòng làm cho Anh Kiệt chắc chắn ý nghĩ của mình hơn. Một điểm nghi ngờ thoáng hiện ra trong óc chàng. Sư phụ của Hà Thiệu có quả là một bậc chân tu không? Hay là người đội lốt nhà sư, mượn cửa thiền để làm việc lớn?

Hà Thiệu bỗng ghé vào tai chàng bảo nhỏ:

- Nơi đây, sư phụ dùng để dạy môn đệ luyện tập võ nghệ!

Hà Thiệu lại đưa Anh Kiệt qua một cửa nhỏ ăn thông ra phía nhà sau. Cả hai cùng dừng lại khi thấy trước mặt một nhà sư vạm vỡ đang ngồi tham thiền trước bàn Phật.

Hà Thiệu lại nói:

- Sư phụ đã nhập định. Giờ tụng kinh sắp dứt, chúng ta vào quỳ để đợi lệnh người. Anh Kiệt theo bạn vào quỳ trước bàn Phật, lòng vẫn chưa hết phân vân.

Bỗng chàng giật mình kinh ngạc khi nghe nhà sư cất tiếng:

- Hà Thiệu đấy à? Con đến với ai vậy?

Câu hỏi của nhà sư làm cho Anh Kiệt hiểu rằng ông là một bậc kỳ tài: Ngồi tham thiền mà đoán được bước chân đi...

Hà Thiệu vội đáp:

- Bạch thầy! Con đưa vị ân nhân vào ra mắt. Người vừa cứu con khỏi bọn lính Tàu.

Nhà sư từ từ quay lại.

Anh Kiệt sụp xuống thi lễ:

- Bạch sư cụ! Tiểu sinh từ phương xa đến đây, đường đột vào làm rộn, xin sư cụ miễn chấp.

Nhà sư biết gặp người hiền, nên đỡ Anh Kiệt đứng lên:



- Tráng sĩ đừng làm vậy! Tráng sĩ cứu mạng đệ tử của bản tăng thì chính bản tăng đã mang ơn rất nặng rồi.

Anh Kiệt thưa:

- Xin sư cụ chờ nghĩ đến điều đó.

Nhà sư bỗng hỏi Hà Thiệu:

- Quan Tàu đã làm gì đến đôi đệ tử phải gây sự. Ta đã cấm đệ tử không được giao đầu kia mà!

Hà Thiệu cúi đầu nhận lỗi. Một lúc sau chàng đáp:

- Bạch thầy! Chúng hà hiếp người cô thế nên con không chịu được. Và lại con tưởng bệnh đã hết, nào ngờ đánh với chúng không đầy mười hiệp đã ngất lịm đi.

Nhà sư chậm rãi nói:

- Cũng thật là may! Nếu không gặp tráng sĩ đây thì con đã bỏ mạng rồi, dù ta có hay tin cũng trễ. Phải chi ta cho Tiểu Lý Bá cùng đi với con thì mọi việc đều yên.

Nhà sư nhìn Anh Kiệt với đôi mắt hiền từ cảm mến. Ông chỉ tay sang bên cạnh nói:

- Mời tráng sĩ sang phòng bên. Chúng ta cùng dùng trà để đàm đạo cho vui.

Anh Kiệt nhường bước cho sư cụ rồi cùng Hà Thiệu theo sau.

Gian phòng bày trí rất đơn sơ mộc mạc biểu lộ tâm hồn giản dị của chủ nhân. Ngoài chiếc gương kê ở góc phòng, bên mặt là một án thư, bên trái là một chiếc bàn con để uống trà... Trên vách một chiếc đàn tỳ bà treo giữa hai ống tiêu nhẵn bóng, như gián tiếp giới thiệu chủ nhân là một tay giỏi cầm ca.

Thấy Anh Kiệt cứ chăm chú nhìn chiếc đàn tỳ bà, nhà sư mỉm cười:

- Đàn ấy không phải của bản tăng đâu? Nó là của một người bạn đã qua đời...

Nhà sư im lặng một phút, mơ màng nhớ thời xa xưa, tiếp lời:

- Buổi thiếu thời bản tăng là một kẻ giang hồ, lưu lạc khắp bốn phương trời. Gặp người bạn kia trong lúc giao tranh với bọn cường đạo ở núi Nghiêm Trang, huyện Vụ Bản rồi mến nhau kết nghĩa đệ huynh. Người ấy, thường hay ngồi trên mình ngựa, khảy đàn tỳ trong những chiều xa xứ... Khi chia tay nhau người trao tặng chiếc đàn này nên bản tăng giữ mãi bên mình, thấy nó như thấy bạn hiền... Bây giờ thì người ấy đã về châu đức Phật.

Hà Thiệu rụt rè nói:

- Bạch thầy! Tráng sĩ đây là người ở Hạnh Hoa thôn.

Đôi mắt nhà sư vụt sáng lên biểu lộ sự ngạc nhiên:

- Tráng sĩ ở Hạnh Hoa thôn chắc biết rõ hiệp sĩ Vũ Anh Tùng! Đàn tỳ bà kia là người đó.

Anh Kiệt bỗng quỳ xuống lạy nhà sư giữa sự ngạc nhiên của người và Hà Thiệu.

- Cháu kính chào thúc phụ! Cha cháu chính thật là Vũ Anh Tùng.

Nhà sư vụt đứng lên nắm chặt lấy vai chàng:

- Ô kìa! Vũ Anh Kiệt đây ư?

Rồi người nghẹn ngào không nói lên lời, trong lúc Hà Thiệu bước tới, bước lui, bồn chồn, vui thích.

Một lúc chừng như bớt cảm xúc, nhà sư nói:

- Khi hay tin cha cháu mất ta tìm đến Hạnh Hoa thôn thì đã quá trễ rồi. Mẹ cháu có bảo rằng quan Đề đốc hộ thành Hoàng Quốc Kính mang cháu về Phiên Ngung học tập đúng như lời trăng trối của Vũ huynh. Ta rất yên lòng vì Quốc Kính là người bạn tốt đầy đủ tài đức dìu dắt cháu trên đường đời. Ta về ẩn dật nơi đây, nhưng vẫn hằng nhớ đến cháu. Hôm nay sao cháu lạc bước đến chốn này?

Anh Kiệt khẽ đáp:

- Thừa thúc phụ! Hoàng Đề đốc vừa cho phép cháu về Hạnh Hoa thôn thăm mẹ, vì đã hơn sáu năm rồi, mẹ con không được gặp nhau.

Nhà sư mỉm cười:

- Quốc Kính tệ thi thôi! Chắc là Vũ hiền tẩu buồn phiền lắm!

Hà Thiệu bỗng bước đến nắm chặt tay Anh Kiệt:

- Trời! Vũ huynh! Từ lúc chiều đến giờ sao không nói rõ tung tích cho tiểu đệ kịp mừng?

Nhà sư trách khéo Hà Thiệu như để khuyên răn:

- Nếu ở vào địa vị của đệ tử, chắc đệ tử đã thú nhận mình là con của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng để mọi người khiếp sợ chứ gì?

Hà Thiệu cụt hứng, lăm lét nhìn sư phụ.

Nhà sư bảo thêm:

- Đi đường xa, luôn luôn ta cần phải dè dặt cho lắm! Không mỗi một chút, mỗi xưng danh tánh. Bọn gian biết ta là con giòng, cháu giống thì chúng càng để ý và tìm cách hãm hại ngay. Đệ tử chưa cứu giúp được người đời thì đã mang họa vào thân. Thái độ của Vũ hiền diệt vừa qua đáng là một bài học cho đệ tử ghi nhớ.

Hà Thiệu cung kính đáp:

- Bạch thầy, con đã hiểu.

Nhà sư bỗng nói với Hà Thiệu:

- Chắc Anh Kiệt chưa dùng cơm, đệ tử hãy vào nhà trai lo lắng thay cho thầy. Tiểu Lý Bá đi vào núi chưa về kịp.

Hà Thiệu vâng dạ lui ra cánh cửa bên trái ăn thông qua phía sau vườn.

Nhà sư quay nhìn Anh Kiệt rồi từ từ cất tiếng:

- Ta cũng biết cháu nóng lòng về thăm mẫu thân cháu. Nhưng không biết nhau thì thôi, nay đã gặp nhau rồi, ta muốn cháu ở lại Cổ Am vài ngày để ta biết qua nghề văn, nghiệp võ. Biết đâu ta sẽ giúp ích cho cháu phần nào để khỏi phụ lòng Vũ huynh. Nếu rui mai kia trên đường đời, cháu thất bại vì những cái mà bọn ta đã trải qua, thì đáng trách biết chừng nào!

Anh Kiệt nín lặng, lòng chàng hết sức phân vân.

Thật ra, chàng rất nôn nao về thăm mẹ, nhưng trước những lời nói chân thành và hữu lý của nhà sư, chàng thấy mình khó cưỡng lại được.

Tất cả những hiệp sĩ bạn thân của cha chàng đều cùng chung một ý nghĩ: Họ muốn truyền dạy cho Anh Kiệt đầy đủ kiếm pháp, võ nghệ cũng như cách đối nhân xử thế, để cho chàng thành công trên đường đời. Chẳng riêng gì Hoàng Đề đốc hay nhà sư mà Anh Kiệt dư biết rằng những người bạn của cha mà chàng sẽ gặp sau này, đều muốn giúp chàng nên người hữu dụng.

Lúc nhỏ, mẹ chàng thường kể lại khi hạ sinh chàng, các tay hiệp sĩ có tụ họp ở Hạnh Hoa thôn để chúc mừng cha chàng. Người nào cũng dành được quyền dạy dỗ Anh Kiệt nên sau cùng cha chàng đã nói:

- "Tôi xin trao quyền dạy dỗ đứa trẻ này cho tất cả mọi người có mặt nơi đây, trong bất cứ trường hợp nào, gặp lại nó trên đường đời".

Do câu nói ấy mà ngày nay Anh Kiệt đành nén lòng nhớ mẹ ở lại thôn Cao Đồng. Chàng chưa kịp đáp thì nhà sư đã hỏi:

- Thế nào! Cháu có nghe lời ta nói không?

Anh Kiệt vội vã đáp:

- Kính thưa thúc phụ, cháu xin vâng ạ!

Nhà sư vui mừng đứng dậy bảo:

- Các con đừng khách sáo nữa. Anh hùng trong bốn bể đồng thanh, đồng chí là anh em, huống chi các con cùng môn phái. Nay may mắn hội ngộ với nhau thì phải có chén rượu mừng nhau gọi là lễ ra mắt mới đúng phép.

Anh Kiệt nói:

- Thúc phụ dạy chí phải!

Tiểu Lý Bá cũng mỉm cười nói:

- Chúng con cũng ra mắt Anh Kiệt hiền huynh.

Anh Kiệt khiêm nhượng nói:

- Ngự đệ được hầu thúc phụ và nhị vị đại huynh đã là may mắn lắm rồi, có đâu dám nhận mình vào hàng môn khách.

Một lúc sau bàn tiệc được bày ra dưới ánh trăng khuya.

Nhà sư và ba đồ đệ cùng Anh Kiệt ngồi quanh vừa uống rượu vừa bàn thế sự.

Hà Thiệu thuật lại chuyện vừa qua của mình và Anh Kiệt cho Hà Minh, Tiểu Lý Bá nghe khiến hai người đều bức tức không có mặt để cho lũ khốn kiếp đó một trận.

Riêng Anh Kiệt lòng nghĩ miên man không dứt. Chàng bước ra đời đã gặp những tay tài giỏi, thế mới biết trong thiên hạ thiếu gì kẻ anh hùng hào kiệt.

Hà Thiệu đã giỏi kiếm cung mà Hà Minh còn giỏi hơn em gấp bội, đến Tiểu Lý Bá thì là bậc phi thường, tài ba xuất chúng. Mọi người đều ca tụng tài năng của chàng thật không quá đáng.

Trông Tiểu Lý Bá có vẻ là một văn nhân tao nhã nhưng sức chàng khỏe lạ lùng, khiến Anh Kiệt khiếp phục và nhận người ấy còn hơn mình một bậc.

Lúc chiều, Anh Kiệt đã nghe Hà Thiệu nói Tiểu Lý Bá là tay mưu trí, thần quỷ khôn lường, tài năng xuất chúng, đúng là người tể thế an nhân bang, nhưng chàng muốn chính mình gọi chuyện để dò xét xem thực hư.

Anh Kiệt khởi bàn qua nghề văn, nghiệp võ, đến đâu Tiểu Lý Bá cũng đều thông suốt lâu lâu như nằm trong trí.

Nhà sư bỗng đứng dậy, lui về phòng riêng, để cho các tráng sĩ được tự do bàn bạc.

Ông đã già rồi, thuộc vào lớp cũ nên chỉ giúp đỡ con, cháu khi nào chúng hỏi đến mình.

Đợi cho nhà sư đi khuất, cả bọn lại quây quần bên tiệc rượu tiếp tục câu chuyện.

Anh Kiệt lại hỏi Tiểu Lý Bá về chuyện trong nước:

- Lý huynh nghĩ sao về vận nước ta ngày nay?

- Nước ta rồi sẽ có ngày loạn lạc. Hiện nay, ngoại bang đang dòm ngó, mình có khác chi "Trứng để đầu miệng rắn"! Nếu không chuyển được tình thế này, chúng ta đành làm tôi mọi cho Hán triều.

Anh Kiệt sừng sốt:

- Tình thế ra sao mà Lý huynh nói vậy?

Hà Thiệu nhanh nhẩu đáp thay cho Tiểu Lý Bá:

- Vũ huynh không thấy bọn bộ tướng sứ giả Hán triều hồng hách khắp cùng nơi, xem mạng dân lành như cỏ rác. Chúng giết người mà không bị làm tội, dân mình không có loạn lên ư?

Tiểu Lý Bá nhìn Hà Thiệu mỉm cười:

- Cuộc diện không như em tưởng mà còn nhiều nguyên do sâu xa khác. Chúng ta là những kẻ đã thề liêu chết vì dân vì nước thì trước bất cứ việc gì cũng phải nêu ra câu hỏi: "Tại sao? Tại sao?" để tìm ra sự thật!

Chàng ngừng lại một chút rồi nói:

- Bây giờ anh hỏi em tại sao bộ tướng Tàu hồng hách với dân lành?
- Vì dân yếu hèn không khí giới!
- Đúng! Nhưng tại sao quân triều đình lại dung dưỡng cho chúng làm vậy?
- Đó là lệnh của Ai Vương!
- Đúng nữa! Nhưng vì lẽ gì Ai Vương ra lệnh ấy?

Hà Thiệu lúng túng không đáp được:

Tiểu Lý Bá cả cười:

- Em thấy chưa? Hiểu cuộc diện nước nhà không thấu đáo thì làm sao giúp đời để tế thế an bang! Ai Vương ra lệnh vì nhà vua còn nhỏ dại, không biết gì, nên Cù Thái Hậu mới chuyên quyền...

Giọng nói của chàng càng buồn bã hơn trước:

- Cứ phăng lần theo đầu mối, chúng ta mới thấy điều điểm nhục cho đất nước, tổ tiên vì một tay Cù thị. Tất cả sự chuyên quyền của người đàn bà ấy đều nằm trong kế hoạch cướp nước của tên sứ giả Hán triều An Quốc Thiệu Quý mà ta đã dò biết chắc chắn ngày xưa hẳn là tình nhân của Cù Thái Hậu.

Hà Thiệu buột miệng kêu lên:

- Trời! Có thật vậy sao đại huynh?

Anh Kiệt thầm phục tài Tiểu Lý Bá. Chàng ảm mình nơi chốn Cổ Am này, không bao giờ đặt chân đến Phiên Ngung mà có thể hiểu được tất cả những chuyện trong nội điện.

Chàng tìm cách nói khích để khích tài bạn:

- Đại huynh có thể làm lẫn chăng?

Tiểu Lý Bá mặt vẫn điềm nhiên, không đổi sắc, nhìn Anh Kiệt rồi nói:

- Vũ huynh ở tại kinh thành há không rõ sự thế xảy ra thế nào sao? Vũ huynh chắc biết ngày nay Cù thị và An Quốc Thiệu Quý vẫn tư thông với nhau như chỗ không người, làm những chuyện dâm bôn để lũng nhục triều thần, tôn miếu. Quyền vua sụp đổ, làm thế nào để trăm họ khỏi lầm than.

Hà Minh và Hà Thiệu đều tức giận thét lên:

- Thật là điểm nhục! Điểm nhục!

Cả hai cùng hỏi Tiểu Lý Bá:

- Chúng ta đành bó tay nhìn đất nước rơi lần vào tay nhà Hán ư?

Tiểu Lý Bá chậm rãi đáp:

- Việc gì cũng phải có thời cơ! Và lại không chỉ mình bọn ta là biết đau lòng trước cơn quốc biến mà còn biết bao anh hùng ân nhân đợi thời. Trong triều còn bao vị trung thần mưu toan việc lớn thì lo gì không diệt được lũ gian. Nhưng mà...

Tiểu Lý Bá ngập ngừng không nói hết câu làm cho mọi người tò mò, chú ý...

Hà Thiệu hỏi:

- Nhưng... Làm sao đại huynh?

Tiểu Lý Bá thở dài:

- Nhưng thời cơ có lẽ đến rồi! Nếu các vị lão quan không hành động, ta sợ sẽ không còn kịp nữa!

Anh Kiệt khiếp phục tài quán thông của Lý Bá, nhưng cũng sững sốt trước lời nói ấy.

- Đại huynh, nói thế có ý gì?

- Quân nhà Hán sắp chiếm nước ta phải không? Hà Minh hỏi tiếp theo.

Tiểu Lý Bá từ từ đáp:

- Cũng gần như thế! Quân nhà Hán dưới quyền Cù Lạc vừa vượt biên giới nước ta! Vì Cù Lạc là em Cù Thái Hậu nên quân triều chịu lép cho vào!

Anh Kiệt cùng hai tráng sĩ họ Hà kinh ngạc thét lên:

- Trời ơi! Thế thì...

Tiểu Lý Bá trấn an lòng các bạn:

- Tuy vậy không sao! Chúng chưa dám đương nhiên cướp lấy nước ta, mà chỉ muốn đe dọa triều thần sợ hãi đó thôi!

Anh Kiệt lâm bầm:

- Đe dọa triều thần? Các quan còn ai giám chống lại sự có mặt của sứ giả Tàu nữa mà đe dọa? Lệnh vua truyền ra họ thi hành tức khắc.

Tiểu Lý Bá nói:

- Vũ huynh đừng lấy làm lạ. Chúng đã bắt đầu nhận thấy sự uất ức ngấm ngầm trong triều nội, nên vội phòng xa đó.

Hà Thiệu bỗng hỏi:

- Đại huynh được tin từ bao giờ! Hiện tại chúng đã đến Phiên Ngung chưa?  
- Anh em Hiệp và Hoài, từ biên giới trở về lúc chiều. Chắc chúng chưa đến kịp kinh thành.

Tiêu Lý Bá ngừng lại một phút rồi tiếp:

- Nhưng chuyện đó không đáng lo ngại vì chắc chắn chúng không dám dùng binh lính để đánh cướp nước ta. Chúng muốn tránh đổ máu và thôn tính nước ta một cách êm thấm, không phải tổn hao một tên lính nào!

An Quốc Thiếu Quý và Cù thị đã dùng lời ngon ngọt, dùng quyền lực để bắt ép các quan trong triều theo chúng. Hiện nay, hầu hết bọn nội giám là dư đảng của Thái Hậu. Ngày đêm chúng làm sáo trộn nội cung, bắt người này, giết kẻ kia, gây sự khiếp đảm trong lòng người, để theo chúng dễ dàng. Tuy nhiên, còn một số đông các lão quan và các vị công tử ngấm ngấm chống lại. Thái Hậu sợ địa vị mình lung lay mới nhờ Hán triều cho Cù Lạc kéo quân sang làm áp lực. Nếu các quan khiếp sợ, bệ đảng rã tan thì chúng mặc tình làm mưa, làm gió ở kinh thành. Điều nguy cơ thấy rõ là các quan trong triều chưa đồng tâm hiệp lực lắm, không thúc đẩy các ông thì sớm muộn gì cũng theo chúng hay bị giết hết mà thôi.

Anh Kiệt bất giác nghĩ đến Đề đốc Hoàng Quốc Kính! Chàng chắc chắn rằng thúc phụ của mình thà chết chứ không bao giờ chịu nhục! Rồi Lệ Hồng sẽ ra sao?

Bỗng dưng, chàng nghĩ rằng mình không nên rời bỏ Phiên Ngung trong lúc này. Giữa khi nguy cấp, cần có mặt chàng để giúp đỡ Hoàng Đề đốc một tay, chống kẻ thù.

Chàng đứng lên nói với Tiêu Lý Bá:

- Thưa đại huynh! Tiêu đệ xin tình nguyện trở lại Phiên Ngung để báo tin này, và thúc giục các lão quan lo kế chống giặc.

Tiêu Lý Bá nhìn Anh Kiệt có vẻ ái ngại:

- Đệ đã nghĩ đến việc đó! Nhưng xét kỹ Vũ huynh nên về Hạnh Hoa thôn thăm thúc mẫu, để người trông ngóng ngày đêm, Vũ huynh không xót dạ ư?

Anh Kiệt thờ người ra buồn bã, nhưng mạnh dạn đáp:

- Vận nước đang gặp hồi nguy hiểm! Chắc mẹ tôi hiểu mà tha thứ cho...

Hà Minh và Hà Thiệu đều nhìn Anh Kiệt với đôi mắt cảm phục.

Tiêu Lý Bá suy nghĩ giây lâu rồi nói:

- Vũ huynh khỏi bận tâm, cứ yên lòng về Hạnh Hoa thôn. Đệ và Hà Minh sẽ thay Vũ huynh đến Phiên Ngung liền ngay bây giờ để báo tin chẳng lành. Đệ cũng cần đến Phiên Ngung liền bây giờ để thấu đáo tình hình hơn.

Anh Kiệt cúi đầu nói:



- Đệ xin cảm tạ ơn đại huynh. Đệ về Hạnh Hoa thôn trong vài hôm, sẽ trở ra ngay.

Tiểu Lý Bá khoát tay:

- Không cần hấp tấp như vậy! Vũ huynh cứ thư thả, vì rồi đây chúng ta sẽ còn bận rộn nhiều biết đâu không còn có dịp về thăm. Vũ huynh cứ ở Hạnh Hoa thôn, bao giờ cần đến, đệ sẽ cho người báo tin. Bây giờ Vũ huynh nên cho đệ một lá thư làm bằng, để ra mắt Hoàng thúc phụ.

Hà Thiệu bỗng đứng lên xin với Tiểu Lý Bá:

- Đại huynh nên cho đệ theo với!

Tiểu Lý Bá lắc đầu:

- Không nên! Việc này cần kíp và vô cùng nguy hiểm. Phải đủ mưu mô qua mắt kẻ thù, để khỏi liên lụy đến các lão quan. Nếu sơ hở một chút, họ sẽ bị hại ngay. Hiền đệ còn đang bệnh, ta không dám phiền...

Hà Thiệu ngồi xuống ghé vẽ mặt dầu dàu, khiến Tiểu Lý Bá phải nói tiếp:

- Hiền đệ ở lại Cổ Am chăm sóc thúc phụ thay ta và ráng uống thuốc cho mau lành bệnh. Rồi đây chắc chắn hiền đệ phải dùng cái tài "Thần tiễn" của mình để đánh đuổi quân cướp nước. Ta cùng Hà Minh chỉ đi trong vòng vài hôm sẽ trở về ngay.

Hà Thiệu nhìn lên khẽ nói:

- Đại huynh yên lòng ra đi. Việc nhà đã có đệ chăm lo.

Anh Kiệt cũng bước vội vào phòng lấy giấy mực thảo một lá thư dài cho Hoàng Đề đọc nói rõ tình hình và giới thiệu Tiểu Lý Bá.

Giữa lúc ấy cả hai người đang chuẩn bị hành trang để lên đường kịp khi trời vừa sáng.

## 4

## Đêm Hội Hoa Đăng

Hai chàng dũng sĩ ở thôn Cao Đồng, đến Phiên Ngung nhằm đêm hội hoa đăng, mừng ngày lễ thọ của Cù Thái Hậu. Từ bốn cửa thành, dân chúng lũ lượt kéo vào để vui chơi trong đêm hội. Khắp các ngã, đèn lồng treo sáng rực, trên các lề đường đầy đủ mọi thứ trò vui và nhất là trong các hàng quán thì đông đầy quan khách. Người tứ xứ, mấy hôm nay đã có mặt nơi đây, để dự đêm hoa đăng hiếm có.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh cho ngựa chen lấn trong đám đông đang tung bừng rước lễ. Cả hai đều không ngờ được dịp dò biết lòng dạ của số đông dân chúng, trước vận nước suy vị.

Bỗng Tiểu Lý Bá cho ngựa đi song đôi với Hà Minh bảo nhỏ:

- Thật là cả một âm mưu!

Hà Minh ngơ ngác nhìn bạn, không hiểu Tiểu Lý Bá định ám chỉ việc gì.

Tiểu Lý Bá tiếp lời:

- Hà đệ thấy không? Cả một âm mưu được sắp đặt trước. Cù thị lợi dụng ngay đêm hoa đăng, chúc mừng lễ thọ của mình, để quân Hán triều vượt biên giới, xâm nhập nước ta. Gặp cảnh tung bừng náo nhiệt, vui chơi thỏa thích có ai còn bận tâm nghĩ đến việc nước đang lâm nguy, dân tình đồ thán? Cả triều thần văn võ, cả dân chúng hoàng thành say mê trong đêm hội, mặc cho quân Hán triều tự tung, tự tác. Thế mới biết sứ giả An Quốc Thiếu Quý là kẻ mưu thần chước quỷ!

Hà Minh nhìn bạn cảm phục vô cùng.

Từ khi kết nghĩa đệ huynh với nhau, chưa bao giờ chàng thấy Tiểu Lý Bá bí lối trước vấn đề gì! Bất kỳ câu chuyện ở đâu, hễ hỏi đến chàng thì chàng trả lời thao thao bất tuyệt. Trí thông minh và tài học rộng của chàng có thể đoán xét được chuyện vị lai...

Dân chúng mỗi lúc một đông nên đôi ngựa không còn tiến xa được nữa.

Hà Minh bảo bạn:

- Chúng ta nên ghé quán trọ gọi ngựa và đồ đạc hành trang, rồi sẽ tìm dinh Hoàng Đề đốc! Đại huynh nghĩ được không?

Tiểu Lý Bá gật gù ưng thuận.

Giữa lúc ấy, dân chúng bỗng dừng ùn ùn chạy tán loạn, vệt sang hai bên đường, nhường chỗ cho một đoàn người ngựa chạy như bay vào nội thành. Đó là tốp kỵ sĩ Tàu hộ tống một viên tướng, đội mũ, mặc giáp vàng, râu dài, đang đi đến cung điện.

Tiêu Lý Bá lộ vẻ lo âu, khẽ hỏi một chàng thanh niên đứng bên cạnh.

- Viên tường kia là ai thế tráng sĩ?

Chàng thanh niên ngạc nhiên, nhìn Tiêu Lý Bá rồi đáp:

- Đại nhân ở vùng xa mới đến, sao không biết sứ giả An Quốc Thiếu Quý?

Tiêu Lý Bá mỉm cười và nói với Hà Minh:

- An Quốc Thiếu Quý đi đâu mà trở về có vẻ vội vàng để kịp giờ hành lễ trong nội điện? Anh nghi quân nhà Hán đã kéo gần đến hoàng thành! Phải chăng hấn đến giáp mặt Cù Lạc?

Chàng thấy cần gấp Hoàng Đề đốc ngay mới được.

Hai người gởi ngựa và hành trang rồi vội vã theo sự chỉ dẫn của Anh Kiệt tìm đến dinh thự Hoàng Quốc Kính.

Đề đốc xây cất dinh thự trong một khu vườn rộng lớn cách xa cung điện nhà vua, biệt lập hẳn một nơi trong kinh thành nên tránh được phần nào sự ồn ào của đêm hội tung bùng.

Tuy nhiên, gần đến nơi. Tiêu Lý Bá và Hà Minh ngạc nhiên thấy trong dinh đông đầy quan khách, toàn là những thượng quan cao tuổi, quyền quý bậc nhất kinh thành và những vị công tử đang găm ghé mắt xanh của Lệ Hồng, ái nữ quan Đề đốc.

Xem qua tình thế, Tiêu Lý Bá cùng Hà Minh mạnh dạn tiến vào cổng dinh. Bọn lính canh thấy hai tráng sĩ đều có vẻ khôi ngô, tuấn tú, lầm tưởng là một trong những hàng công tử nên yên lặng cho vào, không dám xét hỏi.

Bên trong quan khách, quần áo sắc sỡ tề tựu quanh bàn tiệc hay đi dạo từng tốp trong vườn. Các vị công tử người nào cũng mang bảo kiếm bên cạnh sườn, trông rất uy nghi.

Tiêu Lý Bá khẽ thở dài, nhủ thầm:

- Giữa lúc nguy hiểm đến nơi rồi mà cả triều thần đều không hay biết. Những người đầy đủ quyền lực, để chống giữ sơn hà lại bận vui đùa trong đêm hội hoa đăng! Thật đáng phàn nàn biết chừng nào?

Tiêu Lý Bá đứng lặng hồi lâu không biết phải hành động ra sao để khỏi bị nghi ngờ, có thể bị liên lụy đến Hoàng Đề đốc. Vì biết đâu trong đám quan khách này lại không có bọn nội gián hèn mạt, tay sai của Cù Thái Hậu?

Hà Minh bỗng ghé sát vào tai Tiêu Lý Bá:

- Đại huynh! Chúng ta vào sâu trong vườn đi.

Tiêu Lý Bá không đáp, theo chân bạn qua các con đường nhỏ trong vườn, nhìn kỹ từng nơi, từng người để nhớ đường đi, lối bước và mong gặp được Hoàng Đề đốc.

Hai người qua khỏi những giàn hoa dạ lý hương thì đến một khoảng vườn khá trống, cạnh hồ sen. Quan khách ở đây càng đông đảo hơn nhiều.

Hàng nghìn chiếc đèn lồng sáng đẹp, giăng trên một cái đài cao vừa mới dựng, tỏa sáng khắp nơi.

Từ nhà thủy tạ dưới hồ, bỗng nổi lên tiếng loa truyền lạnh lạnh:

- Thừa quý vị công tử. Cuộc tỷ thí võ nghệ, kiếm cung, nhân ngày lễ thọ của Hoàng Thái Hậu sắp bắt đầu. Mời quý vị dự cuộc đèn cạnh đài để ra mắt quan khách. Xin nhắc lại một lần nữa: Cuộc tỷ thí đêm nay do Hoàng Lệ Hồng tiểu thư làm đài chủ.

Từ trong đám đông tiếng hoan hô nhiệt liệt vang lên.

Tiểu Lý Bá nhìn xuống nhà thủy tạ thì thấy một thiếu nữ vận võ phục nghiêm trang ngồi cạnh một võ tướng quắc thước hiên ngang, râu dài tới ngực. Chàng thâm đoán là Hoàng Đề đốc và tiểu thư Hoàng Lệ Hồng.

Tiểu Lý Bá khẽ bảo Hà Minh:

- Hoàng Đề đốc rất cao kiến. Ngài lợi dụng đêm hoa đăng để tuyển chọn vũ sĩ và dùng Lệ Hồng tiểu thư để quy tụ những kẻ anh tài. Nhưng, anh chỉ sợ Lệ Hồng không đủ sức giữ nổi vũ đài, nếu bọn phản nghịch tìm cách phá!

Một lúc sau chàng bảo Hà Minh:

- Hà đệ nên đến sát góc đài, đề phòng khi bất trắc phải tiếp tay với Lệ Hồng. Nhưng hãy chờ lệnh anh đấy nhé!

Hà Minh hỏi lại:

- Bây giờ đại huynh đi đâu?

- Anh xuống nhà thủy tạ, đến gần Hoàng Đề đốc!

Đợi Hà Minh đi rồi, Tiểu Lý Bá chen lẫn xuống bên hồ sen, tìm cách vào nhà thủy tạ.

Nhiều vị công tử nhìn chàng nhưng thấy Tiểu Lý Bá tươi cười có vẻ hiền lành dễ thương nên họ cũng không chú ý.

Tiểu Lý Bá nhìn lên đài nhưng chân bước đến gần Hoàng Đề đốc và Lệ Hồng. Nhờ các quan khách, không ai nhìn thấy hành động của chàng, nên một lúc sau, Tiểu Lý Bá đã đứng cạnh Hoàng Đề đốc.

Giữa khi ấy, Lệ Hồng đứng dậy đi lên đài.

Hoàng Đề đốc dặn dò:

- Lệ Hồng! Ráng thận trọng nghe con!

Lệ Hồng nhìn cha mỉm cười:

- Cha yên lòng!

Nàng vừa bước lên đài thì tiếng hoan hô vang dội cả một góc trời. Quan khách trong vườn đều đổ xô đến xem cuộc tỷ thí.

Mọi người náo nức muốn biết tài nghệ của Lê Hồng cao diệu đến bậc nào mà dám giữ địa vị đài chủ. Một số đông các vị công tử có mặt nơi đây là mong thắng được Lê Hồng để mắt xanh nàng chú ý đến...

Trên kia Lê Hồng đã thượng đài, nhẹ nhàng xinh xắn trong bộ võ phục màu xanh. Mặt nàng đẹp như đoá hoa vừa mới nở, miệng cười chúm chím làm say mê tất cả những tay anh hùng hào kiệt.

Đợi cho phút ồn ào, náo nức đã qua, Lê Hồng chậm rãi cất tiếng, giọng nàng trong như tiếng chuông ngân thánh thót và dịu dàng làm mát những trái tim:

- Hồi chư vị tráng sĩ! Thiếp tài sức hèn yếu, nhưng dám đường đột nhận chức chủ đài vì đây là lệnh của phụ thân thiếp. Mong chư vị hiểu cho và đừng cho thiếp là kẻ kiêu căng.

Mọi người càng cười và thán khen phục tánh tình khiêm nhượng của Lê Hồng.

Trên đài, thiếu nữ đã tuốt thanh bảo kiếm lưu truyền của dòng họ Hoàng quay đi một vòng sắc xanh ngời phản chiếu dưới ánh đèn đêm.

Lê Hồng nhún mình nhảy vọt qua giữa đài múa một đường kiếm tuyệt vời làm hoa mắt quan khách, để mở đầu buổi tỷ thí.

Thanh kiếm trên tay nàng vùn vụt như gió bão, đôi khi nhanh quá rít lên ghê rợn. Bóng nàng như chìm dần, chìm dần trong một vòng sáng rộng, lấp lánh dưới ánh đèn đêm như muôn vạn vì sao đang bao bọc quanh mình.

Khắp các quan khách đều khiếp đảm kinh hồn vì tài nghệ tuyệt luân của Lê Hồng trong một đường kiếm lạ lùng chưa từng thấy.

Tiêu Lý Bá buột miệng kêu lên:

- Ô! "Vạn tinh kiếm"!

Hoàng Đề đốc đang chăm chú nhìn theo đường kiếm của Lê Hồng, nghe tiếng nói ngạc nhiên quay nhìn lại.

Chàng thanh niên lạ mặt đó đứng cạnh ông ta tự bao giờ.

Thanh niên có vẻ nho nhã, dáng điệu khoan thai, đôi mắt long lanh sáng biểu lộ một tư chất thông minh.

Hoàng Đề đốc không khỏi lấy làm lạ: Thanh niên thuộc hạng người nào mà ông không được biết? Kể ra thì hầu hết những vị công tử trong thành Phiên Ngung, Đề đốc đều quen tên biết mặt. Hơn nữa, chàng thanh niên, phải là một tay kiếm pháp tinh thông mới có thể nhìn thoáng qua đường kiếm của Lê Hồng, đã biết ngay là "Vạn tinh kiếm".

Tiểu Lý Bá thấy Đề đốc dò xét mình, cố giữ vẻ thản nhiên, nhìn lên đài xem Lệ Hồng múa kiếm.

Rồi bỗng nhiên, chàng quay nhìn Hoàng Đề đốc, bắt gặp đôi mắt của ông khiến Đề đốc lúng túng vì tự dưng đi nhìn trộm một kẻ xa lạ.

Tiểu Lý Bá chấp tay cung kính chào, bắt buộc Hoàng Đề đốc phải đáp lễ.

Đề đốc vội nhìn đi nơi khác nhưng trong lòng không khỏi phân vân! Người lạ mặt quả tình muốn cầu thân với ông nên cố làm cho ông phải chú ý.

Hắn là hạng người nào? Tại sao dám ngang nhiên vào dự tiệc mà bọn lính canh không xét hỏi?

Đề đốc khấn soát lại ký ức, một lần nữa, nhưng tuyệt nhiên không nhớ gặp gã thanh niên này. Ông bắt đầu lo ngại.

Giữa lúc ấy một vị công tử bước xuống nhà thủy tạ, nhìn đảo đạc như tìm kiếm ai.

Hoàng Đề đốc vừa thoáng thấy chàng đã lộ vẻ vui mừng cất tiếng:

- Công tử Lữ Kỳ!...

Tiểu Lý Bá chăm chú nhìn Lữ Kỳ và thầm đoán đây có lẽ là dòng dõi của Quốc Công Lữ Gia, quan tể tướng đương triều.

Lữ Kỳ vui mừng đến trước Hoàng Đề đốc vái chào, Đề đốc bảo Lữ Kỳ ngồi xuống bên cạnh rồi hỏi:

- Tại sao công tử đến trễ vậy? Lệ Hồng đã thượng đài rồi kia!

Tiểu Lý Bá đứng im lìm, nhưng vẫn chú ý nghe câu chuyện giữa hai người.

Lữ Kỳ quay nhìn lên đài rồi nói, với giọng châm biếm:

- Dạ thưa bác, cháu bận xem sứ giả An Quốc chúc thọ Hoàng Thái Hậu...

Đề đốc trừng mắt liếc Tiểu Lý Bá cố ý bảo Lữ Kỳ nên thận trọng với người lạ mặt. Lữ Kỳ ngược nhìn Tiểu Lý Bá tay nắm lấy chuôi gươm.

Đề đốc khẽ bảo:

- Công tử đừng làm kinh động không nên! Chưa có gì rõ rệt cả.

Tiểu Lý Bá vẫn điềm tĩnh nhìn lên đài.

Giữa lúc ấy, Lệ Hồng đang chìm mình trong đường kiếm "Vạn tinh". Nàng càng múa, lưỡi kiếm càng bay nhanh vùn vụt.

Bây giờ quan khách chỉ thấy một vòng ánh sáng chớp chóa, từng lần bay khắp bốn phía như những ánh sao băng? Các tay kiếm khách đều thấy rõ sự lợi hại của đường kiếm vì mỗi lần ánh sáng nhỏ kia cũng đủ kết liễu cuộc đời kẻ địch. Đường kiếm đó có thể giúp Lệ Hồng đương đầu với hàng trăm đối thủ.

Nhiều vị công tử ngẩn ngơ trước đường kiếm tuyệt luân và tự lượng sức mình không thắng được, họ lảng lạng rút tên bỏ cuộc giao đấu.

Dưới chân đài bây giờ chỉ còn lại ba người, một thanh niên mặt như ngọc, môi đỏ như son, dáng điệu éo lá như một trang tiểu thư đài các và hai vị hảo hán, một gã râu ria, hung ác, một gã mặt đen như lọ chảo.

Chàng thanh niên mặt trắng đẹp, đăm đăm nhìn Lệ Hồng múa kiếm, biểu lộ sự cảm tình trong đôi mắt, riêng hai vị hảo hán đều tỏ vẻ khinh thị rõ rệt.

Hà Minh vâng lời Tiểu Lý Bá đứng trong góc đài, chăm chú dò xét cử chỉ của những người có dáng điệu khả nghi. Chàng nhìn Lệ Hồng múa bài "Vạn tinh kiếm", lòng khâm phục năng tài ba xuất chúng, nhưng không khỏi lo ngại cho nàng đơn thân ở trên đài...

Bỗng dưng, Hà Minh chú ý đến hai tên hảo hán dự cuộc tỷ thí! Chàng ngạc nhiên khi thấy chúng thỉnh thoảng lại nháy nhó với vị công tử đang ngồi trong bàn tiệc.

Chàng nghĩ rằng Tiểu Lý Bá có lý nên càng chú ý đề phòng! Bọn hảo hán này đang định phá rối chi đây?

Chàng thanh niên mặt hoa da phấn vẫn đứng cạnh hai tên hảo hán, nhưng không có vẻ gì là đồng bọn với chúng.

Trái lại chàng còn lăm lét nhìn chúng và vị công tử ngồi trong bàn tiệc.

Mỗi lần vị công tử nhìn hai tên hảo hán, thanh niên lại quay mặt đi. Một lúc sau, Hà Minh thấy thanh niên bước gần mình như cố tránh đôi mắt của kẻ lạ.

Hà Minh hết sức ngạc nhiên và chàng thừa dịp ấy, đứng sát mình hai tên hảo hán, hy vọng nghe được câu chuyện trao đổi giữa hai đứa.

Chúng khinh thường cuộc giao đấu và nhạo báng những tay anh hùng hào kiệt có mặt nơi đây.

Tên "Râu xồm" bỗng nói:

- Sá gì con nhãi... Ranh này mà Phi công tử phải bận tâm, mượn đến hai đứa ta? Hắc Tử Hoành có biết chăng?

Tên "Râu đen" có vẻ thận trọng hơn.

Cả hai nhìn quanh dò xét mọi người xem có ai để ý đến câu chuyện của chúng không! Hà Minh ra bộ thần nhiên chăm chú nhìn lên đài.

Tên "Râu ria" lại nói:

- Hắc Tử Hoành, sao nhát gan thế? Anh không tin tài tôi ư? Tất cả vũ sư trong thành Phiên Ngung này, tôi xem cũng chẳng ra gì, đừng nói là...

Hắn chưa nói dứt câu, tên Hắc Tử Hoành, mặt mày đen đúa đã gạt ngang:



- Anh nghĩ vậy là lắm! Thân này còn biết sợ ai đâu? Nhưng công tử Phi Hồng Phong đã thâm thù con bé ấy đến tận xương tủy! Tôi không muốn làm sơ sẩy việc của công tử, anh hiểu chưa?

Cả hai đứa đều nín lặng.

Hà Minh thầm đoán được vài phần. Thì ra hai tên hảo hán này không đến dự cuộc tỷ thí mà chỉ lợi dụng cơ hội để hạ sát Lệ Hồng theo lệnh công tử Phi Hồng Phong mà chàng chắc chắn đang ngồi trong bàn tiệc kia.

Hà Minh nôn nao trong dạ. Chàng muốn sẵn đến cho bọn côn đồ một trận nhưng xét thấy không có bằng cứ, nên chàng cố nhẫn nhục xem chúng hành động ra sao? Chàng không biết làm cách nào thông tin cho Tiểu Lý Bá được rõ.

Hà Minh nhìn xuống nhà thủy tạ và nhìn thấy Tiểu Lý Bá vẫn điềm nhiên xem Lệ Hồng múa kiếm trên đài, như một vị quan khách vô tư thì không khỏi lo ngại. Chàng chợt nhớ lời anh dặn phải đợi lệnh trước khi hành động nên cũng yên lòng vì Tiểu Lý Bá ít khi sai lầm một việc gì.

Trên đài Lệ Hồng vừa múa xong đường kiếm "Vạn tinh".

Nàng nhảy vút lên không, quay tít lưỡi kiếm bọc lấy thân mình. Rồi như chiếc lá rụng, nàng nhẹ nhàng gieo mình xuống đài giữa tiếng hoan hô vang trời dậy đất của các quan khách.

Lệ Hồng cúi đầu cảm tạ rồi từ từ cất tiếng, không biểu lộ một chút nhọc mệt:

- Kính thưa quý vị quan khách. Sau đường kiếm ra mắt, thiếp xin nói rõ về cuộc tỷ thí đêm nay. Đây là cuộc vui trong ngày lễ thọ của đức Cù Thái Hậu, nhưng cũng là một dịp để các vương tôn công tử thi thố tài năng và các bậc kỳ tài còn ẩn nấp, xuất hiện. Cuộc tỷ thí gồm đủ ba phần: Cung, kiếm, mã.

Lệ Hồng ngừng lại một chút rồi tiếp:

- *Cung*, phải bắn được "Chim nhạn" đang bay;
- *kiếm*, phải thắng được đài chủ;
- *mã*, phải phi ngựa không yên và chịu cho đoàn xạ tốt bắn tên. Giải thưởng mỗi người là một trăm lạng vàng.

Thiếu nữ khẽ mỉm cười nói:

- Giải thưởng không có nghĩa gì đối với hàng vương tôn, công tử, nhưng đây là lời khen tặng của Quốc Công Lữ Gia vì chính người treo giải thưởng.

Tiếng hoan hô Quốc Công Lữ Gia lại vang lên. Lệ Hồng đợi cho mọi người bình lặng trở lại mới cất tiếng:

- Bây giờ, nhân danh đài chủ, thiếp xin mời chư hùng hào kiệt thượng đài...

Lệ Hồng vừa dứt lời thì một cái bóng trắng từ dưới đất nhảy vọt lên. Chàng thanh niên võ sinh mảnh khảnh đã đứng đấy tự bao giờ cúi đầu chào quan khách.

Lệ Hồng ngỡ ngàng nhìn thanh niên, cất tiếng hỏi:

- Tráng sĩ danh tánh là chi? Từ phương nào lại?

Chàng thanh niên chúm chím cười, mặt đẹp như hoa:

- Tiểu sinh, người ở huyện Vụ Bản, tên là Kiều Ly.

Thanh niên vừa cất tiếng, Lệ Hồng đã biến sắc, nhìn khắp chung quanh.

Thiếu nữ ngạc nhiên, thốt ra một câu đủ lọt vào tai chàng võ sinh:

- Phi Hồng Yến! Có việc gì cô nương cải nam trang đến đây?

Thanh niên lạ mặt vẫn cười như hoa nở, cất tiếng nói to lên để che giấu sự lúng túng của đài chủ:

- Kia tiểu thư! Tiểu sinh phải qua cuộc thi nào trước?

Thanh niên giúp Lệ Hồng giữ được sự bình tĩnh vì trong lúc ấy hàng nghìn đôi mắt đang chăm chú nhìn hai người.

Lệ Hồng đáp:

- Mời tráng sĩ thử tài bắn nhận bay!

Nàng truyền quân sĩ mang lồng nhận lên đài. Thừa dịp ấy, thanh niên đứng sát bên Lệ Hồng bảo nhỏ:

- Xin tiểu thư thứ lỗi! Chuyện quá cấp bách, đành cải nam trang để gặp mặt.

Lệ Hồng hỏi nhanh:

- Xin cô nương cho biết ngay đi.

Hồng Yến toan mở lời thì quân sĩ đã mang chim nhận lên đài. Cả hai buộc lòng phải rời nhau.

Lệ Hồng truyền quân sĩ mở nắp lồng nôn nao trong dạ. Phi Hồng Yến chưa kịp nói chuyện lành dữ thế nào, nàng bỗng chồn lăm!

Quan khách trong vườn đều im lặng đợi xem tài thần tiễn của chàng võ sinh.

Phi Hồng Yến vẫn điềm nhiên tươi cười, tay dương cung chờ bóng nhận bay, mọi người như nín thở trong phút giây hồi hộp đó.

Nhất là Lệ Hồng, nếu Phi Hồng Yến bắn trượt chim nhận, theo lệ nàng phải xuống đài, thì mình làm sao rõ được chuyện cấp bách ấy.

Nhưng Hồng Yến là bậc kỳ tài, chim nhận vừa sổ lồng vọt mình bay lên, thì cánh cung trên tay nàng bật dây, tên vút xuyên ngang cổ họng con vật xấu số, chim nhận lộn đầu nhào xuống giữa tiếng hoan hô vang trời dậy đất của quan khách dưới chân đài.

Lệ Hồng giả bộ vui mừng bước tới vái chào Phi Hồng Yến.

Thiếu nữ vừa đáp lễ vừa bảo:

- Anh thiệp thù hận tiểu thư vì việc cũ, đã nhờ hai tên Hắc Tử Hoàn và Lưu Hán hạ sát tiểu thư đêm nay trên đài. Tiểu thư nên thận trọng, chúng tài giỏi và có âm khí.

Lệ Hồng nhìn Hồng Yến hết sức cảm kích. Nàng gật đầu đáp nhỏ:

- Xin đa tạ ơn cô nương!

Hai người không là bạn thân nhưng thăm mến tiếng và giao thiệp từ bao nhiêu lâu.

Hồng Yến là con Đô thống Phi Hồng Xà, viên hầu cận thân nhất của Cù Thái Hậu. Tuy làm chức nhỏ nhưng các thượng quan đều nể mặt và Hồng Xà dựa quyền Thái Hậu hồng hách vô cùng.

Đô thống có hai người con, Phi Hồng Phong và Phi Hồng Yến, tánh tình khác hẳn nhau như nước với lửa. Phi Hồng Yến dịu dàng, nhã nhặn bao nhiêu thì Phi Hồng Phong hung hăng dâm ác bấy nhiêu.

Từ lâu rồi, hắn tìm đủ cách mua chuộc lòng Lệ Hồng nhưng thất bại, hắn định bụng làm càn. Một lần, giữa ngày "Lễ cầu mưa", Hồng Phong dẫn thủ hạ chặn đường trên ghẹo Lệ Hồng bị nàng dùng kiếm thuật làm nhục giữa chỗ đông người nên hắn căm thù đến cực độ, ngày đêm lo tìm những tay vũ dũng để giết cho được Lệ Hồng rửa hận.

Thấy Lệ Hồng mãi đứng ngẩn ngơ, Hồng Yến nói to lên:

- Bắn napan xong rồi, xin đài chủ cho được hầu kiếm pháp!

Lệ Hồng thối lui ba bước, rút kiếm ra, cúi chào có lệ rồi nói:

- Xin mời... Tráng sĩ.

Đang kia Hồng Yến cũng rút kiếm ra định bụng sẽ đánh vài hiệp rồi tìm cách thối lui. Phận sự của nàng đã xong, ở lâu sợ bị bại lộ vì Phi Hồng Phong hiện có mặt dưới đài...

Nàng nhảy vọt tới, rút kiếm chém vào đầu Lệ Hồng một nhát. Lệ Hồng đưa kiếm lên đỡ đã nghe tiếng nói bên tai rất nhỏ:

- Tiểu thư nên dùng ngay độc thể cho thiệp kiêu về dinh, ở lâu bất tiện.

Hiểu ý bạn, Lệ Hồng đánh rộng đường kiếm ra và dùng toàn những thế võ bí truyền để dồn Hồng Yến vào một góc.

Tất cả quan khách dưới đài đều kinh khiếp tài nghệ xuất chúng của Lệ Hồng.

Chỉ riêng Đề đốc là hết sức phân vân. Ông không hiểu vì sao, mới giao đấu chưa đầy hiệp mà Lệ Hồng đã dùng ngay những thế võ bí truyền để áp đảo địch thủ? Nàng đã mệt hay sợ kẻ địch tài hơn mình muốn làm cho hắn khiếp đảm?

Chính Hà Minh và Tiểu Lý Bá là những tay kiếm pháp cao cường, cũng tỏ vẻ ngạc nhiên.

Phàm khi giao đấu, phải đánh từ từ và gặp khi cần thiết lắm mới dùng đến những thế kiếm cao diệu để hạ địch thủ. Như vậy mới đúng với tinh thần thượng võ.

Đằng này Lê Hồng đi ngược lại kiếm luật một cách bất ngờ khiến Hà Minh và Tiểu Lý Bá phải ngạc nhiên.

Họ càng lạ lùng hơn khi thấy kiếm pháp của chàng thanh niên bỗng dừng rồi loạn nên để cho Lê Hồng đoạt kiếm một cách dễ dàng.

Tiểu Lý Bá đâm ra ngờ vực.

Người luyện cung tên đến hàng tuyệt luân như vậy không thể là tay bản lĩnh tầm thường!

Chắc có điều gì bí ẩn chi đây?

Trên kia, Phi Hồng Yến đánh rơi kiếm giả thua, liền thôi bộ, cúi chào Lê Hồng:

- Bái phục đài chủ! Tiểu sinh xin từ biệt.

Nói xong, nàng buông mình nhảy xuống đài nhẹ nhàng như lá rụng và lẫn mất trong đám đông.

Thấy Lê Hồng thắng chàng vũ sinh nhẹ nhàng quá, quan khách hoan hô nhiệt liệt. Những người chưa biết được tài nghệ của nàng giờ đây càng khiếp phục hơn.

Nhưng mọi người bỗng dừng nín lặng!

Từ dưới chân đài, một bóng người nhảy vọt lên, cất tiếng cười khanh khách:

- Ha! Ha! Đài chủ múa men như vậy mà đã tự cho mình xuất chúng rồi chăng?

Lê Hồng liếc nhìn kẻ mới lên đài mà cất giọng xác xược. Nàng thấy một tên hảo hán mặt đen như lọ chảo, nhưng đôi mắt sắc bén lạ thường.

Nàng độ chừng đây là một trong hai tên kiếm khách mà Phi Hồng Yến đã báo trước cho nàng đề phòng.

Lê Hồng cúi đầu nhã nhặn:

- Hảo hán tên gọi là chi và từ đâu đến?

- Ta ư? Ta là con người của bốn phương trời, không nhà, không cửa, khách giang hồ thường gọi là Hắc Tử Hoàn đó.

Lê Hồng làm ra vẻ cung kính đáp:

- Vạn hạnh! Vạn hạnh! Không ngờ thiếp được may mắn tiếp kiến một bậc mã thượng anh hùng.

Rồi quay về phía các quan khách, như muốn cho mọi người chú ý đến bộ mặt Hắc Tử Hoàn, Lê Hồng cất tiếng:

- Xin giới thiệu cùng quý vị, hảo hán đây là Hắc Tử Hoành, một tay giang hồ kiếm khách từng phiêu bạt khắp nơi. Hôm nay, đến dự cuộc tỉ thí này thật rất hân hạnh cho nhà thiếp.

Quan khách cất tiếng hoan hô, bắt buộc Hắc Tử Hoành phải đáp lễ.

Bỗng dưng hắc cảm thấy lúng túng. Hắc không ngờ, dưới chân đài lúc bấy giờ ló nhô những đầu người: Hàng nghìn đôi mắt đang chăm chú nhìn hắc.

Lãnh mạng giết Lệ Hồng, hắc tưởng công việc dễ dàng lắm, nào biết đâu phải hành động trước mắt bao nhiêu người. Giữa chốn này mà hạ sát một thiếu nữ như Lệ Hồng thì trắng trợn quá, chắc gì thoát chết.

Nhưng nghĩ đến số tiền thưởng: Nghìn lượng vàng, hắc đành nhắm mắt làm liều.

Chờ cho mọi người dứt tiếng hoan hô, Lệ Hồng truyền quân sĩ mang lồng chim nhận ra giữa đài. Nàng vừa toan thả nhận thì Hắc Tử Hoành bỗng nói:

- Hãy khoan! Đài chủ từ từ đợi ta lắp tên đã chứ!

Rồi hắc phì cười tự đắc:

- Bắn một con chim nhận, ta bắn không quen! Phiên đài chủ thả một lần ba con vậy!

Lệ Hồng hơi lo ngại trong lòng.

Nếu hắc bắn tên tài tình như thế chắc chắn kiếm pháp tuyệt diệu hơn nhiều.

Nàng mở nắp lồng chim liên tiếp ba lần, ba con chim nhận vụt bay ra... Hắc Tử Hoành cũng bật dây cung ba lần thì đàn chim nhận đều bỏ nhào xuống đất.

Quan khách lặng thinh trước sự lạ lùng ấy. Một lúc sau họ mới cất tiếng hoan hô vang dậy một góc trời.

Thật là bất ngờ, lần thứ nhất trong đời, họ mới thấy một tay thiện xạ kỳ tài đến như vậy.

Đến như Đề đốc Hoàng Quốc Kính còn phải khiếp phục tên hảo hán vì trong đội hộ thành của ngài, chưa một tên quân nào bắn hơn.

Riêng Tiểu Lý Bá khề lảm bảm một mình:

- Phải chi có Hà Thiệu cho bắn thử tài một phen.

Lệ Hồng chấp tay vái chào Hắc Tử Hoành một lần nữa rồi nói:

- Tài xạ tiễn của hảo hán thật là độc nhất vô nhị, không hổ danh những bậc mã thượng giang hồ.

Hắc Tử Hoành bỗng nhìn về phía vị công tử bí mật thì thấy chàng cau mặt như thúc giục hắc hành động mau lên.

Gã liền nói:

- Xin đài chủ được cho giao đấu đi thôi! Trời sắp sáng rồi!

Lệ Hồng cũng nhìn xuống đài và thấy ngay bộ mặt hiểm ác của Phi Hồng Phong. Nàng hiểu ngay vì sao Hắc Tử Hoành có thái độ như vậy: Chủ hán nóng lòng giết cho được nàng, thì hẳn phải đòi giao đấu chứ sao!

Tuy nhiên, Lệ Hồng vẫn điềm tĩnh và cố tình nói khích Hắc Tử Hoành:

- Kia hảo hán! Tài nghệ của người tuyệt luân như vậy, việc lãnh thưởng đã cầm chắc trong tay, can chi mà nóng nảy.

Và nhỏ nhẹ hơn, Lệ Hồng hỏi:

- Nhưng tại sao hảo hán không ra phò vua, giúp nước mà đem thân phiêu bạt giang hồ?

Hắc Tử Hoành cười khanh khách:

- Phò vua, giúp nước? Hà! Hà! Lời nàng nghe hay lắm! Nhưng ta chỉ cần "Giúp" ta là đủ "Phò" những ai có thể nuôi sống được ta. Nhưng thôi, nàng đừng nhiều lời nữa, hãy đỡ này!

Hắn nói xong, rút kiếm chém thẳng vào đầu Lệ Hồng.

Thiếu nữ nghĩ rằng tên kia không còn biết đâu là lẽ phải nữa nên vội vàng rút kiếm ra nghênh địch. Lệ Hồng đỡ bật lưỡi kiếm của Hắc Tử Hoành rồi vùn mình xuống vét ngang bụng hắn một nhát.

Tên hảo hán liền thoái bộ, quay mình đi một vòng đâm thốc tới trước.

Thật là độc hiểm.

Lệ Hồng cũng không vừa. Nàng thuận đà tay, hoành lưỡi kiếm chém xuống thật mạnh. Một tiếng "Keng" phát ra: Thanh kiếm của Hắc Tử Hoành bị chém nhằm sống lưng khiến hắn muốn buông rơi khí giới.

Cả kinh, tên hảo hán nhảy vọt ra xa, nhìn thanh kiếm của mình rồi nhìn thiếu nữ, ngạc nhiên đến không ngờ kiếm pháp của nàng cao diệu đến vậy.

Quan khách bao quanh đài được dịp trông thấy tài biến hóa thần tốc của Lệ Hồng, hoan hô vang dậy. Bấy giờ, họ mới thấy nàng xứng đáng với chức vị "đài chủ" mà không có người hơn.

Trái lại, trên nhà thủy tạ, Hoàng Đề đốc hết sức lo ngại ở trong lòng và hồi hận đã để Lệ Hồng cáng đáng trách nhiệm nặng nề ấy...

Qua một hiệp đấu Đề đốc đã nhận thấy kiếm thuật của Hắc Tử Hoành không phải tầm thường. Hắn không có vẻ lúng túng như chàng thanh niên võ sinh lúc này; ngược lại sự tấn thối nhanh nhẹn, chắc chắn của hắn chứng tỏ đây là một tay lão luyện trong hàng kiếm khách. Hắn giao đấu nhiều, học được những "thế hiểm độc" của các tay mã thượng giang hồ, nên Lệ Hồng dù tài giỏi, nhưng thiếu kinh nghiệm cũng khó qua được hắn.

Lữ Kỳ bỗng nói vào tai Đề đốc:

- Thúc phụ để cháu lên đài, phòng khi bất trắc tiếp ứng tiểu thư!

Hoàng Đề đốc phân vân trước lời nói ấy! Đành rằng Lữ Kỳ có lòng tốt, nhưng tài nghệ của chàng còn kém Lệ Hồng rất xa, có thêm chàng cũng chẳng giúp được gì, không khéo phạm luật giữ đài, anh hùng hào kiệt trong thiên hạ có thể chê trách được.

Ông lắc đầu đáp:

- Hãy khoan! Lệ Hồng chưa đến nỗi nào!

Tiểu Lý Bá quay nhìn Hoàng Đề đốc và khi thấy ông lộ vẻ lo âu rõ rệt, chàng e ngại lắm.

Từ nãy giờ chàng cũng thầm lo Hắc Tử Hoành dùng mưu chước hạ Lệ Hồng, chứ tài đo tài, sức đo sức thì hẳn không thể qua được nàng.

Chàng chú ý nhìn Hà Minh thì thấy nét mặt bạn đầy vẻ lo âu.

Tiểu Lý Bá nghi ngờ có chuyện gì xảy ra dưới chân đài, nên vội làm hiệu cho Hà Minh toàn quyền hành động. Chàng tự hỏi thầm:

- "Bọn phản nghịch toan phá đài chăng? Nếu vậy tên mặt đen kia chắc chắn là người của bọn chúng".

Tiểu Lý Bá muốn qua giúp bạn, nhưng thấy Hà Minh không ngỏ ý kêu gọi sự tiếp ứng của mình nên cũng an lòng. Nếu cần kíp, chàng cũng có thể đến chân đài, trong nháy mắt.

Trên kia, Lệ Hồng và Hắc Tử Hoành đã xông vào giao đấu trở lại. Thế kiếm của hai người có phần độc hại hơn trước.

Hắc Tử Hoành thì mong mỗi giết Lệ Hồng nhanh chóng. Thiếu nữ lại muốn hạ ngay hắn để còn đủ thì giờ và sức lực để giao đấu với tên thứ hai còn lảng vảng dưới chân đài.

Tên hảo hán bỗng dung thay đổi kiếm pháp, tấn công liên tiếp, chém bổ xuống nhiều nhất thật mạnh, khiến Lệ Hồng vừa đỡ vừa thối lui, nhưng vẫn để tâm xem kẻ địch giở trò gì?

Mắt nàng sáng long lanh, nhìn thẳng vào tay trái của hắn.

Lệ Hồng nghi ngờ, đã đến lúc Hắc Tử Hoành dùng ám khí để hại mình.

Quả đúng như sự dự đoán của nàng, kẻ địch lắc tay áo rộng, lòi ra mấy viên đạn sáng ngời, lăm le cầm nơi tay trái, còn tay mặt vẫn cầm kiếm giao đấu cầm chừng.

Hắc Tử Hoành bỗng nhảy vọt lên chém mạnh xuống một nhát rồi tiện tay liệng ba viên đạn vun vút vào mình Lệ Hồng.



Thiếu nữ thấy điệu bộ hẩn từ lúc này đã biết ngay, vội vã hoành thân quay tít lưởi kiếm bao bọc xung quanh.

Ám khí bay tới, chạm vào đường kiếm xẹt đi như những làn chớp.

Mọi việc xảy ra nhanh quá, quan khách đứng xa không nhìn thấy được.

Hắc Tử Hoành nào ngờ Phi Hồng Yên đã báo tin trước cho Lệ Hồng nên ám khí của hẩn trở nên vô dụng. Trong lòng hẩn bắt đầu khiếp sợ tài nghệ của thiếu nữ. Tuy nhiên, hẩn vẫn cố sức tấn công, quyết dùng kiếm pháp hạ thủ Lệ Hồng.

Trước sự ồn ào đó, Lệ Hồng vẫn điềm nhiên, giữ thế thủ? Và chờ dịp phản công hạ tên khốn kiếp đó.

Dưới nhà thủy tạ, quan Đề đốc và công tử Lữ Kỳ càng lo sợ hơn lên. Tại sao bỗng dưng Lệ Hồng trở về thế thủ? Nàng bỏ thế tấn công trong lúc cuộc giao đấu đến hồi quyết liệt như vậy ư?

Riêng Tiểu Lý Bá, mắt sáng như sao, đứng đằng xa hàng bao nhiêu thước mà vẫn thấy được tên hảo hán toan hại Lệ Hồng một cách hèn nhát.

Chàng buột miệng thốt ra:

- Khốn nạn! Hẩn dùng ám khí!

Chàng toan nhảy vọt đi tiếp cứu Lệ Hồng thì đã thấy nàng quay tít mũi kiếm bao bọc thân mình. Chàng thảm mến phục tài nghệ thiếu nữ.

Câu nói của Tiểu Lý Bá làm cho Hoàng Đề đốc và công tử Lữ Kỳ chú ý và khiếp đảm khi thấy Lệ Hồng đánh vệt đi ba viên đạn.

Đề đốc vội đứng lên toan hạ lệnh ngưng cuộc giao đấu. Tiểu Lý Bá đoán được ý tưởng của người, bước tới ngăn lại với lời lẽ hết sức chân thành:

- Xin Đề đốc tha thứ. Hãy để cho chúng hành động, ta mới có thể bắt hết đồng đảng của chúng! Tiểu thư không hề gì đâu!

Đề đốc nhìn Tiểu Lý Bá phân vân, nửa tin, nửa ngờ, chưa biết định lẽ nào thì Lữ Kỳ cất tiếng hỏi:

- Tráng sĩ là người ở đâu? Tại sao lại can thiệp vào việc này?

Tiểu Lý Bá liếc nhìn xung quanh rồi đáp nhỏ:

- Câu chuyện còn dài, xin nói sau! Công tử đừng làm cho họ chú ý!

Trên đài, giữa lúc ấy, Hắc Tử Hoành đã không hạ nổi Lệ Hồng mà khí thế cứ yếu dần đi. Đến giờ phút này, Lệ Hồng mới khởi sự tấn công kẻ địch bằng những thế kiếm bí truyền của nhà họ Hoàng.

Cánh tay nàng bỗng dưng như thêm sức mạnh, múa tít thanh kiếm thành nhiều đường sáng chói, biến đổi vô chừng, khiến tên Hắc Tử Hoành hoa cả mắt, làm tăng thêm sự mệt mỏi.

Lệ Hồng khẽ cất tiếng cười:

- Hắc Tử Hoàn! Mi đã tận số rồi mới dám dùng ám khí hại ta!

Tên hảo hán cả sợ vì không còn nhìn thấy kẻ địch đâu nữa. Hắn chống đỡ quanh mình và tìm cách lùi dần, lùi dần ra góc đài.

Giữa khi ấy, Lệ Hồng tấn công ráo riết. Quan khách thấy Lệ Hồng cả thắng, reo hò ầm ĩ...

Nhưng, mọi người đều kinh ngạc và thấy một bóng người từ dưới chân đài nhảy vọt lên. Hàng nghìn đôi mắt đều nhìn thấy một gã râu ria đang hươi đoản đao xông vào cản ngăn hai đối thủ.

Lệ Hồng biết ngay là tên Lưu Hán sợ nàng giết chết đồng bạn của hắn nên lên đài can thiệp. Nàng vội nhảy ra vòng chiến giữ thế thủ.

Quan khách dưới chân đài xôn xao về sự có mặt của tên hảo hán! Đề đốc và Lữ Kỳ đều đứng dậy toan lên đài nhưng Tiểu Lý Bá lại khấn khoản:

- Xin Đề đốc bình tĩnh. Nếu hành động sớm quá, chúng ta khó bắt lũ khốn kiếp! Về phần tiểu thư đã có người bảo vệ, xin Đề đốc chớ lo.

Trên kia, Lệ Hồng đã cất tiếng hỏi:

- Trận đấu đang tiếp diễn, hảo hán muốn gì?

Tên râu ria cười ha hả:

- Đài chủ thật là bậc kỳ tài! Đường kiếm tuyệt luân ấy đủ cho hấn khiếp sợ rồi. Bây giờ tôi muốn giao đấu với nàng được chăng?

Lệ Hồng hiểu ngay dã tâm của tên Lưu Hán. Hắn muốn thay bạn giao chiến liên tiếp để cho nàng mệt mỏi mà hạ thủ. Lệ Hồng thoáng chút lo ngại vì cảm thấy sức mình giảm đi ít nhiều sau trận giao chiến với Hắc Tử Hoàn. Nhưng trong giờ phút này, nàng không còn chọn con đường nào khác hơn là phải tử chiến với chúng, nên vội đáp:

- Được rồi! Dù trái với thể lệ cuộc tỷ thí đêm nay nhưng ta cũng sẵn sàng, để vừa lòng các người.

Nàng vừa dứt lời, đã bị tên Lưu Hán dùng đoản đao chém vút vào đầu, trong lúc tên Hắc Tử Hoàn cầm kiếm lăm le bên ngoài. Lệ Hồng vội đưa kiếm lên đỡ rồi phản công ngay.

Kể ra thì tài nghệ của Lưu Hán có phần hơn Hắc Tử Hoàn nên nàng phải dùng toàn độc thế để giao đấu. Tuy nhiên, sức Lưu Hán quá mạnh, chỉ qua hiệp đầu, hấn đã đàn áp được Lệ Hồng.

Hắc Tử Hoàn hơi yên lòng, quay nhìn xuống đài thì công tử Phi Hồng Phong đã đi mất tự bao giờ. Hắn kinh hoàng vì mưu mô bất thành, muốn hạ thủ Lệ Hồng gấp rút hơn, vội thét Lưu Hán:

- Nhanh lên Lưu huynh, công tử đã đi rồi!

Mấy tiếng sau cùng như có một mãnh lực phi thường, thúc đẩy Lưu Hán. Hắn vội chém liên tiếp nhiều nhát rồi hoành thân nhảy vút lên không, giữ tay áo phóng luôn ba lưỡi dao nhỏ vào mình Lê Hồng.

Thiếu nữ choáng váng trước sự tấn công bất ngờ ấy, bỗng lại thấy ám khí bay tới, nàng cả kinh ngã nhào ra phía sau để tránh, chứ không còn cách nào đỡ kịp nữa.

Lê Hồng chưa đứng lên thì Lưu Hán đã phóng tới chém ngang cuống họng nàng. Thiếu nữ rú lên một tiếng thất thanh nhắm nghiền mắt chờ chết...

Quan khách dưới đài thấy rõ cơn nguy của Lê Hồng kêu thét lên...

Chính Hoàng Đề đốc và công tử Lữ Kỳ còn không bình tĩnh được nữa, nhảy vọt lên nhà thủy tạ.

Nhưng cả hai đều ngạc nhiên đứng dừng lại khi nghe một tiếng "Keng" vang động và thấy một thanh niên võ sinh đứng trên đài, hiển ngang dùng kiếm đàn áp hai tên "Mặt đen", "Râu ria" về một góc.

Lê Hồng lăn tròn đi một vòng, ngồi nhồm dậy nhìn chàng thanh niên vừa cứu mạng, với đôi mắt cảm ơn.

Nàng liền xông vào trợ chiến với thanh niên, đánh Hắc Tử Hoành và gọi quân sĩ tiếp tay bắt kẻ gian phi.

Nhưng chàng thanh niên vội ngăn:

- Đừng! Tiểu thư đừng làm vậy, chúng sẽ cho ta kém tài hơn! Cứ để chúng giao đấu lo gì!

Rồi chàng lại bảo Lưu Hán:

- Chúng bây giờ tự xưng là giang hồ hiệp khách mà đi thăm lén hại người, thật xấu lây đến các tay hào kiệt. Ta quyết trừng trị bọn này.

Chàng quay tit lưỡi kiếm bao quanh mình Lưu Hán khiến hắn chết khiếp trong lòng. Cả hai tên khốn kiếp đều thấy rõ thế nguy của mình vì khán quan không tha việc chúng phạm luật đài, dùng ám khí hại đài chủ. Ba lưỡi dao còn rành rành đó, chối thế nào được. Các vị công tử, các tay hào kiệt có mặt dưới đài đều tức giận, vây chặt bốn phía.

Hắc Tử Hoành và Lưu Hán vừa giao đấu vừa run sợ nên nắm chắc phần thua.

Tuy nhiên, muốn cẩn thận hơn, Hoàng Đề đốc toan lên đài tiếp tay thì Tiểu Lý Bá đã đến bên ngoài bảo nhỏ:

- Hoàng thúc phụ chớ lo, Hà Minh đủ tài để bắt hai tên ấy.

Hoàng Đề đốc kinh hãi nhìn kẻ lạ mặt. Hắn thuộc vào hạng người gì mà đoán trước được những ý nghĩ trong lòng mình?

Tại sao hấn lại cho người bảo vệ Lê Hồng và gọi mình bằng thúc phụ?

Quá đỗi ngạc nhiên, Hoàng Đề đốc toan hỏi, thì Tiểu Lý Bá đã tiếp:

- Thúc phụ chớ nghi ngờ, con về đây có mang thư của Vũ Anh Kiệt hiền huynh, để ra mắt thúc phụ.

Hoàng Đề đốc thốt lên:

- Anh Kiệt đã về Hạnh Hoa thôn à?

Tiểu Lý Bá nhìn dáo dác xung quanh rồi đáp nhỏ:

- Vâng! Việc này rất quan trọng, xin thúc phụ cẩn thận, xem chừng bọn dọ thám Cù Thái Hậu. Chốc nữa, các quan khách về rồi, con đợi thúc phụ nơi nhà thủy tạ để nói rõ hơn.

Hoàng Đề đốc chưa kịp hỏi thêm điều gì thì Tiểu Lý Bá đã lẫn mất.

Giữa lúc ấy, trên đài, Hà Minh đã hạ được Lưu Hán và Lê Hồng đã bắt trời được Hắc Tử Hoàn.

Nàng toan cảm tạ người ấy thì Hà Minh chợt nhìn xuống đài thấy Tiểu Lý Bá ra hiệu đi ngay, vội phóng mình xuống đám đông mất dạng.

Quân lính ủa vào bắt trời Lưu Hán, còn Lê Hồng nhìn theo chàng tráng sĩ bí mật gọi vang lừng:

- Ân nhân, ân nhân, cho thiếp nói vài lời...

Nhưng Hà Minh đã mất hút trong đám đông quan khách đang reo hò tởm.

Lê Hồng đứng ngẩn ngơ, trong lòng phân vân nhiều nỗi. Chàng thanh niên lạ mặt kia là ai, tại sao lại ra sức cứu nàng?

Bỗng dưng, nàng vụt nhớ đến Vũ Anh Kiệt. Phải chi đêm nay có chàng ở Phiên Ngung thì nàng đâu có chết như vậy!

Một bàn tay khẽ đặt lên vai nàng, khiến Lê Hồng giật mình quay lại. Hoàng Đề đốc âm thầm nhìn nàng hỏi:

- Con có làm sao không?

Lê Hồng nhỏ nhẹ đáp:

- Thừa cha không ạ! Nhưng mà chàng đã đi rồi!

Hoàng Đề đốc gật đầu:

- Cha đã biết! Thế nào chàng cũng sẽ gặp con.

Lê Hồng ngược nhìn cha, tỏ ý không hiểu, trong lúc Hoàng Đề đốc truyền lệnh cho quân sĩ giam hai tên Lưu Hán và Hắc Tử Hoàn vào ngục chờ ngày tra hỏi.

## 5

## Cơn Nguy Trong Triều Nội

Quan khách đã về hết cổng vòng dinh cũng đã khép.

Đợi cho mọi người trong nhà yên giấc, quan Đề đốc mới lẳng lặng ra nhà thủy tạ đúng lời hẹn với chàng thanh niên lạ mặt.

Đề đốc phân vân nhiều lắm! Vũ Anh Kiệt có ý nghĩ mà vừa ra khỏi Phiên Ngung đã cho người mang thư trở về. Chàng bị lâm nguy ở dọc đường chăng? Không lý chàng thanh niên lạ mặt kia muốn dùng Anh Kiệt để đe dọa ông?

Đoán xét hành động của hai người, Hoàng Đề đốc không tin như vậy. Họ chứng tỏ là những tay hào kiệt rất phong nhã, biết tế khốn, phò nguy, giúp đỡ kẻ yếu hèn. Nhất là chàng thanh niên đã trò chuyện với ông. Chàng có vẻ cốt cách phi phàm, thông minh tuyệt đỉnh, khiến ông phải khiếp phục.

Mới rồi, Lê Hồng đã nói rõ hành động của hai tên khốn kiếp đều theo lệnh của công tử Phi Hồng Phong làm cho Đề đốc càng nể vị chàng thanh niên kia hơn.

Tại sao chàng ta đoán trước được những sự nguy hiểm mà cho người bảo vệ Lê Hồng?

Trống trên thành đã điểm canh tư mà chàng thanh niên không thấy đến.

Đề đốc bồn chồn, qua lại dưới nhà thủy tạ, mãi không yên. Ông muốn biết rõ vì sao thanh niên đã tìm đến đây? Một ý nghĩ bỗng đến với ông:

Hay là chàng thanh niên bị kẹt ngoài vòng rào?

Đề đốc phì cười. Với những người tài giỏi như hai chàng thanh niên kia thì quân canh và tường vòng dinh này có nghĩa gì! Ông thầm khen Anh Kiệt mới bước ra khỏi Phiên Ngung vài hôm đã kết giao được những bậc kỳ tài.

Bỗng một tiếng "Soạt" trên bờ. Đề đốc ngạc nhiên nhìn lên. Hai cái bóng trắng từ từ bước xuống nhà thủy tạ.

Dưới ánh sáng rực rỡ của những ngọn đèn lồng, Đề đốc trông rõ nét mặt của hai thanh niên lúc này.

Ông bước tới vồn vã trong lúc Tiểu Lý Bá và Hà Minh chấp tay vái chào, Đề đốc muốn xóa tan sự ngỡ ngàng giữa hai người vội nói:

- Thật không biết lấy gì đền đáp ơn nhị vị tráng sĩ. Tự này giờ lão quan có ý mong...

Tiểu Lý Bá cúi đầu cung kính:

- Bẩm thúc phụ chớ bận tâm. Mấy cháu vì đuổi theo công tử, chủ mưu việc hãm hại tiểu thư nên đến trễ, xin thúc phụ miễn chấp!

Đề đốc ngạc nhiên hỏi:

- Ô! Tráng sĩ cũng biết hấn nữa ư?

Hà Minh cất tiếng:

- Cháu theo dõi hấn từ lúc tiểu thư múa đường kiếm "Vạn tinh". Bất ngờ khi ra cửa lại gặp hấn, mấy cháu theo dõi đến tận nhà...

Chàng ngừng lại giây phút rồi nói tiếp giọng nhỏ hơn:

- Không ngờ hấn là con của một quan Đô thống đương triều.

Đề đốc gật đầu:

- Đúng đấy! Đô thống tên gọi là Phi Hồng Xà, tay thân cận của Cù Thái Hậu.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh đều buộc miệng kêu lên:

- Thảo nào!

Hoàng Đề đốc bỗng nhìn Tiểu Lý Bá hỏi:

- Nhị vị tráng sĩ từ phương nào lại, không biết có điều chi chỉ giáo cho lão quan chăng?

Tiểu Lý Bá vội vàng dâng bức thư của Anh Kiệt:

- Chúng cháu từ thôn Cao Đồng đến đây cốt báo tin chẳng lành cho thúc phụ. Dạ, đây là thư của Vũ hiền huynh thuật rõ tình hình.

Hoàng Đề đốc ngạc nhiên bóc thư ra xem, gương mặt người tái dần đi...

Người khẽ thốt lên:

- Trời! Vạn nước đã đến hồi nguy ngập ư?

Một lúc sau. Ngài hỏi Tiểu Lý Bá:

- Tráng sĩ nhận được tin từ bao giờ?

- Thừa thúc phụ, từ chiều hôm qua!

Hoàng Đề đốc thất sắc:

- Nguy rồi! Nếu vậy quân Hán triều đã kéo gần đến hoàng thành! Ta còn ngăn sao kịp.

Và Đề đốc bực tức:

- Nhưng tại sao quân biên cảnh không về cấp báo?

Tiểu Lý Bá liền đáp như đã sắp sẵn:

- Cháu nghĩ là họ đã nhập thành, nhưng gặp ngày lễ thọ của Hoàng thái hậu, Đức vua không lâm triều...

Như chợt hiểu ra, Hoàng Đề đốc dậm chân:

- Thôi rồi! Chúng ta đã làm mưu Hoàng thái hậu!

Tiểu Lý Bá đáp và tiện dịp đưa ra những ý nghĩ của mình:

- Vâng, đúng thế! Nhưng theo ý cháu, lập mưu này Cù Thái Hậu và An Quốc Thiếu Quý chưa dám ngang nhiên cướp nước ta bằng binh lực mà chỉ cốt dùng đạo binh Hán để dọa nạt triều thần. Từ nay, họ sẽ tìm cách diệt lần những lão quan trung nghĩa để đưa vào hay cất nhắc cho những tên phản nghịch như Đô thống Phi Hồng Xà. Dụng ý của họ là thôn tính nước ta không tốn một tên lính...

Lời nói của Tiểu Lý Bá như Hoàng Đề đốc từ chỗ tối tăm ra chỗ sáng sủa. Ông không ngờ chàng tráng sĩ lạ mặt, tuy còn ít tuổi mà quán thông thiên hạ, đoán xét việc nước rõ ràng, minh bạch như trở bàn tay. Những gì ông đang nghĩ và chưa kịp nói ra, Tiểu Lý Bá đã nói trước khiến ông càng cảm phục.

Hoàng Đề đốc bỗng nói:

- Thật là vạn hạnh! Không ngờ trong một đêm lão phu lại được dịp tiếp kiến hai bậc tiền bối trong nước. Nhưng nhị vị tráng sĩ danh táng là chi, mà mãi khiêm nhường, gọi lão phu là "Thúc phụ"?

Tiểu Lý Bá và Hà Minh vội sụp xuống lạy xin ra mắt.

Tiểu Lý Bá nói:

- Kính mừng thúc phụ, cháu tên Tiểu Lý Bá, dưỡng tử của sư Lý Biểu. Và đây là Hà Minh sư đệ của cháu...

Nghe đến tên Lý Biểu, Hoàng Đề đốc chụp lấy vai Tiểu Lý Bá reo mừng:

- Trời! Lý Biểu còn sống ư? Cháu là con của Lý đệ?

Mắt ngài vụt sáng lên hơn hờ. Đề đốc hỏi dồn dập:

- Bây giờ Lý đệ ở đâu? Sao không đến thăm ta?

Tiểu Lý Bá cảm động đáp:

- Bẩm thúc phụ, cha cháu trụ trì ở một Cổ Am, tại thôn Cao Đồng. Người chán bã lợi danh nên chỉ lo tu hành và truyền dạy kiếm pháp cho các cháu.

Hoàng Đề đốc buông vai Tiểu Lý Bá, gương mặt đượm nét buồn:

- Phải rồi! Cha cháu rất giống táng Vũ Đại huynh của ta. Từ những ngày xa xưa còn phiêu bạt giang hồ. Lý đệ đã mong tìm một nơi thâm sơn cùng cốc để luyện tâm học đạo và ẩn dật trong lúc tuổi già. Bây giờ thì cha cháu đã toại nguyện rồi. Chỉ còn có ta...

Đề đốc thở dài tiếp:

- Đã đến từng này tuổi mà vẫn không yên. Việc nước rồi như tơ vò. Ngày đêm ta cảm hận con dân phụ chuyên quyền bán nước cho lũ ngoại bang dân lành khổ khổ mà đành phải làm ngơ. Ta chỉ có tiếng cầm binh giữ nước nhưng thực ra



không sửa trị được một tên sứ giả Hán triều, ngày ngày nhớn nhor trên đường phố Phiên Ngung, thì các cháu nghĩ có tội cực chẳng?

Tiểu Lý Bá nhìn Hoàng đề đốc chưa xót giùm ngài.

Ba người cùng yên lặng trong khu vườn hoa vắng vẻ. Hà Minh thần thờ nhìn lên những ngọn đèn lồng im lìm, thẳng ngọn trên những cành tre, không thốt một lời.

Một cái bóng trắng, từ đâu vụt hiện ra, nép mình bên các giàn hoa, rồi lần đến nhà thủy tạ, nhẹ nhàng rón rén tránh từng chiếc lá khô. Bóng ấy đến sát chỗ ba người và thu mình ngồi xuống nghe ngóng.

Hoàng đề đốc và hai chàng tráng sĩ vẫn vô tình không hay biết.

Đề đốc chợt hỏi:

- Bây giờ các cháu định lẽ nào?

Rồi ông nói tiếp:

- Ta cũng nghĩ như tiểu hiền điệt. Nếu quân Hán muốn lấy hoàng thành, chúng đã đánh úp trong đêm! Chắc chúng dồn binh đâu đó, ta cho quân do thám ra đi rạng ngày sẽ biết...

Tiểu Lý Bá trầm ngâm một lúc rồi đáp:

- Theo cháu thì mai đây, khi vua lâm triều, tỵ dưng sứ giả An Quốc Thiếu Quý phải báo tin đạo binh của Hán triều đến viếng nước ta. Nhưng chưa rõ với cơ gì? Thúc phụ đi châu tỵ khắc hiểu ngay. Lúc tối, chúng cháu đã thấy đoàn người ngựa của An Quốc Thiếu Quý về triều một cách vội vã cho kịp giờ chúc thọ Cù Thái Hậu. Chắc chắn tên giặc ấy đã đến chỗ đóng binh để gặp tướng Cù Lạc.

Hoàng đề đốc thâm phục tài xét đoán như thần của Tiểu Lý Bá ngài nghĩ rằng rồi đây, trên đường tiến thân Tiểu Lý Bá sẽ tiến xa lắm. Lời nói nào của chàng thốt ra cũng suy nghĩ tận tường...

Đề đốc bỗng hỏi:

- Theo ý cháu, ngày giờ này chúng ta phải hành động như thế nào?

Tiểu Lý Bá kinh hãi, cúi đầu không dám thưa.

Chàng khẽ đáp:

- Thúc phụ dạy quá lời. Cháu còn nhỏ người non dạ, làm thế nào dám bàn đến việc ấy.

Hoàng đề đốc vội nói:

- Không! Cháu đừng ngại! Ta hỏi thật! Cháu cứ tự nhiên giải bày, miễn sao cho ích nước lợi dân là được. Bọn ta ngày nay ví như cá nằm trên thớt, kẻ có lòng thì ít mà bọn hèn hạ muốn theo giặc thì nhiều. Thật là tội nhục! Ngày đêm ta chỉ

mong gặp người tài giỏi để lo việc cứu nước... Cháu cứ thật tình nói ra những ý nghĩ của cháu...

Những lời nói hết sức chân thành của Hoàng đế độc làm cho Tiểu Lý Bá xúc động. Chàng thấy mình không có quyền từ chối nữa, nên từ từ cất tiếng:

- Bẩm thúc phụ! Cháu xin thật tình bày giải những ý nghĩ của mình. Nếu có điều chi sơ suất, mong thúc phụ miễn chấp.

Đề độc dễ dãi đáp:

- Được rồi cháu cứ tự tiện...

- Thừa thúc phụ! Nhà Hán không dùng binh lực để thôn tính nước ta mà dùng mưu lược, mượn tay Cù Thái Hậu, mua chuộc các quan, định bắt buộc nhà vua tự dâng nước Nam cho nhà Hán. Ta không còn chống quân thù ở biên cương mà chống ngay trong triều nội. Lâu rồi, chắc thúc phụ và các vị lão quan cũng nhìn thấy việc đó, tuy nhiên chưa thực lòng chung sức, quy tụ anh tài, kết thành lực lượng thiết thực, để có dịp dùng đến. Các quan hầu hết đều rời rạc, lúc bị uất ức giữa triều thì hăng hái chống báng, nhưng khi thấy thế giặc hùng mạnh hay nghe lời vuốt ve của Cù Thái Hậu đã lãng quên ngay nhục nước. Nhưng đến giờ phút này, quân Hán đã kéo sang hung ác như hùm beo, các quan phải phân minh thái độ: Hoặc chống, hoặc theo, chứ không được lưỡng lự như trước. Thúc phụ cần biết những người thực tâm yêu nước mà kêu gọi, kết nạp...

Tiểu Lý Bá hùng hồn như một viên tướng giữa ba quân phân biệt nhiều sự lợi hại khiến Đề độc khiếp đảm không ngờ nhiều việc xảy ra hàng ngày mà ông không thấy được.

Nét mặt Tiểu Lý Bá càng nói càng hồng lên, phương phi dưới ánh đèn, gây cho Đề độc một niềm tin tưởng vô biên.

Chàng đoán trước những mưu mô mà Cù Thái Hậu và An Quốc Thiếu Quý sẽ dùng đến để khuyến dụ những kẻ yếu lòng và tiêu diệt những vị lão quan yêu nước.

Sau cùng, chàng kết luận.

- Trước tình thế này, theo ý cháu, thúc phụ nên họp các quân trung nghĩa dò xét lòng họ... Rồi... Nghĩ kế hoạch chống giặc.

Tiểu Lý Bá như lưỡng lự trước sự gì, khẽ nói tiếp:

- Thời giờ cấp bách, công việc còn nhiều, thúc phụ nên tận lực thúc đẩy mới được kéo không còn kịp nữa...

Hoàng Đế độc lặng im. Chính trong lòng ngài cũng có nhiều uẩn khúc chưa tiện giải bày.

Ngài bỗng nói:

- Ta cũng hiểu tình thế nguy ngập nhưng hiện nay bọn ta đang gặp trở ngại lớn lao: Vua còn nhỏ, Cù Thái Hậu chuyên quyền, nội cung xáo trộn; nếu chống lại Thái Hậu tức lại là chống lại vua; biết dân tình có phục chăng? Thiếu danh nghĩa đã không thành công được, lại còn mang tiếng phản nghịch!

Tiêu Lý Bá mỉm cười:

Chính vì chỗ đó mà cháu lưỡng lự, không dám nói hết ý mình. Cháu mong được dự buổi họp kín của các vị trung quân để dò lòng mọi người. Chúng ta ngày nay ở vào cái thế nguy, theo vua thì mất nước vì vua nghe lời mẹ, mà mẹ vua đem dân nước cho ngoại bang! Nhưng nếu chống vua, ta mượn danh nghĩa gì cho lòng dân mến phục theo về? Cháu nghĩ đến một việc táo bạo, nhưng trước tình thế này, không thể lặng im được. Cháu nói ra mong thúc phụ bận tâm nhận xét.

Chàng nín lặng hồi lâu, khiến Đề đốc ngạc nhiên lên tiếng:

- Kìa! Sao cháu không nói đi.

Tiêu Lý Bá có vẻ lưỡng lự nhưng cũng chậm rãi nói:

- Theo cháu được biết thì Minh vương ngày xưa trước khi sang Tàu gặp Cù Thái Hậu đã sanh được một hoàng nam, tên gọi là Kiến Đức! Không biết hiện giờ người đang ở đâu?

Đôi mắt Hoàng đề đốc vụt sáng lên thấy rõ. Ông nhìn Tiêu Lý Bá cất giọng run run:

- Thái Tử bí mật bị đày ra Nam Hải, trông coi dân mò ngọc từ một năm nay. Cháu... Hối... để làm gì?

Tiêu Lý Bá làm như không nhìn thấy thái độ của Hoàng Đề đốc, tiếp lời:

- Đó, chỉ có thái tử mới giúp được ta cứu nước. Cháu đã nghĩ kỹ rồi. Ta không thể phù Ai vương để diệt Thái Hậu, đuổi sứ giả Tàu và quân binh của chúng. Dù chưa biết gì, Ai vương vẫn là con Cù Thái Hậu, trong người đã sẵn dòng máu ngoại bang! Thế nào người cũng phải bênh vực mẹ!... Huống chi lòng dân ngày nay, phần lớn đều không phục Cù Thái Hậu, họ đặt về nhạo báng "Mẹ dâm, vua hèn", và đồng ngưỡng mộ thái tử, người con trưởng của đức Minh vương, mẹ là người Nam Việt...

Tiêu Lý Bá chưa kịp dứt lời, Hoàng đề đốc đã quay đầu nhìn xuống hồ sen như không muốn nghe thêm những lời nói táo bạo ấy.

Hà Minh kinh hãi vì sợ gặp chuyện chẳng lành, vội nắm tay anh giật lại.

Tiêu Lý Bá cũng biết ý kiến của mình quá táo bạo, có thể bị diệt tộc ngay! Thái vua "Ai Vương" để lập "Kiến Đức"? Các quan trong triều đều nơm nức chống giặc chứ chưa ai dám nghĩ tới việc đó!

Song Tiêu Lý Bá tin tưởng ở Hoàng Đề đốc, dù sao người cũng ở vào hàng thúc phụ của chàng.

Tiêu Lý Bá lại cất tiếng:

- Thúc phụ nên sớm quyết định. Chúng ta trễ một ngày là hại một ngày. Lúc các quan chưa bị hăm dọa, hay vuốt ve, ta đủ thì giờ tôn Phò Kiến Đức cho hợp lòng dân, tạo lấy danh nghĩa, quy tụ nghĩa sĩ bốn phương cứu nước.

Thấy Hoàng Đề đốc vẫn im lặng. Tiêu Lý Bá quỳ xuống và nói bằng một giọng xúc động:

- Tiêu Lý Bá nay vì việc cứu nước mà bày kế chống giặc, nếu có điều chi phí phạm nguy hại cho đất nước, xin thúc phụ hạ lệnh chém đầu! Cháu không dám than van...

Hoàng Đề đốc nhìn xuống hồ sen tâm hồn xáo trộn. Ông cũng hiểu những lời thẳng thắn mà Tiêu Lý Bá thốt ra là do lòng trung kiên nghĩa khí các bậc hiền nhân quân tử, chứ chúng không có chút tâm vụ lợi nào!

Tuy nhiên, những lời kia táo bạo quá, anh làm cho ông choáng váng, mất hết bình tĩnh.

Thật là không ngờ!

Cả thành Phiên Ngung này chưa chắc ai dám nghĩ đến việc đó, kể cả Quốc Công Lữ Gia, người mà ngày đêm hằng lo cho nước. Song càng xét kỹ càng thấy ý kiến đó có phần hợp lý đang được xét lại...

Từ nãy đến giờ, cái bóng trắng vẫn ngồi im lìm bên giàn hoa dạ lý, nghe trộm hết câu chuyện đang bàn luận và thăm phục ý nghĩ của Tiêu Lý Bá.

Nhưng đến khi thấy chàng quỳ gối, tha thiết khẩn cầu mà Hoàng Đề đốc vẫn điềm nhiên nhìn xuống hồ sen, cái bóng trắng vụt đứng lên lảo đảo:

- Trời! Trước tình thế này, không biết cha còn nghĩ ngợi gì nữa?

Và không suy nghĩ thêm, cái bóng trắng nhảy vọt xuống nhà thủy tạ, như một làn sáng bạc.

Hà Minh đang đứng im lìm nhưng đôi mắt sáng như sao, vừa thấy kẻ lạ, chàng đã rút kiếm chém phạt ngang đầu, giữa khi Hoàng Đề đốc và Tiêu Lý Bá kinh hãi thối lui.

Một tiếng "Keng" nổi lên, tiếp theo một giọng nói trong trẻo:

- Hãy khoan, tráng sĩ!

Hà Minh rút kiếm lại. Lệ Hồng hiện ra trước sự kinh ngạc của mọi người.

Đề đốc vội hỏi:

- Con chưa ngủ ư?

Lệ Hồng cúi đầu đáp:

- Dạ chưa! Con đã trộm phép cha nghe hết câu chuyện vừa rồi.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh kinh hãi nhìn Lệ Hồng, giữa lúc Hoàng Đề đốc nét mặt dịu hơn, chỉ hai chàng thanh niên bảo con:

- Đây là vị ân nhân của con! Người cứu con là Hà Minh, còn đây là Tiểu Lý Bá, cả hai đều cùng môn phái với ta.

Lệ Hồng vui mừng cúi đầu thi lễ!

Nàng toan hỏi thăm Tiểu Lý Bá và cảm ơn Hà Minh thì thấy hai người lăm lét nhìn Hoàng Đề đốc trong lúc cha nàng trầm ngâm nhìn xuống hồ sen như lúc nãy.

Lệ Hồng vừa cất tiếng bàn góp vào công chuyện quan trọng ấy thì Hoàng Đề đốc quay đầu lại nói với Tiểu Lý Bá:

- Ý kiến của cháu quá đột ngột, chính ta cũng đâm ra hoang mang, không quyết định ngay được. Bây giờ trời cũng gần sáng, ta phải vào châu để dò xem tình thế ra sao rồi sẽ liệu!

Đề đốc suy nghĩ một phút rồi bảo tiếp:

- Ta muốn các cháu vào yết kiến một người và tự tiện giải bày hết ý kiến của mình. Ta sẽ giới thiệu cho!

Tiểu Lý Bá và Hà Minh cùng ngơ ngác nhìn Đề đốc.

Hoàng Quốc Kính liền bảo:

- Người đó là Quốc Công Lữ Gia, tể tướng đương triều, người cùng tâm huyết với ta, ngày đêm cùng chung lo việc nước. Mấy hôm nay Quốc Công cáo bệnh không vào triều, nhưng ta biết là ngài muốn lánh mặt, không dự ngày lễ thọ của Cù Thái Hậu.

Tiểu Lý Bá hết sức vui mừng:

- Bẩm thúc phụ! Được vậy còn gì bằng. Nếu việc này Lữ Quốc Công tán thành thì hay biết mấy. Hiện nay Quốc Công rất được lòng dân, việc tôn phù chắc chắn sẽ dễ dàng.

Hoàng Đề đốc gật đầu nói rằng:

- Ta cũng nghĩ như vậy. Các cháu nên hầu chuyện với Lữ Quốc Công và lưu lại đó. Ta châu song sẽ đến đó ngay để cho biết rõ tình hình. Nội nhật hôm nay, thế nào cũng quyết định xong việc tôn Phù Kiến Đức.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh đều cúi đầu vâng dạ.

Hoàng Đề đốc liền trở vào phòng riêng thảo một bức thư dài, kể rõ tình hình nguy ngập và giới thiệu hai vị hào kiệt đương thời, vũ dũng đa mưu, có thể bàn được việc lớn.

Đề đốc mang thư ra nhà thủy tạ giao cho Tiểu Lý Bá và dặn dò:

- Các cháu nên thận trọng khi trò chuyện với lĩnh Quốc Công. Phải gây cho ngài sự tin tưởng rồi mới luận bàn việc "Phò, phé"! Phải dè dặt từ lời nói không thì uổng công ta tiến dẫn.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh khẽ đáp:

- Xin thúc phụ an lòng, các cháu sẽ hết sức thận trọng.

Đề đốc tiếp lời:

- Ta muốn các cháu lên vào dinh Lữ Quốc Công rồi theo ngã hành lang đến phòng ngài. Đường hoàng gọi cổng có thể bị lộ. Thôi các cháu đi ngay, lúc đêm còn tối.

Tiểu Lý Bá toan thưa một điều gì thì Lệ Hồng bỗng hỏi:

- Nhị vị nhân huynh đã biết dinh Lữ Quốc Công rồi chứ?

Hai tráng sĩ cùng đáp:

- Thưa chưa ạ, chúng tôi vừa đến Phiên Ngung vào tối nay.

Đề đốc khẽ mỉm cười:

- Ta đăng trí thật! Chỉ vì quá tin tưởng các cháu mà ta quên mất điều đó. Nhưng này, các cháu cứ trở lại hoàng thành sẽ gặp một ngã ba, đi theo con đường lát đá sạn thì đến một vòng thành, xung quanh có một hào sâu bao bọc. Đây là dinh của Lữ Quốc Công!

Đề đốc nín lặng rồi tiếp:

- Cửa dinh bao giờ cũng có lính gác. Nhưng ta muốn công việc được giữ hoàn toàn bí mật nên tốt hơn hết các cháu tránh mắt quân canh, mượn bóng tối qua vòng thành. Bao giờ gặp Quốc Công, trao thư ta ngay! Ngài thấy được triện son, sẽ đưa các cháu xuống hầm riêng để bàn chuyện. Thôi các cháu đi ngay kéo trẻ.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh chấp tay vái chào quan Đề đốc và Lệ Hồng rồi nhảy vút ra khỏi vòng dinh biến mất.

Đi hết con đường lát đá sạn, Tiểu Lý Bá và Hà Minh đã nhìn thấy lờ mờ phía trước một vòng thành cao vọi.

Sao thưa còn le lói trên nền trời, dù đêm đã hầu tàn, canh đã lụn.

Tiểu Lý Bá quay lại bảo Hà Minh:

Phải nhanh lên hiền đệ! Trời sắp sáng đến nơi rồi.

Hà Minh chạy tới lần mình trong những hàng cây cạnh bờ hào, nhìn sang bên kia vòng dinh.

Một chiếc cầu nối liền dinh thự qua bờ đất, treo đèn lồng sáng choạng. Mấy người lính canh ôm giáo bước đi bước lại đều đều.

Tiểu Lý Bá đến nơi, nhìn thấy quang cảnh, trầm ngâm suy nghĩ.

Chàng nhủ thầm: Có lẽ Hoàng Đề độc muốn thử tài hai người một lần nữa chăng? Vào được trong dinh này giữa lúc trời đang rạng sáng nào phải chuyện đùa!

Tuy nhiên, trót đã nhận lời thế nào cũng phải vượt qua mọi khó khăn.

Hà Minh bảo nhỏ vào tai anh:

- Chắc phải lội qua hào sâu này, đại huynh ạ!

Tiểu Lý Bá toan đáp lời em, bỗng có tiếng vó ngựa nổi lên rồi rạc trên đường đá sạn và tiếng người lao xao. Chàng quay đầu trông về phía con đường đã đi qua. Bóng hai kỵ sĩ và một đoàn người lù lù tiến đến.

Tiếng cười nói của họ mỗi lúc một gần, nhưng không phân biệt được họ đang nói những gì.

Toán người có hơn trăm, bước đều đều phía sau hai chàng kỵ sĩ giống như một đạo binh theo chân hai viên tướng.

Họ ngang qua chỗ ngồi của Hà Minh và Tiểu Lý Bá thì dừng lại.

Một kỵ sĩ quay đầu nhìn khắp mọi người rồi cất tiếng:

- Các anh, phải làm việc cẩn thận, đừng nên cầu thả. Quốc Công không vừa ý quả trách, thì từ nay trong dinh có việc cần đến, ta không gọi các người nữa đâu.

Từ trong đám đông, một giọng nói phát ra:

- Cậu đừng lo, bọn tôi là thợ lành nghề. Năm Kỷ hợi đã dựng cửa Nam thành Phiên Ngung này mà qua bao năm rồi có thấy suy suyển gì đâu?

Người kỵ sĩ đáp:

- Được rồi! Được rồi! Bọn ta trông cậy ở các người. Việc sửa chữa trong vòng dinh, còn nhiều ngày, từ nay cứ rạng sáng là các người tụ hợp nơi đây rồi ta sẽ dẫn vào dinh. Đừng bước gần hàng rào hay lảng vảng lên cầu mà chết uống mạng đấy.

Nhiều tiếng vang dạ vang lên.

- Chúng ta gặp dịp may rồi.

Nói xong, chàng nhìn phía trước tìm thấy một tàng cây có nhánh de ra giữa đường vội phóng mình leo lên thoăn thoắt. Hà Minh theo sát chân anh.

Đợi cho đoàn người vượt qua, hai chàng liền buông mình xuống, nhẹ nhàng như chiếc lá rụng rồi thấp từng theo sau họ vào dinh Lữ Quốc Công, không một ai để ý.

Trời chưa sáng hẳn nhưng các ngọn đèn lồng trong dinh đều được tắt, bóng tối còn ngự trị trên các lối đi.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh vội rời đoàn người lẫn vào những con đường nhỏ trồng đầy các thứ hoa, hương thơm ngào ngạt.



Hai người nhìn khắp nơi một lượt và thấy rõ hành lang đưa vào nhà giữa, phía bên mặt. Tiểu Lý Bá đoán chừng mình phải theo con đường đó mới giáp mặt được Lữ Quốc Công, đúng theo lời chỉ dẫn của Hoàng Đề đốc.

Hai người vừa đến sát hành lang, bỗng nghe tiếng đàn tỳ huyền hoặc phát ra từ một gian phòng đèn bật sáng chỗ cửa ra vườn hoa, chỗ hai người đang đứng.

Tiếng đàn tỳ nổi lên vào lúc trời chưa sáng hẳn, rộn ràng như tiếng chim ca trong buổi bình minh, gây một sự vui tươi trong lòng người.

Tiểu Lý Bá lắng nghe với tất cả tâm hồn. Âm điệu tung hứng ấy, ngón đàn tuyệt kỹ ấy khiến chàng chú ý vì người đàn phải là một bậc tài hoa.

Bỗng dưng, chàng nhớ đến công tử Lữ Kỳ, người mà chàng đã gặp trong vườn Hoàng Đề đốc lúc tối, dưới nhà thủy tạ.

Có phải chăng Lữ Kỳ lại là người giỏi đàn như vậy?

Chàng kéo tay Hà Minh đến sát bên rèm trúc, đưa mắt nhìn vào trong.

Chàng giật mình kinh sợ khi nhìn thấy nhạc sĩ không phải là Lữ Kỳ mà là một trang tuyệt thế giai nhân, đang ngồi nắn phím, tay mặt xoay tròn trên dây tơ, đôi mắt sáng long lanh, trong khúc nhạc yêu đời.

Tiểu Lý Bá ngẩn ngơ nhìn thiếu nữ.

Nét kiều diễm của nàng và ngón đàn tuyệt kỹ kia đã làm say mê lòng chàng hiệp khách. Chàng quên mất mình đang đứng giữa vòng vây của quan tể tướng Lữ Gia và chỉ một chút hờ hênh cũng đủ bay đầu.

Hà Minh nắm tay lấy anh khẽ gọi:

- Đại huynh! Chúng ta đi thôi!

Tiểu Lý Bá giật mình. Lần đầu tiên trong đời, chàng mới có một phút yếu lòng. Chàng vội rời phòng thiếu nữ cùng Hà Minh đi dọc theo hành lang tìm gặp Lữ Quốc Công.

Song, tiếng đàn tỳ vẫn văng vẳng bên tai chàng, khiến Tiểu Lý Bá lại nghĩ đến thiếu nữ, chàng thầm đoán nàng là một tiểu thư đài các, con cháu của Quốc Công.

Hà Minh đang đi, bỗng hụp xuống rồi nhảy vút ra khỏi hành lang, giữa lúc Tiểu Lý Bá nép mình sát vào góc tường nghe động tĩnh. Nhiều tiếng chân người rộn rịp đến gần. Một toán lính tuần vác giáo, thẳng ra cổng vòng dinh để đối phiên canh.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh không dám hờ hênh nữa. Cả hai đi sát vào nhau, cẩn thận từng bước một, nhưng đều phân vân chưa biết làm cách nào tìm cho được phòng riêng của Lữ Quốc Công.

Tiểu Lý Bá bỗng nhìn lên nóc ngói. Chàng nghĩ đến việc lên đó, chậm chậm dò xét, có lẽ dễ dàng và kín đáo hơn.

Nhưng, Hà Minh chợt chỉ tay về phía trước. Trên tường lầu cao, một gian phòng hé cửa để ánh đèn lọt ra ngoài và tiếng ngâm thơ sang sảng của ai phát ra từ đấy.

Cả hai đều quyết chắc Lữ Quốc Công ở nơi đó vì họ đã theo đúng lời chỉ dẫn của Hoàng Đề đốc để gặp ngài.

Tiểu Lý Bá nhìn quanh một lượt rồi phóng mình lên một cây cổ thụ, tàng rộng xum xê, nhánh gieo xuống tận mái lầu.

Chàng chuyển mình đi thoăn thoắt, thoáng chốc đã đến cửa phòng. Hà Minh nhẹ nhàng theo sát bên cạnh anh.

Tiểu Lý Bá nép mình sát kệt cửa, nhìn vào phòng.

Cạnh một án thư, một cụ già quắc thước, râu bạc phơ phơ, mặc áo choàng rộng, đang ngồi chăm chú nhìn vào sách, thỉnh thoảng lại ngâm lên những dòng thơ chính khí.

Mới trông qua, Tiểu Lý Bá đã cảm phục ngay ông lão mà chàng quyết đoán là Lữ Quốc Công.

Chàng toan bước vào thì lễ để trình bức tâm thư của Hoàng Đề đốc thì chợt thấy một tên tiểu đồng quạt nước hầu trà, đang ngồi dưới sân.

Tiểu Lý Bá chần chừ không dám bước vào. Chú tiểu đồng kia nếu không la hoảng lên, cũng chú ý sự xuất hiện bất ngờ của hai chàng, mà phao truyền ra thành to chuyện.

Tiểu Lý Bá hết sức phân vân!

Bên ngoài trời bắt đầu sáng. Bóng tối lan đi rất mau để nhường bước cho buổi bình minh rực rỡ.

Hà Minh sợ hãi nhìn anh. Tình thế này kéo dài thêm nữa, hai người lộ diện mất.

Trong phòng, Lữ Quốc Công vẫn điềm nhiên ngồi xem sách. Tên tiểu đồng vẫn cầm quạt canh nước trong lò.

Quốc Công buông sách nhìn ra ngoài và khi thấy đêm đã tàn, ngài gọi tiểu đồng:

- Trần Nhi con! Xuống bảo công nương lên ta dạy việc.

Tiểu đồng dạ một tiếng nhỏ rồi lui ra. Tiểu Lý Bá và Hà Minh nép sát vào kệt cửa để tiểu đồng không kịp nhìn thấy.

Trần Nhi rất nhanh nhẹn, vừa đến cửa đã chạy vụt xuống thang lầu, không để ý đến những kẻ lạ mặt.

Đợi cho Lữ Quốc Công cúi đầu nhìn vào sách, Tiểu Lý Bá cùng Hà Minh lên vào phòng, không gây một tiếng động.

Đứng lặng một phút, sắp sẵn những lời nói, Tiểu Lý Bá và Hà Minh phủ phục dưới chân Quốc Công:

- Kính mừng thượng quan.

Đang ngồi im lặng, bỗng nghe tiếng nói lạ và thấy hai bóng người quỳ dưới chân, Lữ Quốc Công kinh hãi buông sách, chăm chú nhìn rồi khẽ hỏi:

- Hai người là ai? Đến đây có việc gì?

Tiểu Lý Bá vội ngẩng đầu dâng thư:

- Bẩm Quốc Công, chúng con vâng lệnh Đề đốc Hoàng Quốc Kính sang dâng thư cho thượng quan về việc cơ mật.

Nghe đến tên Hoàng Đề đốc, Lữ Quốc Công đổi ngay thái độ. Ông nhòm dậy chụp lấy phong thư, liếc nhanh qua và khi thấy triện son dưới chót, ngài bưng ấn thư bảo Hà Minh:

- Phiên tráng sĩ đóng cửa lại!

Hà Minh vâng lệnh trong lúc Lữ Quốc Công chăm chú nhìn hai người.

Về mặt phương phi, diềm đạm của Tiểu Lý Bá và Hà Minh làm cho Lữ Quốc Công yên dạ.

Ngài khẽ bảo hai chàng tráng sĩ:

- Mời nhị vị tráng sĩ an tọa.

Tiểu Lý Bá và Hà Minh vâng dạ, nhưng vẫn cung kính chấp tay đứng hầu.

Lữ Quốc Công không bảo thêm, cúi xuống đọc bức thư Hoàng Đề đốc.

*Quốc Công nhĩ giám.*

*Hạ quan xin tiến dẫn đến Quốc Công, Tiểu Lý Bá và Hà Minh, đệ tử của sư Lý Biểu, một trong hàng tiểu đệ của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng.*

*Cả hai đến đây để báo tin chẳng lành.*

*Hán triều vừa sai tướng Cù Lạc kéo đại quân vượt biên giới nước ta hai hôm và có lẽ đang đóng gần Phiên Ngung.*

*Ái quan không dám chống lại vì Cù Lạc là em ruột Cù Thái Hậu. Thái Hậu lợi dụng ngày "Lễ Thọ" để quân sĩ ngoài ái quan không vào cấp báo được. Mong Quốc Công hiểu rõ tình thế và dã tâm của Cù Thái Hậu.*

*Hạ quan hiện vào triều để biết rõ thêm cuộc diện đã xảy ra như thế nào và sẽ đến hầu Quốc Công ngay. Tình thế đã đến hồi nguy kịch, mà chúng ta vẫn chưa tìm được kế chống giặc, hạ quan lấy làm lo lắng!*

*Tiểu Lý Bá và Hà Minh là những tay vũ dũng, túc trí đa mưu, có thể làm được việc lớn. Vừa rồi Lý Bá đã liều chết dâng mật kế, xin Quốc Công hỏi thẳng chàng vì không tiện viết ra đây.*

*Ý kiến ấy tuy táo bạo, nhưng xét ra có nhiều điều hay, cần để ý tới.*

*Hạ quan còn đang phân vân mong Quốc Công bình tĩnh phán xét, nếu được chúng ta thì hành ngay kẻo không còn kịp nữa.*

*Hiện nay quân Hán triều kéo đến Phiên Ngung, vì cánh của Cù Thái Hậu lại thêm mạnh mẽ! Chúng có thể bắt buộc vua và triều thần dâng nước cho nhà Hán dễ dàng!*

*Mong Quốc Công lưu ý!*

*Kính bút,*

*Hoàng Quốc Kính*

Đọc xong bức thư, Lữ Quốc Công hơi biến sắc, nhưng ngài bình tĩnh được ngay.

Quốc Công nghiêm trang nhìn hai tráng sĩ khẽ hỏi:

- Tráng sĩ nào tên gọi là Tiểu Lý Bá?

Chàng thanh niên vũ dũng ở thôn Cao Đồng vội vàng bước tới cúi đầu:

- Bẩm Quốc Công, chính tiểu tử!

Quốc Công tiếp lời:

- Ta đã xem thư Hoàng Đề đốc! Chẳng hay...

Bỗng ngài im bặt. Bên ngoài có tiếng chân người bước đến cửa phòng. Cánh cửa vụt mở hiện ra một thiếu nữ đẹp tuyệt trần.

Tiểu Lý Bá vừa thấy nàng đã nhận ra được ngay người thiếu nữ đàn tỳ bà lúc nãy. Thiếu nữ bờ ngõ nhìn những khách lạ, chưa biết nên chào hỏi thế nào thì Lữ Quốc Công đã gọi:

- Thu Vân, hãy vào đây!

Thiếu nữ rón rén bước đến bên Lữ Quốc Công chấp tay hỏi:

- Bá phụ cho gọi con?

- Phải!

Quốc Công nhìn về phía Tiểu Lý Bá và Hà Minh giới thiệu:

- Kia là nhị vị tráng sĩ, cháu của Hoàng Đề đốc, còn đây là Thu Vân, cháu ruột của ta.

Đôi bên cúi đầu thi lễ:

Bỗng dưng Thu Vân ngạc nhiên hỏi:

- Nhị vị tráng sĩ đến đây tự bao giờ, mà cháu không nghe quân canh cấp báo?

Lữ Quốc chợt nhớ ra điều đó nhìn hai tráng sĩ dò hỏi.

Tiêu Lý Bá vội thưa:

- Bẩm Quốc Công! Việc cấp bách và cần mật nên Đề đốc truyền chúng con tìm cách vào dinh, tránh mặt quân canh vì sợ e bọn dò thám của Thái Hậu đoán biết được việc lớn. Chúng cháu đã trộm phép Quốc Công lên vào...

Quốc Công gật đầu:

- Đề đốc cẩn thận lắm ta rất bằng lòng, song nhị vị tráng sĩ đã vào bằng cách nào? Nếu thế, dinh thự này có ra gì nữa?

Thu Vân cũng kinh ngạc nhìn Tiêu Lý Bá.

Thanh niên chậm chậm thuật lại chuyện vừa qua, đã phải thắp từng theo đoàn người vào sửa vòng dinh.

Quốc Công và Thu Vân cả cười, thâm phục sự nhanh trí của hai người.

Quốc Công chợt hỏi:

- Ta muốn biết rõ ý nghĩ táo bạo của tráng sĩ như thế nào mà Đề đốc đã viết trong thư.

Tiêu Lý Bá nhìn quanh như e ngại, khiến Lữ Quốc Công phải nói:

- Không! Tráng sĩ an lòng, Thu Vân là tay chân ruột thịt của ta! Cứ để cho em nó nghe, hoạ may có giúp đỡ điều gì chăng?

Thu Vân bỗng thưa:

- Bẩm bá phụ! Tại sao chúng ta không xuống nhà hầm, bàn việc kín đáo hơn?

Lữ Quốc Công gật đầu bảo:

- Thu Vân nói đúng! Nhị vị tráng sĩ hãy theo ta.

Ngài bước lại góc phòng, kéo bức hoàng phi, để lộ một cánh cửa nhỏ, thông xuống một đường hầm tối đen như mực.

Quốc Công vừa mắt hút trong hầm. Thu Vân đã bước theo. Tiêu Lý Bá và Hà Minh không dám chậm trễ, theo sát chân nàng.

Bên ngoài trời, nắng đã lên.

Trong triều, giữa lúc ấy, Hoàng Đề đốc đang lâm nguy.

Các quan đều hồn phi phách tán không ngờ vì một câu chuyện nhỏ nhặt như vậy mà Đề đốc lâm đại họa.

Nhất là công tử Lữ Kỳ, chàng kinh hãi lắm, nhưng biết làm cách nào gỡ rối cho thân phụ Lệ Hồng.

Sáng hôm nay, chàng vâng lệnh bá phụ của chàng là Lữ Quốc Công, giả dạng theo chân Hồ Lý, một tên nội giám tâm phúc của Quốc Công, để được vào triều dò

xét tình hình, xem thái độ của Ai vương và Cù Thái Hậu ra thế nào, sau khi ngài cáo bệnh không dự "Lễ Thọ" của Thái Hậu.

Lữ Kỳ ngạc nhiên khi thấy Đề đốc Hoàng Quốc Kính đến chầu rất sớm, khác hơn mọi khi, song chàng không hiểu vì lý do gì. Đến khi sứ giả An Quốc Thiếu Quý vào triều cùng đi với Đô thống Phi Hồng Xà thì Lữ Kỳ đã thấy trước nhiều chuyện không lành. Phi Hồng Xà cứ nói thì thầm với sứ giả An Quốc và nhìn về phía Hoàng Đề đốc với đôi mắt căm hờn.

Đề đốc Hoàng Quốc Kính vẫn vô tình không hay biết. Ngài ngồi trầm ngâm suy nghĩ ở nhà Hữu Du chờ vua lâm triều sẽ vào chánh điện.

Bỗng tên nội giám Hồ Lý bước đến bên Lữ Kỳ bảo nhỏ:

- Nguy rồi công tử ạ! Việc đêm qua ở dinh Hoàng Đề đốc thành to chuyện mất.

Lữ Kỳ ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì?

Hồ Lý lăm lét nhìn quanh rồi đáp:

- Đô thống Phi Hồng Xà vận động với sứ giả An Quốc Thiếu Quý và Cù Thái Hậu hãm hại Hoàng Đề đốc. Ông cáo gian là Đề đốc cậy quyền ý thể tự tiện bắt giam hai hảo hán Hắc Tử Hoành và Lưu Hán, tay chân bộ hạ của ông.

Lữ Kỳ vội nói:

- Bọn kia phá đài, dùng ám khí hại Lệ Hồng tiểu thư ai cũng biết kia mà?

Hồ Lý lắc đầu:

- Không xong đâu công tử ạ! Thời này cần gì tội nặng mới bị hại? Từ lâu Thái Hậu có ý muốn hại Hoàng Đề đốc nên gặp dịp này bà quyết làm ra to chuyện. Tôi nghe rõ mưu cơ của Thái Hậu là cho sứ giả An Quốc nhận bừa hai tên hảo hán kia là bộ hạ của ông nên Hoàng Đề đốc thù ghét bắt giam để cho bà dễ dàng tâu lên vua! Công tử cũng biết vua Ai vương mà!

Hồ Lý nói xong vội lảng đi nơi khác. Lữ Kỳ tức giận nghẹn ngào, buộc miệng thốt ra:

- Thật là sâu độc!

Lữ Kỳ cố dần lòng, đợi chờ mọi việc xảy ra thế nào rồi sẽ định liệu.

Trong khi đó vua Ai vương lâm triều. Các quan đều phủ phục tung hô.

Cù Thái Hậu bước sau nhà vua và ngồi cạnh bên ngài, sắc mặt vẫn lạnh lùng, hiểm ác.

Như đã sắp đặt trước, Đô thống Phi Hồng Xà quỳ tâu:

- Tàu thánh thượng và mẫu hậu. Chiều hôm qua thần nghe tin, quân Hán hơn năm vạn, vượt biên giới nước ta, nên đã đến nơi xem xét tình hình. Hiện nay quân Hán triều đóng cách hoàng thành ba mươi dặm.

Các quan trong triều đều xôn xao bàn tán. Vua Ai vương xanh mặt, lấm lét nhìn Cù Thái Hậu.

Trước tin ấy, Cù Thái Hậu làm ra vẻ giận dữ, hét to lên:

- Tại sao quân ta không chặn đứng chúng lại? Ai cho quyền chúng vượt biên giới! Sứ giả Hán triều muốn gì sao không cho ta biết?

An Quốc Thiếu Quý từ từ đứng lên rồi bước tới quỳ trước sân rồng:

- Xin Thái Hậu bớt giận. Việc này chính thần cũng không hay biết gì hết. Chiều hôm qua thần đã theo chân Đô thống Phi Hồng Xà ra đến Mai quan để gặp viên tướng chỉ huy đại binh ấy. Và thần được biết đó là việc tư chứ không phải việc công.

Tất cả triều thần đều chăm chú nhìn sứ giả Hán triều, tỏ vẻ ngạc nhiên.

Việc nào công còn việc nào tư? Mà đại tướng Hán triều vừa sang là ai mới được?

Chính Hoàng Đế độc đã hiểu rõ Cù Thái Hậu, An Quốc Thiếu Quý, Phi Hồng Xà thông đồng giả bộ như nhau, nhưng trước lời nói ấy ông cũng không hiểu được họ định giở trò gì?

Cho nên khi nghe sứ giả Tàu tàu lên như vậy, Đế độc càng chú ý nghe.

Thái Hậu giữ vẻ mặt lạnh lùng hỏi:

- Việc tư là thế nào?

Sứ giả ngẩn đầu lên:

- Tàu Thái Hậu! Đó là đại quân của tướng "Cù Lạc".

Thái Hậu giật mình:

- Cù Lạc? Em ruột ta?

Sứ giả đáp:

- Vâng ạ! Tàu Thái Hậu, do đó thần mới dám bảo là việc tư. Cù Lạc tướng quân đóng binh gần biên giới, nhớ ngày "Lễ Thọ" của Thái Hậu định sang chúc mừng.

Thái Hậu đổi giận làm vui:

- Thế à! Sao không thấy em ta vào?

- Tàu Thái Hậu! Tướng quân rất nóng lòng gặp Thái Hậu, nhưng vì thần nói rõ điều "Phạm Hòa Hiếu" giữa hai nước, tướng quân sợ bị quở trách, nên đóng quân cách kinh thành ba mươi dặm, để đợi lệnh.



Thái Hậu trầm ngâm như suy nghĩ.

Hoàng Đề đốc hiểu thấu mưu mẹo của Cù Thái Hậu và An Quốc Thiếu Quý nên trong lòng vô cùng tức giận, nhưng thế có không biết làm sao.

Trong triều các quan đều câm miệng không dám lên tiếng chất vấn, mặc dù ai cũng thấy điều mờ ám trong việc Cù Lạc kéo đại quân sang nước ta.

Thái Hậu đã tìm ra một cơ xác đáng để đưa năm vạn quân Tàu vào đất Việt khỏi tốn một giọt máu! Đây là lá bùa buộc vua tôi Nam triều phải dâng nước cho nhà Hán.

Các quan trong triều đều nhìn thấy viễn ảnh khốc hại ấy, nhưng làm sao dám hé môi.

Rồi đây, tướng Cù Lạc cứ đóng quân trên đất Việt, bắt dân Nam cung cấp lương thực từ năm này sang năm khác, làm áp lực cho Cù Thị bức bách triều thần. Dân Nam dù có uất hận đến đâu cũng không có cơ trực xuất quân binh Hán triều ra khỏi nước.

- Phải tìm một giải pháp cấp thời chống quân xâm lược!

Hoàng Đề đốc nghĩ thầm như vậy.

Trong giờ phút này, ông càng thấy ý nghĩ "Phế Ai vương, Phù Kiến Đức" của Tiểu Lý Bá là hợp lý và đáng thi hành. Thốt nhiên, Đề đốc hy vọng Lữ Quốc Công sẽ thấy rõ điều đó.

Ông quay nhìn các quan, thấy mọi người đều lặng lẽ cúi đầu, trên khuôn mặt lộ vẻ sợ hãi hoang mang, trước tin quân Hán xâm nhập lãnh thổ!

Đề đốc nhủ thầm:

- Thế này thì mong gì kêu gọi được sự hưởng ứng của các quan!

Họ là những người chỉ mong được yên thân, chứ không lo chi đến tiền đồ tổ quốc. Cù Thị bảo đâu nghe đấy, không một ai dám chống lại đũa đâm phụ làm ô nhục triều đình.

Hoàng Đề đốc bỗng ngạc nhiên nhìn thấy công tử Lữ Kỳ cứ chăm chú nhìn vào mặt ông, lộ vẻ sợ hãi lắm: đôi mắt chàng lăm lét như muốn nói với ông một điều gì khá quan trọng!

Có phải Lữ Kỳ vâng lệnh Lữ Quốc Công đến để gặp ông chăng? Đề đốc độ chừng như vậy!

Nhưng biết làm thế nào bây giờ? Trong lúc đang chầu biểu lộ một cử chỉ nào sơ suất cũng có thể mắc tội khi quân, bị chu diệt tộc.

Bỗng Cù Thái Hậu ngẩng đầu lên hỏi các quan:

- Các khanh chắc biết rõ việc Cù Lạc từ bên Hán sang thăm ta rồi đây chứ? Dù nóng nảy vì phạm điều cam kết giữa hai nước, nhưng xét kỹ cũng vì quá thương

ta, nên xin bỏ qua một lần, các quan nghĩ sao? Ai muốn buộc tội ta cho phép tâu bày.

Các quan đều im lặng phăng phắc, vì họ hiểu rõ mối tai họa sẽ đến bất ngờ với kẻ nào có gan chống lại ý kiến của Thái Hậu.

Thấy mọi người yên lặng. Thái Hậu khoan khoái liếc nhanh về phía sứ giả An Quốc Thiếu Quý như ngầm bảo:

- "Chàng thấy không? Mọi việc đều êm như dự định!"

Sứ giả cũng tưởng thưởng công lao của Thái Hậu bằng một nụ cười thông cảm.

Xong xuôi đâu đấy, Thái Hậu mới quay sang vua Ai vương và nói:

- Tâu thánh thượng! Xin Thánh thượng phê chuẩn cho Cù Lạc được nhập thành, để chị em được gặp mặt.

Ai vương nhìn mẹ rồi nhìn các quan gật đầu.

Hoàng Đề đốc khẽ thở dài.

Thế là xong, từ đây mặc tình cho Cù thị làm mưa, làm gió, không có kiêng nể một ai.

Trong lúc ấy, Đô thống Phi Hồng Xà liếc nhìn sứ giả An Quốc, như thúc giục điều gì!

Sứ giả vội tiến lên quỳ trước sân rồng:

- Tâu Thái Hậu, tâu Hoàng thượng! Xin cho thần yêu cầu một việc.

Các quan đều nhìn nhau, tỏ vẻ ngạc nhiên. Riêng công tử Lữ Kỳ đã hiểu rõ việc đó nên biết cơn nguy đã đến cho Hoàng Đề đốc. Song chàng vẫn lặng yên xem câu chuyện sẽ đi đến đâu.

Cù Thái Hậu hỏi:

- Chẳng hay sứ giả muốn điều gì?

An Quốc Thiếu Quý chậm rãi tâu lên:

- Từ bao nhiêu năm qua, thần sang nước Nam để kết tình giao hữu. Bộ hạ của thần sang đây cũng có hàng nghìn, nhưng chúng không hề làm điều phi pháp hay phạm luật nước Nam. Điều đó chắc Thái Hậu và các quan trong triều đều nhận thấy!

Lời tâu rồi sai sự thật ấy làm cho triều thần uất hận sôi gan nhưng cũng không ai dám nói ra. Sự hống hách tàn bạo, phá phách lương dân của lũ bộ tướng sứ giả Tàu còn ai lạ nữa mà An Quốc Thiếu Quý ngang nhiên phủ nhận tất cả.

Nhưng Cù Thái Hậu lại gật đầu:

- Phải! Ta cũng thấy điều đó và thường có lời khen tặng bộ hạ của sứ giả! Nhưng chẳng hay sứ giả muốn điều gì?

Sứ giả An Quốc bỗng ngẩn đầu lên:

- Tâu Thái Hậu! Thần thắc mắc có phải chăng Nam triều muốn tuyệt giao với nhà Hán và định đuổi thần về nước? Nếu vậy thần cũng không dám vị tình riêng mà sẽ ra đi trong một phút hôm nay...

Trước những lời nói bất ngờ ấy, Cù Thái Hậu đứng phắt dậy; các quan kinh hãi nhìn nhau; Hoàng Đề đốc cũng không hiểu được nguyên cớ nào?

Cù Thái Hậu chau mày hỏi:

- Kìa sứ giả? Chẳng hay có việc gì mà khanh nói như vậy?

An Quốc Thiếu Quý liền kể dông dài cho câu chuyện thêm phần bi thiết.

- Bấy lâu nay, thần có mặt ở chốn Nam triều là muốn giữ lấy sự an lành cho hai nước. Song có người lại ganh tị, cố dèm pha và hạ nhục thần để thần buồn lòng rời bỏ nước Nam...

Rồi sứ giả quay nhìn các quan như đe dọa:

- Nhưng họ hiểu đâu khi thần ra khỏi biên cương thì Hán đế sẽ kéo đại quân sang hỏi tội ngay! Chừng đó liệu triều đình có đủ sức chống lại chăng? Thần cũng vì Thái Hậu và hoàng thượng mà nhẫn nhịn để tránh can qua giữa hai nước. Nhưng đến hôm nay thật hết, họ ngang nhiên hành động như vậy, mà Thái Hậu và hoàng thượng vẫn làm ngơ thì thần còn ở làm sao được nữa?

Thái Hậu tỏ vẻ giận dữ:

- Sứ giả! Hãy nói cho rõ hơn để ta trừng trị kẻ ấy! Công ơn sứ giả đối với triều đình Nam Việt ta hiểu lắm, đừng nói thêm nữa.

An Quốc Thiếu Quý bỗng quay về phía Hoàng Đề đốc.

Các quan, triều thần đều khiếp sợ vì họ đã biết đến lúc sứ giả Hán triều muốn đàn áp những bậc trung thần không theo hắn.

Đề đốc cũng nghĩ như vậy nên càng giữ vẻ điềm tĩnh hơn.

An Quốc Thiếu Quý chỉ tay vào mặt Đề đốc nói:

- Tâu Thái Hậu! Đề đốc Hoàng Quốc Kính làm nhục thần quá đáng, tự dưng hạ ngục Lưu Hán và Hắc Tử Hoàn, hai bộ hạ thân tín nhất của thần, trong lúc chúng vào chơi trong dinh Đề đốc nhân ngày "Lễ Thọ" của Thái Hậu.

Cả triều xôn xao.

Cù Thái Hậu quắc mắt nhìn về phía Đề đốc nhưng vẫn thấy ông điềm nhiên tọa thị, thì có hơi nể, không dám dùng lời trách mắng mà chỉ hỏi:

- Đề đốc! Tại sao ngài hành động như vậy? Ngài không nghĩ đến tình giao hiếu giữa hai nước ư?

Hoàng Quốc Kính khẽ mỉm cười khinh bỉ, nhìn sứ giả rồi nhìn Thái Hậu.

Lòng uất hận dâng lên đến cực độ, ông thấy cần phải nói ra tất cả những ý nghĩ trong lòng để lột bộ mặt thâm ác Cù Thái Hậu, phát giác âm mưu của sứ giả An Quốc giữa triều, cốt cho các quan thức tỉnh trước cơn nguy của đất nước! Ông cam lòng chịu chết để giúp cho Lữ Quốc Công và Tiểu Lý Bá tiện việc huy động dân chúng "Phù Kiến Đức, phế Ai vương".

Suy nghĩ kỹ rồi, Đề đốc thấy rõ sự hy sinh của mình không đến nỗi uổng.

Cù Thái Hậu vô cùng tức giận khi thấy Hoàng Đề đốc khinh bỉ bà ra mặt.

Các quan đều lo sợ tính mạng của Đề đốc khó an toàn. Nhất là công tử Lữ Kỳ, chàng thấy rõ cơn nguy trước hơn ai hết. Sứ giả và Cù Thái Hậu dùng quỷ kế khiêu khích Hoàng Đề đốc cho ông uất giận, thốt ra những lời hỗn láo giữa triều để bắt tội khi quân.

Thế này thì Đề đốc đã trúng kế của chúng.

Cù thị bỗng lớn tiếng:

- Đề đốc! Tại sao ngài không đáp? Mặt ta không đáng nói chuyện với ngài ư? Hay là ngài cậy quyền, cậy thế toan chống lại ta nữa?

Đề đốc Hoàng Quốc Kính từ từ đứng lên, nhìn khắp các quan rồi chấp tay lại:

- Tâu Thái Hậu! Hạ thần nào dám xúc phạm đến Thái Hậu và sứ giả An Quốc: đây là những người cầm vận mạng của nước Nam này, tất nhiên là cầm luôn vận mạng của thần nữa! Trong đời ai lại không ham sống để hưởng giàu sang phú quý, dù có phải sống trong sự nhục nhã triền miên đến trọn kiếp! Chứ có ai dại đi tìm lấy cái chết bao giờ mà Thái Hậu bảo hạ thần dám khinh khi Thái Hậu? !...

Thái độ của Hoàng Đề đốc rất cung kính, nhưng trong giọng nói, ngài biểu lộ một sự khinh khi rõ rệt.

Các quan lạng lẽ cúi đầu, không dám hé môi.

Riêng sứ giả An Quốc và Cù Thái Hậu đều tức giận bầm gan, nhưng vẫn giữ vẻ thản nhiên trước những lời châm chọc ấy, vì chưa đủ bằng cứ để buộc tội Đề đốc.

Tuy nhiên, Cù Thái Hậu cũng nói:

- Đề đốc đã chứng tỏ sự khôn ngoan của một lão thần, thật đáng khen; song ta muốn hỏi Đề đốc vì lẽ gì đã hạ ngục hai bộ tướng của sứ giả An Quốc?

Hoàng Đề đốc từ từ bước ra sân rồng quỳ xuống tâu với vẻ nghiêm nghị chưa từng thấy:

- Tàu Thái Hậu và hoàng thượng. Đây là những lời vu cáo của sứ giả, chứ thần không hề thấy mặt các bộ tướng Tàu trong dinh thự.

Đang quỳ bên cạnh Hoàng Đề đốc, An Quốc vội lùi ra xa, đưa mắt nhìn về phía Đô thống Phi Hồng Xà rồi nhìn Thái Hậu.

Phi Hồng Xà về mặt hằm hằm ngồi đứng không yên, còn Thái Hậu thì vẫn trầm ngâm nhưng trong lòng đang suy nghĩ nhiều độc kế.

Câu nói của Hoàng Đề đốc bất ngờ thoát ra ngoài những câu chuẩn bị buộc tội của sứ giả An Quốc, nên hấn nín lặng, không đáp ngay được.

Thấy An Quốc lúng túng, Cù Thái Hậu liền mở ngay một lối ra:

- Đề đốc! Có phải khanh dựng lên vũ đài trong ngày "Lễ Thọ" của ta chẳng?

Hoàng Đề đốc ngẩng đầu lên:

- Tàu thái hậu! Vâng ạ, chính tiệp nữ Lệ Hồng đã thủ danh "đài chủ".

Cù Thái Hậu quay sang An Quốc:

- Các bộ tướng của khanh bị bắt giam từ bao giờ?

Biết là thái hậu mở lối cho mình. An Quốc Thiếu Quý mạnh dạn đáp:

- Tàu Thái Hậu! Chính đêm hôm đó, bộ tướng của hạ thần đến dự cuộc thí võ thì bị Hoàng Đề đốc cho lính ủa ra bắt giam vào ngục! Có phải Đề đốc muốn làm nhục thần chẳng?

Hoàng Đề đốc trợn trừng, đứng phất dậy:

- Á! Thì ra sứ giả dám nhận can hai tên Lưu Hán và Hắc Tử Hoàn là bộ tướng của sứ giả ư? Không! Ông lầm rồi, chúng là người Nam Việt và là thủ hạ của...

Đề đốc nhìn thẳng về phía Phi Hồng Xà, thấy hấn lặng lẽ cúi đầu.

Đề đốc chợt hiểu mưu mô sắp đặt của bọn chúng.

Ông nhìn Cù thị, nhìn An Quốc sứ giả rồi gật đầu lăm bằm một mình:

- Thế mà từ nãy giờ ta không hiểu kịp!

Thấy Đề đốc bỏ lửng câu nói và nhìn mình như dò xét, Cù Thái Hậu vội cất tiếng:

- Đề đốc! Chúng là thủ hạ của ai?

Hoàng Đề đốc lắc đầu:

- Vô ích! Tàu Thái Hậu, thần chỉ muốn nói là hai tên khốn kiếp kia không phải là bộ tướng của sứ giả Tàu mà là một bọn côn đồ, tay sai của một tên hèn mạt toan phá đài và dùng ám khí, để thâm hận hại tiệp nữ Lệ Hồng. Xin Thái Hậu cho thần được tra xét chúng rồi sẽ tâu sau.

An Quốc Thiếu Quý hùng hồn phản đối:

- Thái Hậu không nên nghe lời Hoàng Đề đốc, chúng là bộ tướng của thần. Hoàng Đề đốc cố tráo trở để giết chúng nội nhật hôm nay. Mong Thái Hậu soi xét và truyền lệnh cho Hoàng Đề đốc trả chúng cho thần.

Sự tức giận thái hóa làm cho vị Đề đốc mất bình tĩnh. Ngài hét to lên:

- Sứ giả! Ông đừng lộng quyền, ý thế. Tại sao ông dám nhận chúng là bộ tướng của ông? Nếu vậy, chính ông đã bày mưu cho chúng dùng ám khí giết người thâm lén ư?

Cậy Thái Hậu bênh vực mình, sứ giả An Quốc cũng không vừa:

- Hoàng Đề đốc! Ông đừng bày điều! Ông lấy gì làm bằng cứ là bộ tướng của tôi hãm hại con gái ông bằng ám khí.

Đề đốc quay mắt lại nhìn các quan rồi nói:

- Đây! Trong số các quan đây, cũng có người dự cuộc dạ hội hôm qua! Sứ giả hãy hỏi xem có phải hai tên khốn kiếp Lưu Hán và Hắc Tử Hoành đã hèn hạ dùng ám khí chăng?

Đề đốc tin tưởng ở lòng thành thật của các quan trong triều, nên mới hỏi như vậy, chứ ông có ngờ đâu lòng người đã thay đổi đi nhiều trước mặt cường quyền.

Sứ giả An Quốc còn do dự thì Thái Hậu đã cất tiếng:

- Được rồi! Ta đồng ý hỏi các quan để rõ thực hư.

Cù thị đã có dụng ý từ trước!

Bà thế diệt lần hồi vi cánh của Lữ Quốc Công và người đầu tiên phải là Đề đốc Hoàng Quốc Kính, nên bà quyết tâm đưa Đề đốc vào tròng bằng cách đe dọa, nói khích cho Đề đốc chống lại mà bắt tội: Hoặc tìm cách hạ ngục dù có tàn bạo nhưng vẫn lợi hơn để Đề đốc ở bên ngoài giữa lúc vận mạng Nam triều phải đến hồi quyết định.

Bởi thế khi Đề đốc muốn hỏi đến các quan là Cù Thái Hậu chấp nhận ngay vì tin rằng không một ai dám bênh vực Đề đốc. Thái Hậu sẽ thừa dịp đó bắt tội luôn thể.

Hoàng Đề đốc không ngờ âm mưu của Cù thị, vẫn ngang nhiên thách đố sứ giả An Quốc:

- Thái Hậu đã đồng ý, ngài còn chần chờ gì không hỏi các quan?

Phải chi Đề đốc biết rằng các quan đang khiếp đảm trước một tình thế khó xử, thì ngài không hùng hổ như vậy. Bênh vực Đề đốc ư? Làm sao sống nổi với Thái Hậu! Thật tình, ai dám chống lại bà, trong lúc mà năm vạn quân Tàu đang đóng ngoài thành!

Thái Hậu lợi dụng sự hoang mang của các quan mà đe dọa thêm:

- Hỡi các quan! Đây là một việc có phương hại đến tình giao hiếu giữa hai nước. Ai đã chứng kiến tận mắt cứ tâu bày, bằng nói càn ta sẽ thẳng tay trừng trị.

Những lời nói của Thái Hậu có sức mạnh như những lời tuyên án tử hình, khiến các quan đều lấm lét nhìn nhau, dù đứng trước một chuyện bất bình họ cũng đành nín lặng.

Cho nên khi sứ cất tiếng hỏi thì các quan đều im phăng phắc, chứng tỏ hai hảo hán Hắc Tử Hoàn và Lưu Hán không hề dùng ám khí hãm hại Lệ Hồng.

Hoàng Đề đốc thấy các quan ngậm miệng thì biết cơ nguy đã đến với mình, nhưng ông vẫn điềm nhiên cất tiếng:

- Các quan! Các ông vì sợ hãi mà đành làm ngơ trước sự thật ư? Các ông không dám kể lại những chuyện mà chính các ông đã chứng kiến nữa sao?

Triều thần lặng lẽ cúi đầu, không một ai dám nhúc nhích.

Hoàng Đề đốc không trách các quan vì biết rõ họ sợ quyền uy của Thái Hậu. Tuy nhiên, sự uất ức lên đến cực độ, ông không còn chịu đựng được nữa, nên ông lớn tiếng giữa triều:

- Thật là hèn mạt các ông đâu còn đáng mặt làm cha mẹ dân nữa khi chính bản thân mình phản bội lại lẽ phải. Tại sao các ông lại nín lặng trước một việc mà chính mắt các ông đã thấy, chính tai các ông đã nghe...

Rồi như say mê với ý nghĩ, Hoàng Đề đốc không còn biết ai nữa. Ông nói toạc ra những điều uất ức, chất chứa trong lòng từ bao nhiêu lâu:

- Phải mà! Các ông sợ uy quyền của những kẻ xa lạ toan dâng đất nước này cho giặc...

Cù Thái Hậu trước những lời xúc xược ấy, vội đứng lên nạt lớn:

- Hoàng Đề đốc! Không được hỗn láo! Nhà ngươi muốn gì?

Hoàng Quốc Kính, đôi mắt đỏ ngầu, ưỡn ngực nhìn thẳng lên ngai vàng nói:

- Ta muốn lột bộ mặt dâm tặc của mi ra chứ còn muốn gì nữa, hỡi con độc phụ! Từ lâu rồi, ta dần lòng nhẫn nhịn mặc cho bây làm những chuyện ô uế ở chốn triều nghi. Bây làm tướng nước Nam không ai còn ai dám chống lại bây ư? Rồi hãy xem, bây có sống yên lành hưởng giàu sang được chăng? Dân Nam đã thức tỉnh rồi chứ không hôn mê như các quan trong triều nội! Hãy coi chừng họ bằm vằm thân xác chúng bây ra từng mảnh vụn!

Thái Hậu giận xám mặt, vội hét:

- Võ sĩ đâu! Bắt trói thẳng giặc già khôn nạn cho ta!

Các quan đều khiếp đảm kinh hồn thối lui cả lại, trong lúc bọn võ sĩ ủa ra vây chặt lấy Hoàng Đề đốc nhưng không một tên nào dám đến gần.



Công tử Lữ Kỳ hồn phi phách tán, không ngờ Đề đốc lại hành động như vậy, nhưng biết mình không đủ sức cứu Đề đốc thoát khỏi tay bọn võ sĩ chàng đành lặng nhìn, chết điếng trong lòng.

Đề đốc điềm nhiên chỉ mặt sứ giả An Quốc Thiếu Quý bảo:

- Mi đã nhờ một con đàn bà mà làm mưa làm gió ở đất nước này, ta khen cho đó. Nhưng hãy sớm ăn năn hối cải, không thì có ngày bỏ xác mà thôi.

Cù Thái Hậu thét lớn:

- Võ sĩ đâu? Sao chưa bắt trời hấn còn chờ gì nữa?

Bọn võ sĩ là những tay hào kiệt được Đô thống Phi Hồng Xà tuyển chọn trong đám thủ hạ của mình, nên rất trung thành với Thái Hậu.

Tuy nhiên, trước vẻ uy nghi của Hoàng Đề đốc, chúng vẫn trù trù, dù trên tay của ông không có lấy một tấc sắt.

Đề đốc thấy chúng khiếp sợ cười lên khanh khách:

- Hà! Hà! Thái Hậu định dùng lũ chuột này uy hiếp ta ư? Khó lắm! Ta chỉ sợ rồi đây máu tràn khắp điện ngọc mà thôi.

Song, Đề đốc Hoàng Quốc Kính liều chết, mặt xác Thái Hậu, nguyên rửa sứ giả, không phải cốt ý dương oai diệu võ với bọn võ sĩ, mà ông muốn vạch cho các quan thấy rõ cái bất lực của Ai vương, để dọn đường cho việc "Phù Kiến Đức" của Lữ Quốc Công sau này.

Ông hướng về phía Ai vương, chỉ tay vào mặt bảo:

- Bệ hạ không xứng đáng ngồi trên ngai vàng khi mà quyền uy đều nằm trong tay đôi gian phụ, dâm phụ. Bệ hạ chỉ biết gật đầu vâng lệnh của kẻ ngoại bang thì còn chi là tiền đồ của giống dòng Nam Việt. Phải mà...

Đề đốc chưa kịp dứt lời, Ai vương đã đứng phắt dậy run lên vì tức giận. Nhà vua thét lớn:

- Võ sĩ đâu! Giết chết đứa phản nghịch cho ta!

Các quan khiếp đảm, không ngờ Hoàng Đề đốc điên cuồng như vậy.

Riêng Cù Thái Hậu rất khoan khoái vì thấy mưu mô sắp đặt của bà được vẹn toàn. Những lời điên dại vừa rồi chính là bản án tử hình của Hoàng Quốc Kính.

Hoàng Đề đốc vẫn thản nhiên quay nhìn các quan:

- Các ông sợ hãi ư? Tôi liều chết vì các ông để nói sự thật. Ai vương không xứng đáng làm vua nước ta đâu vì người có máu dân tộc Hán. Sớm muộn gì nước ta cũng sát nhập về Tàu thì các ông sẽ trở thành nô lệ của Hán triều. Hãy tỉnh ngộ đi các ông và chọn vua khác mà thờ.

Những lời nói của Hoàng Quốc Kính táo bạo quá chỉ làm cho các quan khiếp đảm mà không kịp nghĩ suy.

Thừa lúc Hoàng Đề độc say mê nói không đề phòng. Đô thống Phi Hồng Xà cầm "Thiên phương kích" cùng bọn võ sĩ, bất thành linh ập vào ôm chặt lấy Đề độc khiến ông trở tay không kịp.

Phi Hồng Xà vừa nhảy tới thọc "Thiên phương kích" vào cổ Đề độc thì Cù Thái Hậu đã hét:

- Hãy khoan! Chờ lệnh ta!

Thái Hậu khôn ngoan giáo quyết sợ giết Đề độc như vậy sẽ chấn động lòng dân các quan trong đội hộ thành có thể khởi loạn được. Chỉ bằng giam giữ cho lập pháp đình sẽ tuyên án trăm huyết cũng không: Với cái tội loạn trào Đề độc không làm sao thoát khỏi bêu đầu, dù cho Lữ Quốc Công can thiệp vào cũng vô ích.

Ai vương tức giận vì những lời mạt sát lúc này muốn giết Đề độc ngay đi mới hả giận, nhưng sợ lệnh mẹ đành nín lặng, song đôi mắt vẫn trừng trừng nhìn Đề độc.

Thái Hậu biết ý con nên bảo nhỏ vào tai Ai vương. Nhà vua thay đổi sắc diện và truyền giam Đề độc vào ngục chờ ngày xét xử.

Bỗng Đô thống Phi Hồng Xà lật đật quỳ tâu:

- Tâu Thái Hậu và hoàng thượng Đề độc còn một ái nữ kiêu pháp tinh thông, tài ba xuất chúng, nếu không giết ngay đi, sợ nội nhật ngày nay nàng khởi loạn.

Thái Hậu gật đầu và truyền cho Phi Hồng Xà dẫn võ sĩ đến vây chặt dinh thự Đô đốc, bắt hết cả nhà đem giam vào ngục.

Các quan trong triều mặt cắt không còn một chút máu, kinh tâm táng đờm trước những chuyện tày trời.

Riêng công tử Lữ Kỳ đã bí mật lên ra nhà Hữu Du, rồi trốn thoát khỏi hoàng thành, không một ai hay biết.

## 6

## Tan Nát Gia Đình

Lệ Hồng bừng tỉnh dậy.

Nàng vừa trải qua một cơn ác mộng hãi hùng. Nàng cố nhớ lại những việc đã xảy ra để chắc chắn đây là đời sống thật.

Sau khi hai vị ân nhân sang dinh Lữ Quốc Công thì cha nàng cũng sửa soạn vào triều. Ông chỉ kịp nói rõ cho nàng biết Tiểu Lý Bá và Hà Minh là môn đệ sư Lý Biểu, một trong những tay hiệp khách cùng môn phái với ông.

Đề đốc bảo thêm là họ đến đây nhờ bức thư giới thiệu của Vũ Anh Kiệt.

Lệ Hồng bàng hoàng trước lời nói của Hoàng Đề đốc.

Anh Kiệt viết thư cho cha nàng ư? Sao chàng không gửi cho nàng một chữ làm tin? Thật là tệ bạc!

Nàng cảm thấy buồn vớ vẩn. Sự yêu thương thâm kín đôi khi làm cho Lệ Hồng trở thành vô lý. Nàng quên mất rằng chính nàng đã làm ra vẻ giận dữ để xua đuổi Anh Kiệt sớm về Hạnh Hoa thôn! Dù chàng đã gửi thư xin lỗi mà Lệ Hồng vẫn không tiến! Bây giờ còn trách làm sao?

Tuy nhiên, Lệ Hồng vẫn hờn Anh Kiệt! Thật là khó hiểu được lòng thiếu nữ mới chớm biết yêu?

Khi Đề đốc lên ngựa vào triều thì Lệ Hồng trở về phòng riêng nằm thần thờ bên gối lẻ. Nàng thức suốt đêm để biểu diễn kiếm thuật trên đài, nên thân thể mỗi như dần, dù bận lo vấn vợ, nàng cũng thiếp đi lúc nào không biết.

Lệ Hồng đã nằm mê man và thấy dinh thự mình bốc cháy dữ dội, một đoàn quân áo giáp đen, từ đâu tràn vào đánh phá, tàn sát hết mọi người và chính mắt nàng đã thấy một gã mặt mày hung ác đã dùng trường thương đâm thủng ngực Hoàng Đề đốc! Lệ Hồng hét lên một tiếng thất thanh, bung mắt dậy, mồ hôi ướt đầm cả áo, tay chân nàng lạnh ngắt như đồng.

Bây giờ thì nàng biết chắc đó là giấc chiêm bao, một cơn ác mộng mà nàng chưa từng gặp bao giờ.

Lệ Hồng trở mình ngồi nhồm dậy. Gian phòng im lặng quá. Ánh nắng ban mai tràn lên khắp chốn. Bên ngoài bức rèm the, màu trời bừng sáng vui tươi, nhưng trong lòng Lệ Hồng vẫn nặng trĩu một nỗi buồn.

Hình như linh tính báo trước cho nàng được biết một chuyện không lành sắp xảy đến. Nàng không tin giấc mơ kia là thật, nhưng không hiểu sao tâm thần nàng vẫn thấy xao xuyến lạ lùng.

Lệ Hồng bước ra cửa phòng nhìn xuống sân. Qua một đêm vui tung bừng náo nhiệt, giờ này người trong nhà và cả quân sĩ đều an giấc. Chỉ có hai tên quân canh đang gác giáo qua lại trước cổng rào, nhưng chúng đều gục đầu xuống như say nắng.

Bốn bề yên lặng quá. Sự yên lặng đó làm cho Lệ Hồng cảm thấy lẻ loi.

Bỗng có tiếng vó ngựa rộn rịp trên đường làm cho Lệ Hồng chú ý. Nàng nhìn về phía cổng và thấy một kỵ sĩ đang cúi rạp trên mình ngựa, nhắm hướng dinh nàng phi nước đại.

Bọn quân canh đứng chặn ngang cổng toan không cho vào, nhưng sức ngựa quá nhanh, kỵ sĩ đã phóng vụt vào trong.

Lệ Hồng cả kinh khi nhìn thấy công tử Lữ Kỳ xuất hiện thành linh. Nàng thầm đoán chắc có chuyện chẳng lành xảy ra nên mới chạy xuống lầu.

Lữ Kỳ vừa đến nơi đã gọi vang lừng:

- Lệ Hồng! Lệ Hồng tiểu thư!

Lệ Hồng hốt hải chạy ra hỏi:

- Công tử! Chuyện gì thế?

Lữ Kỳ xuống ngựa, mặt mày tái mét nói lắp bắp:

- Nguy rồi tiểu thư ơi! Hoàng thúc phụ đã bị hạ ngục rồi!

Lệ Hồng chết điếng trong lòng, vội kêu lên:

- Trời! Vì lý do gì mà phụ thân thiếp bị bắt? Công tử nói mau đi!...

Đề đốc phu nhân từ trong nhà nghe hung tin, cũng chạy ra khóc thảm thiết. Lữ Kỳ chấp tay vái chào rồi thưa:

- Phu nhân đừng khóc nữa, việc gấp rút lắm rồi... Phải chống mau đi, kéo không còn kịp. Chuyện còn dài sẽ nói sau...

Lệ Hồng và Đề đốc phu nhân còn phân vân, chưa biết định liệu lẽ nào thì Lữ Kỳ nhìn ra cổng nói:

- Mau lên! Tiểu thư và phu nhân đừng chần chờ nữa! Quân triều đình sắp kéo đến đây rồi.

Công tử bỗng hét to lên:

- Hồi gia nhân và quân sĩ nghe ta nói đây. Hoàng Đề đốc chẳng may gặp nạn giữa triều, các người mau tom góp đồ đạc trốn khỏi Phiên Ngung ngay đi, rồi sau sẽ gặp lại.

Mọi người đều nhốn nháo cả lên, chạy ứa về phía Đề đốc phu nhân và Lệ Hồng, hỏi dồn dập:

- Trời ơi! Làm thế nào bây giờ?

- Chạy về đâu? Phu nhân ơi!
- Làm sao cứu tướng công? Tiểu thư?

Qua phút đột ngột hãi hùng. Lê Hồng đã bình tâm trở lại và nhận rõ trách nhiệm của mình trong giờ phút nguy biến này.

Chính nhờ sự bình tĩnh hiếm có đó và lòng can đảm vô biên của thiếu nữ mà Lữ Kỳ càng thêm mến phục và nhận thấy sự lo sợ thái quá của mình, chỉ gây thêm rắc rối cho gia đình Hoàng Đề đốc.

Lê Hồng cất tiếng hét:

- Các bạn hãy bình tâm lại, đừng nên xôn xao, chẳng ích lợi gì!

Gia nhân và quân sĩ trước lời nói của tiểu chủ đều im lặng và đợi lệnh.

Thiếu nữ khẽ bảo vào tai Lữ Kỳ:

- Xin phiền công tử đưa ngay mẫu thân thiếp sang dinh Lữ Quốc Công. Thiếp sắp đặt xong xuôi rồi sẽ đến sau...

Lữ Kỳ lo sợ cho tính mạng của Lê Hồng, nhưng trước những lời cứng rắn và phải lễ ấy, chàng gật đầu ưng thuận.

Hoàng Đề đốc phu nhân cũng biết rõ tánh cương quyết của con, không chậm trễ một phút, vội vàng cùng đám gia nhân, tom góp đồ đạc ra sau vòng dinh.

Trước khi lên đường, Lữ Kỳ còn dặn dò:

- Tiểu thư nên thận trọng! Hãy sang ngay dinh bá phụ tôi, đừng chần chờ nguy hiểm lắm!

Lê Hồng cảm động gật đầu:

- Công tử an lòng thiếp không dám khinh địch đâu. Xin giao phó mẹ già cho công tử.

Lữ Kỳ lên ngựa ra roi, theo sát đoàn xe của Hoàng Đề đốc phu nhân.

Trong lúc ấy, gia nhân và quân sĩ đã thu gọn đồ đạc, tụ họp trước sân, chờ lệnh chủ.

Thiếu nữ khẽ cất tiếng:

- Cha tôi vừa bị Cù Thái Hậu hạ ngục, chính tôi cũng chưa rõ lý do gì. Nhưng mọi người có thể đoán ra được là Thái Hậu chuyên quyền chỉ mong tiêu diệt hết vị cánh các vị trung thần. Cuộc đời hiện nay còn nhiều cam go lắm, chưa biết rồi đây chúng ta còn dịp gặp nhau chăng? Cho nên...

Lê Hồng ngừng lại nghen ngào.

Nhiều tiếng ào xào nổi lên trong đám gia nhân và quân sĩ.

Lê Hồng từ từ lấy ra một túi bạc, phân phát cho mỗi người một ít rồi bảo:

- Các bạn! Từ bao nhiêu năm trời, các bạn tận tụy giúp đỡ gia đình tôi, nay vì sự không may mà phải chia tay, mỗi người mỗi ngả. Các bạn hãy dùng tạm số tiền mọn này để làm ăn trong khi lánh nạn.

Nhiều tiếng thôn thức trong giờ phút chia tay ấy!

Nhiều quân sĩ bước tới bảo Lệ Hồng:

- Tiểu thư, đừng bỏ nơi này! Chúng ta hãy liều chết kéo vào triều giải cứu cho tướng công đi.

Lệ Hồng nhìn họ, cảm động lắc đầu:

- Các bạn đừng nóng giận, không nên. Làm thế chúng ta chỉ rước lấy sự thất bại mà thôi. Quân triều hùng mạnh, bọn ta chỉ có một nhóm người, chúng sẽ tiêu diệt ta trong nháy mắt. Hãy lánh mặt đi và ẩn nhẫn đợi thời! Tôi tin rằng có ngày sẽ cần đến sự giúp đỡ của các bạn.

Thấy mọi người còn bịn rịn, Lệ Hồng nói to lên:

- Thôi! Các bạn hãy lên đường đi, đừng để quân triều đình kéo đến cản đường thì uổng công tôi lo liệu.

Bây giờ quân sĩ và gia nhân mới vội vã rời dinh thự Hoàng Đề đốc, ùn ùn rời khỏi Phiên Ngung thành để đi vào những xóm làng hẻo lánh...

Lệ Hồng đứng trước cổng dinh, nhìn theo, lòng đau như cắt. Những con người kia biết đâu, trong lần từ giã này là vĩnh biệt? Chính nàng còn không biết được mai kia, còn sống nơi đây, hay sẽ trôi dạt đến phương trời nào?

Thiếu nữ trở vào dinh lần cuối cùng, để nhìn lại những cảnh vật thân yêu, mà nàng đã sống qua những ngày thơ mộng nhất trong đời.

Khắp nơi hoang tàn, vắng lặng: Dinh thự, vườn hoa, nhà thủy tạ như bao trùm dưới một màu tang chế, khiến cho Lệ Hồng chua xót cả tâm hồn.

Trong giờ phút này, Lệ Hồng bỗng nhớ đến Vũ Anh Kiệt.

Hiện tại, chàng đang sống yên lành bên mẹ già ở Hạnh Hoa Thôn, nào hay biết cảnh tình khốn đốn của gia đình Hoàng Đề đốc.

Phải chỉ có Anh Kiệt ở Phiên Ngung thì Lệ Hồng còn biết lo sợ gì nữa.

Thiếu nữ thần thờ bước đến mái hiên, chợt nghe tiếng chim hót đâu đây? Nàng nhớ đến đôi hoàng anh trong chiếc lồng son mà độ nào Anh Kiệt đã nuôi chúng cho nàng! Sao không thả chúng đi để chúng tung bay khắp bốn phương trời!...

Thiếu nữ mở cửa lồng, đôi chim vút bay ra kêu riu rít.

Lệ Hồng nhớ đến đôi hoàng anh nhưng lại quên mất hai kẻ tội đồ: Lưu Hán và Hắc Tử Hoành còn bị giam giữ ở nhà sau. Từ lúc hay tin Hoàng Đề đốc bị Cù Thái Hậu hạ ngục, cả hai hết sức vui mừng ngồi bó gối dưới chân tường không dám động đậy, chờ đợi quân triều đến giải cứu.

Quân sĩ và gia nhân bàng hoàng trước hung tin, phần bận rộn vì đồ đạc không chú ý đến chúng nó.

Chừng mọi người kéo đi rồi, chúng vui thích vô cùng và tin tưởng phen này sẽ thoát chết.

Song cả hai đều khiếp sợ khi thấy Lệ Hồng vẫn còn lảng vảng trong vòng dinh. Nàng định làm gì? Đốt phá dinh thự này ư? Hay sẽ giết chúng nó để phục thù?

Càng nghĩ Lưu Hán và Hắc Tử Hoành càng lo sợ, đứng nép vào trong chầm chú nhìn thiếu nữ.

Lệ Hồng nào hay biết, cứ rảo bước quanh dinh thự để tìm lại những kỷ niệm vui buồn của một thời xa xưa đã mất. Nàng định bụng, khi nghe tiếng vó ngựa quân triều ở xa xa, thì ra đi cũng không muộn...

Thiếu nữ không ngờ giữa lúc ấy, Phi Hồng Xà cho bọn võ sĩ bò rạp xuống đất, tiến sát vòng dinh tinh đánh úp bất thành lình.

Bọn võ sĩ khí giới sáng loà cầm tay, miệng như ngâm thê, vượt qua các rào tre, nép sát chân tường không gây một tiếng động nào.

Bốn bề vắng ngắt làm cho chúng lo sợ, nhưng Đô thống Phi Hồng Xà nghĩ rằng, sau đêm dạ hội chắc quân sĩ và gia nhân của Hoàng Đề đốc mê mệt. Phen này xông vào, sẽ bắt không sót một người.

Đô thống và đám võ sĩ tiên phong vừa lọt vào cổng dinh đã la hét vang lên. Quân triều ập vào sân, tràn khắp vườn hoa, dinh thự.

Nhưng khắp nơi không thấy một bóng người!

Phi Hồng Xà ngạc nhiên đến cực độ! Thế là nghĩa lý gì? Ai đã thông đồng với họ? Đô thống lại giận mình không cho quân sĩ đi ngựa có phải mau mắn hơn không?

Lệ Hồng nghe tiếng la hét của bọn võ sĩ thì biết là quân triều đã vào trong vòng dinh. Nàng thật không ngờ chúng đến âm thầm như vậy! Bây giờ muốn thoát thân cũng không kịp nữa rồi! Lệ Hồng vội chạy vụt lên lầu, tìm nơi trú ẩn, đợi chúng rút lui đi, sẽ trốn về dinh Lữ Quốc Công.

Nhưng, nàng có ngờ đâu hai tên Lưu Hán và Hắc Tử Hoành đã thấy được nàng còn lảng vảng trong vòng dinh.

Chúng nghe tiếng Đô thống Phi Hồng Xà liền kêu lên vang dậy.

Đô thống đem quân đến cứu chúng ta khỏi ngục và hỏi:

- Gia đình Hoàng Quốc Kính chạy đi đâu?

Lưu Hán hấp tấp thưa:



- Một kỵ sĩ đến báo tin và đưa Đề đốc phu nhân đi trước. Gia đình và quân sĩ theo sau...

Phi Hồng Xà thét:

- Kỵ sĩ nào? Chúng đi về đâu?

Hai tên hảo hán run sợ đáp:

- Dạ chúng tôi không biết! Chúng đi ra phía cổng sau này.

Phi Hồng Xà truyền bọn võ sĩ.

- Bây đâu? Đuổi theo chúng mau lên!

Hắc Tử Hoành bỗng lên tiếng:

- Hãy khoan! Xin đô thống bắt Lệ Hồng trước đã! Vừa rồi...

Phi Hồng Xà bước tới, cướp lời:

- Lệ Hồng? Con tiện tỳ đó ở đâu?

Hắc Tử Hoành đáp:

- Vừa rồi chúng tôi còn thấy nó lảng vảng trong dinh! Xin Đô thống cho quân sĩ lục soát ngay đi.

Đô thống Phi Hồng Xà nghi ngờ trước lời nói của Hắc Tử Hoành.

Nếu ở lại lục soát dinh thự Hoàng Đề đốc mà không có Lệ Hồng thì hết theo kịp đoàn người kia!

Hai hảo hán đều ra vẻ bức tức vì Đô thống không tin lời chúng.

Bỗng Hắc Tử Hoành vui mừng chỉ về phía giàn hoa dạ lý hương:

- Kìa! Con tuấn mã của Lệ Hồng! Tôi chắc chắn con bé ấy còn lẩn khuất trong vòng dinh.

Phi Hồng Xà liền thét thủ hạ:

- Võ sĩ! Tìm trong vòng dinh, bắt con tiện tỳ ấy cho ta.

Bọn võ sĩ dạ ran, tán ra khắp nơi, xem xét các ngõ ngách, chân tường, lục soát từng bụi cây, đám cỏ.

Đô thống và hai hảo hán xông thẳng vào dinh để ý nghe từng tiếng vang động, vạch từng bức màn, song bóng Lệ Hồng vẫn biệt tăm.

Cả ba lần lượt bước lên lầu trên, trong các phòng, đập phá đồ đạc còn lại.

Nắng trưa càng gay gắt mà cuộc khám xét không có kết quả, khiến Đô thống Phi Hồng Xà càng thêm tức giận. Ông cho là mình đã lầm nghe Lưu Hán và Hắc Tử Hoành nên cuộc đuổi bắt gia đình Hoàng Đề đốc mới hư hỏng thế này!

Hai hảo hán biết thân, không dám đến gần Đô thống nữa và càng ra sức tìm kiếm Lê Hồng.

Phi Hồng Xà bức tức đến tột độ, nhìn thấy đồ đạc ngổn ngang chất đống, choáng mắt lối đi, liền hét bọn võ sĩ:

- Bây đầu! Chặt đồ đạc ra sân, đốt hết cho ta.

Lưu Hán và Hắc Tử Hoành thấy Đô thống giận dữ, đâm ra sợ hãi vô cùng. Nếu không tìm được Lê Hồng, tất nhiên ông sẽ trút hết mọi bức tức lên đầu chúng, thì chắc gì thoát khỏi bay đầu. Cả hai lăm lét nhìn nhau, nhưng vẫn không biết làm sao cứu vãn tình thế.

Bọn võ sĩ vui mừng, vâng lệnh Đô thống ôm đồ đạc trong nhà chất đống giữa sân, nổi lửa đốt, sau khi đã quơ quào cất giấu những vật quý giá để đem bán ngoài thành.

Lửa bùng cháy ngùn ngụt giữa trưa hè, gây thêm sự nóng bức và làm cho dân chúng quanh vùng đổ xô đến xem, bàn tán xôn xao.

Từ nãy đến giờ, Lê Hồng vẫn nép mình trên mái ngói, không dám động đậy.

Thiếu nữ bắt đầu thấy con nguy đã đến với mình, khi mà Lưu Hán và Hắc Tử Hoành chăm chú nhìn lên nóc ngói.

Chúng lo sợ Phi Hồng Xà bắt tội, nên quyết tâm lòng bắt cho được Lê Hồng.

Thiếu nữ rất hối tiếc. Nàng không ngờ sự hờ hênh nhỏ nhặt của mình đã gây thêm tai họa. Phải chi cha chàng giết hai hảo hán kia trong đêm qua thì tất cả đều êm thấm.

Bây giờ khó lánh mặt được nữa?

Thế nào cũng phải giao đấu một mất một còn, dù nàng đã thấy trước mắt không hy vọng sống sót.

Nàng đã từng giao đấu với Hắc Tử Hoành và Lưu Hán nên hiểu rõ kiếm pháp của chúng. Đêm qua, không có Hà Minh tiếp tay thì nàng đã tử thương rồi... Huống chi, bây giờ thêm cây "Thiên phương kích" của Phi Hồng Xà và hàng trăm võ sĩ thì Lê Hồng mong gì thoát khỏi vòng vây.

Tuy nhiên thiếu nữ vẫn tin tưởng vào đường kiếm họ Hoàng, dù không hạ nổi chúng, cả bọn cũng khó hãm hại được nàng một cách nhanh chóng. Giờ phút này không còn suy tính được nữa. Trước hay sau gì cũng chết, nàng phải chọn cái chết oai dũng, để xứng danh con nhà tướng.

Một bên chân trái của Lê Hồng như bị tê liệt, nàng nhẹ nhàng trở mình, song chút tiếng động ấy cũng đủ lọt vào tai Hắc Tử Hoành.

Hắn sanh nghi, chăm chú nhìn lên mái ngói, rồi dún mình nhảy phóc lên đeo vào sào nhà. Thoáng thấy Lê Hồng nằm co quắp trên máng, hắn cười lên khanh khách.

- Hà hà! Hay cho con tiện tỳ, giỏi trốn dữ ha!

Lệ Hồng chuẩn bị sẵn, nên vội buông mình rời khỏi mái ngói chém phụp vào đầu Hắc Tử Hoành và nói:

- Bà đợi đã lâu! Bây giờ con mới tới ư?

Hắc Tử Hoành khiếp đảm trước sự tấn công chớp nhoáng của Lệ Hồng, vội hụp đầu xuống, lộn đi một vòng đứng thẳng dưới đất.

Chém hụt kẻ địch, thiếu nữ nhoài mình chụp lấy dàn nhà, nhìn Hắc Tử Hoành cất tiếng cười:

- Hà hà! Khôn kiếp đã thoát chết sao không trốn mau đi? Mi đánh tay không với ta ư?

Bận tìm kiếm Lệ Hồng để khỏi bị quở trách Hắc Tử Hoành bây giờ mới nhớ là mình không có khí giới. Thanh kiếm hắc đã bị lấy mất đêm qua ở trên đài cùng một lượt với thanh đoản đao của Lưu Hán.

Hắn còn đang lúng túng chưa biết tính sao thì Lưu Hán vọt trời tới, thấy Lệ Hồng đã cất tiếng la vang dậy.

- Lệ Hồng đây rồi! Mau bắt lấy con tiện tỳ...

Đô thống Phi Hồng Xà đang lục soát phòng bên cạnh nghe tiếng la, vội thét bọn võ sĩ chạy sang.

Lệ Hồng thấy nguy cơ vội tung mình lên trên máng, chui lên nóc nhà...

Cả bọn kinh hãi nhìn theo bóng người thiếu nữ. Phi Hồng Xà lại hét lên:

- Võ sĩ đâu! Vây khắp dinh thự cho ta!

Hắc Tử Hoành không chậm trễ một phút chụp lấy cây đoản đao trên tay một võ sĩ, vọt mình theo Lệ Hồng.

Hắn vừa chui đầu ra ngoài chưa kịp đưa mắt quan sát thì lưỡi kiếm của Lệ Hồng như một lần chớp, bay vèo ngang cổ. Cả kinh, Hắc Tử Hoành thụt đầu vào ngay rồi bắn mình vọt ra, lăn tròn trên mái ngói. Lưỡi kiếm vừa chém hụt, Lệ Hồng đã thu về và chém bồi vào mình Hắc Tử Hoành tới tấp. Hảo hán mặt đen là tay võ nghệ tuyệt luân, không thể bị hại dễ dàng như vậy nên co mình như con tôm rồi búng tới tránh những thế kiếm ác hại.

Từ lúc này đến giờ, Hắc Tử Hoành vẫn còn lẩn tránh, không dám giáp chiến với Lệ Hồng; không phải vì hắn sợ thiếu nữ mà tự hiểu thanh bảo kiếm của nàng chém sắt như chém bùn, cây đoản đao của tên võ sĩ chỉ là trò chơi mà thôi.

Phía dưới kia, Đô thống Phi Hồng Xà thấy Hắc Tử Hoành vẫn còn lẩn tránh mãi nên bực tức hét to lên:

- Sao không giết nó đi còn chờ gì nữa?

Chính Lưu Hán cũng phải ngạc nhiên trước thái độ của bạn, nhưng hắn chợt hiểu và bảo Đô thống:

- Hắc Tử Hoàn sợ kiếm báu của Lệ Hồng chém đứt khí giới. Thanh kiếm của hắn đã mất từ đêm hôm qua.

Đô thống Phi Hồng Xà liền gọi lớn:

- Hắc Tử Hoàn xuống đi, đừng giao đầu nữa! Coi chừng quân sĩ bắn tên.

Lệ Hồng, trước tình thế ấy, liền thay đổi lối đánh, vây bọc lấy Hắc Tử Hoàn không chừa một kẽ hở nên kẻ địch có muốn thoát chạy cũng không thể được.

Hắc Tử Hoàn kinh hãi vô cùng.

Lúc này hắn đuổi theo Lệ Hồng vì sợ mất đầu thiếu nữ, chứ không có kiếm báu trên tay, hắn làm sao dám giao chiến với nàng. Hắc Tử Hoàn hy vọng Phi Hồng Xà và Lưu Hán sẽ tiếp tay nhưng không ngờ cả hai đều bỏ mặc hắn với cây đoản đao tồi tệ của tên võ sĩ. Bây giờ Lệ Hồng thay đổi kiếm pháp, dùng toàn thể kiếm độc, thì làm sao thoát thân cho được...

Lệ Hồng hết sức khôn ngoan, nàng biết rằng bỏ rời Hắc Tử Hoàn thì dưới kia, hàng trăm cánh cung đang giương sẵn sẽ nhắm tên vào mình nàng. Dù cho tài giỏi đến đâu, Lệ Hồng cũng không giữ được thân thể toàn vẹn dưới hàng trăm loạt mưa tên.

Hắc Tử Hoàn liệu thế không xong, nên cất tiếng gọi:

- Lưu huynh đâu rồi? Tiếp tay với đệ mau lên!

Trong lúc ấy, Lưu Hán đang chạy vào dinh lục soát, tìm khí giới của hai người, nên không trả lời hắn được, làm cho Hắc Tử Hoàn càng khiếp sợ hơn.

Nhưng Đô thống Phi Hồng Xà đã thấy rõ Hắc Tử Hoàn sắp thua, vội truyền lệnh:

- Võ sĩ đâu, trèo lên nóc dinh thự bắt con tiện tỳ cho ta.

Bọn võ sĩ dạ ran, bắt thang trèo lên nóc, chính Đô thống vọt lên quyết hạ thủ Lệ Hồng...

Trên mái nhà, Lệ Hồng càng cố sức đàn áp Hắc Tử Hoàn.

Lưỡi kiếm trên tay nàng cứ vun vút quanh mình hắn. Ban đầu hắn còn né tránh, nhưng rồi cũng phải dùng đến đoản đao để tháo nguy. Thanh đao của hắn vừa chạm phải lưỡi kiếm của Lệ Hồng kêu lên một tiếng "Răng", gãy vụn làm đôi.

Hắc Tử Hoàn kinh hãi, phóng mình sang bên kia mái ngói.

Lệ Hồng không bỏ lỡ một dịp tốt, vọt đuổi theo quyết hạ bớt đi một địch thủ.

Nàng vùng kiếm chém tới tấp vào sau óc kẻ địch. Bỗng Hắc Tử Hoàn rú lên một tiếng, nhào sang bên cạnh; một bóng người vạm vỡ vọt hiện lên, dùng "Thiên phương kích" đánh bật lưỡi kiếm của Lệ Hồng, kịp cứu Hắc Tử Hoàn.

Thiếu nữ kinh hãi nhìn thấy Đô thống Phi Hồng Xà đứng đấy tự bao giờ.

Giữa lúc ấy, hai bên mái nhà, bọn võ sĩ đang bắt thang leo lên dày đặc, Lê Hồng thấy cơ nguy vội vàng múa tít thanh kiếm báu bọc toàn thân rồi lui dần, lui dần...

Nhưng, Phi Hồng Xà nào để yên cho nàng. Đô thống sử dụng "Thiên phương kích" vô cùng nhanh nhẹn định phá vỡ đường kiếm "Bảo thân" của Lê Hồng.

Ông dùng hết sức bình sanh đâm thẳng vào mặt nàng một kích rồi bảo:

- Tiện tỳ kia, dám chống lại với quân triều ư? Cha ngươi còn chẳng ra gì mà!...  
Hãy bó tay chịu trời, họa may còn sống sót!

Trước những lời nhục mạ ấy, Lê Hồng không chịu được gạt phắt "Thiên phương kích" rồi đảo ngược thanh kiếm hùng hổ, chém ngang yết hầu Phi Hồng Xà.

Đô thống khiếp sợ, hụp đầu xuống, thu thiên phương kích trở về, rồi phóng tới đâm nhào.

Thiếu nữ vọt mình lên tránh, thấy bọn võ sĩ tràn tới vây chặt bốn bề thì nàng tuyệt vọng.

Lê Hồng khẽ lầm bầm:

- Cha ôi! Phen này, chắc con phải chết rồi!

Tuy nhiên, nàng là con nhà tướng, dù sao cũng phải chiến đấu đến phút cuối cùng. Những tàn cây gieo xuống mái nhà làm cho Lê Hồng nảy ra một ý nghĩ: Thoát chạy xuống đất. Nàng thấy hăng hái bội phần và cố sức đánh đòn bọn võ sĩ vạch lấy con đường.

Phi Hồng Xà thâm đoán được ý định của thiếu nữ nên phóng tới chặn nàng lại. Song Lê Hồng biết con đường sống chết của mình nên dùng những thế hiểm độc của đường kiếm nhà họ Hoàng để đánh bật bọn võ sĩ và áp đảo quân Đô thống.

Đến lúc này, Phi Hồng Xà mới thấy rõ tài nghệ tuyệt luân của con gái Hoàng Đề đốc. Thảo nào mà con trai của ông, công tử Phi Hồng Phong phải bị nhục nhiều lần.

Một mình, một thanh kiếm nàng đương cự bằng mười võ sĩ và cả quan Đô thống của triều đình. Bọn võ sĩ cứ lui dần, lui dần...

Đô thống lo sợ Lê Hồng chôn thoát vội thét các tay võ sĩ đứng vây quanh mái nhà ập tới để bắt cho được nàng.

Nhưng Lê Hồng đã đến sát mái nhà và nhanh nhẹn phóng mình đeo lên cành cây và chuyển xuống thoăn thoắt.

Bọn võ sĩ toan đuổi bắt, nhưng Đô thống đã thét lớn:

- Đừng theo nữa, dùng cung tên hạ nó cho ta!

Ông vừa dứt lời, hàng trăm mũi tên đã vun vút xuyên qua cành lá, nhưng Lê Hồng như một cái bóng phút chốc đã đến mặt đất.

Thiếu nữ cả mừng, lẫn vào các giàn hoa, toan thoát chạy ra cổng. Giữa lúc đó Đô thống Phi Hồng Xà và bọn võ sĩ đang kẹt trên mái nhà.

Bỗng từ đâu một giọng cười ghê rợn cất lên:

- Ha! Ha! Con tiện tỳ chạy đi đâu?

Lê Hồng vừa kịp nhìn thấy Lưu Hán thì hắn đã dùng đoản đao nhanh như chớp, chém bổ vào đầu nàng. Thiếu nữ ngòai hụp xuống để tránh, rồi phật ngang lưỡi kiếm vào bụng hắn.

Lưu Hán cả kinh nhảy vọt ra sau giữ thế thủ. Lê Hồng ngạc nhiên thấy trên tay hắn cầm hai món binh khí mà đêm hôm qua nàng đã cất kỹ trong phòng luyện võ. Không dám chậm trễ một phút, thiếu nữ lại nhảy tới chém xả vào đầu hắn. Lưu Hán không tránh nữa, vội đưa đoản đao lên đỡ bật thanh kiếm của Lê Hồng rồi chém ngang hông nàng. Lê Hồng nhảy ra sau thì chợt nghe tiếng gọi của Hắc Tử Hoành:

- Lưu huynh! Đưa kiếm cho đệ!

Lưu Hán cả mừng liệng thanh kiếm cho bạn rồi cả hai vây chặt thiếu nữ.

Trong lúc ấy, Đô thống Phi Hồng Xà và các tay võ sĩ của Cù Thái Hậu đã xuống tới đất.

Thấy Lê Hồng chưa thoát được, Đô thống cả mừng, hét bảo thủ hạ:

- Vây chặt con bé ấy, đừng để nó chạy thoát.

Bọn võ sĩ như bầy lang sói, hùng hổ xông vào.

Bên ngoài vòng dinh, dân chúng tụ họp mỗi lúc một đông. Mọi người kinh hãi, không hiểu lý do gì quân triều đình đánh phá dinh thự Hoàng Đề đốc và điều hời hợt, lo sợ cho tánh mạng của Lê Hồng.

Dân chúng lao nhao khiến Phi Hồng Xà lo ngại. Đô thống truyền lệnh cho thủ hạ canh chừng nghiêm ngặt, đề phòng bất trắc.

Bên trong vòng vây, một mình phải đương đầu với hai tên Lưu Hán và Hắc Tử Hoành, Lê Hồng đã thấy sức của mình suy kém dần đi. Tâm thần của nàng bấn loạn hơn khi thấy Phi Hồng Xà và bọn võ sĩ bao quanh.

Thiếu nữ không dám tấn công nữa, và định quay về thế thủ.

Nàng phóng mình chém ngang, phật dọc, lưỡi kiếm trên tay "Véo véo" trong gió như tiếng gọi của tử thần khiến kẻ địch phải chồn chân thối bước.

Lê Hồng đánh rộng đường kiếm để thừa dịp rút kiếm về bọc lấy thân mình. Nàng hiểu rõ sức mình không đương cự lâu được nữa, nên phải dùng thế "Bảo thân" của đường kiếm họ Hoàng.

Tâm thân bấn loạn, tay chân mỏi nhừ, nhưng nhờ đường kiếm thuần thực, Lê Hồng thoát khỏi những thế hiểm độc của Lưu Hán, Hắc Tử Hoành và bọn võ sĩ.

Quanh mình Lê Hồng bây giờ chỉ còn thấy một vòng ánh sáng vây bọc, đao kiếm chạm vào như đụng phải một bức tường bằng sắt.

Phi Hồng Xà tức giận vô cùng.

Ông quát mắng âm ỉ:

- Bây không hạ nổi con tiện tỳ ấy ư? Lui ra, để mặc ta.

Bọn võ sĩ sợ hãi, vệt đường cho Đô thống bước tới.

Phi Hồng Xà quay tít "Thiên phương kích", dùng hết sức bình sinh đâm thẳng vào mình Lê Hồng.

Một tiếng "Cảng" phát ra ngoài sức tưởng tượng của quan Đô thống: Cánh tay ngài tê liệt, cây "Thiên phương kích" suýt vụt ra, bay theo đà kiếm của Lê Hồng! Phi Hồng Xà kinh hãi, nhảy vọt ra sau và thâm ghê sợ thế kiếm bí truyền.

Tuy nhiên, sức lực của Lê Hồng đã kiệt quệ, dù thế kiếm có xuất chúng đến đâu, nàng cũng không thể bảo toàn được tính mạng, đường kiếm bắt đầu rời rạc, bày ra nhiều kẽ hở.

Hắc Tử Hoành chỉ chờ có thế!

Từ nãy giờ, hắn không giao đấu vì hiểu rõ thế kiếm "Bảo thân" kỳ diệu của dòng họ Hoành, nên chỉ đợi lúc Lê Hồng kiệt sức là tấn công ngay. Thiếu nữ vừa quay lưng kiếm bọc xuống chân là Hắc Tử Hoành như chớp, bất thành linh phóng tới chém xả xuống đầu Lê Hồng, giữa một kẽ hở.

Lê Hồng đã kiệt sức, thanh kiếm trở thành vô dụng. Nàng xuôi tay nhắm mắt chờ chết!

Bỗng Hắc Tử Hoành kêu rú lên một tiếng rồi bỏ nhào sang bên cạnh, thanh kiếm văng ra xa: Một mũi tên từ đâu bay lên cắm phập vào bả vai của hắn.

Lưu Hán cả kinh hơi đoản đao xông vào thay bạn hạ thủ Lê Hồng, nhưng thiếu nữ được người giúp sức, thêm tin tưởng, lăn tròn dưới đất tránh những đường kiếm hiểm độc.

Đô thống Phi Hồng Xà và bọn võ sĩ xôn xao quay nhìn khắp mọi nơi tìm thủ phạm. Cả bọn đều lạ lùng khi thấy dân chúng bên ngoài vệt đường, nhường lối cho ba chàng kỵ sĩ, bao mặt bằng vải đen, hơi kiếm vùn vụt, phi ngựa xông vào.

Chàng kỵ sĩ đi đầu vừa thúc ngựa vừa trưng cung nhắm ngay yết hầu của Lưu Hán, toan xạ tiễn để cứu Lê Hồng.

Mũi tên vừa bay ra, Đô thống Phi Hồng Xà kinh hoảng kêu lên:

- Lưu Hán, coi chừng ám khí!



Tên hảo hán râu rìa vội hụp đầu xuống quay tít ngọn đoản đao, chém bứt ngang mũi tên bay tới.

Bọn võ sĩ của Cù Thái Hậu chạy tán loạn dưới chân ba con tuần mã, mặc cho kẻ địch tuôn vào như chỗ không người.

Đô thống Phi Hồng Xà, tức uất người lên, hươi "Thiên phương kích" lướt tới chặn ngang đầu ngựa của chàng kỵ sĩ toan hạ Lưu Hán.

Nhưng đã trễ rồi, chàng thanh niên khom xuống chém một nhát, giữa lúc con tuần mã chồm lên đầu Phi Hồng Xà vừa hí vang trời, khiến quan Đô thống kinh hoảng đưa "Thiên phương kích" lên đỡ rồi nhảy vệt sang bên.

Liền lúc ấy, thanh niên đi đầu, liệng cánh cung, cúi xuống nhắc bổng Lệ Hồng lên mình ngựa, hai người bạn của chàng hươi kiếm chém nhau xua Phi Hồng Xà, Lưu Hán và bọn võ sĩ về một hướng.

Quan Đô thống không ngờ bị đàn áp như vậy, nép sát vào tường la hét âm ỉ:

- Bây đâu? Bắn chết chúng đi!

Đoàn xạ tốt chưa kịp trưng cung thì những kỵ sĩ bí mật đã phóng ngựa theo con đường dân chúng vệt ra lúc nãy để thoát khỏi vòng vây. Quân xạ tốt tràn tới bắn tên theo tới tấp, nhưng chỉ hoài công.

Đô thống nào chịu buông tha, vội truyền lệnh cho quân sĩ đuổi theo...

Nhưng tự dưng không ai bảo ai, dân chúng bên ngoài đã lấp mất lối đi...

Phi Hồng Xà cả giận hét vang âm:

- Xê ra mau! Ai cản đường ta chém chết!

Tiếng hét của ông chìm đi trong tiếng lao xao của hàng nghìn người. Họ chen lấn, chằng chịt không chừa một chỗ trống khiến bọn võ sĩ không làm sao đuổi kịp những kẻ cứu Lệ Hồng.

Quan Đô thống giận quá sinh cuồng, không còn biết suy xét nữa, nên hạ lệnh cho bọn võ sĩ cứ việc tàn sát...

Lệnh vừa ban truyền, bọn võ sĩ túa ra gặp ai chém nấy. Dân chúng hãi hùng chạy tán loạn chà đạp lên nhau, kêu khóc thảm thương. Họ cố tránh những thanh đao tàn bạo cứ bổ vào đầu vào lưng họ, máu đổ tràn trên đường đất...

Dân trong thành Phiên Ngung không ngờ Đô thống Phi Hồng Xà có thể tàn ác như vậy. Họ cản đường cứu đoàn kỵ sĩ là do lòng sùng kính gia đình Hoàng Đề đốc, nào ngờ trước sự điên dại bất chấp nhân đạo của Phi Hồng Xà hấn chà đạp lên xác dân lành cũng được, miễn sao được việc cho Cù Thái Hậu mà thôi!

Tuy nhiên, khi lũ chúng qua khỏi vòng dinh thì ba chàng kỵ sĩ đã biệt dạng rồi.

Đô thống càng oán hận đám người tụ họp kia và buộc tội cho họ là phe đảng của Hoàng Quốc Kính.

Hắn liền xua bọn võ sĩ tìm bắt kẻ cầm đầu đem về triều tra hỏi. Song, khi chúng trở lại thì dân lành đã tản mác cả rồi. Họ thu lượm những xác chết vô tội và khiêng những kẻ bị thương ra ngoài thành kiếm thuốc băng bó.

Một cảnh hoang tàn bày ra trong dinh thự Hoàng Đề đốc, bàn ghế ngổn ngang, đồ đạc bể nát hoặc cháy dở, cây cối trong vườn bị chà đạp không chút tiếc thương...

Lưu Hán không buồn nhìn cảnh tượng ấy, vội vàng xuống ngựa đến bên Hắc Tử Hoành đang nằm thiêm thiếp giữa hai giàn hoa lý vì mũi tên độc khởi sự hoành hành.

Thấy mặt bạn tái mét, Lưu Hán cả kinh moi trong áo một viên thuốc, nhai thật nhỏ rồi nhỏ vào miệng hắn.

Hắc Tử Hoành trợn trừng đôi mắt, oằn oại một lúc ói ra một đồng nước vàng rồi thiếp luôn...

Lưu Hán lộ vẻ vui mừng, vực bạn lên ngựa và xin phép Phi Hồng Xà đem hắn về dinh.

Đô thống gật đầu rồi tự mình dẫn đám võ sĩ đi khám xét khắp cùng nơi trong thành phố, mong tìm ra dấu vết ba tên kỵ sĩ bí mật, bọn thủ hạ và gia đình Hoàng Đề đốc, mà ông chắc chắn là chúng không trốn đi xa...

Dân chúng thành Phiên Ngung đều xôn xao, chấn động trước sự lục soát bất ngờ ấy, và trong phút chốc mọi người đều biết tin quan Đề đốc hộ thành bị hạ ngục!

Chưa rõ lý do gì mà cả gia đình ông nữa cũng đang bị truy nã gắt gao?

Dân chúng hoang mang, náo động: Kẻ đồn vầy, người đồn khác. Họ kể cho nhau những chuyện khủng khiếp không rõ ngọn ngành.

Chỉ hai mươi người bị tử thương trước dinh Hoàng Đề đốc vì sự tàn ác của Phi Hồng Xà mà đến chiều hôm ấy, giữa kinh thành, có người quả quyết là mình trong thấy đến hàng trăm thân gục ngã thảm thương.

Lòng căm hờn chất chứa bấy lâu thúc đẩy họ gieo thêm nhiều tội ác cho quân lính Cù Thái Hậu, cố gây lòng uất hận của số đông người.

Cho nên khi bọn võ sĩ dưới quyền điều khiển của Phi Hồng Xà bủa vây các khu phố để khám xét, lòng người Phiên Ngung đã ngã theo gia đình Hoàng Đề đốc: đã không chỉ chỗ ẩn náu mà dân chúng còn giúp đỡ tiền bạc, phương tiện cho họ trốn thật xa...

Đô thống Phi Hồng Xà chỉ hoài công, lục xét suốt buổi chiều cho đến khi trời sụp tối, vẫn không bắt được một người hay một tang vật nào.

Ông ủ rũ kéo bọn võ sĩ về dinh phục lệnh, nhưng không quên để lại một toán quân canh phòng dinh thự Đề đốc, để chặn bắt đám người kia, biết đâu họ thừa đêm tối trở về!

Bước vào cung riêng của Cù Thái Hậu, Phi Hồng Xà đã thấy An Quốc Thiếu Quý ngồi đấy tự bao giờ; trên khuôn mặt sứ giả lộ nhiều nét băn khoăn. Cù thị vẫn điềm nhiên, lạnh lùng, hiểm ác.

Đô thống quỳ xuống:

Tâu Thái Hậu! Cả nhà Đề đốc đã trốn chạy, trước khi hạ thần đem quân tới. Quân sĩ đã lục xét khắp hoàng thành nhưng không thấy tăm dạng của chúng.

Cù Thái Hậu liếc nhìn sứ giả An Quốc, không nói một lời. Không khí trong phòng trở nên nặng nề khó thở.

Phi Hồng Xà sợ bị bắt tội, lấm lét nhìn lên rồi cất tiếng:

- Tâu Thái Hậu! Thần nghi ngờ trong bọn nội giám có người bội phản, đã thông tin trước cho Lê Hồng.

Thái Hậu quát mắt nhìn lên chưa kịp nói thì một tên hộ vệ bước vào:

- Tâu Thái Hậu! Có Trần Quýnh xin vào ra mắt.

Thái Hậu lộ vẻ mừng, hạ lệnh cho vào ngay, rồi bảo An Quốc Thiếu Quý:

- Hắn là người tâm phúc của ta bên dinh Lữ Gia! Chắc có điều cơ mật...

Trong khi ấy, từ bên ngoài, một người trạc ngoài bốn mươi khúm núm bước vào quỳ lạy:

- Kính mừng Thái Hậu và nhị vị thượng quan.

Cù Thái Hậu hắt hàm:

- Thế nào! Có điều gì, người nói mau.

- Trần Quýnh nhanh nhẹn:

- Tâu Thái Hậu! Con y lời Thái Hậu luôn luôn dò xét hành động của Lữ Quốc Công. Hiện nay người đang chứa chấp Hoàng Đề đốc phu nhân nên con phải về thông báo.

Phi Hồng Xà và An Quốc Thiếu Quý vụt đứng lên hỏi một lượt:

- Sao? Nhà ngươi có dám chắc không?

Trần Quýnh kinh hãi nhìn Thái Hậu, miệng lắp bắp:

- Dạ... Chắc... Chính...mắt con trong thấy... Công tử Lữ Kỳ đưa phu nhân vào tận trong dinh,

Phi Hồng Xà vội hỏi:

- Còn ba chàng kỵ sĩ và Lê Hồng?

Trần Quýnh ngo ngác:

- Kỵ sĩ nào? Con cũng không thấy Lê Hồng tiểu thư?

Phi Hồng Xà càng phân vân, không hiểu những kẻ lạ mặt kia thuộc vào đảng nào mà ra tay cứu Lê Hồng?

Nhưng, hiện tại biết rõ Đề đốc phu nhân ở trong dinh Lữ Quốc Công thì đến đó hẵng hay.

Đô thống bước tới cúi chào Thái Hậu để kéo quân đi, thì Cù thị vụt thét lớn khiến cho ông kinh hãi:

- Hãy khoan! Đô thống không được làm càn.

Rồi bà dịu giọng bảo Trần Quýnh, sau khi liệng cho hắn một túi bạc.

Thôi ngươi về đi! Bao giờ có tin mới đến đây ta sẽ thưởng thêm.

Trần Quýnh vui mừng lạy tạ lui ra.

Cù Thái Hậu nhìn Phi Hồng Xà hỏi:

- Đô thống nghĩ sao mà dám đem quân đi vây dinh thự Lữ Gia để bắt Hoàng Đề đốc phu nhân?

Phi Hồng Xà lúng túng chưa kịp đáp thì Cù Thái Hậu đã tiếp lời:

- Đây là lời mật báo của thám tử, ta lấy gì làm bằng cứ để buộc tội Lữ Gia? Lỡ ra lão già quỷ quyết đem giấu Đề đốc phu nhân đi nơi khác thì làm sao? Đã không bắt được hắn, Đô thống bay đầu mà ta còn bị nhục là khác.

Sứ giả An Quốc gật đầu biểu đồng tình:

- Thái Hậu nói rất phải! Đối với Lữ Gia, ta không nên khinh thường mà mang hại. Lão cầm đầu hàng văn võ, dù ta mua chuộc, uy hiếp được hầu hết song họ vẫn tôn kính lão. Trong giờ phút này, ta đụng tới Lữ Gia chỉ thêm bất lợi mà thôi.

Đô thống Phi Hồng Xà lặng lẽ cúi đầu trong lúc sứ giả An Quốc ngược mắt nhìn Thái Hậu khẽ hỏi:

- Bây giờ, hậu sẽ định lẽ nào? Cù thị có vẻ trầm ngâm hơn. Thái Hậu đáp:

- Phải chờ tin của Trần Quýnh mới hành động được. Hiện nay chắc chắn Lữ Gia đề phòng cẩn thận lắm, ta khó bề bắt tội được y. Chi bằng thừa dịp này, ta đưa đoàn quân Cù Lạc vào Phiên Ngung rồi thì mưu Lữ Gia cũng không đáng sợ.

An Quốc Thiếu Quý vội đứng lên nói:

- Hậu an lòng. Việc đó để mặc ta lo liệu.

Rồi quay sang Phi Hồng Xà, sứ giả cất tiếng:

- Đô thống hãy điếm quân theo ta sang doanh trại của tướng quân Cù Lạc.

Phi Hồng Xà cúi đầu chào Thái Hậu, cùng sứ giả An Quốc lên ngựa ra khỏi hoàng thành.

Cù thị bước ra hiên nhìn theo lẩm bẫm một mình:

- Lữ Gia! Hừ! Rồi đây mi sẽ coi ta.

Đêm tối vội vàng như trời sắp chuyển cơn mưa.

Gió đêm lồng lộng qua những vòng dinh Lữ Quốc Công, gây nên những âm thanh ghê rợn.

Những ngọn đèn lồng đã được tắt, theo gió lắc lư qua lại, đưa ánh sáng chập chờn lên xuống trên những ngọn cây, đám cỏ.

Dinh canh được lệnh của Quốc Công tăng cường ở các cổng như chuẩn bị sẵn sàng một cuộc giao tranh. Phần đông họ là những người, trước đây từng được sung vào đội hộ thành của Hoàng Đề đốc, nên trước hung tin bất ngờ, họ đều bàn tán xôn xao và tỏ ra hăng hái đề chiến đấu, bảo vệ Đề đốc phu nhân.

Lữ Quốc Công vẫn đi tới đi lui trong phòng từ chập tối, lòng không yên.

Tiếng khóc tỉ tê của Hoàng Đề đốc phu nhân càng làm cho ông thêm bối rối. Dù đã có Thu Vân ngồi cạnh hết lời khuyên nhủ, nhưng phu nhân vẫn không ngăn được giọt lệ tuôn tràn.

Tai họa hải hùng, đột ngột xảy đến một lúc làm sao chịu nổi: Chồng bị hạ ngục, con gái duy nhất bị kẹt trong vòng dinh chưa biết sống chết lẽ nào? Nhà cửa tan hoang, đem thân ăn nhờ ở đậu không biết thoát được quân triều không?

Trước những nỗi đau thương ấy, kẻ bàng quan còn phải xót xa, huống chi người trong cảnh.

Nhưng, người lo lắng hơn hết trong giờ phút này là Quốc Công Lữ Gia.

Sau khi nghe Lữ Kỳ kể lại những việc xảy ra trong triều và trong dinh Hoàng Đề đốc, Quốc Công vội vàng sai Tiểu Lý Bá, Hà Minh và Lữ Kỳ đến cứu Lệ Hồng tức khắc vì sợ nàng khó thoát vòng vây của đám võ sĩ thiện chiến.

Cả ba bao mặt, lên yên từ lúc mặt trời xế bóng mà bây giờ đêm đã về, tối như mực, vẫn không thấy tăm hơi.

Lữ Quốc Công bồn chồn hơn bao giờ hết!

Không lý cả ba đều rơi vào tay quân triều? Quốc Công không tin như vậy được!

Tài thao lược, sự thông suốt binh thư đồ trãn của Tiểu Lý Bá và Hà Minh mà ông được biết sau một ngày thảo luận dưới hầm sâu, đủ chứng tỏ rằng hai chàng là những tay kiếm khách tài nghệ thuộc vào hàng siêu đẳng thì có sá gì một toán vệ sĩ của Cù Thái Hậu!

Tuy nhiên, Lữ Quốc Công vẫn không hết lo âu.

Ba người đã đi về đâu?

Nhất định là giờ phút này họ đã rời khỏi dinh thự Hoàng Đề đốc, chứ Tiểu Lý Bá không điên dại gì kéo dài trận đánh với quân triều, trong lúc cả ba cần phải giấu tên, giấu mặt!

Lữ Quốc Công bước ra mái hiên nhìn về phía cổng dinh.

Bên ngoài gió thổi loạn cuồng. Ánh đèn lồng không đủ soi sáng các con đường chằng chịt trong vòng dinh.

Quốc Công khẽ thở dài.

Ông chợt nghĩ đến Hoàng Đề đốc, trong lòng không khỏi thầm trách bạn quá nóng nảy, không tự chủ được trong lúc bị Thái Hậu khiêu khích, nên có sự mới đến nông nổi này.

Song suy cùng nghĩ cạn, Quốc Công lần lần hiểu được thâm ý của Đề đốc và càng thương mến ông ta hơn.

Hoàng Quốc Kính mong rằng sự hy sinh của mình sẽ thức tỉnh được các quan, gieo vào lòng tướng sĩ và dân chúng sự uất ức căm thù để Lữ Quốc Công tiện việc thi hành kế hoạch của Tiểu Lý Bá, vì rằng khi mọi người đều thấy rõ sự chuyên quyền của Cù thị sẽ đưa nước Nam đến chỗ diệt vong thì không còn ai trù trù trước việc "Phế Ai vương, Phù Kiến Đức".

Sự hy sinh của Đề đốc quả tình không uổng vì các quan đều sáng mắt, dân chúng sục sôi lòng uất hận và Lữ Quốc Công cả quyết "Phù Kiến Đức xưng vương".

Nhưng trước hơn ai hết. Hoàng Đề đốc đã phải trả một giá rất đắt: Sinh mạng khó bảo toàn, vợ con phải bơ vơ, dinh cơ bị tàn phá...

Lữ Quốc Công khẽ lắc bả một mình:

- Phải cứu cho được Hoàng Đề đốc! Phải diệt cho được Cù Thái Hậu?

Bỗng người im bật, nghe tiếng thét vang của quân canh:

- Ai đó? Dừng lại!

Một giọng nói sang sảng quen thuộc, cất lên:

- Chúng ta đây! Hãy mở cổng!

Lữ Quốc Công vui mừng bảo nhỏ:

- Ô! Lữ Kỳ đã về!

Thu Vân ngẩn đầu lên, đôi mắt sáng hẳn, trong lúc Đề đốc phu nhân im tiếng khóc, bước lần ra mái hiên.

Trước cổng dinh, ba con tuấn mã chạy vào mang theo bốn người. Vừa thoáng thấy Lê Hồng ngồi chung ngựa với chàng thanh niên bao mặt, Đê đốc phu nhân đã cất tiếng gọi vang:

- Lê Hồng! Lê Hồng! Mẹ đây con!

Thiếu nữ dáo dác nhìn lên và khi thấy mẹ, nàng ghì cương ngựa của thanh niên, nhảy xuống đất đáp lại:

- Mẹ! Mẹ!

Ba chàng kỵ sĩ từ từ gỡ miếng vải đen, lộ ra những khuôn mặt tuấn tú khôi ngô đầy là Lữ Kỳ, Tiểu Lý Bá và Hà Minh. Họ đã liều chết lúc ban chiều để cứu Lê Hồng thoát khỏi tay bọn võ sĩ của Phi Hồng Xà.

Cả ba nhìn theo Lê Hồng lòng vui sướng.

Thiếu nữ vừa lên khỏi thang lầu, đã gặp ngay Lữ Quốc Công.

Nàng vội thụp xuống:

- Cháu kính lạy Quốc Công, cảm ơn cứu mạng.

Lữ Gia mỉm cười vuốt chòm râu bạc:

- Cháu đừng làm thế! Mau vào gặp phu nhân đi! Từ chiều đến giờ mẹ cháu đã khóc hết nước mắt rồi đó!

Lê Hồng chấp tay xá dài rồi vội vã ra mái hiên. Lữ Quốc Công cũng bước thẳng xuống lầu.

Ông đến bên Tiểu Lý Bá hỏi:

- Có điều chi trở ngại mà các con chậm trễ như vậy?

Tiểu Lý Bá chưa kịp đáp thì Lữ Kỳ đã thưa:

- Bẩm bá phụ! Phi Hồng Xà cho bọn võ sĩ lục soát quá gắt gao nên chúng con phải tạm lánh xa ngoài thành, đợi trời tối mới dám về đây! Vì ngại...

Quốc Công sợ Lữ Kỳ lỡ lời, vội nói:

- Thế à! Ta khá khen cho đó. Thôi các con hãy thay đồ rồi sẽ bàn việc sau.

Trong lúc ấy, bên cạnh ao sen trong vườn, một người đang nép mình nghe trộm. Thấy Lê Hồng được Lữ Kỳ và hai kỵ sĩ lạ mặt đem về dinh, hắn hết sức ngạc nhiên. Nhất là sự có mặt bất ngờ của Tiểu Lý Bá và Hà Minh làm cho hắn ngần ngừ không hiểu họ là hạng người nào, xem có vẻ thân thuộc với Quốc Công Lữ Gia mà từ trước đến nay, sao hắn không gặp mặt bao giờ? !

Bóng đen lẩm bẩm:

- Quan Đô thống Phi Hồng Xà giỏi đoán thật! Ta phải kịp báo tin cho Cù Thái Hậu mới được.



Hắn lại lặn người nhìn ra phía cổng dinh suy tính:

- Làm sao ra khỏi vòng dinh đây?

Có tiếng sột soạt phía sau lưng, khiến bóng đen giật mình, kinh hãi. Hắn vụt quay đầu nhìn lại đã thấy một thằng bé đứng đấy tự bao giờ!

Đấy là Trần Nhi, tên tiểu đồng tin yêu của Quốc Công.

Trước sự gặp mặt bất ngờ với chính cháu ruột của mình, bóng đen tức Trần Quýnh, tên dọ thám của Cù Thái Hậu hết sức lúng túng.

Hắn đứng chờ người một lúc rồi lắp bắp gọi:

- Cháu... Cháu...

Trần Nhi im lặng. Hành động mờ ám của Trần Quýnh khiến nó ngạc nhiên và nghi ngờ. Giữa đêm tối, chú nó âm mưu gì đây mà núp bên cạnh bờ hồ để nghe ngóng... Hay là...

Trần Nhi không dám nghĩ thêm.

Nó bỗng hỏi to:

- Chú đứng đây định làm gì?

Trần Quýnh sợ hãi, bước tới nắm chặt lấy vai cháu:

- Suyt! Cháu đừng nói lớn! Hãy về phòng ta bảo.

Trần Nhi vùng xô chú nó ra, hét lớn:

- Không! Chú phải nói thật! Có phải chú định hại Lữ Quốc Công chẳng?

Mắt long lên sòng sọc dưới ánh đèn lồng, tóc bay trong gió lộng. Trần Nhi có vẻ uy nghi lạ lùng.

Trần Quýnh liệu bề không xong, vội phóng mình tới, ôm chặt lấy cháu, tay bụm miệng nó.

Trần Nhi dẩy dựa ghê hờn, nhưng không làm sao chống lại nổi với đôi tay hộ pháp cứng rắn...

Trần Quýnh nhìn trước, nhìn sau rồi ôm lấy Trần Nhi chạy dọc theo hành lang về phòng riêng.

Hắn khép chặt cửa lại, liệng Trần Nhi lên giường quát:

- Mày im đi không! Tao tìm cách gây sự nghiệp cho mày mà mày chống lại ư?

Trần Nhi lồm cồm bò dậy toan đáp nhưng lại bị chú nó nhận đầu xuống, lấy dây cột chặt lại...

Trần Quýnh khẽ bảo nó, giọng nhỏ nhẹ nhưng hết sức cứng rắn:

- Cháu ngu dại, không biết theo thời. Ở đây giữ của cho Lữ Gia rồi được hưởng gì? Không khéo Thái Hậu tru di diệt tộc cả nhà này, rồi liên lụy đến mình là

khác! Ta đã sắp đặt tất cả, chỉ trong vòng vài hôm nữa là giàu sang phú quý! Cháu hãy nghe lời ta, nằm đây để mặc ta hành động.

Trần Quýnh nói xong, xách cây đoản đao bước ra cửa.

Bây giờ, Trần Nhi đã hiểu rõ tự sự. Nó không ngờ chú nó vô lương đến như vậy.

Mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ, Trần Nhi đã nhờ chú dưỡng dục trông nom. Từ khi Trần Quýnh được nhận vào coi kho lúa cho Lữ Quốc Công thì Trần Nhi được ra vào trong dinh thự.

Quốc Công thấy đứa bé dễ thương mới đem vào làm tiểu đồng, phục dịch trong phòng riêng.

Nhưng không ngờ, Trần Quýnh một mặt hai lòng, đã làm cho Lữ Quốc Công lại tham vàng của Thái Hậu, bày trò phản phúc.

Mấy lúc gần đây, Lữ Quốc Công nghi ngờ trong dinh có kẻ thông đồng với Cù thị, nhưng không làm sao bắt được. Đôi khi Trần Nhi thấy Lữ Quốc Công lộ sắc buồn về việc đó, và chính nó cũng từng nguyên rửa kẻ khốn kiếp.

Nào ngờ quân phản phúc ấy lại là chú ruột của nó.

Trần Nhi lăn lộn trên giường, ê ẩm khắp toàn thân vì sợi dây thừng quá chặt.

Nó bỗng nhìn lên bàn thờ cha mẹ nó, lòng buồn vô hạn, nước mắt tự dưng trào ra khóe. Phải chi hai người còn sống đến ngày nay thì nó biết cách xử trí thế nào cho hợp lý! Trung thành với chủ thì hại chú, mà im lặng trước việc này, làm sao dám nhìn mặt Lữ Quốc Công.

Trần Nhi khổ sở quá, gục đầu khăn vái.

- Cha mẹ có linh thiên xin phò hộ cho con tìm ra một cách xử trí toàn vẹn cả hai bề.

Gió bên ngoài vẫn lồng lộng qua các cành cây cổ thụ trong vòng dinh và trong lòng Trần Nhi cũng đang nổi lên một cơn bão tố.

Nó ngầm hiểu Trần Quýnh nhốt nó vào phòng để tìm cách thông báo với quân triều là hiện tại Đề đốc phu nhân và Lệ Hồng đang ẩn náu trong dinh Lữ Quốc Công.

Nếu chậm trễ, không cấp báo, quân triều kéo đến lục soát dinh thự, Lữ Quốc Công khó thoát tội đồng mưu tạo phản.

Nghĩ đến lúc Quốc Công bị hạ ngục như Hoàng Đề đốc, dinh thự bị tàn phá, Lữ Kỳ, Thu Vân thất lạc, hoặc chịu tử hình, Trần Nhi vô cùng đau xót.

Nó cả quyết:

- Không thể được! Phải thú thật với Lữ Quốc Công! Biết đâu sẽ làm giảm được phần nào tội lỗi của chú.

Trần Nhi cố gắng lăn tròn xuống đất, đưa mắt nhìn quanh tìm một phương cách thoát nguy. Nhưng trong phòng không có lấy một con dao rơi rớt hay một góc cạnh bén nhọn có thể giúp nó cắt dây trói.

Trần Nhi tuyệt vọng nằm khóc nức nở.

Nó bỗng lặng im, một ý nghĩ thoáng qua: Tại sao nó không kêu cứu?

Trần Quýnh vì quá hấp tấp đã quên nhét giẻ vào miệng cháu, không ngờ do đó phải bị hại.

Tuy nhiên bên ngoài gió vẫn lồng lộng, âm vang khắp vòng dinh. Trần Nhi cất tiếng kêu la, nhưng tiếng nó lạc lõng bay đi, không ai nghe thấy. Thằng bé la khan cả họng mà không hiệu quả gì!

Thời khắc qua mau, nó càng bồn chồn lo lắng, giờ phút này có lẽ Trần Quýnh đã thoát thân và vào được trong hoàng cung?

Nó cố sức trườn ra phía cửa, dùng đầu đập âm âm, miệng la vang.

Trần Nhi đã kiên nhẫn chịu đựng đau đớn để cứu cho được gia đình Lữ Quốc công khỏi tan nát vì sự phản bội của Trần Quýnh. Lòng thành ấy đã có hiệu quả.

Một toán lính canh, đôi phiên gác, chợt đi ngang qua đây. Nghe tiếng kêu la, họ tông cửa vào thì Trần Nhi sắp ngất đi...

Viên trưởng toán vội báo tin cho Lữ Quốc Công và hết lòng cứu chữa đứa bé.

Mọi người đều lạ lùng ngơ ngác không hiểu vì lẽ gì, thằng bé bị trói gò trong phòng?

Lữ Quốc Công và tráng sĩ hay tin chẳng lành, vội chạy đến vừa lúc Trần Nhi tỉnh lại.

Nước mắt tuôn tràn, nó nhìn Lữ Quốc Công nức nở:

- Quốc Công... Mau lo liệu... Chú con bội phản... Đã báo tin cho Cù Thái Hậu...

Lữ gia ngạc nhiên hỏi:

- Con bảo sao? Trần Quýnh là tay sai của Cù thị ư?

Trần Nhi nghẹn ngào một lúc rồi đáp:

- Chú đã trói con và trôn ra ngoài hồi canh một.

Lữ Kỳ vội thưa:

- Bẩm bá phụ! Vòng dinh canh phòng nghiêm mật, chắc Trần Quýnh chưa thoát được đâu!

Công tử nói xong liền hạ lệnh cho quân canh, đốt đuốt lục soát khắp nơi, nhưng không thấy tăm dạng Trần Quýnh.

Bỗng viên đội trưởng canh cổng chính chạy vào quì trước Lữ Quốc Công run sợ:

Con đáng tội chết. Xin Quốc Công tha thứ lần đầu. Trần Quýnh đã thoát khỏi rồi.

Quốc Công quất mắt nhìn lên:

- Ngươi bảo sao? Ai cho phép hắn? Ta đã cấm ngặt không cho ai ra vào kia mà!

Đội trưởng dập đầu lạy:

- Quốc Công tha tội... Vì Trần Quýnh bảo rằng Trần Nhi bệnh nặng. Quốc Công sai hắn vào hoàng thành rước lương y. Chúng con tưởng thật... Nào ngờ...

Quốc Công khẽ thở dài, nét mặt dịu xuống lần. Một lúc sau Lữ Gia bảo:

- Thôi! Cho ngươi lui! Lỗi ấy là lỗi chung của chúng ta không cần thận, nhưng không sao, ta còn đủ thì giờ hành động!

Quốc Công lại cho đòi tất cả các đội trưởng đến họp và người truyền lệnh:

- Sớm muộn, quân triều sẽ đến đây! Các ngươi hãy sẵn sàng giao chiến, nhưng tuyệt đối phải nghe theo lệnh ta! Bây giờ thì ai về chỗ nấy.

Lệnh ban truyền, tất cả đều hăng hái trở về đội ngũ, chờ dịp để đền đáp ơn huệ của Lữ Quốc Công, từ bao lâu nay.

Quốc Công cúi đầu nhìn Trần Nhi nói:

- Cảm ơn con đã nghĩ đến ta! Mọi người đều cảm mến lòng trung thực của con.

Rồi ông quay sang ba chàng tráng sĩ:

- Chúng ta phải hành động gấp, không nên chần chờ nữa, nếu muốn bảo vệ sinh mạng của Đề đốc phu nhân và Lệ Hồng.

Lệ Hồng sau khi hay tin chẳng lành vội vã đến nơi.

Nàng ngạc nhiên ngược nhìn Quốc Công rồi hỏi:

- Bẩm Quốc Công! Bây giờ mẹ con cháu phải đi về đâu.

Lữ Gia trầm ngâm một phút rồi đáp:

- Cháu yên lòng ở lại đây! Bọn võ sĩ của Cù Thái Hậu không thể vượt khỏi vòng dinh của ta đâu? Quân triều nể sợ ta, ác phụ không điên gì dùng họ?

Trong lúc ấy, mọi người đều không ngờ có một người đã lên vào dinh, đang nép mình trên một tàng cây cổ thụ, lắng nghe.

Bóng đen lăm lăm một mình:

- Qua một đêm, Lữ Quốc Công không ngờ được tình thế đổi thay, nên vẫn tin tưởng vào quân triều.

Nếu vậy, từ nay chúng ta ra mặt đương đầu với Cù Thái Hậu?

Lữ Quốc Công gật đầu rồi đáp:

- Phải ta không thể chần chờ được nữa. Tiểu Lý Bá đã có mặt kể, ta phải thi hành trong nay mai.

Bỗng từ trên ngọn cây, một giọng nói phát ra lạnh lạnh:

- Xin Quốc Công chậm chậm, đợi tiện nữ báo tin.

Mọi người kinh hoảng rút kiếm ra phòng hờ bất trắc.

Một làn sáng lóe dài dưới những ánh đèn lồng, đến mặt đất thì tắt phụt, hiện ra một thiếu nữ gọn gàng trong bộ võ phục, tay cầm thanh bảo kiếm.

Lệ Hồng vui mừng reo lên:

- Phi Hồng Yến cô nương!

Thiếu nữ cung kính vái chào Lữ Quốc Công:

- Lạy Quốc Công! Xin tha tội đường đột cho tiện nữ.

Lữ Gia và các tráng sĩ đều kinh ngạc vì sự có mặt bất ngờ của thiếu nữ.

Lệ Hồng bước tới nắm tay nàng giới thiệu:

- Bẩm Quốc Công! Đây là Phi Hồng Yến tiểu thư, sĩ nữ của quan Đô thống Phi Hồng Xà.

Mọi người liếc nhìn nhau, trong lòng không khỏi lo sợ.

Lữ Quốc Công thốt lên:

- Phi Hồng Xà!

Biết Lữ Quốc Công nghi ngờ, Lệ Hồng tiếp lời:

- Tiểu thư Phi Hồng Yến là bạn thân của cháu! Chính là người đã cải nam trang thượng đài, báo tin cho cháu rõ hai tên Hắc Tử Hoàn và Lưu Hán định dùng ám khí giết cháu.

Phi Hồng Yến cảm thấy đã đến lúc mình nói một vài lời:

- Bẩm Quốc Công! Tiện nữ rất khổ sở vì những hành động của cha, anh, nhưng biết làm sao! Chỉ còn cách giúp đỡ những bậc trung thần nghĩa sĩ, những khi cần đến mà thôi. Xin Quốc Công chớ nghi ngại.

Lữ Gia vội xua tay:

- Không! Tiểu thư đừng nghĩ vậy! Ta ngạc nhiên vì không ngờ "Cây đấng sanh trái ngọt"! Thế thôi!

Quốc Công mỉm cười tiếp lời:

- Nhưng chẳng hay Tiểu thư có điều chi hệ trọng mà tìm đến đây vậy?

Phi Hồng Yến đáp ngay:

- Lúc nãy, tiện nữ nghe trộm Quốc Công định ra mặt đương đầu với Cù Thái Hậu! Cháu sợ hành động như vậy không nên.

Mọi người ngạc nhiên chăm chú nhìn Phi Hồng Yến.

Thiếu nữ chậm rãi giải bày:

- Vì rằng năm vạn quân Tàu do tướng Cù Lạc mang sang đã đóng quân vây bọc kinh thành Phiên Ngung! Hiện Cù Lạc đang ở trong cung Cù Thái Hậu.

Lữ Gia buột miệng kêu lên:

- Trời! Sao quân hộ thành không cấp báo!

Phi Hồng Yến lắc đầu:

- Hoàng Đề đốc bị hạ ngục, quân hộ thành như rắn không đầu, loạn lên như ong vỡ ổ! Phần đông uất ức trốn đi, kẻ còn lại đều theo Cù Thái Hậu. Do đó, cháu sợ ra mặt chống Cù Thái Hậu sẽ không có lợi gì!

Lữ Quốc Công thở dài:

- Đáng sợ thay mưu mô của con ác phụ! Làm thế nào bây giờ? Đội hộ thành tan rã, lấy gì chống quân Tàu? Lấy gì bảo vệ cho Đề đốc phu nhân?

Tiểu Lý Bá nãy giờ vẫn trầm ngâm suy nghĩ. Bỗng mắt sáng rực lên, nét mặt lộ vẻ vui tươi.

Chàng khẽ nói:

- Tình trạng này bắt buộc ta phải nhượng bộ Cù Thái Hậu. Quốc Công nên ra vẻ phục tùng mới hành động được. Ta mở rộng cửa dinh rước bọn võ sĩ vào và cấm mọi người không được lộ vẻ gì khác lạ.

Lữ Quốc Công quắc mắt nhìn Tiểu Lý Bá tưởng chừng như chàng đang loạn óc!

Tiểu Lý Bá vẫn điềm nhiên nói tiếp:

- Chúng ta phải hành động như thế nào cho Cù thị không có cơ buộc tội Quốc Công âm mưu tạo phản.

Công tử Lữ Kỳ không đồng ý, lên tiếng.

- Tráng sĩ chưa thấu đáo việc triều nội nên mới nghĩ thế! Không dễ gì Cù thị dễ yên cho Bá phụ đâu? Từ bấy lâu nay, họ Cù chỉ mong có dịp để nhổ cây gai trước mắt.

Mọi người đều im lặng biểu đồng tình. Song Tiểu Lý Bá mỉm cười khẽ đáp:

- Thái Hậu chưa dám làm liều như vậy đâu? Sứ giả An Quốc mưu mô xảo quyệt không để cho Cù thị hành động thất sách đến thế: Xem việc chúng chưa dám xử tử Hoàng Đề đốc ta cũng đủ biết, dù tham lam tàn ác chúng vẫn sợ lòng dân không phục: Giết Đề đốc không duyên cớ sẽ loạn lên ngay và muôn đời quân Hán cũng không thể cai trị nước Nam này. Cù thị hiện nay chỉ mong mỗi Quốc Công chống Hán triều để có cơ mượn tay quân Hán đàn áp. Mặt khác Cù thị sẽ phao truyền trong dân chúng Quốc Công âm mưu phản, lòng dân sẽ hoang mang, không tưởng hư thực thì làm sao thu phục toàn dân chống giữ đất nước?

Tiêu Lý Bá ngưng lại một phút nhìn Lữ Quốc Công.

- Bẩm Quốc Công tiểu điệt nghĩ rằng ta cứ "Giả đại qua ải"! Phải làm sao cho chúng không đề phòng mới thi hành được mật kế!

Quốc Công nín lặng ra chiều suy nghĩ. Hà Minh rụt rè thưa:

- Thế thì Đề đốc phu nhân và Lệ Hồng tiểu thư làm sao an toàn cho được!

Tiêu Lý Bá nhìn Lệ Hồng nói:

- Tôi đã nghĩ kỹ. Bây giờ phu nhân và tiểu thư nên thừa đêm tối rời khỏi hoàn thành về Hạnh Hoa thôn sẽ có Anh Kiệt đại huynh bảo vệ chắc chắn hơn! Bọn võ sĩ của Cù Thái Hậu sẽ không tìm ra được!

Lệ Hồng lẩm bẩm:

- Hạnh Hoa thôn!

Lữ Quốc Công khẽ gật đầu bảo:

- Lời Tiêu Lý Bá phân rất phải. Các con kịp thi hành. Lệ Hồng nên sửa soạn đưa phu nhân lên đường kéo không còn kịp nữa. Sớm mượn gì chúng cũng kéo đến đây!

Công tử Lữ Kỳ bỗng nói:

- Đường về Hạnh Hoa thôn xa diệu vợi, sợ có điều bất tiện. Con xin bá phụ cho con theo tiễn chân Đề đốc phu nhân, con sẽ trở về ngay.

Quốc Công phân vân chưa biết định liệu lẽ nào thì Tiêu Lý Bá đã nói:

- Mật kế phải thi hành gấp rút mới ứng kịp tình hình. Công tử chính là người quan trọng nhất để giúp Quốc Công! Còn Hà Minh vừa chân ướt chân ráo đến Phiên Ngung làm sao qua mắt được các quan văn võ trong triều? Xin công tử để việc Hoàng Đề đốc phu nhân cho Hà Minh đảm nhiệm thì hay hơn hết.

Lữ Kỳ quay nhìn Lệ Hồng, trong lòng không được yên, nhưng trước lời phân trần hữu lý của Tiêu Lý Bá, chàng không biết nói sao.

Phi Hồng Yến hiểu rõ mối tình thâm kín của Lữ Kỳ đối với Lệ Hồng nên vội trấn an lòng chàng:



- Công tử chớ lo! Hồng Yến này xin tình nguyện tiếp sức Hà Minh tráng sĩ đưa phu nhân và tiểu thư ra khỏi Phiên Ngung.

Lệ Hồng nhìn Lữ Kỳ bằng đôi mắt biết ơn rồi bảo Phi Hồng Yến:

- Nếu được cô nương cùng đi ra khỏi hoàng thành thì còn chi may mắn hơn!

Lữ Quốc Công gạt đầu tỏ vẻ bằng lòng lắm. Ông truyền quân sĩ thắng ngựa tốt cho đoàn người lên đường về Hạnh Hoa thôn.

Trong lúc ấy, Tiểu Lý Bá bước vào thư phòng, thảo một lá thư dài giao cho Hà Minh để trao cho Anh Kiệt. Trong thư chàng kể rõ tình hình ở Phiên Ngung và chàng thúc giục bạn huy động các tay anh hùng hào kiệt khắp nơi để trợ giúp đúng theo lời giao kết giữa hai người trước đây, dưới mái chùa hoang ở thôn Cao Đồng.

Đoàn người rời khỏi dinh Lữ Quốc Công thì trống trên thành đã điểm sang canh ba...

Phi Hồng Yến hiểu rõ tình thế nên đi trước dẫn đường và đưa đoàn người ngựa lượn qua những đường đầy những cỏ mọc um tùm để ra cửa thành Nam, cố tránh những toán lính tuần trong hoàng cung.

Đến cửa thành Phi Hồng Yến phải mượn lệnh cha là Đô thống Phi Hồng Xà, nói dối đưa bà con về thăm quê nhà, để cho Đề đốc phu nhân, Lệ Hồng và Hà Minh ra cửa...

Sau khi dặn dò Hà Minh đưa đoàn người đi tắt qua những cánh đồng mông quạnh, cách xa những trại binh của quân Hán đang vây bọc Phiên Ngung, Phi Hồng Yến liền quay trở về thành.

Trước sự giúp đỡ tận tình của nàng, Lệ Hồng không biết làm sao đền đáp ơn sâu, liền sụp xuống lạy tạ.

Phi Hồng Yến cả kinh đỡ nàng dậy nói:

- Tiểu thư đừng làm thế! Việc mọn này chưa chuộc được một phần tội ác của anh thiếp kia mà...

Nàng nghẹn ngào, đôi dòng lệ tuôn trào xuống má, khiến Hà Minh cảm thấy xót xa trong lòng. Cho đến lúc Phi Hồng Yến lên ngựa đi rồi mà chàng cứ dõi mắt nhìn theo...

Nhưng khi chàng thấy Đề đốc phu nhân và Lệ Hồng chăm chú nhìn mình thì Hà Minh bèn lên cúi đầu nói lảng:

- Thật là tội nghiệp...cho nàng...

Đoàn người ngựa lên đường giữa đêm khuya, nhắm hướng Hạnh Hoa thôn trực chỉ.

Lệ Hồng cũng bắt đầu nghĩ đến chàng trai một chiều nào đã rời bỏ Phiên Ngung...

## 7

## Người Thiếu Nữ Hạnh Hoa Thôn

Giữa lúc Tiểu Lý Bá và Hà Minh lên đường đi Phiên Ngung thì Vũ Anh Kiệt cũng giả từ sư Lý Biểu, rời Cổ Am về Hạnh Hoa thôn, một thung lũng xinh xinh gần ven biển, chung quanh có núi đồi bao bọc.

Ngày xưa, Hạnh Hoa thôn là nơi tụ hội của những tay anh hùng hào kiệt khắp trong nước.

Ở đó chính là nơi chôn nhau cắt rốn của Vũ Anh Tùng là một hiệp sĩ kỳ tài mà hầu hết các tay kiếm khách đều kinh sợ, nể phục.

Một hiệp sĩ không màng danh lợi, sau nhiều năm phiêu bạt giang hồ, lại quay về ẩn dật nơi quê hương.

Song hàng năm, cứ đến mùa xuân, là hào kiệt bốn phương kéo về chúc mừng hiệp sĩ và nhờ người chỉ bảo thêm điều hay, lẽ phải.

Những hiệp sĩ vào hàng sư đệ của Vũ Anh Tùng đến đó đã đành, còn những tay giang hồ mã thượng khác nghe danh cũng tìm đến giáp mặt để tranh tài hoặc xin tùng phục.

Hạnh Hoa thôn bất ngờ trở thành nơi giao tiếp những tay dũng sĩ trong nước.

Chiêu Anh quán được thành lập, là nơi lui tới của khách lại uống rượu bàn thế sự phù trầm, hoặc thí võ, bắn tên tranh tài cao thấp.

Khắp thôn Hạnh Hoa tung bừng như đám hội suốt cả mùa xuân.

Ngày còn nhỏ, Vũ Anh Tùng thường được cha cho lui tới Chiêu Anh quán để quen thuộc dần trong bầu không khí hào hùng ấy.

Chàng rất ưa thích và đã được biết hầu hết những bậc tài giỏi một thời.

Chủ quán Chiêu Anh là hiệp sĩ Tiêu Hà, sức khỏe vô địch. Chỉ còn một tay mà ngoài cha chàng ra chưa ai hạ nổi. Tiêu Hà bị cá mập tiện mất một tay trong khi liều chết cứu một lão bà rơi xuống bể. Cha chàng thương bạn như ruột thịt nên đã giao cho hiệp sĩ trông nom quán Chiêu Anh để tiếp đãi hào kiệt bốn phương...

Hơn năm năm qua, Vũ Anh Kiệt mới trở về Hạnh Hoa thôn. Chàng không biết người xưa, cảnh cũ có còn đó nữa chăng? Cho nên chàng định đến Chiêu Anh quán để hiểu rõ tình cảnh của hiệp sĩ Tiêu Hà.

Quán xưa còn vững chãi hay đã tiêu tan mất dạng trên cõi đời này như hình bóng của cha chàng.

Tuần mã qua những ngọn đồi, đưa Anh Kiệt đến đầu làng. Ngàn hoa đua nở trên những cành cây như báo hiệu mùa xuân sắp về trên đất nước.

Vào thời xưa, những ngày này, Hạnh Hoa thôn tung bừng náo nhiệt, các tay hiệp sĩ lũ lượt kéo về Chiêu Anh quán tấp nập suốt ngày, tiếng nói cười rộn rã vang lên.

Anh Kiệt ruỗi ngựa từ từ theo lối cũ, quanh co qua những khu vườn, lòng bồi hồi xúc động khi nhìn thấy nóc quán Chiêu Anh vẫn sừng sững như thuở nào?

Chàng lẩm bẩm một mình:

- Tiêu thúc phụ vẫn còn mạnh!

Chàng thúc ngựa đi nhanh trong lòng băng khuâng, không biết ngày nay Tiêu Hà còn nhìn ra chàng không?

Anh Kiệt buộc ngựa trước cổng quán, bỡ ngỡ nhìn quan khách đông đầy: Chiêu Anh quán vẫn tấp nập như trước.

Song tất cả đều xa lạ với chàng! Dù cố tìm, nhưng chàng không thấy quen mặt một người nào hết. Mọi người đều vận võ phục, trên lưng mang trường kiếm hoặc đoản đao.

Họ là những chàng trai mới bước chân vào cuộc đời giang hồ như Vũ Anh Kiệt. Hàng năm, cứ đến mùa xuân là nhớ lệ cha, ông đều đến viếng Hạnh Hoa thôn. Còn những hiệp sỹ xưa, bây giờ đã nên danh phận hay đã ẩn dật nơi thâm sơn cùng cốc!

Anh Kiệt tự dừng thấy lòng bồi hồi nhớ tưởng đến những hình bóng ngày xưa; cảnh xưa còn đó mà người cũ đâu rồi? !...

Chắc chắn là những người có mặt hôm nay không một ai cùng chung tâm trạng với chàng!

Họ nào biết nơi đây đã từng xảy ra những cuộc tranh tài ghê rợn mà lịch sử võ hiệp muôn đời không quên được! Bao lần, các võ sĩ Mông Cổ tìm đến khiêu khích anh hùng Chiêu Anh quán rồi bị đánh bại quên mất đường về! Bao lần các thiền sư bên Tàu sang đây dùng pháp thuật hủy diệt Chiêu Anh quán nhưng lại phải hàng phục trước kiếm thuật của phái võ ở Hạnh Hoa thôn!

Biết bao cuộc tranh tài cao thấp, nhưng "Chiêu Anh Quán" vẫn sừng sững từ bao năm, chưa biết hàng phục trước sức mạnh nào! Vũ Anh Kiệt thở dài.

Những kỷ niệm xa xưa bỗng dựng trở về đè nặng lòng chàng.

Chàng lặng lẽ bước vào quán, ngồi xuống cạnh chiếc bàn trong góc, cố tránh sự chú ý của mọi người.

Một giọng nói nhả nhặn cất lên khiến Anh Kiệt giật mình quay lại:

- Tráng sĩ mới đến đây ư? Sao trễ quá vậy? Chẳng hay tráng sĩ dùng gì?

Sự vồn vã ấy làm cho Anh Kiệt chú ý đến người hầu bàn.

Chàng khẽ đáp:

- Tôi ở xa lắm! Làng này năm nay có mở hội nữa ư?

Câu hỏi ngớ ngẩn của Anh Kiệt khiến người hầu bàn trở mắt nhìn:

- Kìa! Không phải tráng sĩ đến đây cốt viếng mộ hiệp sĩ Vũ Anh Tùng ư?

Anh Kiệt chợt hiểu ra, vội đáp:

- Không! Tôi đến viếng mộ người đầy tớ! Nhưng lại tưởng Hạnh Hoa thôn còn có thêm cuộc vui.

Cả hai nhìn nhau cười.

Anh Kiệt truyền gọi một vò rượu ngon và một cân thịt nướng, thức ăn ưa thích nhất của chàng.

Người hầu bàn đi rồi, Anh Kiệt mới bắt đầu quan sát khắp chung quanh... Hàng mười tráng sĩ ngồi nhắm rượu, bàn thế sự, kiếm cung, tiếng cười nói vang lên.

Anh Kiệt không ngờ mình may mắn đến như vậy.

Vừa bước chân ra đời, dự định tìm những anh hùng hào kiệt để kết giao thì chàng đã được gặp rất nhiều người ở chính nơi quê hương của mình.

Bây giờ chỉ còn chờ dịp may mắn cầu thân với họ mà thôi.

Tự dung chàng nghĩ đến Tiểu Lý Bá và Hà Minh. Không biết cả hai đã giúp mặt Hoàng Đề đốc chưa và cuộc diện đã biến đổi ra làm sao? Chàng nghĩ đến lúc cần quy tụ những anh hùng hào kiệt trong nước để chờ dịp tiếp tay với những bậc trung thần nghĩa sĩ để giữ nước.

Anh Kiệt cố tìm trong đám quan khách, một người bạn cũ ngày xưa, nhưng lạ lùng thay, trong Chiêu Anh quán toàn là những người xa lạ đối với chàng...

Một giọng nói hần học cất lên từ bàn kế cận:

- Hừ! Khốn nạn! Đồ gái vườn mà cũng làm ra vẻ thiên kim tiểu thư.

Anh Kiệt nhìn sang thấy một hảo hán, mặt đỏ gay, chùng uống rượu khá nhiều, đang càu nhàu:

- Thế nào ông cũng đập nó một trận cho bớt khinh người.

Bạn hần có vẻ nho nhã hơn, vội can ngăn:

- Thôi anh ạ! Đừng làm thế mất vui! Cô ấy kiêu kỳ thì ta đừng cầu thân vậy.

Như bị chạm lòng tự ái, hảo hán vụt đứng phắt dậy, nói to:

- Ta mà cầu thân với nó à! Ta hỏi thăm mộ Vũ hiệp sĩ, nó đã không chỉ mà còn nói "Chưa biết mộ người thì mang kiếm làm gì!".

Rồi như muốn phân trần với quan khách trong Chiêu Anh quán, hảo hán quay nhìn mọi người hỏi:

- Các bạn nghĩ xem vậy có tức không?

Người bạn vội níu hấn ngồi xuống, bảo:

- Tại anh hét vang ầm, nàng mới mắng anh đồ "Thất phu" chứ!

Hảo hán toan phản đối, nhưng quan khách lại cười to lên khiến chàng rất căm giận.

Hảo hán ngồi phịch xuống, đôi mắt đỏ ngầu, cơn tức giận càng tăng.

Một thanh niên mặc áo chèn màu xanh, lưng đeo kiếm bước tới vỗ vai bảo:

- Bạn giận ư? Không nên! Có ai khinh khi bạn đâu? Người nào ở Hạnh Hoa thôn thì không còn lạ gì cô bé ấy nữa.

Hảo hán ngược nhìn lên.

Anh Kiệt hết sức ngạc nhiên hỏi:

- Cô bé nào hung hăng đến như thế?

Chàng thanh niên tiếp lời:

- Nhiều người cũng giận như bạn, toan sửa trị cô gái ấy, nhưng đây là Hạnh Hoa thôn, người ta chỉ sợ "Bứt dây động rừng" đó thôi.

Rồi nhìn hảo hán, thanh niên cất tiếng cười:

- Bạn muốn biết cô bé ấy không? Nàng tên là Hạnh Hoa Mai, cháu ruột của Tiêu Hà lão hiệp đấy.

Anh Kiệt lăm bắm một mình:

- Hạnh Hoa Mai! Hạnh Hoa Mai!

Chàng không thể nhớ được cái tên ấy!

Khảo lại ký ức, một lát sau, chàng nhớ mang máng ngày xưa, mỗi lần đến nhà chàng, Tiêu Hà hiệp sĩ thường hay dẫn theo một cô bé trạc mười hai, mười ba tuổi.

Có phải cô bé ấy ngày nay là Hoa Mai, người thiếu nữ đã dám khinh thường hầu hết những tay anh hùng trong thiên hạ.

Bỗng từ bên trong một giọng nói khàn khàn phát ra, làm ngưng ngang câu chuyện:

- Xin chào chư vị!

Mọi người thốt nhiên im bật, quay cả lại nhìn. Một ông già râu dài, cụt mất một cánh tay, chậm chậm bước ra, thoáng thấy ông, Anh Kiệt buộc miệng kêu nhỏ:

- Hà Thúc Phụ!

Quan khách đều đứng lên một lượt, cất tiếng:

- Kính chào lão hiệp.

Chờ cho mọi người ngồi yên đầu đó, Tiêu Hà cất tiếng:

- Từ khi Vũ huynh mất đi, chư vị anh hùng hàng năm đến Hạnh Hoa thôn chiêm bái. Năm nay cũng theo đúng lệ, chúng ta cùng mở cuộc tranh tài không biết chư vị có đồng ý chăng?

Mọi người đều đứng dậy:

Xin lão hiệp cho biết rõ việc tranh đua?

Tiêu Hà nét mặt tươi vui:

- Cuộc thử sức này đều do Vũ huynh bày ra ngày xưa. Bây giờ chúng ta cũng theo đúng như vậy. Nó gồm hết thập bát ban, quý vị tự do chọn lấy. Tôi xin miễn kể ra đây vì muốn dành lại những phút bất ngờ.

Lão hiệp im lặng một phút rồi nói:

- Chư vị nên đến dự cho đông! Đừng để cháu Hoa Mai vẫn than phiền là "Thiên hạ hết anh tài".

Trước lời nói ấy, nhiều thanh niên đứng phắt dậy, khiến Tiêu Hà lão hiệp cười xòa:

- Ô! Như vậy mới đáng mặt nam nhi! Lão nói khích thế để mong quý vị cho cháu nó một bài học là vừa! Nó lớn rồi mà vẫn không chừa được thói xấu.

Tiêu Hà vừa toan quay vào thì một giọng nói nhỏ nhẹ cất lên bên tai ông:

- Người ở Hạnh Hoa thôn có quyền tranh tài đoạt giải chăng lão hiệp?

Tiêu Hà ngạc nhiên nhìn lại. Một chàng thanh niên tuần tú, khôi ngô đang nhìn vào mặt ông mà cười. Tiêu Hà cảm thấy hơi ngờ ngợ nhưng không nhớ đã gặp chàng ta ở đâu.

Song ông cũng đáp:

- Tráng sĩ cứ tự tiện, không có điều gì trở ngại hết.

Ông chăm chú nhìn khách lạ từ đầu đến chân rồi hỏi:

- Tráng sĩ là người Hạnh Hoa thôn, sao lão phu không được biết. Chẳng hay tráng sĩ tên họ là chi?

Chàng thanh niên bước đến bên lão hiệp cất tiếng:

- Thúc phụ không còn nhớ tiểu đệ nữa ư?

Tiêu Hà bỗng ngỡ nhìn chàng thanh niên mà không ai khác hơn là Anh Kiệt.

Lão hiệp đoán mãi không biết chàng là ai mà gọi ông là thúc phụ.

Ông cố nhớ lại hầu hết những tráng sĩ dùng chung phái võ, từng đến Hạnh Hoa thôn mấy năm trước, nhưng không tài nào biết được chàng.

Bỗng một tiếng thét vang lên làm cho Tiêu Hà và Anh Kiệt giật mình quay lại:

- Lão hiệp! Ta thách Hạnh Hoa Mai một trận mắt còn được chăng?

Vị hảo hán mặt đỏ gay lúc này, chừng quá chén, bất chấp lời cản ngăn của bạn hữu đứng lên thách đồ ngông nghênh.

Tiêu Hà điềm nhiên đáp:

- Hảo hán nên bình tĩnh! Hãy đợi ra diễn vũ trường rồi sẽ thách đồ.

Vị hảo hán chồm tới nói thêm nhiều lời thô lỗ, nhưng của các bạn hán đã ôm chầm lấy hán kéo lại.

Tiêu Hà liếc nhìn Anh Kiệt khẽ thở dài có vẻ buồn bã lắm!

Anh Kiệt ngạc nhiên vô cùng! Chắc lão hiệp có một tâm sự gì không được vui.

Chàng nghĩ đến lúc phải ra mắt người, sợ để lâu mắc tội:

- Thúc phụ đã quên hẳn đứa cháu cô út đã theo Hoàng Đề độc về Phiên Ngung bao năm rồi ư?

Tiêu Hà lão hiệp mở tròn đôi mắt, bước tới chụp lấy hai vai chàng, gọi to lên:

- Trời! Vũ...

Nhưng Anh Kiệt vội vàng cướp lấy những lời sau cùng:

- Dạ! Kính chào lão hiệp.

Giữa khi ấy, các tráng sĩ trong Chiêu Anh quán đều quay đầu nhìn lại. Anh Kiệt bảo nhỏ vào tai Tiêu Hà lão hiệp:

- Rất nhiều việc cần nói! Xin thúc phụ đừng cho mọi người chú ý đến cháu!

Tiêu Hà hiểu ý vội phá tan sự nghi ngờ của quan khách:

- Tráng sĩ mới đến ư?

Chụp ngay cơ hội, Anh Kiệt chỉ gói hành trang trên bàn đáp:

- Vâng! Thưa lão hiệp, tôi vừa xuống ngựa!

Mọi người đều quay lại bàn ăn uống không chú ý đến câu chuyện hàn huyên của khách lạ và chủ quán.

Tiêu Hà bảo nhỏ:

- Cháu mang hành lý vào nhà, sẽ nói chuyện sau!

Thái độ của hai người tuy vậy vẫn không qua được mắt của Hạnh Hoa Mai đang đứng trên lầu Chiêu Anh quán.

Thiếu nữ đứng đấy tự lúc tên hảo hán mặt đỏ thách đồ nàng giao đấu. Vì sợ lão hiệp Tiêu Hà nên dù tức giận đến cực độ nàng cũng vẫn đứng yên.



Đến khi lão hiệp chụp lấy vai chàng thanh niên xa lạ thì Hoa Mai không khỏi ngạc nhiên. Từ nhỏ đến lớn nàng chưa hề thấy thúc phụ biểu lộ sự thương yêu như thế đối với bất cứ một người nào! Câu chuyện đối đáp giữa hai người có vẻ lúng túng, ngại ngùng càng làm cho Hoa Mai ngỡ vực hơn.

Chàng thanh niên ấy là ai? Đến đây với ý định gì?

Nàng bước vào phòng riêng rồi đi vòng ra phía sau xuống đất, cố ý tìm hiểu thêm kẻ mới đến.

Hoa Mai vừa xuống khỏi thang gác đã gặp Tiêu Hà và Anh Kiệt.

Lão hiệp cất tiếng gọi:

- Hoa Mai! Đến đây ta bảo!

Anh Kiệt khẽ nói:

- Xin thúc phụ đừng cho nàng biết tông tích cháu vội.

Lão hiệp không thay đổi sắc diện, nhưng trong lòng hết sức ngạc nhiên. Hàng động của Anh Kiệt thật kỳ lạ: đối với quan khách đã đánh phải dấu tên, dấu mặt nhưng đối với Hoa Mai mà chàng cũng muốn làm mặt lạ nữa ư?

Song, ông nghĩ rằng Anh Kiệt có dụng ý gì đây nên vẫn làm vừa lòng chàng.

Hoa Mai vừa bước tới, ông đã nghiêm sắc mặt hỏi:

- Tại sao con vẫn chứng nào tật ấy, ta bảo mãi không nghe, làm gì lại gây sự với hảo hán Kỳ Hồ cho thêm rắc rối vậy?

Thiếu nữ cúi đầu đáp:

- Chứ ai bảo hán bát tài mà dám đèo bông! Hán chạy theo con mãi, thúc phụ có biết đâu?

Tiêu Hà lắc đầu:

- Thật là phiền! Phải dè như vậy ta không truyền dạy con võ nghệ, không cho lên non học đạo thì yên biết mấy!

Biết lão hiệp bốt giận, Hạnh Hoa Mai mím môi lại, có vẻ nũng nịu lạ lùng, chứng tỏ nàng vẫn thường được nuông chiều.

Rồi không chào Anh Kiệt, thiếu nữ vụt chạy đi.

Tiêu Hà lão hiệp nhìn theo thở dài:

- Tính con bé thật là đáng phiền; không có cách nào sửa trị được nó...

Anh Kiệt khẽ mỉm cười không nói. Nhìn cử chỉ của Hoa Mai, chàng đoán được phần nào tính tình của nàng.

Thiếu nữ kiêu hãnh là phải, vì nàng lớn lên trong sự kiêu hùng của chú, bác. Nàng đã được chứng kiến bao cuộc toàn thắng của anh hùng Hạnh Hoa thôn, cho

nên khi biết sử dụng kiếm cung là nàng khinh thường anh hùng trong thiên hạ. Nàng được thụ giáo với hầu hết các tay lão hiệp cùng phái võ nên chưa gặp được tay đối thủ, nàng làm sao khỏi sinh tính kiêu kỳ.

Anh Kiệt nghĩ rằng tánh ấy sửa đổi dễ dàng, chỉ cần một bài học hay là thiếu nữ sẽ trở lại bình thường.

Chàng khẽ nói:

- Thúc phụ đừng lo! Thế nào Hoa Mai cũng gặp phải tay đối thủ. Chừng ấy tự dung, nàng hiểu rằng trong thiên hạ còn nhiều kẻ tài ba.

Tiêu Hà lắc đầu:

- Cháu chưa rõ, chú nhờ sư huynh Liêu Cốc ở núi Sơn Nhai truyền dạy kiếm pháp, nên ngày nay khó có người qua được nó.

Ngung lại một phút, lão hiệp tiếp:

- Trong đời ta có hai điều lắm: Thứ nhất là dạy kiếm thuật cho Hoa Mai, thứ hai là thấy nó kiêu căng nhiều thù địch, ta lại gọi nó cho đại sư huynh Liêu Cốc. Bây giờ ngoài thầy nó và ta, Hoa Mai không còn biết sợ ai nữa. Ta mở cuộc thi võ đêm nay là cốt ý cho nó bớt kiêu căng...

Anh Kiệt cười hỏi:

- Nhưng nếu Hoa Mai toàn thắng tất cả thì sao thúc phụ?

Tiêu Hà đáp:

- Đành vậy biết làm sao?

Trong đôi mắt của ông. Anh Kiệt thoáng thấy chút hãnh diện về sự tài giỏi của cháu gái mình.

Chàng nghĩ rằng, chính chỗ yếu tánh của Tiêu Hà mà Hoa Mai càng ngày càng kiêu hãnh hơn lên. Tiêu Hà chưa thật quyết tâm sửa trị nàng!

Anh Kiệt không trách được thúc phụ, nhưng chàng thấy mình có bốn phận phải cải sửa tánh tình của thiếu nữ vì trong phái võ Hạnh Hoa thôn không thể có một người như vậy.

Nếu Hoa Mai vẫn chứng nào tật nấy, mà các lão hiệp lại dễ dãi với nàng, thì anh hùng trong thiên hạ còn coi Chiêu Anh Quán ra gì?

Thái độ của Kỳ Hồ hảo hán lúc này đã chứng tỏ sự tức giận của toàn thể hiệp sĩ đến viếng Hạnh Hoa thôn. Họ đều căm tức vì bị Hoa Mai làm nhục, nhưng nghĩ đến danh tiếng lừng lẫy của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng, họ đành ép dạ.

Lão hiệp Tiêu Hà bỗng hỏi:

- Vì lẽ gì cháu không muốn cho Hoa Mai biết mặt.

Anh Kiệt đáp:

- Cháu về đây ngoài việc thăm mẹ cháu, còn một nhiệm vụ rất quan trọng. Cháu cần liên kết với những anh hùng hào kiệt khắp nơi để tiếp tay với các bậc trung thần nghĩa sĩ ở Phiên Ngung, trong lúc đất nước ngửa nghiêng này. Hiện quân Tàu đã tràn qua biên ải.

Tiêu Hà lão hiệp thất sắc:

- Trời! Thật vậy sao cháu? Bây giờ làm thế nào?

Anh Kiệt điềm nhiên tiếp lời:

- Mọi việc ở Phiên Ngung chưa biết biến chuyển ra sao. Nhưng đã có Tiểu Lý Bá và Hà Minh dưỡng tử của thúc phụ Lý Biểu lo liệu. Bây giờ xin thúc phụ tiếp tay với cháu âm thầm kết giao quy tụ những anh hùng hào kiệt đến đây, cổ nung sôi lòng yêu nước của họ để chờ dịp bùng nổ.

Tiêu Hà khẽ gật đầu:

- Cháu yên lòng mọi việc sẽ có ta giúp đỡ.

Anh Kiệt thấy cần nói thêm một câu:

- Cháu trộm nghĩ, trong giờ phút này không nên để mất lòng những hiệp sĩ đã đến đây.

Lão hiệp ngược mặt nhìn chàng, hơi ngạc nhiên về câu nói của cháu.

Là người từng trải sự đời, Tiêu Hà lão hiệp hiểu ngay câu nói có dụng ý của cháu.

Anh Kiệt muốn nhắc nhở ông gắt gao đối với Hạnh Hoa Mai vì hành động của nàng có thể gây chia rẽ giữa các anh hùng hào kiệt trong nước và phái võ Hạnh Hoa thôn.

Lão hiệp cũng vừa nhận thấy một sự thay đổi lớn lao ở Anh Kiệt.

Chàng không còn là một thiếu niên ốm yếu mảnh mai mà trước đây nhiều năm đã làm cho các hiệp sĩ Hạnh Hoa thôn thất vọng vì không mong chàng nổi được nghiệp cha, ông..

Trước mắt lão hiệp, Anh Kiệt ngày nay là một thanh niên anh dũng, gương mặt đượm nhiều khắc khổ, đôi mắt long lanh càng biểu lộ một sự cương quyết vô biên và lời nói điềm đạm nhưng rắn rỏi đủ làm cho kẻ khác phải kính nể.

Anh Kiệt thấy thúc phụ trầm ngâm suy nghĩ, song chàng không chú ý đến ông nữa vì thấp thoáng bên kia vườn nhà chàng có một lão bà đang đi mà chàng quyết chắc là mẹ của mình.

Chàng cúi chào lão hiệp Tiêu Hà:

- Xin thúc phụ cho phép cháu về nhà thăm mẹ và cháu sẽ có mặt đêm nay nơi diễn vũ trường..

Đúng như sự dự đoán của Anh Kiệt, toàn thể hiệp sĩ đều tức giận Hạnh Hoa Mai và thái độ của Tiêu Hà lão hiệp.

Lời nói khích của ông sáng nay trong Chiêu Anh quán không ngờ gây nhiều ảnh hưởng không hay cho ưu thế của phái Hạnh Hoa thôn.

Khi tỉnh rượu rồi càng nghĩ đến câu nói khích, các hiệp sĩ càng phật lòng.

Lợi dụng tình thế ấy, hảo hán Kỳ Hồ cố tâm gây uất ức trong lòng mọi người.

Hắn lôi cuốn được các bạn thân rồi tìm đến gặp mặt các hiệp sĩ khác để lái nhai một luận điệu:

- Các bạn thấy chưa? Nào phải riêng con bé Hạnh Hoa Mai kiêu hãnh, khinh khi bọn ta đâu? Chính Tiêu Hà lão hiệp bày trò cho nó đấy chứ! Hàng năm, tại sao chúng ta cứ đến Hạnh Hoa thôn này làm trò cười cho họ. Chúng ta kính nể Vũ hiệp sĩ, vì người quang minh chính trực, không thiên vị một ai dù là người cùng phái, Hạnh Hoa thôn ngày nay không phải là nơi chúng ta đâu phục nữa rồi. Tiêu Hà lão hiệp không xứng đáng với lời thân yêu của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng.

Trọn ngày hôm ấy, Kỳ Hồ hảo hán quyết tạo nên bầu không khí bất mãn chung của toàn thể hiệp sĩ đặt chân đến Hạnh Hoa thôn.

Trước lời nói của Kỳ Hồ, các tay giang hồ hảo hớn đều không tỏ rõ một thái độ nào!

Họ không cho lời nói của họ hoàn toàn đúng nhưng đều nhận thấy hắn nói có lý một phần nào!

Tại sao lão hiệp Tiêu Hà làm ngơ trước hành động khinh miệt các hiệp sĩ của cháu gái mình?

Tuy nhiên, tư tưởng từng phục anh hùng Chiêu Anh quán rất nặng nề nên không thể trong giây phút, mà họ quay lại kinh chống ngay được, nhưng tất cả đều cảm nhận lờ mờ một sự bất công cần được xóa bỏ.

Và đêm hôm đó, các hiệp sĩ đến diễn võ trường Chiêu Anh quán đều mang theo trong lòng ít nhiều bất mãn.

Họ từ từ kéo đến, im lặng trang nghiêm, bật hẳn tiếng cười đùa vui tươi như buổi sáng.

Sự im lặng nặng nề ấy làm cho lão hiệp Tiêu Hà càng không khỏi lo âu.

Ông chợt nhớ đến lời nói của Anh Kiệt:

- Trong giờ phút này, không nên để mắt lòng các hiệp sĩ.

Bây giờ thì lão hiệp đã thấy rõ sự mất lòng của số đông rồi.

Rượu thịt bày la liệt trên bàn mà tất cả đều không đụng tới. Họ ngồi im lặng nhìn lên vũ đài, không ai nói một lời, nét mặt đăm chiêu như suy tính một việc gì!

Chỉ riêng Kỳ Hồ hảo hán là rất khoái trá, nhìn mọi người với vẻ tự đắc vì lời nói của hắn đã có công hiệu...

Hắn chỉ mong cuộc tranh tài khai diễn để hạ Hoa Mai rửa nhục và sẽ mạnh mẽ chỉ trích hành động thiên vị của Tiêu Hà lão hiệp, cốt ý làm giảm uy thế của phái võ Hạnh Hoa thôn.

Trong lúc mọi người tề tụ đông đủ ngoài diễn vũ trường thì Tiêu Hà lão hiệp vẫn ngồi trầm lặng trong phòng riêng.

Đến giờ phút này, ông mới thấy rõ sự lầm lỗi của mình. Vì quá nuông chiều cháu nên để cho phái võ Hạnh Hoa thôn phải mang tiếng không hay. Đã không xứng đáng với lời giao kết của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng trước khi nhắm mắt mà ông còn làm buồn lòng các lão hiệp, nếu mai kia họ biết được điều ấy!

Bây giờ làm thế nào cứu vãn được tình thế? Hàn gấn thế nào đừng sứt mẻ tình cảm của các hiệp sĩ đến quán Chiêu Anh.

Lão hiệp làm bầm một mình:

- Mọi việc cũng đều lỗi ở ta!

Vừa khi ấy, Hoa Mai từ bên ngoài chạy vụt vào. Nàng mặc bộ võ phục màu xanh biếc, lưng đeo trường kiếm trong thật uy nghi; nét mặt của nàng vui tươi hơn hờ như vừa tìm được câu chuyện gì thích thú lắm.

Nàng nhìn thấy Tiêu Hà lão hiệp, vội hỏi ngay:

- Thúc phụ ơi! Bọn hiệp sĩ tề tụ đông đủ cả rồi, sao mấy anh tài chưa khai diễn?

Nàng không chú ý đến nét buồn phiền trên khuôn mặt của lão hiệp, Hoa Mai cười to lên:

- Thúc phụ ra mà xem mặt mày của bọn chúng. Thật giống như lũ người đưa đám ma, không hề thấy chúng nhếch môi.

Tiêu Hà lão hiệp rất khó chịu về thái độ của Hoa Mai nên bảo:

- Im đi không! Đồ không biết phải trái gì hết!

Đang vui, Hoa Mai bỗng dừng cụt hứng, xụ mặt. Nàng không hiểu tại sao thúc phụ của nàng sanh ra cau có như vậy?

Thiếu nữ nhìn xuống đất với vẻ buồn khổ lạ lùng! Lão đâu có bao giờ giận dữ như thế này đâu?

Tiêu Hà cũng thấy ngay sự vô lý của mình. Hoa Mai làm sao hiểu được trong lòng ông đang nghĩ những gì?

Nàng chịu cô cút từ khi mới lọt lòng, mất hẳn tính thương yêu đùm bọc của cha mẹ, sống vất vưởng nương nhờ theo chú.

Lão hiệp là kẻ giang hồ, rày đây mai đó, mang kiếm cung giúp ích cho đời, nên Hoa Mai từ lúc nhỏ đã theo sát chân người, sống bấp bênh không biết đến ngày mai.

Càng nghĩ đến sự không may của đời cháu, Tiêu Hà càng chua xót, cho nên bao tình thương mến của mình ông đều trút hết cho nàng.

Buồn thay, thiếu nữ được nuông chiều thái quá sinh ra kiêu kỳ, ỷ lại tài nghệ của chú bác, mà khinh thường thiên hạ.

Tình thương quá mức của Tiêu Hà đối với Hoa Mai không giúp nàng nên người mà tạo cho nàng nhiều tật xấu. Do đó, ngày nay mới có tình trạng khó xử này.

Ngoài vũ trường, các tay hiệp sĩ vẫn ngồi im lặng đợi chờ. Song Kỳ Hồ hảo hán không chịu đựng được nữa, gọi vang lên:

- Lão hiệp! Lão hiệp! Cuộc tranh tài bao giờ khởi diễn?

Giọng nói xác láo của hán thật đáng ghét, tuy nhiên Tiêu Hà vẫn điềm nhiên không lộ rõ điều gì khác lạ.

Ông cố nhẫn nhịn để chờ Vũ Anh Kiệt giải quyết giúp ông công việc này, nhưng chàng tráng sĩ kia vẫn biệt tăm.

Lão hiệp ngạc nhiên không hiểu vì sao Anh Kiệt không đến tiếp tay với ông xoa dịu lòng căm tức của các hiệp sĩ. Tiêu Hà muốn cho người sang nhà tìm Anh Kiệt nhưng chợt nhớ lời dặn của chàng, ông lại thôi.

Tiêu Hà lão hiệp đứng ngồi không yên. Ông bước tới bước lui, trong lòng bồn chồn khó nghĩ.

Hạnh Hoa Mai từ nãy giờ vẫn đứng im lìm trong góc phòng, không dám động đậy.

Nàng không hiểu được việc gì đã xảy ra mà lão hiệp có vẻ mất bình tĩnh như vậy.

Thiếu nữ bỗng nhớ đến chàng tráng sĩ lúc sáng. Không biết hán đã nói những gì mà thái độ của Tiêu Hà lão hiệp đậm ra khó hiểu lạ lùng. Hoa Mai nghi ngờ lắm! Chàng ta là ai, mà nàng chưa hề thấy lai vãng đến Hạnh Hoa thôn? Tại sao lão hiệp lại có vẻ kính yêu chàng như vậy?

Bên ngoài, tiếng của Kỳ Hồ càng lúc càng to:

- Tiêu Hà lão hiệp! Bã bỏ cuộc tranh tài rồi ư? Thật là xác xược, hỗn láo!

Hoa Mai nghiến chặt hai hàm răng cho khỏi bật lên tiếng nguyên rủa.

Nàng ngược nhìn lão hiệp nói liều:

- Thúc phụ! Cháu không chịu nhục như vậy được đâu? Tại sao ta lại bỏ cuộc tranh tài đấu sức? Rồi đây anh hùng trong thiên hạ còn xem Chiêu Anh quán ra gì? Thà thúc phụ giết chết cháu đi!

Nói xong, Hoa Mai vụt chạy ra diễn vũ trường khiến cho lão hiệp kinh hoàng hét:

- Hoa Mai! Hoa Mai trở lại!

Nhưng thiếu nữ đã đến bên ngoài và nhún mình nhảy vút lên đài, dưới những ánh đèn lồng rực sáng.

Lão hiệp vô cùng tức giận. Ông không ngờ Hoa Mai dám ngang nhiên cắt lời ông như vậy.

Tiêu Hà vội chụp lấy cây trường thương toan lên đài trị tội đứa cháu thì một bóng đen từ bên ngoài nhảy vụt vào cất tiếng:

- Thúc phụ cứ để yên cho nàng hành động! Ta không thể bãi bỏ cuộc tranh tài đấu sức này đâu.

Tiêu Hà quay lại nhìn thấy Anh Kiệt đứng điềm nhiên sau lưng mình.

Người hỏi:

- Bây giờ làm thế nào? Ta sợ khó tránh cuộc xô xát giữa các hiệp sĩ và bọn đồ đệ của ta, nếu Hoa Mai có mệnh hệ nào!

Anh Kiệt nhìn Tiêu Hà lòng vô cùng bất nhẫn! Chàng không ngờ uy thế của lão hiệp ngày nay suy kém đến như vậy?

Xưa kia, đối với cha chàng, một hiệu lệnh phát ra là tất cả phải tuân theo, dù lặn vào chỗ chết, bọn đồ đệ tử và sư đệ của mình cũng liều mình không hề dám cãi lại? Có đâu như bây giờ cản ngăn một cuộc xô xát có hại đến danh dự của phái võ mà Tiêu Hà thúc phụ cũng bó tay!

Chàng thở dài chán nản, nhưng cũng nói:

- Thúc phụ an lòng và cứ tuyên bố, mở đầu cuộc tranh tài đấu sức, cần nhất phải tránh đừng cho đổ máu! Mọi việc cứ để mặc cháu lo liệu.

Tiêu Hà lão hiệp thấy thái độ cứng rắn của Anh Kiệt cũng vững lòng tin. Ông không nói thêm một lời nào, chạy ra diễn vũ trường, nhảy phóc lên đài, giữa lúc Hạnh Hoa Mai và các đồ đệ của người đang thách đố toàn thể anh hùng hào kiệt.

Quang cảnh diễn vũ trường nhốn nháo: Tất cả hiệp sĩ tức giận đứng cả lên. Nhưng họ đều ngạc nhiên khi thấy Tiêu Hà lão hiệp đặt chân lên đài, đã hét lớn bọn đồ đệ:

- Bọn bây không được xác láo! Phải chờ lệnh ta đã.

Lão hiệp nói xong, trao thương cho một đồ đệ rồi truyền lệnh:

- Chúng bây hãy xuống đất! Hoa Mai đứng cạnh ta.



Diễn vũ trường im phăng phắc. Hoa Mai im lặng nhìn thúc phụ trong lòng hồi hộp lạ thường!

Lão hiệp nhìn quanh rồi cúi chào các tay hiệp sĩ cất tiếng hét sức nhả nhận:

- Lão phu quá chậm trễ, xin chur vị anh hùng thứ lỗi cho! Lão xét nghĩ đây là một cuộc vui chơi để tưởng nhớ đến bậc kỳ tài, chứ không phải là cuộc giao tranh gây thù oán, mà lúc này lão nghe nhiều lời thách thố, hài tên tội của lão một cách rất hồ đồ. Chẳng hay chur vị anh hùng có điều gì cần chỉ giáo cho chăng?

Vũ trường xôn xao trở lại! Các tay giang hồ kỳ hiệp thật không hiểu gì hết. Tại sao Hạnh Hoa Mai khinh khi, mặt sát tất cả những người có mặt nơi đây mà lão hiệp Tiêu Hà lại nhả nhận đến thế?

Song Kỳ Hồ hảo hán trước những lời lẽ của Tiêu Hà vẫn ngang nhiên đổ tội cho lão hiệp:

- Đành rằng cuộc vui chơi! Nhưng chúng tôi không muốn lão hiệp khinh thường những người đã đến đây!

- Hảo hán nói quá đáng! Lão bao giờ có ý nghĩ ấy đâu.

Tiêu Hà lão hiệp cố tình hàn gắn lại những sứt mẻ tình cảm của đôi bên nhưng đã trễ rồi. Những lời nói của ông bây giờ quá ra vô hiệu quả vì mới đây, Hạnh Hoa Mai đã mặt sát toàn thể anh hùng.

Lòng uất hận của họ đã lên tới tột độ, họ chỉ muốn diệt cho được người thiếu nữ kiêu kỳ ấy mà thôi...

Một giọng nói cất lên từ phía dưới chân đài:

- Lão hiệp đừng dục dự nữa! Hoa Mai đã lớn tiếng khinh miệt bọn tôi! Xin lão hiệp cho giao đấu ngay đi!

Tiêu Hà quắc mắt nhìn cháu, lắm bả:

- Ta cố gây tình đoàn kết giữa anh hùng hào kiệt trong nước. Không ngờ con làm hỏng tất cả. Thôi đành vậy biết làm sao hơn.

Người quay mặt nhìn xuống vũ trường, cất tiếng:

- Cuộc tranh tài đấu sức bắt đầu. Ai thủ được đài, toàn thắng tất cả anh hùng hào kiệt đến đây, sẽ được khắc tên chữ vàng, treo trước cửa quán Chiêu Anh cho bốn phương hào kiệt đặt tên tường danh tánh.

Lão hiệp ngừng lại một phút rồi tiếp:

- Ta lặp lại một lần nữa: Đây là trận đấu giao hòa, phải bỏ hiềm khích nhỏ nhen và đừng cố tâm hạ địch thủ. Ai trái lệnh ta không dung thứ.

Vũ trường im phăng phắc trước lời nói của Tiêu Hà.

Lão hiệp đưa mắt cố tìm Anh Kiệt, song không thấy bóng chàng đâu. Ông đành cất tiếng hỏi:

- Chur vị anh hùng! Có ai giao đấu với Hạnh Hoa Mai chẳng?

Kỳ Hồ chỉ mong có thể. Như một luồng gió, từ dưới đài, hần nhảy vọt lên, đứng sừng sững trước mặt Hoa Mai.

Các hiệp sĩ vỗ tay hò reo tán trợ khiến hần càng kiêu căng tự đắc.

Tiêu Hà lão hiệp nhìn hần, hơi lo ngại cho tánh mạng của Hoa Mai.

Người vừa nhảy xuống đài nhường chỗ cho cuộc tranh đấu thì Kỳ Hồ đã tuốt kiếm múa lên vun vút.

Hoa Mai bước tới khoanh hai tay trước ngực, cười lên khanh khách:

- Hà! Hà! Hảo hán định chiếm địa vị "Đệ nhất anh tài" hay chỉ muốn giết chết tiện nữ cho đỡ tức?

Kỳ Hồ gầm lên xông vào:

- Im đi bé con! Rút kiếm ra, đừng nhiều lời vô ích. Ta sẽ cho mi biết thiên hạ còn lắm bậc kỳ tài.

Thiếu nữ điềm nhiên:

- Được rồi! Xin mời hảo hán ra tay.

Kỳ Hồ thấy rõ Hoa Mai trêu chọc mình nên máu nóng sôi lên, phóng mình tới chém bặt ngang đầu nàng.

Tiêu Hà lão hiệp vô cùng lo ngại. Trong giờ phút này mà Hoa Mai vẫn không hết kiêu căng, quá khinh thường địch thủ thì sớm muộn gì cũng bị hại.

Nhưng Hoa Mai nhanh như cắt, hụp đầu xuống tránh lưỡi kiếm của Kỳ Hồ rồi nhảy vọt lên đá thốc vào hông hần.

Kỳ Hồ lộn nhào tới trước tránh thế đá ác hiểm, song hần chưa kịp ngồi dậy Hoa Mai đã nhảy tới đánh vào mặt hần một thoi như trời giáng.

Kỳ Hồ không dám khinh thường thiếu nữ nữa, vội loang kiếm trên lên bọc lấy đầu định chém bứt cả cánh tay của nàng. Nhưng Hoa Mai đã nhanh nhẹn rút tay lại và phóng mình vọt qua đầu hần.

Các tay gian hồ kỳ hiệp đứng dưới đài đều đứng cả dậy, say mê nhìn cuộc giao đấu càng lúc càng hào hứng.

Bây giờ thì họ mới thấy rõ tài nghệ tuyệt luân của Hoa Mai. Thân gái mảnh mai lại dùng tay không mà Kỳ Hồ hảo hán dùng báu kiếm vẫn không đàn áp nổi.

Kỳ Hồ càng giao đấu càng thấy xấu hổ trước đồng bạn, nên đâm liều lặn xả vào mình Hoa Mai chém nhầu.

Thiếu nữ thấy thế càng nói khích thêm cho hần mất hết bình tĩnh:

- Kia hảo hán. Tiện nữ biết tội đã nhường nên không dám dùng vũ khí mà hảo hán còn giận dữ ư? Không lý bây giờ tiện nữ phải bó chặt tay lại để chịu chết?

Những lời ấy làm cho Kỳ Hồ điên dại lên. Hắn dùng toàn những thế hiểm độc quyết hạ cho được nàng.

Kỳ Hồ tung mình lên không, lưỡi kiếm trên tay bay vun vút, lấp lánh dưới ánh đèn như sao sa xuống đầu thiếu nữ.

Lão hiệp Tiêu Hà biết Kỳ Hồ quá giận sinh cuồng nên dùng đến thế kiếm bí truyền của ông cha hắn mà chính người cũng không phân ra được.

Thấy thế nguy cho cháu, lão hiệp kinh hoàng thét:

- Hoa Mai! Ráng giữ mình, đừng khinh thường nữa!

Nhưng thiếu nữ như một cái bóng, ẩn hiện vô chừng, thấp thoáng quanh mình kẻ địch, lúc trên đầu, lúc dưới chân, khiến Kỳ Hồ muốn điên lên mà vẫn không hạ được nàng.

Hoa Mai đã dùng một đường quyền bí hiểm nhất của phái võ Hạnh Hoa thôn, đường quyền mà các võ hiệp đã luyện đến mức cao diệu, có thể đương đầu với bất cứ thứ binh khí nào.

Khi dùng đến đường quyền ấy, điều cần nhất là phải bình tĩnh hơn kẻ địch, biết dùng lời nói khích luôn luôn, cho chúng tức giận điên cuồng mới thắng dễ dàng.

Thế nên Hoa Mai thỉnh thoảng lại cất tiếng trêu chọc Kỳ Hồ:

- Hảo hán còn biệt tài gì nữa chẳng?

Song lần này Kỳ Hồ im lặng không đáp. Thanh kiếm trên tay hắn vẫn múa như sao sa.

Thật ra Hoa Mai đã lầm mà khinh thường kẻ địch. Đường kiếm của Kỳ Hồ rất lạ lùng và nguy hiểm: Càng múa lâu càng biến ra nhiều thế kiếm hiểm độc. Lần kiếm cứ xoay tròn vun vút làm cho kẻ giao đấu phải hoa mắt và thấy mình như muốn hút vào cái vòng sáng đó.

Hoa Mai mấy lần không thấy đường, biết mình có thể bị hại dễ dàng nên nhắm nghiền mắt lại vọt mình ra khỏi vòng chiến để giữ cho được bình tĩnh hơn.

Đến lúc ấy Kỳ Hồ mới cất tiếng cười khanh khách:

- Chạy đi đâu, cô bé! Xem này...

Hắn không bỏ lỡ dịp tốt: Cái vòng tròn trắng xóa kia vọt biến thành một luồng ánh sáng bay vút vào đầu Hoa Mai.

Thiếu nữ cả kinh hụp đầu xuống lăn tròn dưới mặt đất.

Lão hiệp Tiêu Hà kêu rú lên!

Khắp mặt anh hùng hào kiệt đều xôn xao, tưởng rằng Hoa Mai đã bị tử thương.

Nhưng không, thiếu nữ đã ngồi phất dậy và uốn mình tới trước, dùng cả hai chân tống vào lưng Kỳ Hồ.

Chém hụt Hoa Mai, hảo hán chưa kịp quay đầu lại đã lãnh đủ hai chân của thiếu nữ ngã nhào về phía góc đài, tay kiếm đưa lên trời.

Hoa Mai không chậm trễ một phút, nhảy vọt tới đá vào cánh tay, lưỡi kiếm văng tuốt xuống đài.

Kỳ Hồ ngồi nhồm dậy, hai tay ôm lấy ngực, máu đã trào ra khóe miệng. Hoa Mai vung tay toan hạ thêm một quyền nữa nhưng Tiêu Hà lão hiệp đã cất tiếng:

- Hoa Mai! Không được hạ độc thủ.

Thiếu nữ dừng tay.

Tất cả anh hùng hào kiệt có mặt ở diễn vũ trường đều kinh hãi, không ngờ thiếu nữ chuyển bại thành thắng một cách dễ dàng như vậy!

Bỗng từ dưới đài, một bóng người nhảy vọt lên. Đó là một hảo hán vẻ mặt hung tợn, đầu trọc lóc, nhiều vết sẹo dài nổi lên hai bên má, miệng rộng hoạt, hàm răng xệu xạo. Hảo hán cầm một thanh đao to lớn, sáng ngời.

Vừa đặt chân lên đài, hảo hán đã bảo Kỳ Hồ:

- Đại huynh xuống nghỉ, để con bé này mặc đệ.

Đang nhăn nhó vì miếng đòn hiểm độc của Hoa Mai, nét mặt Kỳ Hồ hảo hán vụt tươi lên, đôi mắt đầy tin tưởng.

Trong lúc hấn tuột xuống đài thì gã kia quay lại nhìn Hoa Mai xung danh tánh:

- Ta là Kỳ Phúc, muốn xin giao đấu với nàng để phục hận cho anh, có được chăng?

Thấy hảo hán kỳ hình dị tướng Hoa Mai đã không thích, song nàng cũng đáp:

- Hảo hán cứ tự nhiên! Đài này mở rộng cho tất cả mọi người, từ những hiệp sĩ kỳ tài cho đến hàng thất phu ngu xuẩn cũng có quyền giao đấu.

Trước câu nói đầy vẻ khinh miệt ấy, Kỳ Phúc đã không lộ sắc giận mà còn cười lên ha hả:

- Thật tiếng đồn không ngoa. Họ bảo nàng khinh thị anh hùng hào kiệt quả đúng. Ta không là kẻ kỳ tài thì chắc là đồ thất phu ngu xuẩn chứ gì? Được rồi, kẻ thất phu xin hầu cô nương một vài hiệp. Hãy đỡ này...

Hắn vừa dứt lời, đã múa thanh đao vun vút như gió bão, nhắm ngay đầu Hoa Mai chém xuống.

Thiếu nữ cả kinh biết mình gặp phải một địch thủ vô cùng lợi hại.

Tuy nhiên, Hoa Mai không dùng kiếm. Nàng đợi thân đao vừa xuống, vội né tránh sang bên, rồi dùng tay đánh một thế hiểm vào cổ họng Kỳ Phúc. Một tiếng "Bực" nổi lên! Thật là bất ngờ cánh tay của Hoa Mai như tê liệt, Kỳ Phúc đã nhanh mắt dùng cánh tay trái đánh bật bàn tay của nàng.

Hoa Mai thầm phục tài nhanh nhẹn của địch thủ và dặn lòng không được khinh thường hấn nữa. Nàng nhảy lùi ra phía sau, giữ thế thủ.

Kỳ Phúc biết thiếu nữ ghê sợ tài nghệ của mình, vụt cười to lên:

- Kẻ thất phu chưa kịp ra tài mà cô nương thôi bước ư?

Bị kẻ địch đoán biết lòng mình, Hoa Mai mặt đỏ lên, tức giận, bất thành linh phóng tới đá vụt vào ngực hấn.

Kỳ Phúc chưa kịp dùng đoản đao liền né tránh sang bên rồi thuận đà chém bổ xuống một bên vai của thiếu nữ.

Đứng dưới đài, Tiêu Hà lão hiệp kinh hoàng thét lên:

- Hoa Mai! Chết!

Thiếu nữ nghe tiếng thúc phụ nhanh nhẹn nằm rạp xuống đất cho khỏi đoản đao rồi lăn tròn đi mấy vòng. Song nàng chưa kịp ngồi dậy thì đoản đao của Kỳ Phúc đã bay vụt tới. Hoa Mai không tránh được nữa, đâm liều dùng một thế võ cực hiểm độc ác mà phải thuộc vào hàng quyền thuật tuyệt luân mới dám nghĩ đến.

Nàng đợi cho thanh đao của Kỳ Phúc vừa chém xuống là phóng mình sát vào người hấn, chịu đựng nguyên cánh tay cầm đao trên lưng để đủ thì giờ đánh một thoi vào bụng hấn.

Kỳ Phúc tưởng đâu hạ được nàng thiếu nữ kiêu kỳ ở Hạnh Hoa thôn, bất ngờ bị thế võ hiểm độc ấy ngã nhào trên sàn đài.

Nhờ hấn luyện nội công đã lên đến hạng thượng đẳng nên Kỳ Phúc đứng phắt ngay dậy, không hề xây sát chút nào.

Hấn gục gặc đầu, cất tiếng cười ghê rợn, bộ mặt đầy thẹo càng có vẻ hiểm độc hơn:

- Hà! Hà! Khá khen cô nương đó! Nhưng thất phu này mình đồng da sắt, có sá gì thứ "Quyền thuật" trẻ con.

Hoa Mai vô cùng kinh hãi. Nàng không ngờ quyền thuật của mình đâm ra vô dụng trước sức luyện nội công của địch thủ.

Thiếu nữ không dám chậm trễ, vội phóng mình vào góc đài chụp lấy thanh trường kiếm, tuốt ra khỏi vỏ. Thanh kiếm sắc xanh sáng ngời lóng lánh dưới ánh sáng của những ngọn đèn lồng, hòa hợp với màu áo của Hoa Mai trông nàng tuyệt đẹp.

Kỳ Phúc cất tiếng cười to hơn và cố tình làm cho thiếu nữ phải xấu hổ.

- Lạ chưa! Sao nàng lại dùng báu kiếm. Quyền thuật của Vũ Anh Tùng không còn đương đầu nổi với kẻ thất phu này ư?

Có tiếng lao xao trong hàng hiệp sĩ dưới đài. Hoa Mai tức giận đến cùng độ. Kẻ địch có thể mặt sát nàng nhưng không có quyền chạm đến người hiệp sĩ quá cô. Tên khốn kiếp này hống hách như thế, nhất định phải chết dưới lưỡi kiếm của nàng...

Thiếu nữ thăm van vái người cầm đầu phái võ Hạnh Hoa thôn:

- Bá phụ có linh thiêng xin phù trợ cho con được bình tĩnh để hạ kẻ thù ngạo mạng dám khinh thường bá phụ.

Nàng hét lên một tiếng chấn động vũ trường rồi hươi kiếm chém vào đầu kẻ địch.

Kỳ Phúc vội vàng đưa đoản đao lên đỡ. Hai người đều giật lùi trở lại.

Kỳ Phúc chôn cả cánh tay! Hắn còn khảo sát lại thanh đao thì Hoa Mai đã chém vào hạ bộ của hắn. Đường kiếm đi quá nhanh, Kỳ Phúc kinh hãi vọt mình lên tránh rồi chém xuống đầu thiếu nữ. Hoa Mai hụp đầu xuống loang kiếm lên khỏi đầu đỡ bật thanh đao. Kỳ Phúc loạng choạng suýt té vì mất thăng bằng.

Hắn không dám khinh thường, nhảy ra phía sau thủ thế để định thần nhìn kỹ đường kiếm của Hoa Mai.

Thiếu nữ không đuổi theo nữa! Nàng chống kiếm nhìn hắn mỉm cười, nét mặt vẫn đẹp như hoa, không hề lộ chút nhọc mệt nào:

- Kia hảo hán, có giao đấu nữa chẳng hay chỉ muốn làm kẻ thất phu hèn nhát?

Kỳ Phúc gầm lên một tiếng, múa tít thanh đao biến ra muôn ngàn ánh sáng định làm hoa mắt Hoa Mai.

Thiếu nữ cười:

- Kỳ Phúc! Đừng làm trò khỉ nữa! Hãy rảnh mà giữ mình.

Nàng nói xong phóng mình tới trước, thanh kiếm trên tay bay vun vút làm thành một vòng sáng xanh ngọc bọc quanh mình. Thân thể yếu kiêu mảnh mai của thiếu nữ cơ hồ như tan biến đi mất.

Hảo hán mặt hiểm ác định dùng đường đao "Vạn quang" làm cho Hoa Mai mất bình tĩnh, không ngờ bị nàng thu hồn bằng đường kiếm kỳ dị, nhìn đâu cũng thấy một màu xanh. Hắn thu đoản đao quay về một thế thủ định tâm, mở mắt thật kỹ đường kiếm của Hoa Mai.

Nó không hiểm độc, không bày ra nhiều thế giết người, song nó cứ xoay tròn, nhìn mãi tai ù lên, đầu choáng váng.

Kỳ Phúc kinh hoàng biết gặp nguy hiểm vì kiếm thuật của thiếu nữ hơn hẳn hẳn một bậc, chần chờ lâu sẽ có hại nên hắn liền tấn công, chém bỏ vào cái vòng ánh sáng xanh ấy. Thanh đao bật mạnh như chạm phải bức tường sắt, hất Kỳ Phúc té nhào vào góc đài.

- Xin mời hảo hán thử thêm lần nữa.

Hoa Mai cười lên khanh khách:

- Kỳ Phúc hồ thẹn vô cùng. Trong lúc ấy chư vị anh hùng đều kinh hãi nhìn nhau thầm hỏi không biết Hạng Hoa Mai đã dùng đường kiếm gì ghê gớm đến vậy.

Đằng kia, Tiêu Hà điềm nhiên vuốt râu cười.

Đây là đường kiếm bí truyền của lão hiệp tên gọi là "Thu Hồn kiếm" mà ông đã dày công tìm tòi luyện tập trên hai mươi năm trời mới đầy đủ các thế giữ mình và tiêu diệt kẻ thù dễ dàng. Cái đặc biệt của đường kiếm "Thu Hồn" là chỉ cần múa kiếm mà kẻ địch ngất ngây phải chịu từng phục.

Hoa Mai muốn kết thúc mau trận giao đấu để làm mất mặt bọn hào kiệt đến Chiêu Anh quán nên mới dùng đến thế kiếm ấy.

Kỳ Phúc đứng trên đài lúng túng sợ hãi, loạng choạng không biết phải tấn công vào đâu. Một lúc sau, hắn hết thấy đường, đôi mắt hoa lên mù mịt.

Hoa Mai thấy kẻ địch trong tình thế như vậy đắc ý cười vang.

Nàng đâm ra tự phụ hơn, tay vẫn không ngừng múa kiếm để đàn áp Kỳ Phúc, nàng lại thách đố toàn thể anh hùng:

- Đã hai hảo hán thượng đài, chẳng hay trong chư vị còn bậc kỳ tài nào nữa chăng?

Vũ trường im phăng phắt, chỉ nghe tiếng kiếm bay vun vút trên mặt đài.

Hoa Mai bỗng cất tiếng làm cho Tiêu Hà lão hiệp hồn phi phách tán:

- Nếu đánh từng người, chư vị sợ không thắng nổi, xin mời tất cả cứ tự tiện thượng đài, bao nhiêu thiếp cũng xin hầu.

Lời nói của nàng vừa dứt, vũ trường xôn xao chấn động.

Họ không ngờ Hoa Mai dám khinh thường anh hùng hào kiệt đến như vậy?

Bị nhục chung toàn thể anh hùng đều tức giận, gầm gừ, có tiếng thét vang:

- Chư vị còn chần chừ gì nữa! Dù có chết chúng ta cũng phải lên đài để cho "Con bé" hết xác xược.

Lão hiệp Tiêu Hà thấy mình không thể đứng yên được nữa! Phải làm thế nào ngăn cản trận đánh để cứu Hoa Mai? Nếu nàng có mệnh hệ nào thì bọn đồ đệ của phái võ Hạng Hoa thôn sẽ tóa ra tiêu diệt bọn anh hùng hào kiệt và Chiêu Anh quán từ đây sẽ là nơi thù nghịch của hiệp sĩ bốn phương.



Tiêu Hà bỗng nhớ đến Vũ Anh Kiệt. Nếu chàng chậm trễ không ra mắt, chắc hẳn khó giữ được sự đoàn kết giữ các hiệp sĩ trong nước để lo đánh đuổi quân Hán triều.

Nhưng trong giờ phút náo loạn này, Anh Kiệt vẫn biệt tăm.

Chư vị anh hùng đều tuốt kiếm cầm tay quyết thượng đài liều một trận mất còn với Hạnh Hoa Mai.

Thiếu nữ nhìn rõ tình thế nên càng cố sức hạ Kỳ Phúc! Tên hảo hán bây giờ đã đỡ hết, đôi mắt gần như mất hết sinh lực chỉ còn lo chống đỡ cầm chừng.

Hoa Mai liền dừng tay, phóng mình lên không, loang kiếm kết liễu đời tên khốn kiếp dám xúc phạm oai danh của Vũ Anh Tùng.

Tiêu Hà kinh hoàng rú lên:

- Hoa Mai! Hoa Mai!

Thiếu nữ như không nghe tiếng hét, vun kiếm lấy đầu kẻ địch.

Bọn hiệp sĩ ùn ùn tràn tới la hét vang trời.

Tiêu Hà lão hiệp vội nhún mình nhảy vọt lên đài hươi trường thương để cứu Kỳ Phúc.

Song từ trên đài, một tiếng "Kéng" phát ra làm cho mọi người giật mình dừng lại.

Lưỡi kiếm của Hoa Mai bị đánh bật ra, thiếu nữ lộn nhào sang bên cạnh, ê ẩm cả cánh tay.

Từ đâu, một chàng thanh niên mặc toàn màu đỏ bao mặt kín mít, vụt hiện ra. Kỳ Phúc thấy có người tiếp sức, xông vào toan giết chết Hoa Mai nhưng chàng hiệp sĩ bao mặt đã nói to lên:

- Kia hảo hán! Đã không hạ được nàng thì xin nhường cho đệ giao đấu chứ!

Hiệp sĩ vừa lên tiếng thì Tiêu Hà lão hiệp tươi ngay nét mặt, xoay mình nhảy xuống đài, trở về chỗ cũ. Bọn hiệp sĩ hoan hô ầm ĩ, giữa lúc Kỳ Phúc xấu hổ xuống đất lẫn vào đám đông.

Hoa mai đã bò dậy và nhìn hiệp sĩ bí mặt, không khỏi ngạc nhiên. Lần chạm kiếm vừa rồi cũng đủ cho thiếu nữ biết mình gặp phải một tay kiếm hiệp kiêu kỳ! Và nàng không khỏi lấy làm lạ, tại sao thúc phụ vừa thượng đài, thấy bóng chàng hiệp sĩ bao mặt đã thối lui?

Có điều bí ẩn chăng?

Hiệp sĩ là ai? Tại sao chàng lại giấu mặt.

Thốt nhiên, Hoa Mai nhớ đến chàng thanh niên lúc sáng vừa mới đến quán Chiêu Anh, người mà thúc phụ của nàng rất nể phục!

Có phải chàng đây chăng?

Hoa Mai còn đang phân vân với nhiều ý nghĩ thì hiệp sĩ đã hỏi:

- Thế nào cô nương? Đài này mở rộng từ hàng hiệp sĩ đến kẻ thất phu đều giao đấu được? Chẳng hay tôi có được hân hạnh chăng?

Thiếu nữ biết kẻ lạ mặt muốn trêu chọc mình nên càng cố giữ bình tĩnh vì biết rõ đây không phải là kẻ đối địch bình thường.

Nàng uốn vòng lưỡi kiếm quanh mình, miệng hoa nở một nụ cười hòa nhã:

- Rất hân hạnh được hầu hiệp sĩ. Xin người cho thiếp được biết cao danh, quý tánh.

Một giọng cười giòn tan phát ra:

- Hà! Hà! Sớ gì tên mọn, chỉ làm bẩn tai mà thôi! Đối với cô nương, bốn phương hào kiệt có ra gì; tôi là một người trong số ấy.

Trong câu đối đáp nào, hiệp sĩ cũng cố tình trêu chọc, đẽ bẽ lòng kiêu hãnh của Hoa Mai khiến cho nàng tức giận bao nhiêu thì bọn anh hùng hào kiệt dưới chân đài lại ưa thích bấy nhiêu.

Họ hoan hô vang dậy để nung sôi lòng hăng hái của chàng hiệp sĩ vô danh mà tưởng lầm vì danh dự chung lên đài rửa nhục.

Nhiều người chú ý đến thái độ của Tiêu Hà lão hiệp.

Người vẫn điềm nhiên như không có việc gì xảy ra và dăm dăm nhìn lên đài, thỉnh thoảng lại mỉm cười một mình.

Bọn anh hùng hào kiệt quả tình không thấu được điều nghĩ ngợi trong lòng người.

Trên kia, Hoa Mai đã tức giận lắm rồi không còn giữ vẻ tự nhiên được nữa.

Mặt hoa cau lại, mày liễu cong lên, xem thấy nàng đẹp hơn bội phần. Nàng quắc mắt nhìn chàng hiệp sĩ vô danh cất tiếng:

- Đã vậy, xin mời hiệp sĩ ra tay.

Hiệp sĩ vô danh lùi lại hai bước cất tiếng nói vẫn điềm đạm như trước:

- Hãy khoan! Trước tiên, xin phiền cô nương cho tôi nói vài lời.

- Hiệp sĩ cứ tự nhiên.

- Đúng theo lời tuyên bố của Tiêu Hà lão hiệp thì đây là một cuộc tranh tài, đấu sức hòa hiếu, cốt chọn người tài giỏi nhất. Nhưng sau hai trận giao tranh tôi đều thấy các hào kiệt và cô nương quả tình muốn giết hại lẫn nhau để phục hận. Sự hận thù gây ra, có phải vì tánh "Kiêu kỳ" của cô nương?

Hoa Mai quắc mắt lên trước những lời xúc phạm ấy. Dưới chân đài, bọn anh hùng hào kiệt vỗ tay reo hò vang dậy.

- Cô nương chớ giận, cho tôi hết lời đã! Cô nương khinh khi anh hùng hào kiệt đến Hạnh Hoa thôn đã chiêm bái mộ hiệp sĩ Vũ Anh Tùng thật đáng trách! Chúng tôi đến xứ này để tưởng nhớ một người mà bốn phương thiên hạ đều trọng vọng không vì tài mà vì đức độ: Biết liệu mình tể khốn phò nguy, lập nên phái võ để diệt cường hào ác bá, cứu giúp kẻ cô thế, lỡ đường. Nào chúng tôi có mong đến đây để hơn thua với cô nương đâu mà phải lựa người tài giỏi...

Hiệp sĩ bịt mặt nói đến đây như nghẹn ngào trong cổ họng. Khấp mặt anh hùng hào kiệt nghe nhắc đến Vũ Anh Tùng đều xúc động bàng hoàng.

Hoa Mai vẫn im nét mặt lạnh như tiền. Lần thứ nhất trong cuộc đời nàng mới bị hạ nhục đến dường ấy.

Thấy trên gương mặt Hoa Mai không lộ chút gì cảm xúc, hối hận, trước những lời phải lẽ ấy, hiệp sĩ khẽ thở dài. Người ngừng một chút rồi tiếp:

- Cô nương có biết đâu thuở người còn sống, anh hùng hào kiệt trong nước đều đoàn kết chặt chẽ nên dù gặp những thử thách bất kỳ, Chiêu Anh quán vẫn toàn thắng. Ngày nay thì khác hẳn. Nếu lỡ ra bọn võ sư Mông Cổ cùng các môn đồ triều Hán đến đây, liệu phái võ Hạnh Hoa thôn có còn quy tụ được bốn phương hào kiệt về tiếp tay với mình nữa chăng? Tôi chắc chắn là không? Vì cô nương, chính cô nương đã làm mất lòng hết cả rồi...

Người bịt mặt bỗng cười gằn:

- Hừ! Chừng ấy một mình cô nương dù tài ba xuất chúng cũng không thể đương đầu nổi! Bởi thế mà ta cần đoàn kết, yêu thương nhau như ruột thịt để sống chết có nhau trong giờ phút nguy biến đó.

Hoa Mai không chịu đựng được trước những câu dạy đời ấy nữa, nàng quát to lên:

- Thôi, đừng nhiều lời! Có liệu thắng được ta thì giao đấu! Bằng không nhường cho kẻ khác.

Dưới chân đài, Tiêu Hà lão hiệp lắc đầu lẩm bẩm:

- Hiệp sĩ ra tài đi! Đừng nhiều lời với "Con bé" ấy nữa, vô ích!

Hiệp sĩ bao mặt vẫn điềm nhiên đáp lời:

- Tôi nói nhiều là để cô nương hối ngộ. Làm người không nên quá kiêu căng, chỉ có hại mà thôi. Nhất là người trong phái võ Hạnh Hoa thôn lại cần phải nhã nhặn, khiêm tốn để là gương cho anh hùng hào kiệt! Thế mới khỏi phụ lòng Vũ hiệp sĩ nơi tuổi vàng. Tài giỏi không chưa đủ, cần phải có đức mới được người mến chuộng.

Chàng ngừng lại cất tiếng cười ngạo mạn:

- Mà thật ra, ở trên đời này, người tài giỏi không thiếu gì, song người có đức rất hiếm hoi. Chính vì cô nương sống mãi ở xó nhà ít gặp bậc kỳ tài nên sinh lòng kiêu căng đó thôi.

Hoa Mai quá giận, mất hết bình tĩnh:

- Im đi! Ta không muốn nghe nữa! Nhà ngươi có chịu giao đấu chẳng?

Hiệp sĩ lộ vẻ bức tức vì tánh tình gàn dở của Hoa Mai, nhưng cũng đáp:

- Bây giờ thì tôi không cần phải nói thêm nữa. Xin mời cô nương...

Chàng nói xong, tra kiếm vào vỏ, khoanh tay trước ngực.

Diễn vũ trường xôn xao chấn động. Cả Tiêu Hà lão hiệp cũng phải ngạc nhiên không hiểu chàng hiệp sĩ bao mặt kia định giở trò gì?

Trên đài, Hoa Mai cất tiếng hỏi:

- Người định giao đấu bằng quyền thuật ư?

- Vâng! Nhưng cô nương có quyền dùng kiếm thuật! Nếu hạ được tôi, không nói làm gì. Bằng cô nương bị đánh bại, tôi chỉ xin một điều.

- Điều gì?

- Cô nương phải đứng giữa đài nhân danh người trong phái võ Hạnh Hoa thôn xin lỗi tất cả anh hùng hào kiệt và phải hứa bỏ hẳn tính "Kiêu căng đáng khinh bỉ" mà người hiệp sĩ không được quyền có.

Hoa Mai cười gằn:

- Hừ! Sao ngươi khinh tài ta đến thế? Bộ hết muốn sống rồi ư?

- Cô nương cứ hứa một lời giữa mặt chư vị anh hùng!

Hoa Mai suy tính. Nếu được vậy còn gì bằng: Kiếm thuật của kẻ vô danh kia hẳn là cao diệu lắm, muốn thắng được hẳn không phải chuyện dễ! Chi bằng theo lời cam kết, dù quyền thuật của hắn có tuyệt luân đi nữa cũng không thể hơn kiếm thuật của nàng.

Hoa Mai ngược nhìn bốn phía diễn vũ trường cất tiếng:

- Tôi xin giữ lời cam kết.

Hiệp sĩ bao mặt xoa tay, lộ vẻ sung sướng.

Bọn hiệp sĩ dưới chân đài đều bằng lòng nhưng không khỏi hồi hộp cho trận giao đấu sắp diễn ra.

Họ đã được chứng kiến tài nghệ tuyệt luân của Hoa Mai khi đánh với hai anh em Kỳ Hồ và Kỳ Phúc. Liệu chàng hiệp sĩ vô danh kia có thắng được chăng?

Những lời ương ngạnh của chàng rất lý thú. Song "Nói hay" là một việc mà "Giao đấu" là một việc khác.

Chính Tiêu Hà lão hiệp cũng không được yên tâm. Người biết chắc hiệp sĩ bao mặt kia là Vũ Anh Kiệt nhưng đã bao năm qua, người nào rõ được tài nghệ của chàng tiến tới đâu?

Liệu có hơn Hoa Mai được chăng?

Nếu Anh Kiệt thắng Hoa Mai thì mọi việc điều yên: Anh hùng hào kiệt sẽ thỏa lòng tự ái, mỗi hiềm khích vừa chớm nở giữa họ và phái võ Hạnh Hoa thôn tự dung sẽ được xóa bỏ.

Và khi mà họ biết rõ đã cứu danh dự họ, trừng trị tánh kiêu kỳ của Hạnh Hoa Mai là con ruột của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng thì họ sẽ kính phục Anh Kiệt đến bậc nào! Từ đây, còn lo gì anh hùng hào kiệt trong nước quy tụ về Hạnh Hoa thôn để chờ ngày tiếp tay với các lão quan đánh đuổi quân Hán vừa tràn sang Phiên Ngung. Còn nếu Anh Kiệt bại trận!...

Tiêu Hà lão hiệp còn đang nghĩ vẩn vơ thì trên đài Hoa Mai đã vung kiếm múa vun vút trong gió, chém bổ vào đầu Anh Kiệt.

Bao nhiêu cặp mắt đều nhìn lên đài để xem trận thư hùng quyết định.

Trước sự tấn công ồ ạt như vũ bão của Hoa Mai, Anh Kiệt tức chàng hiệp sĩ bao mặt, vẫn điềm nhiên tránh né.

Chàng nhanh nhẹn vô cùng, tấn thối vùn vụt như một cái bóng, khiến Hoa Mai tức uất người lên, dùng hầu hết những thế võ hiểm độc vẫn không hạ nổi được chàng.

Thiếu nữ có ngờ đâu, Anh Kiệt là người chung phái võ, những đường kiếm mà Hoa Mai đã học được của các kiếm khách Hạnh Hoa thôn, Anh Kiệt đã thuộc nằm lòng từ khi còn nhỏ.

Trong trận giao đấu, Hoa Mai bày ra thế kiếm là Anh Kiệt đã thấu hết cách tráo trở để thoát nguy.

Hoa Mai nào rõ được điều đó, khiếp sợ đến toát mồ hôi. Nàng không còn dám khinh thường kẻ địch nữa, cố giữ mình chặt chẽ từng ly và quyết hạ cho được chàng hiệp sĩ bí mật.

Lúc bấy giờ dưới chân đài, các hiệp sĩ đều vui mừng hoan hô nhiệt liệt.

Hoa Mai càng lúc càng bối rối hơn. Nàng không còn chủ động được tình thế. Biết gặp cơn nguy, thiếu nữ vụt đổi lối đánh. Nàng mở rộng đường kiếm, chém vun vút bốn phía khiến Anh Kiệt giạt mình vọt ra xa.

Hoa Mai không đuổi theo chàng, trái lại chỉ quay tít dưới lưỡi kiếm bọc quanh mình, mỗi lúc một nhanh biến ra những vòng ánh sáng xanh ngời, rực rỡ dưới ánh đèn.

Anh Kiệt điềm nhiên khoanh tay lại nhìn những vòng kiếm tuyệt diệu ấy.

Bọn hiệp sĩ dưới chân đài bỗng im lặng. Họ biết Hoa Mai đang dùng đến đường kiếm bí truyền lúc này đã hạ được Kỳ Phúc.

Lão hiệp Tiêu Hà cũng bắt đầu lo ngại. Đường "Thu Hồn kiếm" người tìm ra khi Anh Kiệt rời Hạnh Hoa thôn, chắc chắn chàng không hiểu thấu sự lợi hại của nó, liệu có thể thoát nguy chăng? Thấy chàng vẫn cứ đứng lặng nhìn Hoa Mai múa kiếm, lão chết điếng trong lòng, chỉ trong phút chốc, Anh Kiệt sẽ mờ mắt và choáng váng ngất đi.

"Thu Hồn Kiếm" ghê sợ lắm, từ xưa nay chưa ai phá nổi! Các tay lão hiệp cùng phái võ như sư Lý Biểu, Đề Đốc Hoàng Quốc Kính, Liêu Cốc đạo nhân ... Là chưa có dịp thử tài, Tiêu Hà vẫn tiếc mãi!

Hoa Mai luyện đường kiếm "Thu Hồn" tuy chưa đúng mức tuyệt kỹ nhưng cũng đủ hạ được những bậc kỳ tài trong thiên hạ. Thế nên bao nhiêu hy vọng trong lòng Tiêu Hà lão hiệp đặt vào Anh Kiệt đều tiêu tan hết.

Bỗng từ trên đài, Anh Kiệt cất tiếng cười ngạo nghễ:

- Ha, ha! Cô nương đã dùng đến "Thu Hồn kiếm" rồi ư? Sao nữ nhân tâm, đến như vậy. Cô nương đã lầm. "Thu Hồn kiếm" có nghĩa gì đối với những người luyện "Nhãn quan" đến mức cao diệu!

Anh Kiệt dám nói thế vì lúc này khi Hoa Mai dùng đường kiếm bí truyền hạ Kỳ Phúc chàng đã thấu hiểu sự lợi hại của nó.

Lúc này ở Phiên Ngung, Hoàng Đề Đốc đã dạy chàng luyện "Nhãn quan" rất kỹ, bằng bốn năm trời, để phòng khi gặp bọn tả đạo bàng môn chuyên dùng pháp thuật hại mình. Nhờ thế đôi mắt của Anh Kiệt sáng long lanh như sao, tinh tế lạ thường, không vật gì có thể làm mờ đi được.

Đằng kia, Hoa Mai vẫn xoay tròn thanh bảo kiếm bọc quanh mình và cái vòng tròn xanh ngời ấy bắt đầu lăn theo bước chân của thiếu nữ dần về phía Anh Kiệt. Rồi bất ngờ chiếc vòng kia vụt biến thành luồng ánh sáng dài, quán ngang đầu Anh Kiệt.

Nhiều tiếng rú khủng khiếp phát ra từ chân đài!

Đường kiếm "Thu Hồn" đi nhanh hơn một cái chớp mắt nên các hiệp sĩ đều tin chắc Anh Kiệt đã tử thương.

Hải kinh, Tiêu Hà lão hiệp phóng lên đài để cứu cháu, nhưng vừa khi ấy, một giọng cười kinh dị cất lên:

- Ô! Hoa Mai! Sao nữ hạ độc thủ như vậy? Hà! Hà!

Như một cái bóng ma, Anh Kiệt đứng sừng sững bên kia góc đài, giữa sự kinh ngạc của mọi người và sự sợ hãi của Hoa Mai.

Diễn vũ trường lặng im một phút rồi tiếng hoan hô lại vang lên. Không một ai có thể tưởng tượng rằng Anh Kiệt thoát chết.

Hoa Mai ngần ngại vì nàng đã cố sức dùng đến thế kiếm cuối cùng của "Thu Hồn kiếm" mà vẫn không hạ nổi chàng hiệp sĩ bí mật!

Thiếu nữ mất hết bình tĩnh, tay cầm kiếm không còn vững vàng nữa. Nàng thấy rõ kẻ địch tài giỏi hơn mình gấp bội thì còn giao đấu làm sao được nữa.

Chàng chỉ dùng quyền thuật mà tất cả thế kiếm của Hạnh Hoa thôn không khuất phục nổi, nếu chàng có báu kiếm trong tay chắc Hoa Mai chắc phải bỏ thầy trên đài!

Thấy thái độ của Hoa Mai, Tiêu Hà lão hiệp nghĩ rằng đã đến lúc cần phải lên tiếng hòa giải đôi bên, để giữ cho nàng khỏi quá xấu hổ đi đến chỗ liêu lĩnh được. Chừng đó vì danh dự của phái võ, bọn đồ đệ của người làm càn, không thể nào tránh được cuộc xô xát.

Lão hiệp vừa bước ra khỏi đài thì bọn anh hùng hào kiệt nhón nháo cả lên.

Anh em Kỳ Hồ, Kỳ Phúc thừa dịp lên tiếng phản đối:

- Lão hiệp không được vị tình riêng! Chúng tôi không để tự do đàn áp đâu?

Nhất là Kỳ Hồ, hấn cố tình gây chia rẽ giữa phái võ Hạnh Hoa thôn và chư vị anh hùng, nên lên giọng ngạo mạn:

- Các bạn! Chúng ta đã bị nhục nhiều lần. Phải tiếp tay với hiệp sĩ bí mật bắt Hạnh Hoa Mai trị tội! Ai can thiệp, nhất định chẳng dung tha!

Diễn vũ trường Chiêu Anh quán chấn động.

Hoa Mai lo sợ nhìn thúc phụ, trong lúc Tiêu Hà lão hiệp giận đến xám mặt. Ông không ngờ bọn Kỳ Hồ, Kỳ Phúc khinh thường ông đến thế.

Anh Kiệt bước đến sát bên ông bảo nhỏ:

- Thúc phụ hãy thận trọng! Bọn Kỳ Hồ, Kỳ Phúc cố tình ly gián chúng ta! Đừng nóng giận mắc lừa bọn chúng. Mọi việc cứ để mặc cháu.

Hoa Mai thấy rõ hành động của chàng hiệp sĩ bí mật và Tiêu Hà lão hiệp, trong lòng không khỏi ngạc nhiên! Nhưng nàng không hiểu được họ trao đổi với nhau những gì!

Bỗng dưng Anh Kiệt quay nhìn bốn phía, đưa tay ngăn mọi người bớt xôn xao, rồi cất tiếng:

- Chư vị anh hùng hãy nghe tôi nói. Đừng xôn xao làm mất tình giao hữu giữa chúng ta và phái võ Hạnh Hoa thôn, một phái võ mà từ bao nhiêu năm trời toàn thể anh hùng hào kiệt trong nước đều xem những người cầm đầu như bậc đàn anh!

Ngừng lại một phút, chàng tiếp:

- Đây là cuộc giao tranh thử tài sức chứ không phải để giết hại lẫn nhau. Hoa Mai kiêu hãnh thách đố toàn thể anh hùng hào kiệt làm phật lòng chư vị, chính



người trong phái võ cũng tức giận. Chúng ta không nên vì chuyện nhỏ nhặt đó mà làm mất lòng người trên trước.

Kỳ Hồ đứng lên chống lại ngay:

- Hiệp sĩ không biết, chứ chính Tiêu Hà lão hiệp cầm đầu cho Hạnh Hoa Mai làm nhục bọn ta! Phái võ Hạnh Hoa thôn không đáng hướng dẫn hàng võ hiệp trong nước nữa.

Anh Kiệt nhả nhận đáp:

- Hào hán không nên quá nóng giận, mà nói những lời xúc phạm, mang tội với lão hiệp. Ta đã mang danh "Hiệp sĩ luôn luôn thẳng thắn, bỏ hiềm thù nhỏ nhen đi. Bàn tay năm ngón còn có ngón ngắn, ngón dài, không một phái võ nào từ xưa nay mà mọi người đều hoàn toàn hết được. Một mình Hoa Mai lầm lỗi, không thể buộc tội cho cả phái võ Hạnh Hoa thôn!

Còn bảo rằng phái võ Hạnh Hoa thôn không xứng đáng đứng đầu hàng võ hiệp trong nước, thử hỏi phái nào xứng đáng hơn?

Chư vị anh hùng đều im phăng phắc, chỉ có mình anh em Kỳ Hồ, Kỳ Phúc là vô cùng bất mãn, song chúng đã thấy rõ tài nghệ của "Hiệp sĩ bí mật" nên chưa dám tỏ vẻ gì khác lạ.

Qua cơn xáo trộn, tâm thần mọi người bình lặng xuống và họ đều nhận thấy lý lẽ của chàng hiệp sĩ bí mật kia là xác đáng.

Bầu không khí đã im dịu. Anh Kiệt quay sang Hoa Mai bảo:

- Cô nương nên giữ y lời hứa! Hãy xin lỗi mọi người đi để dẹp dạn toàn thể anh hùng hào kiệt, xin giữ tình hòa hiếu như xưa.

Hoa Mai đã chú ý từng cử chỉ của Anh Kiệt và nàng càng nghi ngờ hơn: Vì sao chàng lại bênh vực thúc phụ của nàng, cố giữ bọn anh hùng hào kiệt từng phục trở lại phái võ Hạnh Hoa thôn?

Nhất định chàng hiệp sĩ kia có liên quan mật thiết với gia đình nàng?

Thấy Hoa Mai đứng chần chờ, Anh Kiệt thở dài nói nhỏ như cốt cho mình nàng nghe:

- Tôi thật không ngờ cô nương tàn tệ đến như vậy. Một mình đã làm mất thanh danh cả một phái võ mà từ bao năm trời, hàng trăm hiệp sĩ không màn sống chết để tạo thành! Đến giờ này cô nương vẫn chưa biết lỗi với người xưa?

Thiếu nữ nhìn chàng hiệp sĩ với đôi mắt buồn thăm thẳm. Không hiểu nàng đau khổ vì bị nhục hay vì hối hận ăn năn?

Trên mặt nàng bây giờ mất hết vẻ kiêu kỳ, hàng mi cong theo mắt phượng chột buông xuống, đôi má đỏ hây hây, đôi môi rung rung như sắp nói một điều gì!

Tự dung Anh Kiệt thấy lòng mình rung động trước khuôn mặt xinh tươi của thiếu nữ vừa thoáng hiện lên nét dịu hiền!

Tiêu Hà lão hiệp từ nãy giờ vẫn im lặng đứng bên góc đài.

Sự tức giận lắng xuống dần, sau những lời phân trần hợp lẽ của Anh Kiệt. Tuy nhiên, lão hiệp vẫn đưa mắt dò xét hành động của hai tên Kỳ Hồ, Kỳ Phúc.

Đến lúc Anh Kiệt thốt lên những lời thông thiết với Hoa Mai, lão hiệp quắc mắt nhìn cháu:

- Hoa Mai!

Thiếu nữ không đáp, từ từ bước ra giữa đài, nét mặt đượm đầy vẻ đau khổ.

Nàng cất tiếng:

- Chư vị bỏ lỗi cho... Từ nay Hoa Mai này không còn dám kiêu căng nữa.

Anh hùng hào kiệt đều thỏa dạ hoan hô tinh thần hiểu biết của thiếu nữ, giữa lúc anh em Kỳ Hồ, Kỳ Phúc tức giận bỏ đi.

Hành động của chúng không hề lọt qua mắt Tiêu lão hiệp.

Trước sự khoan hồng của toàn thể anh hùng, Hoa Mai xúc động vô cùng và quá xấu hổ, nàng nhảy vọt xuống đài lẫn vào Chiêu Anh quán.

Tiêu Hà lão hiệp và Vũ Anh Kiệt vui mừng vì họ đã hành động đúng kế hoạch định trước: Sửa tánh Hoa Mai và giữa được niềm hòa khí với chư vị anh hùng.

Bỗng từ dưới đài có tiếng cất lên:

- Hoa Mai nữ hiệp đã sửa lỗi mình, xin hiệp sĩ ra mặt để anh em biết qua danh tánh.

Anh Kiệt nhìn xuống đài, suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Cám ơn chư vị! Tôi từ Phiên Ngung đến đây, trong mình mang sứ mệnh nặng nề, nên chưa tiện ra mặt, chỉ xin báo tin cho toàn thể anh hùng được biết: Nước ta sắp đến hồi nguy biến, quân Hán đã vượt qua biên giới từ mấy hôm nay!

Diễn vũ trường xôn xao trước tin ấy:

- Trời ơi! Có thể như vậy sao?

- Bây giờ làm thế nào?

Anh Kiệt đợi cho mọi người dịu bớt xuống, mới tiếp lời:

- Chúng ta là những hiệp sĩ, lòng yêu nước phải đặt lên hàng trên hết. Nghe tin chẳng lành, tôi vội vã về đây để gặp các bạn! Không ngờ chư vị đang bận vì những hiềm khích nhỏ nhen nên chưa nói được. Đến giờ này...

Có tiếng nói to lên, cắt ngang lời Anh Kiệt:

- Bây giờ nên hành động ngay đi hiệp sĩ! Chúng ta kéo róc về Phiên Ngung.

Biết mọi người đều tin tưởng vào mình, nhưng Anh Kiệt vẫn thận trọng e dè vì biết đâu trong đám hào kiệt lại có tay sai của Cù Thái Hậu?

Chúng biết được tung tích chàng và kế hoạch sắp thi hành thì nguy hiểm lắm! Phải dò xét từng người trước đã! Anh Kiệt nghĩ thầm như vậy nên vội đáp:

- Chúng ta chưa có thể hành động ngay được! Phải chờ tin tức ở Phiên Ngung thành. Tôi chỉ mong mỗi các bạn tin cậy nơi tôi và chúng ta sẽ bàn chuyện này, một ngày khác kỹ càng hơn. Bây giờ tôi xin các bạn đừng rời khỏi Hạnh Hoa thôn. Tiêu Hà lão hiệp chắc chắn sẽ giúp đỡ nơi ăn chốn ở cho mọi người.

Cả bọn lên tiếng:

- Chúng tôi đồng ý nếu lão hiệp sĩ không hẹp lượng.

Tiêu Hà cất tiếng:

- Được rồi, chớ vị chớ lo! Chiêu Anh quán là của tất cả hào kiệt yêu nước! Chớ vị cứ tự nhiên!

Anh Kiệt bỗng nói:

- Bây giờ tôi xin từ giã chớ vị anh hùng hào kiệt và hẹn gặp lại nay mai.

Chàng nói xong buông mình xuống đất, chạy vụt đi, lẫn vào trong đêm.

Tất cả hiệp sĩ nhìn theo thăm cảm phục con người kỳ diệu ấy.

Tiêu Hà lão hiệp bỗng phân vân, không hiểu vì sao Anh Kiệt cứ muốn ẩn mặt với mọi người? Biết rõ chàng là con của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng, bọn hào kiệt càng quý mến đến đâu? Ông không hiểu được chàng ẩn mặt với dụng ý nào khác?

Lão hiệp từ từ bước xuống đài trong lòng hoang mang nhiều thắc mắc. Giữa lúc ấy các hiệp sĩ bước đến chào ông về phòng riêng.

Đêm đã hầu tàn...

Nắng hừng lên, màu sáng đẹp, khắp thôn Hạnh Hoa tung bừng náo nhiệt, chào đón bình minh.

Mọi người rộn ràng trong công việc hàng ngày. Đâu đó có tiếng hò lãnh lót của những nàng thôn nữ trong rẫy sắn, nương khoai hòa lẫn với tiếng hát quay tơ dệt lụa dưới mái những ngôi nhà trong vườn vắng.

Bình minh về mang lại vui tươi cho cuộc đời.

Tuy nhiên vào giờ đó, Chiêu Anh quán trái lại im không một tiếng động, khắp nơi vắng bật tiếng cười nói, tiếng chén đĩa chạm nhau. Mọi người đều say sưa trong giấc ngủ sau đêm dự cuộc tranh tài thử sức.

Riêng Hạnh Hoa Mai không tài nào nhắm mắt được dù rất mệt nhọc sau ba trận giao phong liên tiếp. Sáng mờ mờ, nàng đã thơ thẩn ra phía sau vườn trong lòng nặng nề với nhiều ý nghĩ đầu đầu.

Nàng đã trải qua một đêm nhục nhã vô cùng, tánh kiêu hãnh gần như mất hẳn mà trong lòng bây giờ chứa đựng một sự xấu hổ không bờ bến.

Đã lớn tiếng khinh khi anh hùng trong thiên hạ bị chàng hiệp sĩ vô danh đánh bại thử hỏi Hoa Mai còn mặt mũi nào ở lại Hạnh Hoa thôn. Rồi đây nhìn lại mặt mọi người.

Nàng nghĩ kỹ rồi, nhưng đến giờ này vẫn chưa biết phải về đâu? Thân gái một mình xa nhà là một bước khó khăn; bây giờ lại phải sống một cuộc đời giang hồ phiêu bạt, trong người nàng không một chút kinh nghiệm làm sao phấn đấu được với đời?

Từ trước đến nay, nàng vẫn tin tưởng vào tài nghệ của mình có thể thu phục thiên hạ nhưng nàng đã thấy rõ mình lầm.

Thiên hạ còn thiếu chi kẻ anh tài!

Chính chàng hiệp sĩ bí mật kia cũng đã nói nàng là ngày đêm lẩn quẩn ở xó nhà, không gặp được những bậc kỳ tài, nên trong lòng sanh kiêu hãnh!

Nghĩ đến chàng hiệp sĩ bí mật, Hoa Mai chưa hết phân vân.

Chàng là ai? Từ đâu đến đây? Tại sao chàng bênh vực phái võ Hạnh Hoa thôn và có vẻ thân thiện với thúc phụ của nàng như vậy? Chàng ta có vẻ là người thân thuộc với gia đình nàng sao lại đi hạ nhục nàng thái quá trước chỗ đông người?

Hoa Mai nhớ lại lúc nàng đem hết tài kiếm thuật quyết hạ chàng nhưng nàng không thắng nổi, nàng đứng trơ trên giữa đài, tay run run mà xấu hổ vô cùng!

Tại sao chàng không giết mình đi có phải hơn không? Nàng đã nhủ thầm như vậy!

Một điều Hoa Mai rất phân vân. Tại sao với tài nghệ tuyệt luân ấy chàng không ra mặt, xưng danh tánh để được mọi người tán thưởng và được khắc tên bảng đồng treo trước cửa Chiêu Anh quán!

Nhưng càng nghĩ sâu hơn nàng cảm phục tánh tình khiêm nhường của chàng!

Bao lời nói của thanh niên lúc giao đấu, Hoa Mai gác bỏ ngoài tai, nhưng đến giờ này, tự dưng nó trở lại với nàng một cách rõ ràng:

- "Tôi nói nhiều là cốt để cho cô nương hồi ngộ! Làm người không nên quá kiêu căng chỉ có hại mà thôi! Nhất là người trong phái võ Hạnh Hoa thôn lại cần phải nhã nhặn khiêm nhường để làm gương cho anh hùng hào kiệt. Tài giỏi không chưa đủ, cần phải có đức mới được mọi người mến chuộng."

Những lời răn rở ấy bây giờ thật thấm thía đối với Hoa Mai. Nó ví như những liều thuốc tiên để trị chứng bệnh trầm kha mà nàng mắc phải từ khi mới lớn lên.

Hành động hào hùng, bất cần lời khen tặng của chàng đã làm cho Hoa Mai nhận thấy lời khuyên của chàng không ngoa.

- Tài giỏi không chưa đủ, phải cần có đức mới được.

Hoa Mai ghi nhớ lời khuyên ấy trong thâm tâm của nàng.

Nhưng thiếu nữ vẫn không thể nào quên được hành tung của chàng thanh niên bí mật.

Chàng là ai? Nhất định phải biết tung tích của chàng!

Xem như việc chàng cản ngăn bọn anh hùng hào kiệt không được xúc phạm đến Tiêu Hà lão hiệp. Hoa Mai cũng đoán là chàng không phải cùng bọn với Kỳ Hồ, Kỳ Phúc. Chàng đâu cần đánh thắng để thỏa mãn lòng tự ái của bọn nam nhi! Chàng có muốn giao đấu đâu? Vì Hoa Mai qua khiêu khích đó thôi!

Thiếu nữ thầm hối tiếc hành động gàn dở của mình! Phải chi nàng nghe lời thanh niên từ lúc ban đầu, thì đâu có phải chịu nhục nhã như thế!

Nhưng đến giờ phút này có hối tiếc cũng vô ích, mọi việc đều lỡ dở hết rồi!

Thật ra, đây cũng là một bài học hay: Nó giúp nàng sửa đổi được tánh kiêu căng và làm cho nàng phải ghi nhớ suốt đời.

Bây giờ thì nàng phải đi thôi!

Đôi mắt Hoa Mai vụt sáng lên, một ý nghĩ thoáng hiện đến với nàng: Trở về Sơn Nhai với Liêu Cốc đạo nhơn.

Phải rồi! Chỉ ở nơi thâm sơn cùng cốc đó nàng mới mong lánh được mọi người, chịu đựng khổ hạnh để luyện tánh tình, tập kiếm cung.

Nàng cần chuộc lỗi lầm từ trước, đã làm mất thanh danh của phái võ Hạnh Hoa thôn.

Chắc hẳn Liêu Cốc đạo nhơn sẽ quả trách nàng, nhưng Hoa Mai tin tưởng ở lượng khoan hồng của sư phụ cho người biết rõ nàng đã ăn năn sửa lỗi.

Hoa Mai về phòng riêng, thu dọn hành trang, giắt kiếm vào lưng rồi ra nhà sau tìm ngựa.

Nàng định lên đường trước khi Tiêu Hà lão hiệp thức giấc vì người có thể cản ngăn nàng ở lại.

Hoa Mai vừa dắt ngựa ra cổng sau thì Anh Kiệt cũng đang đi vào quán. Nàng nhìn chàng tráng sĩ đã gặp mặt sáng qua có vẻ lúng túng nhưng vội trầm tĩnh ngay. Hoa Mai quyết dò la xem chàng tráng sĩ có quả là người hiệp sĩ bí mật đêm qua đã hạ nhục nàng trên đài.

Anh Kiệt như thầm đoán được ý nàng, nên ra vẻ hấp tấp chứ không oai nghiêm, điềm đạm như đêm qua lúc ở trên đài.

Chàng bước tới kính cẩn cúi chào thiếu nữ:

- Xin chào cô nương! Chẳng hay lão hiệp đã thức giấc chưa?

Giọng nói hôm nay, Anh Kiệt đã đổi khác hẳn đi khiến Hoa Mai để tâm dò xét.

Nàng đáp:

- Dạ thúc phụ thiếp còn yên giấc, vì đêm qua...

Anh Kiệt đã cướp lời thiếu nữ:

- À! Đêm qua có cuộc tranh tài đấu sức chắc vui lắm phải không cô?

Thấy Hoa Mai nhìn mình chòng chọc, Anh Kiệt nói tiếp:

- Tiếc quá! Tôi bận sang bên kia đồi nên không được dự kiến!

Hoa Mai lộ vẻ ngạc nhiên hỏi:

- Tráng sĩ cũng là người ở Hạnh Hoa thôn này ư? Tiện thiếp chưa được may mắn biết tráng sĩ?

- Năm bảy năm qua rồi, tôi ở xa không có dịp về thăm quê nhà.

Hoa Mai lầm nhảm như nói với mình:

- Thảo nào!...

Nàng phân vân lắm! Có thể chàng hiệp sĩ đêm qua là người này, vì chàng ở Hạnh Hoa thôn nên mới bên vực phải võ, bên vực Tiêu Hà lão hiệp...

Nhưng tại sao dáng điệu và lời nói của chàng thay đổi đến như vậy?

Anh Kiệt bỗng hỏi:

- Cô nương đi xa chẳng?

Hoa Mai nhìn chàng đáp nhỏ:

- Vâng!

Anh Kiệt khổ tâm khi nghĩ rằng vì Hoa Mai thua trận đêm qua, nên buồn khổ bỏ đi! Chàng có ngờ đâu lòng tự ái của Hoa Mai lên cao đến như vậy?

Nếu quả thật thế thì chàng hối hận vô cùng!

Chàng định tâm lên đài để sửa tánh Hoa Mai là mong cho nàng nên người chứ nào đâu muốn hạ nhục nàng! Chung quy cũng vì muốn giữ thanh danh phái võ.

Làm thế nào cho Hoa Mai hiểu và ngăn cản nàng đừng đi? Thân gái một mình, rồi đây không biết nàng sẽ trôi dạt về đâu!

Tự dưng Anh Kiệt thấy mình có trách nhiệm đối với cuộc đời của thiếu nữ từ đây. Chàng muốn ra mặt nói rõ tất cả để giữ nàng lại song lại sợ gây nhiều khó khăn cho việc chung.

Chàng phân vân chưa biết nói sao thì Hoa Mai cất tiếng:

- Mời tráng sĩ vào nhà, thiếp phải đi thôi.

Anh Kiệt hỏi liền:

- Cô nương định về đâu?

Thấy Hoa Mai có vẻ ngạc nhiên nhìn mình, Anh Kiệt vội chữa ngay:

- Cô nương đi chu du thiên hạ phải không?

Hoa Mai đáp lời chàng, không nghĩ ngợi thêm:

- Thiếp cần đi xa để học hỏi thêm sự đời...

Nhưng nàng vụt im bặt! Nàng thốt ra những lời ấy trong lúc buồn khổ nhất đời, trong lúc tâm hồn xáo trộn, chỉ cần thối lộ ra để giải thoát đôi phần. Tuy nhiên vừa nói xong, nàng biết mình hơi hênh vì đối với chàng tráng sĩ kia, là chỗ sơ giao, nàng đâu có quyền nói như vậy.

Hoa Mai khẽ bảo:

- Thiếp xin từ giả tráng sĩ!

Nàng phóng lên ngựa, quay nhìn Chiêu Anh quán lần cuối cùng rồi ra roi cho ngựa phóng xuống đồi.

Anh Kiệt toan chạy theo nàng để giải bày mọi lẽ nhưng đã trễ, bóng nàng thiếu nữ lần khuất sau những khu vườn.

Tiêu hà lão hiệp đang ngủ bỗng nghe tiếng chân ngựa rộn rịp bên ngoài, thức giấc chạy ra, gặp lúc Anh Kiệt trở vào quán.

Vừa thấy người, Anh Kiệt đã kêu lên:

- Thúc phụ! Hoa Mai đã đi rồi! Lão hiệp biến sắc:

- Nó có bảo gì không?

- Thừa không! Cháu đến gặp lúc nàng mang hành trang ra cổng.

Tiêu Hà đã lấy lại được sự bình tĩnh, nét mặt của người dượng lần đi. Một lúc sau người dượng dài nói:

- Hoa Mai xấu hổ với anh hùng hào kiệt mà ra đi, ta đã đoán trước điều đó, nhưng làm sao cầm giữ nó, tánh tình con bé ấy thật...

Lão hiệp không nói hết lời nhưng Anh Kiệt cũng hiểu, chàng nói:

- Thúc phụ an lòng! Cháu sẽ đi tìm Hoa Mai, giải bày tất cả. Cháu tin tưởng nàng sẽ hiểu, thấy sự khó khăn của phái võ ta hiện tại mà trở về.

Lão hiệp lắc đầu:

- Thôi, cháu đừng bận tâm nữa. Hãy nghĩ đến phận sự của mình. Khi cuộc chiến đấu bắt đầu, tức khắc Hoa Mai hiểu ngay mà quay trở về.

Anh Kiệt nhìn xuống chân đồi lẩm bẫm:



- Cháu hy vọng Hoa Mai sẽ tiếp tay với mình trong công cuộc thu phục hiền tài giúp nước, không ngờ là làm cho nàng bỏ nhà đi! Thật cháu có lỗi với thúc phụ nhiều lắm!

- Không, cháu đừng nghĩ thế không nên. Hoa Mai ra đi nào phải lỗi ở cháu! Cứ yên tâm lo việc nước, đừng nghĩ đến chuyện nhỏ nhặt nữa. Thúc phụ sẽ cho người đi dò tin tức của nó.

Anh Kiệt nhìn Tiêu Hà thâm cảm tạ ơn đức của người.

Lão hiệp bỗng hỏi:

- Cháu có tin tức gì ở Phiên Ngung chưa?

Anh Kiệt lộ vẻ buồn:

- Không hiểu tình thế ở Phiên Ngung biến đổi ra sao mà Lý Tiểu Bá và Hà Minh vẫn biệt tin, cháu lo lắm.

Tiêu Hà lại hỏi:

- Bây giờ cháu định thế nào?

Anh Kiệt nhìn chung quanh bảo nhỏ:

- Cháu nghi ngờ bọn tay sai Cù Thái Hậu len lỏi trong đám anh hùng hào kiệt. Xin thúc phụ thận trọng và cho đồ đệ dò xét xem sao! Nhất là hai anh em Kỳ Hồ, Kỳ Phúc. Chúng thật tình không thù hận với Hoa Mai mà chỉ muốn làm kế ly gián bọn anh hùng hào kiệt.

- Ta cũng đoán như vậy, nhưng không sao, cháu cứ yên lòng. Chúng sẽ không hành động được gì đâu.

- Chúng ta nên dò xét từng người một, với những ai thật lòng yêu nước, ta sẽ hội hợp riêng một nơi để bàn định kế hoạch. Còn bị tay sai của Cù Thái Hậu phải tìm cách diệt đi.

Anh Kiệt bỗng im lặng một phút rồi nói:

- Thừa bá phụ! Theo di ngôn của cha cháu, chắc cháu phải rời Hạnh Hoa thôn vài hôm!

Tiêu Hà lão hiệp ngạc nhiên hỏi:

- Cháu định đi đâu?

- Mẹ cháu cho biết, trước khi nhắm mắt cha cháu có dặn bao giờ cháu ở Phiên Ngung về nên đi ngay lên núi Sơn Nhai tìm Liêu Cốc bá phụ, người sẽ có điều dạy bảo.

Tiêu Hà lắm bầm:

- Núi Sơn Nhai! Đường đi không xa nhưng hiểm trở! Cháu định bao giờ khởi hành?

- Quả tình cháu cũng không hiểu bá phụ Liêu Cốc sẽ dạy bảo điều gì, nên cháu không biết rõ có nên đi hay không?

Tiêu Hà lão hiệp ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Cha cháu trôi trần chắc là quan hệ cho cháu lắm. Hãy an lòng ra đi, mọi việc ở nhà cứ tin nơi ta. Nếu ở Phiên Ngung có người đến, chuyện bắt lành ta sẽ cho đồ đệ lên tìm cháu, luôn tiện báo tin cho Liêu Cốc sư huynh.

Anh Kiệt ngược nhìn Tiêu Hà lão hiệp cảm kích vô cùng:

- Nếu được thúc phụ hứa lời thì cháu còn lo gì nữa? Cháu xin lên đường ngay.

Chàng cúi chào lão hiệp bước ra cổng và vô tình không để ý đến tên Kỳ Phúc đang ngồi rình sau bụi cây.

Hắn bắt gặp Anh Kiệt đang trò chuyện với Tiêu Hà lão hiệp nên chú tâm dò xét.

Thấy đúng người của Anh Kiệt cùng trạc tuổi với chàng hiệp sĩ bí mật đêm qua, lòng hắn phân vân ngờ vực.

Hiệp sĩ bí mật là người cùng phái võ Hạnh Hoa thôn ư? Kỳ Phúc nhất định đem chuyện này nói với chư vị anh hùng hào kiệt.

Vượt bao nhiêu dặm đường qua bao nhiêu cánh đồng, đồi núi, đoàn người lánh nạn từ Phiên Ngung đổ đi mới đến thôn Hạnh Hoa vào một buổi chiều.

Hoàng Quốc Kính phu nhân trước những đau thương dồn dập và chịu đựng không quen với gian lao cực khổ nên lâm bệnh trầm trọng dọc đường.

Cuộc trốn lánh vì thế mà gặp thêm nhiều khó khăn.

Lệ Hồng qua bối rối trước cảnh tình khốn khổ ấy, nhưng nhờ Hà Minh luôn luôn bình tĩnh, mới chu toàn được cả đoàn vượt bao nguy hiểm.

Sau khi hay tin gia đình Hoàng Đề đốc rời khỏi Phiên Ngung. Cù thị mật sai đoàn võ sĩ thân tín cấp tốc đuổi theo ngày đêm để tiêu diệt cho tiệt hậu hoạn, mặt khác bà thông tin cho các trạm binh khắp nơi tra xét kỹ càng, hễ bắt được Lệ Hồng và Hoàng Đề đốc phu nhân thì lập tức giải về kinh thành sẽ được trọng thưởng.

Hà Minh thấy quân triều tra xét khách lữ hành thái quá thì hiểu ngay, vội cho mọi người cải trang đổi dạng thành một đoàn người buôn mật gấu, vì chẳng may có mẹ già bệnh nặng, nên phải chở về quê.

Đôi khi gặp lúc bắt cập trước quân triều chàng phải nhận Lệ Hồng là vợ của mình để thoát nạn!

Thật là một chuyến đi đầy nguy hiểm, mọi người được thoát chết đến Hạnh Hoa thôn là một sự may mắn không ngờ.

Mặt trời xuống khỏi núi khi đoàn người ngựa đến chân đồi.

Hà Minh thở dài nhẹ nhõm, chỉ tay về phía làng mạc, bảo Lệ Hồng:

- Thôn Hạnh Hoa kia rồi, chúng ta không còn phải sợ gì nữa! Chàng vui mừng vì đã làm xong nhiệm vụ của Tiểu Lý Bá giao phó!

Nhưng Hà Minh không khỏi ngạc nhiên thấy Lệ Hồng đưa mắt nhìn quanh núi đồi, nét mặt đượm vẻ buồn!

Chàng hỏi:

- Cô nương nghĩ ngợi điều chi mà nét mặt không vui? Chúng ta đã vượt bao khó khăn mới bình yên đến Hạnh Hoa thôn thì dù binh triều có hàng vạn cũng không dám động tới! Huống chi, chốc nữa đây, chúng ta sẽ gặp lại Anh Kiệt đại huynh thì còn lo gì, không ai bảo vệ.

Lệ Hồng khẽ đáp:

- Điều ấy thiếp cũng hiểu, song bệnh tình của mẹ thiếp càng lúc càng trầm trọng, trong lòng thiếp bây giờ như cuộn tơ vò, hoang mang trước mọi thứ, không biết rồi có gặp được anh thiếp chăng vì trước khi từ giã Phiên Ngung anh đã bảo sẽ đi chu du thiên hạ! Không có Anh Kiệt đại huynh thì biết trông cậy vào ai?

Hà Minh cố khuyên nài:

- Cô nương chớ lo, Anh Kiệt đại huynh có hẹn với chúng tôi ở Hạnh Hoa thôn. Và lại nơi đây là sào huyệt của phái võ chúng ta, tôi đã đến thụ giáo nhiều lần. Tiêu Hà thúc phụ rất thương mến, cô nương đừng lo nữa!

Hà Minh chợt nhìn thấy nóc Chiêu Anh quán sừng sững nhô lên khỏi những khu rừng rậm rạp trên kia đồi, liền bảo Lệ Hồng:

- Kia là Chiêu Anh quán, nơi tụ hội của chư vị anh hùng hào kiệt, chúng ta nên đến đó trước đã.

Lệ Hồng cũng bớt lo âu, chạy đến bên xe gọi mẹ:

- Mẹ ơi! Đã đến Hạnh Hoa thôn rồi.

Đề đốc phu nhân mỉm cười vì căn bệnh không thuyên giảm, khẽ nở một nụ cười khô héo trên môi, đáp lời Lệ Hồng.

Giữa lúc ấy, Hà Minh giục ngựa tới để quan sát tình hình.

Hoàng hôn đã trùm lên vạn vật. Hạnh Hoa thôn ẩn mình trong những khu rừng rậm rạp, như chìm đi trong màn sương khói mờ.

Chiêu Anh quán đã lên đèn, sáng rực cả một vùng làm cho Hà Minh vô cùng ngỡ ngàng.

Ngày xưa chàng đã đến đây nhiều lần, nhưng Hạnh Hoa thôn đâu có rộn rịp như thế đâu?

Hà Minh nào biết được, chàng về đến đây, giữa lúc phái võ Hạnh Hoa thôn đang lưu anh hùng hào kiệt để mưu việc lớn.

Ba hôm rồi, Tiêu Hà lão hiệp giữ lời hứa, khoản đãi toàn thể anh hùng nên dù không thấy tâm dạng chàng hiệp sĩ bí mật cũng ản nhẫn đợi chờ.

Thừa dịp ấy, lão hiệp ráo riết cho đồ đệ dò la tung tích từng người và kết liên hầu hết những hiệp sĩ nặng lòng yêu nước.

Lão hiệp cũng khám phá ra bọn Kỳ Hồ, Kỳ Phúc là tay sai của quan đô thống Phi Hồng Xà, một người thân tính của Cù Thái Hậu. Tuy nhiên lão hiệp giả bộ làm ngờ vì tiêu diệt chúng hiện tại sẽ khiến chư vị anh hùng bấn loạn, hoang mang.

Ông nóng lòng chờ tin ở Phiên Ngung cũng như mong mỗi Anh Kiệt từ núi Sơn Nhai sớm trở về.

Ngày xưa, lão hiệp là một tay kiếm khách kỳ tài, danh lừng khắp chốn, nhưng bây giờ tuổi đã già, trước chuyện lớn lao, có liên quan đến vận nước, trách nhiệm nặng nề ông sợ mình thiếu sót không đối phó kịp tình thế sẽ phải hối hận suốt đời!

Chiều nay cũng như mấy chiều trước, lão hiệp phó mặc cho bọn đồ đệ tiếp đãi quý khách ông lên lầu Chiêu Anh quán nhìn xuống chân đồi trông ngóng tin tức.

Bỗng lão hiệp chú ý đến một tráng sĩ phi ngựa lên đồi, tiến sát vào công quán rồi quay ngựa trở ra.

Thấy hành động khác thường, lão hiệp sinh nghi, một là người ở Phiên Ngung tới, hai là kẻ gian đến dò thám quán Chiêu Anh!

Người tuốt xuống đất, lặng lẽ ra khỏi quán tiến dần xuống chân đồi.

Bóng tối lan tràn khắp chốn, đứng trên cao nhìn xuống thung lũng chỉ thấy le lói những ánh đèn.

Bỗng từ xa có tiếng vó ngựa, rộn rịp mỗi lúc một gần khiến lão hiệp kinh ngạc nằm sát xuống đất quan sát.

Từ dưới chân đồi, bóng hai kỵ sĩ nhấp nhô trong màn đêm tiến dần lên.

Có tiếng người thiếu nữ cất lên:

- Đông người quá phải không Hà Minh tráng sĩ? Thiếp sợ không tiện vào quán!

Thanh niên đồng hành khẽ đáp, giọng nói của gã làm cho lão hiệp giật nảy người.

- Không sao! Tiêu Hà thúc phụ không đời nào dung dưỡng bọn tay sai Cù Thị trong quán đâu? Cô nương chớ lo.

Lão hiệp đoán chừng là Hà Minh nên vội kêu lên:

- Hà Minh đấy à?

Trong bóng đêm có tiếng ngựa dừng lại rồi có tiếng hỏi:

- Ai đó? Sao biết tôi?

- Hà Minh không nhận được tiếng thúc phụ ư?

Có tiếng reo mừng rồi một người phi ngựa tới:

- Thúc phụ!Ồ!

Chàng kỵ sĩ xuống ngựa quỳ trước mặt lão hiệp:

- Cháu Hà Minh từ Phiên Ngung đến, xin kính chào thúc phụ!

Thấy lão hiệp tỏ vẻ ngạc nhiên, Hà Minh vội giới thiệu:

- Đây là Lê Hồng tiểu thư, ái nữ của Hoàng Đề đốc! Chúng cháu đưa đề đốc phu nhân về đây lánh nạn.

Lão hiệp sững sờ hỏi:

- Có việc gì thế cháu?

Lê Hồng nghẹn ngào không nói được, Hà Minh đáp thay:

- Hoàng thúc phụ đã bị Cù Thị bày kế hạ ngục, còn cho bọn võ sĩ tìm bắt phu nhân. Vâng lời Lữ Quốc Công chúng cháu đưa gia đình về đây.

- Trời ơi! Con ác phụ nhẫn tâm đến thế ư?

Hà Minh nhìn về phía Chiêu Anh quán nói:

- Chuyện còn dài, xin thúc phụ mau tìm nơi cho phu nhân trú ẩn vì không chừng bọn võ sĩ của Cù Thị sắp đến nơi.

Lão hiệp toan đưa mọi người về Chiêu Anh quán nhưng chợt nhớ đến bọn Kỳ Hò, Kỳ Phúc, ông thay đổi quyết định:

- Hiện tại Chiêu Anh quán rất đông người sợ phu nhân đến đó có nhiều điều bất tiện. Theo ý thúc phụ nên đưa phu nhân và cháu Lê Hồng sang nhà Vũ Anh Kiệt có lợi hơn.

Hà Minh đáp:

- Thúc phụ nghĩ rất phải! Các cháu cũng đang muốn gặp Vũ huynh.

- Nhưng Anh Kiệt đã rời khỏi Hạnh Hoa thôn từ mấy hôm nay rồi! Chắc vài hôm nữa mới về.

Lê Hồng có vẻ buồn trước tin ấy. Nàng có linh cảm không gặp được Anh Kiệt, quả đúng không sai.

Biết nàng buồn, Hà Minh vẫn không tìm lời nào để an ủi nàng.

Trong khi đó đoàn xe của Hoàng Đề đốc phu nhân cũng vừa đến nơi.

Tiêu hà lão hiệp đến bên xe nhìn vào. Dưới ánh đèn loe lét, gương mặt của đề đốc phu nhân xanh xao như tàu lá, hơi thở mệt nhọc, dù nữ tỳ vẫn quạt cầm hơi.

Lão hiệp khẽ nói:

- Hiền tẩu! Tiêu Hà tiểu đệ đây, hiền tẩu có nhớ không?

Phu nhân khẽ mở mắt gượng cười như nhớ ra rồi nhắm nghiền đôi mắt.

Tiêu Hà xót xa nhiều lắm, quay lại bảo Hà Minh và Lệ Hồng:

- Các cháu đưa hiền tẩu đi mau thôi.

Nói xong, người dẫn đường đưa đoàn người qua những con đường nhỏ quanh co trên đồi.

Không ngờ trong lúc ấy có hai bóng đen bí mật nom theo đoàn xe đề đốc phu nhân.

Đến một ngôi nhà hoang, chúng dừng lại trong lúc đoàn xe mất hút trong vòng rào nhà Vũ hiệp sĩ.

Cả hai bòn chum đầu vào nhau thì thầm:

- Đúng rồi đại huynh ạ!

- Ta cũng nghĩ thế! Phải lập tức báo tin cho quan Đô Thống hay mới được.

Bóng kia lại nói:

- Nếu vậy phái võ Hạnh Hoa thôn đã ra mặt chống lại Cù Thái Hậu rồi ư?

- Chứ hiền đệ tưởng sao? Xưa nay chúng vẫn ngấm ngầm chống lại đấy chứ! Nhưng lần này chúng ra mặt đương đầu, vì Thái Hậu đã giam Hoàng Đề đốc, một người trong phái võ ấy.

Hai bóng đen ấy là Kỳ Hồ, Kỳ Phúc. Chúng nôm theo Tiêu Hà lão hiệp từ lúc ông rời khỏi Chiêu Anh quán và chứng kiến cuộc gặp gỡ giữa lão hiệp cùng Hà Minh và Lệ Hồng.

Mấy hôm nay chúng được tin của Đô thống Phi Hành Xà bảo dò la xem gia đình Hoàng Đề đốc có về trú ẩn Hạnh Hoa thôn chăng? Bất ngờ đêm nay chúng lại may mắn tìm được.

Kỳ Phúc bỗng hỏi:

- Đại huynh, liệu bọn ta có thể bất thành linh đánh úp chúng không?

Kỳ Hồ lắc đầu:

- Không được đâu! Đừng liều lĩnh mất mạng vô ích, chúng ta có mười người kiếm pháp không hơn Hạnh Hoa Mai làm sao dám đụng đến chúng! Nên báo tin cho quan Đô thống là hơn.

Kỳ Phúc bỗng nói:

- Đường về Phiên Ngung mất hết mười mấy ngày, lỡ ra chúng dời đi nơi khác thì sao? Bình triều kéo đến đây mà không bắt được, chúng ta khó sống với quan Đô thống.

Kỳ Hồ trầm ngâm suy nghĩ. Lời nói của Kỳ Phúc rất hữu lý. Lỡ không bắt được tội phạm thì chính mình chịu vạ lây.

Bây giờ biết tính sao đây? Được lãnh thưởng của Cù Thái Hậu không phải chuyện dễ?

Kỳ Phúc bỗng nói:

- Này Đại huynh! Đệ có quen bọn Tạ Liên Hồng hiện đang sống với nghề cướp biển ở ngoài khơi đảo Kỳ Sa. Cả ba anh em đều kiếm thuật rất cao cường có thể đương đầu với bọn Tiêu Hà lão hiệp. Bình thường chúng cũng không ư gì phải võ Hạnh Hoa thôn. Đệ có thể đến cầu chúng được vì xưa kia chúng có thọ ơn của đệ.

Kỳ Hồ ngược lên hỏi em:

- Đường có xa không?

- Đi biển độ một đêm trở về.

- Được rồi! Em ráng mời họ về đây. Ở nhà ta sắp sẵn kế hoạch cả phá Chiêu Anh quán.

Hai người đứng lên nghe ngóng một lúc rồi cùng đi về phía quán.

Giữa lúc ấy, bọn anh hùng hào kiệt đang vui say, nào ngờ nơi đây sắp sửa biến thành bãi chiến trường.



## 8

## Đường Lên Núi Sơn Nhai.

Anh Kiệt từ giã Tiêu Hà lão hiệp, rời khỏi Hạnh Hoa thôn, phi ngựa vùn vụt trên đường lên núi Sơn Nhai.

Chàng không dám chậm trễ một phút vì công việc ở Hạnh Hoa thôn rất cần có mặt của chàng.

Bao lần Anh Kiệt đã định không đi nhưng mẹ chàng bảo:

- Con lớn khôn, việc gì mẹ cũng để cho con tùy định liệu. Nhưng theo ý mẹ, con cần lên núi Sơn Nhai vì không phải mình cha con dặn khi nhắm mắt, mà Liêu Cốc bá phụ năm xưa qua đến Hạnh Hoa thôn thăm mẹ cũng ân cần nhắc nhở con nên tìm người.

Anh Kiệt hết sức phân vân về chuyện đó.

Ngày còn nhỏ, chàng xem Liêu Cốc đạo nhân như một bậc tiên ông đạo hạnh và quyền lực cao thâm, có thể dời non lấp biển.

Đạo nhân khác xa thúc phụ của chàng cũng như cha chàng, ông không hay nói, lúc nào cũng ngồi tụng niệm, đôi mắt lơ lơ như nhìn vào cõi hư vô nào?

Mỗi lần các vị anh hùng hội họp ở Chiêu Anh quán, Anh Kiệt cũng chú ý thấy đạo nhân cứ ngồi trầm tư mặc tưởng, mặc ai bàn cãi, chề chén la hét. Nhưng đến bao giờ người cất tiếng là toàn thể đều im phăng phắc. Cho đến cha chàng cũng hỏi qua ý kiến đạo nhân trước khi quyết định một việc gì.

Không giống các hiệp sĩ trong phái võ, Liêu Cốc đạo nhân đã chọn con đường đạo hạnh từ lúc nhỏ, nên ông không màn vinh hoa phú quý ở đời!

Khi ngang qua núi Sơn Nhai thấy núi đồi trùng điệp, cảnh vật kỳ thú xinh tươi, đáng là nơi tu tâm dưỡng tánh! Ông dừng lại, tìm nơi lập Sơn động tu niệm để lánh xa cuộc đời trần tục.

Tuy nhiên mỗi năm đạo nhân đều về Hạnh Hoa thôn để tái hợp với các hiệp sĩ bàn thế sự phù trầm. Mỗi khi Chiêu Anh quán bị đánh phá, Liêu Cốc xuống núi ngay, tiếp tay với các hiệp sĩ giữ lấy Hoa thôn.

Dù không nói ra chứ ai cũng biết là cha chàng rất nể nang Liêu Cốc đạo nhân.

Người thường nói:

- Đại huynh Liêu Cốc luyện tâm thần đến bậc cao siêu, mọi chuyện đời, người đều quán thông nên tất cả khó khăn người đều giải quyết như trở bàn tay. Bọn ta có hợp lại cũng không bằng.

Mặt trời đã xế bóng.

Anh Kiệt phi ngựa không ngừng và trong lòng chàng vẫn miên man nghĩ đến vị đạo nhân trên núi kia. Con đường này, ngày xưa chàng đã theo cha đi qua nhiều lần nên Anh Kiệt thuộc lòng từng cánh rừng, từng ngọn đồi, từng ngọn suối.

Chàng ưa thích nó vì cảnh vật càng lên cao, càng đẹp vô cùng.

Suy nghĩ mãi, chàng không hiểu cha chàng đã trao cho Liêu Cốc đạo nhân vật gì, chắc là quan trọng lắm mới dặn dò chàng phải lên Sơn Nhai động.

Một bức thư chỉ dạy? Một bộ ngọc gia truyền? Một thanh kiếm báu? Hay một mối thù chưa trả?

Càng nghĩ, Anh Kiệt càng tò mò thúc ngựa đi nhanh hơn, cố thu ngắn quãng đường dài để gặp đạo nhân.

Tuần mã thuộc vào loại quý nên dù chạy nhanh như gió vẫn không hề biết mệt.

Nếu chạy theo cái đà này thì nửa đêm nay chàng sẽ đến núi Sơn Nhai.

Bỗng dưng Anh Kiệt ngạc nhiên ghì cương ngựa! Phía trước mặt chàng, bên ngọn thác từ lưng chừng núi đổ xuống, nhìn như có một kỵ mã đang nhìn nước đổ xuống hồ sâu. Chàng chú ý nhìn kỹ và lẩm bầm:

Ồ! Hạnh Hoa Mai! Tại sao nàng đến chốn này! Thật là bất ngờ! Hạnh Hoa Mai đã rời Hạnh Hoa thôn trước chàng không lâu, rồi cũng đi trên đường này!

Sự ngẫu nhiên đó làm cho Anh Kiệt hết sức vui mừng.

Chàng định giục ngựa tiến tới để nói hết cho Hoa Mai biết những khó khăn mà phái võ đang gặp phải và yêu cầu nàng quay về Hạnh Hoa thôn.

Nhưng chàng nhớ lại Hoa Mai là con người kiêu hãnh, đối với nàng chàng có nghĩa gì đâu? Nói ra những lời ấy biết nàng có tin chăng?

Trong khi ấy Hoa Mai vẫn ngồi im lìm trên mình ngựa, nhìn thác đổ âm thầm xuống sườn non, bọt tung trắng xóa, phản chiếu dưới ánh trời chiều.

Nàng như bị thu hút bởi cảnh đẹp hùng vĩ của thiên nhiên mà không chú ý đến những tiếng động chung quanh mình.

Anh Kiệt giục ngựa đến gần thiếu nữ và không hiểu sao lòng chàng rung động khác thường.

Trên mình ngựa, dưới ánh trời, đôi mắt Hoa Mai như mơ màng, miệng nàng xinh tươi dưới đôi má hồng hồng gây vào lòng chàng trai sự xúc động băng khuâng.

Trong giây phút, Anh Kiệt quên mất tính tình kiêu hãnh của nàng mà đêm nào chàng rất phật ý.

Bỗng nhiên, tuần mã của thiếu nữ hí vang lên rồi chồm tới trước.

Hoa Mai giật mình suýt té, rút vôi thanh kiếm ra khỏi vỏ.

Anh Kiệt hải kinh, biết chắc có ác thú ẩn nấp đâu đó.

Quả đúng như dự đoán của chàng, từ trong hốc đá một con hổ to lớn bước ra và bất thành linh đập đuôi chụp lên mình Hoa Mai.

Thiếu nữ không hề sợ hãi, thúc ngựa phóng khỏi móng vuốt ác thú rồi nàng nhảy xuống đất.

Tuần mã khôn ngoan chạy vụt ra khỏi vùng chiến.

Mãnh hổ hút mũi, gầm gừ ghê sợ rồi phóng vào mình Hoa Mai lần nữa.

Thiếu nữ hét lên một tiếng chém ngang đầu hổ.

Một tiếng "Phập" ghê rợn, lưỡi kiếm tiện mất một bên đầu hổ. Ác thú rống lên đau đớn ngã nhào ra phía sau. Nó gầm gừ vang động núi rừng nhưng vẫn chồm tới chụp nhàu.

Hoa Mai biết mãnh hổ liều chết để giết nàng, nên không dám khinh thường nữa vội nhảy vọt lên không để tránh.

Mãnh hổ như say máu, cứ bỏ hai chân trước vào mình Hoa Mai, mặc cho máu chảy linh láng dưới cổ...

Anh Kiệt cũng khiếp sợ sự điên dại của ác thú, nếu gặp con hổ khác, chắc nó đã phóng mất vào rừng.

Trước sự điên dại của ác thú, Hoa Mai cứ tiếp tục lần tránh nhảy tới, nhảy lui, rồi bất thành linh phóng mình đâm thốc mũi kiếm vào bụng hổ.

Ác thú kêu lên đau đớn rồi dẫy dụa dữ dội, máu tuông ồ ạt, hồi lâu mới chịu nằm im.

Hoa Mai vừa tra kiếm vào vỏ bỗng nghe tiếng thét vang:

- Cô nương! Coi chừng!

Nàng chưa rõ việc gì vừa quay lại đã thấy con hổ khác to hơn, từ đâu nhảy vọt vào mình nàng.

Hoa Mai không đề phòng kịp kêu rú lên, nhưng bỗng nghe một tiếng "Phập" bên tai, con hổ lăn tròn xuống đất, chiếc đầu to lớn của nó gần lìa khỏi cổ.

Nàng định thần lại và thấy chàng tráng sĩ bí mật đã đứng đấy tự bao giờ, tay cầm lăm lăm bảo kiếm.

Hoa Mai nhìn chàng mà không khỏi ngạc nhiên:

- Tráng sĩ đi đâu mà kịp đến cứu thiếp vậy?

Anh Kiệt mỉm cười đáp:

- Tôi thỉnh linh tạt ngang qua đây và thấy cô nương hạ mãnh hổ nên tò mò đứng xem! Thật không ngờ kiếm thuật của cô nương cao diệu đến thế. Hoa Mai nhìn xuống đất đáp nhỏ:

- Tài nghệ có ra gì, xin tráng sĩ đừng nói thế, thiếp thêm xấu hổ. Vừa rồi không có tráng sĩ thì thiếp còn mong gì sống sót.

Lần thứ nhất trong đời Hoa Mai có một câu khiêm nhường, dù là đúng sự thực: Nhưng nàng cũng cảm thấy ngượng nghịu khó khăn làm sao! Nàng quen khinh khi thiên hạ bây giờ biết phục tùng kẻ khác!

Thật là một chuyện lạ! Chính Hoa Mai cũng không ngờ mình nói được những lời thành thật ấy!

Anh Kiệt cảm thấy phơ phới trong lòng. Bài học đáng giá của chàng đã làm cho Hoa Mai biết sửa đổi tính tình. Từ nay phái võ Hạnh Hoa thôn càng tăng thêm uy tín.

Anh Kiệt nói lảng đi:

- Đây là thác Long Tuyền, nơi ác thú thường lui tới uống nước, sao cô nương lại dừng ngựa xem phong cảnh?

- Thiếp cũng từng nghe đồn thác này nhưng chưa lần nào gặp ác thú! Đến hôm nay thì khiếp sợ lắm rồi!

Hai người nhìn nhau mỉm cười.

Giữa cảnh núi rừng hoang dã, hai người lại gặp nhau. Sự thân mật đến với họ một cách dễ dàng, nên Anh Kiệt hy vọng tìm hiểu Hoa Mai nhiều hơn.

Từ khi trở về Hạnh Hoa thôn, chàng vẫn chú ý đến tánh tình Hoa Mai, dù nàng có kiêu hãnh đáng ghét, nhưng chàng nhận thấy nàng là người đáng kể nhất trong phái võ hiện nay...

Anh Kiệt mong mỗi sửa đổi được những tật xấu của Hoa Mai, dù dẫu nàng nên người, trước khi cho nàng biết mình là con của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng.

Sau này, chắc chắn là chàng không ở Hạnh Hoa thôn mãi mãi. Tiêu Hà lão hiệp cũng đã già, ai sẽ là người giữ gìn Chiêu Anh quán, nơi tượng trưng cho sự tồn tại của phái võ Hạnh Hoa thôn? Tất nhiên mọi người phải trông cậy vào Hoa Mai!

Do đó Anh Kiệt thấy bổn phận mình phải chăm sóc đến nàng.

Riêng Hoa Mai, vẫn chưa biết được chàng là ai, nhưng vừa mới thọ ơn người, nàng cũng đem lòng vị nể.

Vả lại, khi nói chuyện với chàng Hoa Mai thấy không đến nỗi nhột nhèo lắm mà trái lại là khác. Chàng nói năng hoạt bát, chuyện trò đứng đắn, không hề có giọng bồn chồn như những chàng trai khác khi đến bên nàng.

Thái độ nghiêm nghị của chàng làm cho Hoa Mai kính nể và tin tưởng rất nhiều ở chàng.

Anh Kiệt bỗng hỏi:

- Cô nương định đi về đâu? Sao lại rời bỏ Hạnh Hoa thôn đột ngột như vậy? Tiêu Hà lão hiệp buồn khổ lắm và đã cho người tìm kiếm khắp nơi.

Hoa Mai nhìn xuống đất, vẻ buồn hiện lên trên khuôn mặt.

Lâu lắm, nàng mới đáp lời Anh Kiệt:

- Tráng sĩ không dự cuộc tranh tài đêm qua nên không thấy rõ hoàn cảnh thiếp ngày nay. Thiếp không thể nào ở lại Hạnh Hoa thôn được nữa.

Anh Kiệt xúc động trong lòng! Quả thật vì mình mà Hoa Mai xấu hổ với anh hùng hào kiệt phải bỏ đi.

Chàng giả vờ hỏi:

- Chuyện quan trọng đến thế kia à? Cô nương đã giết chết người ư?

Hoa Mai nhìn vẻ sững sốt của Anh Kiệt suýt bậc cười. Nàng cảm thấy người bạn đường có nhiều nét ngây ngô đến lạ lùng!

Chàng làm ra thế để trêu chọc mình hay bầm sinh chàng là như vậy?

Nhưng Hoa Mai nghĩ, dù mình có nói rõ tâm sự mình cho chàng nghe cũng không có hại gì! Chàng không là ân nhân của mình ư?

Nàng khẽ đáp:

- Không! Thiếp có giết chết ai đâu? Kể ra đây cũng là một bài học đáng giá cho thiếp! Thiếp bị người đánh bại.

Anh Kiệt trở mắt nhìn Hoa Mai rồi hỏi lại nàng:

- Quan trọng đến thế ư? Mỗi lần cô nương thua trận là mỗi lần lên nhà ra đi sao? Thật tôi không ngờ...

- Tráng sĩ không biết chứ từ xưa nay thiếp có bao giờ bại trận đâu. Và lại thường ngày thiếp có ý xem thường anh hùng hào kiệt.

Anh Kiệt chăm chú nhìn vào mắt nàng khiến Hoa Mai không tự chủ được, phải quay đi nơi khác. Chàng khẽ nói giọng rần rờ hơn:

- Cô nương có bao giờ rời khỏi Hạnh Hoa thôn chưa? Anh hùng hào kiệt giáp mặt được mấy người mà dám khinh thường! Cô nương thật...

Chàng không nói hết câu nhưng Hoa Mai cũng biết đó là lời trách khéo.

Tuy nhiên nàng hơi kinh ngạc về câu hỏi của chàng tráng sĩ. Nàng thoáng nghi ngờ một điều gì nhưng không nói ra, trong lúc Anh Kiệt cứ vô tình tiếp tục:

- Cô nương được đi xa sẽ thấy rằng trong thiên hạ thiếu chi người tài giỏi. Sự thất bại là lẽ thường của con nhà võ! Có ai chắc rằng mình thắng mãi đâu?

Giọng nói kia, Hoa Mai đã nghe một lần rồi, nàng chắc chắn thế! Chàng tráng sĩ này nhất định có liên quan đến người hiệp sĩ bí mật đêm qua đã hạ gục nàng trên đài.

Nàng bắt đầu để ý dò xét xem chàng là ai mà cứ theo dõi nàng...

Hoa Mai tự dưng im lặng khiến Anh Kiệt cảm thấy e ngại trong lòng. Nàng đang nghĩ gì? Nàng hối hận vì hành động gần gũi của mình chăng?

Bóng chiều đã phủ xuống núi đồi, khí lạnh từ trong đá bốc ra làm Hoa Mai khẽ rùng mình.

Nàng nhìn lên đầu núi, sương mù trắng bao bọc chung quanh như một đám mây hạ thấp.

Nàng khẽ huýt một tiếng sáo.

Từ trong bụi rậm, con tuấn mã nghe tiếng chủ, hí lên rồi chạy vụt ra...

Thiếu nữ lên ngựa và quay lại bảo Anh Kiệt:

- Chào tráng sĩ! Thiếp đi thôi...

Anh Kiệt ngạc nhiên lo sợ lời nói của mình đã làm phật ý Hoa Mai nên đang trò chuyện nàng lại bỏ đi.

Song Anh Kiệt cũng hỏi:

- Cô nương định đi về đâu?

Thiếu nữ nhìn con đường uốn quanh sườn núi đáp:

- Thiếu nữ về núi Sơn Nhai học đạo!

Nàng nói, lạnh lùng giục ngựa đi, trong lúc Anh Kiệt theo lăm bắm:

- Thế nào cũng sẽ gặp lại nhau!

Liêu Cốc đạo nhân ngồi trước đỉnh trầm hương nghi ngút, im lặng như pho tượng không biết tự hồi nào...

Hoa Mai đang quỳ dưới đất, không dám ngẩng đầu lên:

- Thái độ của đạo nhân đủ cho Hoa Mai hiểu rõ là người đang giận lắm!

Nàng đã đón trước sự tức giận của sư phụ khi bước vào cửa động, nhưng đến giờ phút này Hoa Mai vẫn thấy khiếp sợ.

Nàng đã thuật lại cho đạo nhân rõ những hành động của mình và hoàn cảnh hiện tại, rồi cầu xin đạo nhân cho nàng được hầu bên gối suốt đời, để học lấy đạo hạnh của người...

Liêu Cốc đạo nhân không nói một lời, cứ ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Ông không ngờ Hoa Mai lại tề tễ đến như vậy, chưa chi đã học tính kiêu căng, khinh thường anh hùng hào kiệt để đến nỗi phải bị hạ nhục trên đài.

Lâu lắm người mới hỏi:

- Tiêu Hà hiền đệ có biết con lên đây chăng?

Hoa Mai ngập ngừng giây lâu rồi đáp:

- Dạ...không!... Con sợ... Thúc phụ con... Không thuận?

- Gớm thật! Con dám khinh thường cả phép gia nghiêm là quá lắm! Ta dung dưỡng con chẳng hóa ra tập cho con hư thân mất nết...

Hoa Mai sợ hãi vô cùng:

- Trăm lại bá phụ! Con nào dám khinh khi phép nhà! Nhưng con quá xấu hổ với mọi người không thể ở Hạnh Hoa thôn được nữa! Bá phụ đuổi con rồi con còn biết đi đâu? ...

Nàng gục đầu xuống khóc thảm thiết.

Hoa Mai mồ côi từ thuở nhỏ nên rất được các lão hiệp nuông chiều quý mến. Nàng dựa vào tình thương đó để làm xiêu lòng Liêu Cốc đạo nhân.

Liêu Cốc đạo nhân khề thở dài. Lòng người cũng thấy chua xót dùm đứa cháu cô cút. Người nghĩ rằng trong đời ai lại không có lỗi lầm, hoặc ít hoặc nhiều thể thôi, hơi đâu mà khắt khe với cháu...

Giận thì nói vậy chứ ông có nữ lòng nào xua đuổi nàng.

Ông bỗng cất tiếng bảo Hoa Mai:

- Thôi, con đừng khóc nữa! Hãy vào trong rồi ta sẽ liệu sau.

Hoa Mai sung sướng lắm. Nàng từ từ đứng lên liếc nhìn bá phụ rồi chạy vụt vào trong.

Nàng thấy rõ Liêu Cốc đạo nhân rất thương nàng nên mới dám liêu lĩnh lên tới đây.

Hoa Mai đi rồi. Liêu Cốc mới nghĩ đến những hành động của hiệp sĩ bí mật đêm qua đã hạ nhục Hoa Mai.

Ông không rõ chàng là ai nhưng theo lời của Hoa Mai thì tài nghệ của chàng quả thật xuất chúng. Dùng quyền thuật không thôi, chàng dám đương đầu với Hoa Mai, chấp nàng dùng tất cả những đường kiếm bí truyền của phái võ Hạnh Hoa thôn thì đâu phải tay vừa? Tài nghệ của chàng phải ngang hàng với các lão hiệp trong phái võ mới đủ sức đánh bại Hoa Mai trong trường hợp như thế. Là thầy dạy học của Hoa Mai nên đạo nhân hiểu rõ tài nghệ của cháu hơn ai hết.

Như vậy chàng là ai? Thuộc phái võ nào? Tại sao chàng hạ nhục Hoa Mai mà Tiêu Hà lão hiệp vẫn làm ngơ?

Liêu Cốc đạo nhân nghi ngờ có điều gì bí ẩn bên trong mà ông chưa rõ được.

Đạo nhân nghĩ kỹ thấy mình cần phải xuống núi để thăm lại Hạnh Hoa thôn và viếng Chiêu Anh quán trong lúc này mới được!

Cứ để những tay hiệp khách ngang nhiên đến diễu võ dương oai mãi thì oai danh của phái Hạnh Hoa rồi đây sẽ lu mờ dần như ngọn đèn lụn tắt.



Việc Kỳ Hồ, Kỳ Phúc thách đố Hoa Mai và lớn tiếng công kích Tiêu Hà lão hiệp cũng đủ chứng tỏ anh hùng hào kiệt bốn phương không còn nể phục phái võ Hạnh Hoa thôn như xưa nữa!

Điều đó làm cho đạo nhơn rất buồn khổ và nhớ ngay đến hiệp sĩ Vũ Anh Tùng, người em quý mến nhất của mình.

Ngày Vũ Anh Tùng mất đi, Liêu Cốc tiên đoán phái võ Hạnh Hoa đã đến lúc suy thời nhưng ông không ngờ nó tàn tạ mau vậy.

Bây giờ thì các lão hiệp đã già lắm rồi mà bọn hậu sanh thiếu người tài giỏi. Họ lại sống rời rạc, mỗi người mỗi nơi, ít khi về Hạnh Hoa thôn thì làm thế nào giữ được uy danh Chiêu Anh quán?

Đạo nhơn cũng từng được nghe danh: Tiêu Lý Bá, Hà Minh, Hà Thiệu, học trò của sư Lý Biểu ở thôn Cao Đồng, nhưng ông chưa được gặp mặt, không biết tài nghệ ra sao, liệu có thay thế cho những lão hiệp được hay chăng?

Liêu Cốc đạo nhơn chợt nhớ đến Vũ Anh Kiệt, đứa con trai duy nhất của Vũ Anh Tùng mà lúc nhỏ không biểu lộ một đặc điểm gì xuất sắc cả!

Không biết từ bao năm nay, theo chân Hoàng Đề đốc về Phiên Ngung đã học được những gì?

Đạo nhơn khẽ thở dài...

Ngày tháng đã qua, lời trăng trối của Vũ Anh Tùng còn văng vẳng bên tai mà ông không làm sao gặp được Vũ Anh Kiệt, để cho trọn lời ủy thác. Đường từ đây ra Phiên Ngung xa tắp biết đến bao giờ Anh Kiệt mới trở về!...

Liêu Cốc khẽ ngẩng đầu lên, đôi mắt ông sáng long lanh chiếu thẳng ra cửa đông.

Ông thoáng vẻ ngạc nhiên nhưng điềm tĩnh lại ngay.

Bên ngoài trời hãy còn đầy sao, sương đêm trắng lớp bao phủ núi rừng. Đạo nhơn chắp hai tay lên trước ngực, đôi mắt lim dim như đang tham thiền nhập định.

Một bóng người từ ngoài cửa động chạy vụt vào, nhanh như một lần chớp, nhưng làm sao qua được mắt đạo nhơn?

Liêu Cốc điềm tĩnh ngồi im như không nhìn thấy kẻ gian phi, song tai ông lắng nghe từng bước chân của kẻ lạ.

Bóng đen bỗng đứng lại, ngược mắt nhìn đạo nhơn như dò xét cử động của ông. Thấy đạo nhơn nhắm nghiền đôi mắt tham thiền, hắn bước tới cẩn thận để khỏi gây thành tiếng động.

Bỗng, đạo nhơn cất giọng sang sảng nghe rền vang cả động sâu:

- Gian phi, mi đã tận số mới dám lên vào đây!

Bóng đen toang cật tiếng thì một tiếng thét vang lên đạo nhon từ trên bực đá phi mình xuống nhanh như gió, tay áo cà sa rộng lớn bay vút tới trước mắt kẻ gian phi.

Bóng đen kinh hãi vì biết rằng tay áo kia dưới sự sử dụng của đạo nhon đã biến thành một thứ khí giới vô cùng nguy hiểm. Nếu không tránh khỏi, đầu hấn có thể tan từng mảnh vụn.

Bóng đen vọt hụt đầu xuống thét to lên:

- Bá phụ! Xin bá phụ dừng tay.

Liêu Cốc đạo nhon giật mình, nhưng đã quá trễ, cánh tay áo bay ngang đầu bóng đen đánh "Vút" một tiếng như lần kiếm chém vút đi...

Đạo nhon thối bộ dừng tay nhìn kẻ gian phi từ đầu đến chân. Ông hơi ngờ ngợ trước khuôn mặt của hấn, nhưng ông hỏi:

- Người là ai? Đang đem vào đây để làm gì?

Bóng đen vừa hoàn hồn, vội chấp tay váy chào:

- Kính lạy bá phụ! Bá phụ không nhận ra tiên diệt ư? Cháu là Vũ Anh Kiệt đây!

Đạo nhon hết sức vui mừng. Nhìn thoáng qua lúc này ông đã thấy thanh niên rất giống Vũ Anh Tùng, nhưng ông không ngờ Anh Kiệt ngày nay trông phương phi đến như vậy được.

Đạo nhon bước tới nắm lấy vai chàng hỏi:

- Cháu về từ bao giờ? Suýt nữa bác cháu lại giết lẫn nhau.

- Cháu về Hạnh Hoa thôn mấy ngày nay. Mẹ cháu bảo lên đây hầu bá phụ.

Liêu Cốc đạo nhon toan nói thì Anh Kiệt bỗng nhìn dáo dác hỏi:

- Thừa bá phụ! Hoa Mai hiền muội đã đến chưa?

Lão hiệp ngạc nhiên nhìn chàng, đáp:

- Em con vừa đến! Chẳng hay có điều gì hệ trọng lắm không?

Anh Kiệt đứng nép mình bên bực đá rồi bảo đạo nhon:

- Câu chuyện còn dài, con sẽ nói sau. Bây giờ xin bá phụ dừng cho Hoa Mai biết con đã đến đây!

Liêu Cốc chưa hết phân vân nhưng cũng làm theo lời Anh Kiệt. Ông đưa chàng sang một ngõ khác đi ra phía sau động.

Đến một gian phòng có án thư, có sập gỗ và treo đầy đủ các môn binh khí, đạo nhon dừng lại rồi bảo chàng:

- Con ở đây khỏi phải sợ ai trông thấy. Nhưng bá phụ rất ngạc nhiên không hiểu vì sao con lánh mặt Hoa Mai.

Anh Kiệt lặng yên một lúc rồi thuật lại việc mình từ khi rời dinh Hoàng Đề đốc trở về gặp Tiêu Lý Bá được biết tin quân nhà Hán vượt biên giới và những việc xảy ra ở Hạnh Hoa thôn mấy ngày nay.

Sau cùng chàng nói:

- Thừa bá phụ, vì tánh tình kiêu căng, gàn dở của Hoa Mai mà anh hùng hào kiệt đều mất lòng, giữa lúc chúng ta cần liên kết chặt chẽ các phái võ trong nước, để chống quân xâm lược.

Liêu Cốc đạo nhơn không lộ vẻ gì khác thường nhưng trong lòng người là cả một sự xáo trộn lớn lao.

Sống ở chốn núi cao, ông nào hay biết việc hồng trần, không ngờ đất nước đang đến lúc nguy biến vô cùng.

Cù Thái Hậu lộng quyền, quân Hán xâm lăng, liệu các lão quan trong triều có đủ sức giữ nước chăng?

Ông lo ngại lắm và thấy rằng từ nay mình không thể ngồi yên để tu tâm dưỡng tánh được nữa.

Đất nước lâm nguy tinh thần phái võ suy kém, nhất định ông phải xuống núi tiếp tay với các bạn.

Tâm tính Hoa Mai không đáng ngại lắm, nàng sống nhiều hơn chút nữa, càng lẫn lộn với đời càng thấy mình thua kém nhiều người, tự dưng nàng sẽ sửa đổi tính tình.

Đạo nhơn tin tưởng như vậy.

Ông quay lại hỏi Anh Kiệt:

- Tiêu Hà đã có ý định gì chưa?

- Thừa bá phụ, Tiêu Hà thúc phụ và con đều đang đợi tin ở Phiên Ngung! Hiện nay chưa biết tình hình biến chuyển ra sao?

- Tình hình cấp bách như vậy, sao con không ở Hạnh Hoa thôn?

Anh Kiệt ngược nhìn đạo nhơn có vẻ ngờ ngác:

- Con cũng nghĩ thế, nhưng mẹ con bảo là bá phụ cần gặp con gấp? Chính thúc phụ Tiêu Hà cũng bảo con nên lên đây!

Liêu Cốc đạo nhơn sực nhớ ra điều đó.

Từ này giờ vì hung tin đến đột ngột quá khiến ông quên mất là mình cần gặp Anh Kiệt.

Ông nhìn Anh Kiệt rồi bảo:

- Trời sắp sáng, con ngủ cho khỏe đã rồi ngày mai cho ta biết qua kiểm pháp.

Đạo nhơn nói xong lui ra để Anh Kiệt đứng lặng yên một mình, không hiểu bá phụ sẽ chỉ dạy điều gì?

Chàng mở bao kiếm, nằm xuống sạp gỗ nghĩ vãn vợ cho đến khi trời sáng tỏ mới chợp mắt.

Vũ Anh Kiệt bắt đầu múa bài cuối cùng của đường kiếm họ Hoàng mà trước khi rời Phiên Ngung Đề đốc Hoàng Quốc Kính đã cẩn thận truyền dạy cho chàng.

Quanh mình Anh Kiệt lúc bấy giờ như có muôn ngàn mảnh hào quang sáng chói. Cánh tay chàng mỗi lúc một nhanh hơn, khiến thân hình chàng như chìm đi giữa muôn ngàn lưỡi kiếm đang tung bay ồ ạt.

Mặt trời đã khuất sau rặng núi nhưng muôn ngàn tia nắng còn chiếu sáng ở chân trời.

Từ trưa đến giờ Anh Kiệt đã đem hết tài sức biểu diễn kiếm pháp cho Liêu Cốc xem qua.

Đạo nhơn vẫn lặng yên ngồi xem không lộ vẻ gì là người vừa hài lòng hay bất mãn tài nghệ của Anh Kiệt.

Chàng thanh niên cố gắng biểu diễn là phải, vì Liêu Cốc đạo nhơn là người giỏi nhất trong phái võ Hạnh Hoa thôn, đến như cha chàng ngày xưa cũng còn khiếp phục người.

Nhưng khi Anh Kiệt múa đến bài cuối cùng của đường kiếm họ Hoàng thì vẻ mặt của đạo nhơn đổi khác: Người có vẻ hân hoan hơn trước.

Thình thoảng đạo nhơn lại gục gặc đầu khiến Anh Kiệt càng thêm phấn khởi. Chàng quyết đem hết tài học của mình để làm cho ông phải kinh ngạc.

Bỗng Liêu Cốc đạo nhơn cất tiếng:

- Thôi được rồi hiền đệ!

Ông vừa dứt lời thì nghe đánh "Vút" một tiếng, muôn ngàn lưỡi kiếm đang bay, tự dừng tất phụt và Anh Kiệt đã đứng trước mặt người tự bao giờ.

Liêu Cốc đạo nhơn hơi tới nắm lấy vai chàng bảo:

- Tài nghệ của con ngày nay đã khá lắm rồi! Thật không hổ với oai danh của phụ thân con ngày trước.

Anh Kiệt sung sướng cúi đầu cảm tạ vị đạo nhơn.

Liêu Cốc nói tiếp:

- Ta lo sợ kiếm pháp của con chỉ vào hạng thông thường thì không thể nào thọ lãnh được những gì mà cha con để lại! Bây giờ ta rất yên lòng vì con đã học đúng theo quy tắc kiếm thuật nhờ đó ta làm tròn lời ủy thác của cha con rất dễ dàng.

Anh Kiệt vẫn chưa hiểu đạo nhơn muốn nói gì, nhìn ông có vẻ ngần ngại...

Đạo nhơn bỗng quay nhìn xuống triền núi rồi bảo Anh Kiệt:

- Ta sai Hoa Mai sang bên kia núi tìm hái nấm, chắc em con cũng sắp về, chúng ta vào trong đi, kéo nó trông thấy con, sợ không tiện.

Anh Kiệt vâng lời theo chân đạo nhơn nhưng trong lòng chàng vẫn chưa hết phân vân.

Bá phụ cần biết rõ kiếm thuật của chàng để làm gì? Còn cha chàng đã ủy thác chuyện gì cho ông?

Hình như hiểu rõ sự bồn chồn lo lắng của Anh Kiệt nên vừa vào bên trong động, Liêu Cốc đạo nhơn đã bảo chàng:

- Trước khi cha con mất đi, người có mời ta đến bên giường trao lại thanh bảo kiếm của dòng họ Vũ tên gọi là "Hoa Linh Kiếm". Người dặn dò khi nào con khôn lớn hãy trao lại cho con. Nay con thành nhơn, hãy giữ "Hoa Linh Kiếm" để ta trọn đời ủy thác của hiền đệ!

Đạo nhơn bước đến bên hốc đá thò tay vào trong lấy một thanh kiếm, bao trắng như bạc.

Người khẽ rút lưỡi kiếm ra. Một luồng ánh sáng xanh ngời lóe dài, sáng rực khắp hang đá. Đạo nhơn đưa thanh kiếm cho Anh Kiệt.

Chàng cầm lên xem, thấy nhẹ bỗng, khác hẳn những thanh kiếm. Chàng biết đây là thanh kiếm quý của dòng họ nhà chàng nhưng không biết sử dụng nó ra làm sao vì nó quá nhẹ.

Chàng vung lên múa thử một đường kiếm nhưng đôi tay như lúng túng, múa không vững.

Anh Kiệt nghĩ thầm, thanh kiếm dù quý nhưng quá nhẹ không làm sao được.

Liêu Cốc đạo nhơn nhìn chàng mỉm cười nói:

- Kiếm bảo khó tìm nhưng không biết dùng chỉ bằng thừa! Còn đã thuộc vào hàng hiệp sĩ, kiếm pháp tinh thông mà vẫn không hiểu được cái vô giá của "Hoa Linh Kiếm" thì trên đời này liệu mấy ai đã biết sử dụng.

Đạo nhơn ngừng lại giây phút rồi giảng giải cho Anh Kiệt nghe:

- Đối với một thanh kiếm thường, con dùng sức mà điều khiển, dùng tài nhanh nhẹn mà hơn kẻ địch. Nhưng đối với "Hoa Linh Kiếm" con người phải dùng "Trí" mà đánh, sức của con lúc bấy giờ là thừa. Điều khiển được nó đòi hỏi nhiều công phu luyện tập mà sự học của con từ trước tới nay chỉ giúp được một phần: Con phải qua hết những điểm căn bản của kiếm thuật thông thường: Múa kiếm phải nhanh nhẹn đến mức tuyệt vời như lúc này con múa bài cuối cùng của đường kiếm họ Hoàng. Thanh "Hoa Linh Kiếm" tuy rất nhẹ nhưng nó bén hơn tất cả những loại kiếm báu trên đời. Con hãy xem.

Đạo nhon vừa dứt lời liền lấy một trái côn to lớn liệng vào mình Anh Kiệt rồi bảo:

- Con hãy đỡ!

Anh Kiệt bất thành linh vội vung kiếm lên.

Trái côn to lớn vừa bay tới, chỉ nghe một tiếng "Răng" vang lên và bị xé ra làm đôi như một quả cam.

Anh Kiệt hồn phi phách tán vì không ngờ "Hoa Linh Kiếm" quý báu đến như vậy.

Đạo nhon nhìn vẻ kinh ngạc của Anh Kiệt khẽ mỉm cười:

- Con đã biết "Hoa Linh Kiếm" là vật quý báu nhất trên đời thì con sẽ không nản lòng khi học tập sử dụng nó. Con cũng nên biết rằng một khi mà con đã dùng nó được rồi thì những đường kiếm của con đã học từ trước đến nay sẽ lợi hại hơn bội phần. Nhưng trước tiên con phải biết qua đường kiếm bí truyền của dòng họ Vũ.

- Thừa bá phụ đường kiếm gia truyền của ông cha con? ...

- Phải! Đây là những thế kiếm mà tổ phụ con đã tìm ra để sử dụng thanh gươm này cho nhanh nhẹn hơn, nên cũng được gọi là đường kiếm "Hoa Linh".

Đạo nhon ngưng lời một phút rồi tiếp:

- Điều khó khăn khi sử dụng báu kiếm như ta đã nói là dùng trí để giao đấu với kẻ địch chứ không phải dùng sức, con sẽ không biết một mỗi chút nào dù phải đối đầu với hàng trăm người. Do đó quân địch mới khiếp phục tài thần dũng của con.

- Thừa bá phụ, con sợ hiện nay thời giờ eo hẹp, con khó lưu lại Sơn động lâu ngày được.

Liêu Cốc đạo nhon vội chặn lời chàng:

- Không lo! Căn bản kiếm pháp của con rất vững vàng, bá phụ chỉ dạy qua cho con vài ba hôm rồi tự con luyện tập lấy một mình.

Và như mơ màng nghĩ đến tương lai, đạo nhon nói:

- Phái võ Hạnh Hoa ngày nay suy kém đi nhiều, các lão hiệp đã già lắm rồi. Hoa Mai nhỏ dại tánh tình lại không được thuần, ta trông cậy tất cả vào nơi con!

- Thừa bá phụ! Bá phụ không nên ưu tư cho lắm vì Tiểu Lý Bá đại huynh của con ở thôn Cao Đồng mới thật là bậc kỳ tài! Phái võ ta không suy kém lắm đâu...

- Ta hẳn nghe danh dưỡng tử của sư Lý Biểu, nhưng chưa được giáp mặt! Nếu được vậy còn gì bằng!

Bỗng có tiếng động phía bên ngoài, Liêu Cốc đạo nhon vụt nín lặng.

Một lúc sau, người khề nói:

- Hoa Mai đã về! Con hãy nằm nghỉ và nhớ đêm nay ra triền núi phía tây sẽ gặp ta.

- Vâng! Con xin tuân theo lời dặn của bá phụ.

Đêm đã khuya lắm rồi, núi rừng chìm lặng trong màn sương dày đục.

Ánh trăng đã nhạt màu trên cỏ, cây, hoa, lá, gợi nỗi buồn nhớ băng khuâng trong lòng người xa làng mạc quê hương.

Đâu đó, tiếng cú đêm rời rạc, buông rơi trong không gian huyền hoặc, càng gây thêm sự cô tịch của núi rừng.

Hoa Mai nằm trần trọc mãi không tài nào nhắm mắt.

Mấy hôm rồi Liêu Cốc đạo nhơn như cố ý quên lãng nàng đi. Kiếm pháp, binh thư, đồ trận, không một thứ nào người chỉ dạy thêm cho nàng cả? !...

Hằng ngày nàng lần quần trong Sơn động, làm những việc lật vật và không hề được bá phụ đá động đến nàng một câu nào.

Nàng hết sức ngạc nhiên vì đạo nhơn hết ngồi tham thiền nhập định lại lần mình vào ngách đá bên kia.

Bên ấy có những gì?

Nàng nhớ ngày nhỏ lên học nơi đây, bá phụ nàng đã cảm đoán tất cả đồ đệ, không được bén mảng tới đó...

Lệnh ấy ngày nay nàng cũng không dám cãi.

Hoa Mai nghi ngờ bá phụ luyện thuốc quý, hay soạn binh thư chứ chưa dám nghĩ gì khác.

Song Hoa Mai càng chú ý hơn khi thấy Liêu Cốc đạo nhơn cứ chiều chiều mang cơm vào trong hang đá.

Trong đó có người ẩn mặt chăng? Thiếu nữ rất phân vân và tính tò mò càng thúc đẩy nàng tìm ra sự thật.

Đợi khi đạo nhơn vào trong, nàng lần đến cửa ngách để dò la.

Thình thoảng, Hoa Mai lại được nghe tiếng thì thầm bàn luận hay tiếng kiếm bay vun vút bên trong.

Nàng chỉ biết được chừng ấy và không làm sao hơn nữa và có ai trong phái võ Hạnh Hoa lại dám cãi nghiêm lệnh của Liêu Cốc đạo nhơn?

Những câu chuyện đó cứ theo ám ảnh thiếu nữ khiến nàng không thể nào yên tâm được.

Nàng muốn hiểu nguyên do nào Liêu Cốc đạo nhơn ghẻ lạnh với nàng và ai đang ẩn mặt trong hang đá kia?



Nhất định kẻ ấy phải quen thuộc với nàng chứ không sao lại lánh mặt làm gì?

Bao nhiêu câu hỏi cứ lần lượt trong đầu khiến Hoa Mai trăn trở mãi không ngủ được.

Nàng trở dậy ra ngoài cửa động nhìn trời khuya cho lòng đỡ bồn chồn.

Sương mù bay trắng cả không gian tràn ngập xuống chân núi, che khuất đi những cánh rừng im đứng trong đêm.

Ánh trăng đã nhạt màu không đủ phá tan màn sương đục, đem ánh sáng tươi dịu soi thấu những nơi u tối của núi rừng.

Hoa Mai thấy lòng buồn vô hạn trước đêm lạnh mờ sương.

Tự dưng nàng thấy nhớ Hạnh Hoa thôn đến lạ lùng. Nơi mà nàng đã sống qua những ngày thơ dại đầy kỷ niệm êm đềm.

Từ nay có lẽ nàng xa hẳn làng mạc quê hương rồi, dù có muốn quay về cũng không còn được nữa!

Lắm lúc suy xét lại, Hoa Mai thấy mình rời bỏ nơi chôn nhau cắt rún quá vội vàng, nhưng nàng lại nghĩ ngay đến việc khác! Nàng sợ phải hối hận về những hành động của mình và bao giờ cũng nghĩ là mình không thể làm lần được.

Tính tình vẫn thế luôn!

Nàng sợ phải hối hận về những chuyện không đâu, nên dù có sai lầm Hoa Mai cũng tìm hết cách để tự bênh vực mình.

Bỗng thiếu nữ chú ý lắng nghe và ngạc nhiên nhìn xuống triền núi.

Hình như trong sự vắng lặng của đêm trăng, có tiếng kiếm bay vun vút nổi lên.

Ai múa kiếm trong giờ này? Sao lại lân la gần Sơn động của Liêu Cốc đạo nhơn?

Thật quả kẻ ấy xem thường cái chết.

Hoa Mai chạy vội vào trong tìm thanh kiếm báu rồi nhẹ nhàng xuống triền núi, cố tránh không gây thành tiếng động.

Nàng quyết sửa trị những kẻ liều mạng dám ngang nhiên đến đây vuốt râu hùm.

Hoa Mai đi không bao xa đã thấy trước mặt hiện lần hai bóng người đang thi tài múa kiếm.

Nàng mở to đôi mắt nhìn cho rõ mặt hai bóng đen, nhưng trăng khuya mờ nhạt, nàng không thể biết được là ai?

Tại sao họ tìm đến đây biểu dương kiếm pháp? Có phải họ muốn múa rìu qua mắt thợ hay để lòn bá phụ nàng.

Nhưng kiếm pháp của hai kẻ kia thật là cao diệu, bắt buộc Hoa Mai phải chăm chú nhìn rồi đắm ra say mê thích thú.

Cả hai cùng múa một đường kiếm mà từ xưa đến nay nàng chưa hề được thấy.

Lúc bấy giờ, bóng hai người như tan biến đi trong một vòng ánh sáng bạc như màu trắng. Vòng ánh sáng đỏ xoay tròn như hai trái trân châu, rồi vụt biến dài ra, vọt lên không...

Hoa Mai khiếp đảm nép mình sát vào trong gốc cây đại thụ sợ hai bóng đen kia nhìn thấy được nàng.

Hai bóng người đang biểu diễn kiếm thuật kia không ai khác hơn là Liêu Cốc đạo nhon và Vũ Anh Kiệt.

Vừa phóng mình lên không, cả hai đều nhìn thấy Hoa Mai đang nép mình bên bụi cây.

Anh Kiệt khẽ gọi:

- Bá phụ!

Đạo nhon vội ngắt lời chàng:

- Ta đã biết! Hoa Mai đây chứ không ai lạ đâu!

Hai người lại tiếp tục biểu diễn kiếm pháp làm như không chú ý đến sự có mặt của người thiếu nữ.

Hoa Mai cả mừng, ngỡ là mình đã thoát tầm mắt của họ, nên yên lòng dò xét.

Riêng Anh Kiệt, chàng thấy đã đến lúc mình không còn ẩn mặt được nữa vì Hoa Mai đã thấy chàng.

Từ nay đối với Hoa Mai, chàng phải trực tiếp sửa chữa tánh tình nàng. Một là nàng sẽ phục chàng mà tuân theo, hai là nàng sẽ oán ghét chàng đến trọn đời và phái võ Hạng Hoa thôn sẽ không còn trông cậy vào nàng được nữa.

Nhưng Anh Kiệt rất hy vọng vì Hoa Mai đã chứng tỏ sự hối cải của nàng lúc đi đường cùng với chàng lên núi Sơn Nhai. Nàng đã bắt đầu nhìn nhận là trên đời còn nhiều kẻ tài giỏi hơn mình.

Hoa Mai lần bước nhẹ nhàng đến gần hai người.

Nàng bỗng hoảng hốt dừng lại. Hai bóng kia là những người rất quen thuộc với nàng: Liêu Cốc đạo nhon và chàng tráng sĩ lạ mặt, ân nhân của nàng...

Nếu như thế, chàng ta chính là người đã ẩn mình bên trong hang đá kia ư? Chàng thuộc vào hạng người nào mà rất được Tiêu Hà và Liêu Cốc đạo nhon thương yêu, vị nể.

Chắc hẳn đây là người cùng phái võ với nàng.

Hoa Mai càng tin tưởng chàng chính là người hiệp sĩ bí mật đã hạ nhục nàng trên đài đêm hôm trước...

Nhưng chàng là ai mà lại ẩn mặt để cố tình sửa đổi tâm tính nàng?

Hoa Mai lục soát kỹ lại ký ức để tìm xem trong phái võ ai cùng trang lứa với chàng hiệp sĩ bí mật kia.

Tất cả các lão hiệp và môn đệ của họ, Hoa Mai đều quen tên biết mặt, nhưng chưa lần nào gặp mặt chàng kia...

Nàng còn đang phân vân suy nghĩ thì bỗng nghe tiếng gọi của Liêu Cốc đạo nhơn:

- Hoa Mai! Ra đây ta bảo!

Chết rồi! Bá phụ đã nhìn thấy nàng! Hoa Mai kinh hãi vì tội nhìn trộm người đang biểu diễn kiếm thuật, không thoát khỏi sự quở trách nặng nề.

Nàng vội chạy đến bên bá phụ quỳ xuống van xin.

- Kính lạy bá phụ. Con ngỡ có kẻ gian đến núi mình, không ngờ là bá phụ.

Liêu Cốc đạo nhơn mỉm cười dễ dãi:

- Không! Ta không quở trách con đâu mà chỉ muốn giới thiệu con với một người.

Đợi cho Hoa Mai ngược nhìn lên, Anh Kiệt cuối đầu thi lễ:

- Xin chào cô nương!

Hoa Mai đáp lễ:

- Kính chào tráng sĩ!

Liêu Cốc đạo nhơn bước tới bảo Hoa Mai:

- Con có biết đây là ai không?

- Dạ! Vị tráng sĩ này là người đã đến Hạnh Hoa thôn và đã cứu con khỏi suối Long Tuyền.

- Phải đấy. Và đây chính là anh của con.

- Hiền muội! Hãy tha lỗi cho anh đã giấu hiền muội đến bây giờ.

Hoa Mai mở to mắt nhìn bá phụ với vẻ ngạc nhiên chưa từng thấy.

Anh của nàng? Hoa Mai có bao giờ nghĩ rằng mình còn có một người anh như thế đâu?

Lời nói đột ngột của Liêu Cốc đạo nhơn làm cho nàng sững sốt và liếc nhìn chàng tráng sĩ.

Anh Kiệt cũng đang nhìn nàng với đôi mắt chan chứa cảm tình.

Hoa Mai tự dưng thấy lòng bồi hồi xúc động. Nàng quay lại nhìn đạo nhon như dò hỏi:

Đạo nhon mỉm cười nói:

- Thôi, con ra mắt anh con đi! Đưa con duy nhất của bá phụ Vũ Anh Tùng.

Hoa Mai tưởng chừng như mình đang mơ, vội kêu lên:

- Kia! Anh Kiệt đại huynh đó ư? Thật em có lỗi nhiều lắm. Em hằng nhắc đến anh mà khi gặp mặt em lại không nhìn ra được!

Anh Kiệt không ngờ Hoa Mai lại nhiều tình cảm với mình như vậy. Bao nhiêu lo lắng trước đây đều tiêu tan hết.

Chàng vội đáp:

- Cảm ơn hiền muội đã nghĩ đến anh.

Liêu Cốc đạo nhon bỗng nói:

- Chúng ta vào trong đàm đạo đi, trời cũng đã khuya lắm rồi...

Đạo nhon đi trước, Anh Kiệt và Hoa Mai theo sau. Thỉnh thoảng nàng nhìn Anh Kiệt, trong lòng nổi lên nhiều câu hỏi.

Khi Vũ Anh Tùng mất đi, Hoa Mai được biết tin Vũ Anh Kiệt theo Đề đốc Hoàng Quốc Kính về Phiên Ngung học tập, trong lòng nàng đã sẵn sự vị nể đối với người con duy nhất của Vũ bá phụ.

Nàng đã nghĩ nhiều về Anh Kiệt, từng tưởng tượng một mình và gán cho con người ấy những sự nghiệp oai hùng không kém bá phụ nàng.

Nàng xây đắp, tô điểm cho đời sống Anh Kiệt khác hơn người thường vì nàng tin tưởng chàng không hề là người tầm thường được. Sống ở Hạnh Hoa thôn, nàng chung đụng hàng ngày với những tay võ hiệp vũ phu, kém tài đức (theo ý nghĩ của nàng) nên nàng khinh miệt tất cả. Nàng phải tìm ra một người để mà kính phục: Người đó chính là Vũ Anh Kiệt.

Anh Kiệt ở xa nàng lại có một người cha đáng kính, một người thầy đáng trọng.

Chưa gặp mặt chàng, Hoa Mai đã nghĩ Anh Kiệt nhất định là bậc kỳ tài trong thiên hạ.

Bây giờ thì Anh Kiệt đang đứng trước mặt nàng đây!

Qua những hình ảnh mà nàng đã xây đắp, khi gặp được Anh Kiệt, nàng không thất vọng chút nào nhất là sau khi đã biết rõ chàng chính là ân nhân của mình thì nàng càng nể phục hơn.

Tuy nhiên, trong lòng nàng cũng không hết phân vân...

Khi mọi người đã vào đến bên trong, Hoa Mai liền hỏi Anh Kiệt:

- Tiểu muội thật không hiểu vì lý do gì mà Vũ huynh lại ầm mặt? Có phải chính Vũ huynh đã thượng đài đêm nọ ở Chiêu Anh quán chẳng?

Anh Kiệt nghiêm trang đáp:

- Vâng! Chính anh đã lên đài giao đấu với hiền muội! Nhưng đây là chuyện bất đắc dĩ thôi. Anh xin hiền muội thứ lỗi cho.

Hoa Mai đã vỡ lẽ ra, mặt nóng bừng bừng lên e thẹn.

Nàng nhớ lại sau đêm bị đánh bại trên đài, nàng còn gặp Anh Kiệt trên đường lên núi Sơn Nhai và chính nàng đã thổ lộ hết lòng mình.

Bây giờ nghĩ lại thật xấu hổ.

Hoa Mai cúi gằm mặt xuống.

Giận chàng thì nàng không dám nhưng Hoa Mai cảm thấy hình như Anh Kiệt không ưa nàng? !

Anh Kiệt hiểu ngay những điều nghĩ ngợi trong lòng cô em khó tính.

Chàng liếc nhìn Liêu Cốc đạo nhơn rồi chậm rãi nói:

- Hiền muội đừng vội nghĩ những điều không hay cho anh. Những chuyện xảy ra quả tình ngoài ý muốn của anh. Khi trở về Hạnh Hoa thôn anh mang hung tin ghê gớm: Quân Hán tràn sang biên giới. Giữa lúc mà chúng ta cần liên kết các tay anh hùng hào kiệt để cứu nước thì chính em đã làm mất lòng hầu hết mọi người. Và lại trong bọn hào kiệt, biết đâu chẳng có tay sai của Cù Thái Hậu, anh xuất đầu lộ diện chỉ thêm bất lợi mà thôi... Hơn nữa anh....

Anh Kiệt ngập ngừng không nói hết câu, nhưng Hoa Mai đã ngẩng đầu lên nhìn chàng với đôi mắt dịu hiền, biểu lộ lòng cảm mến thành thật.

Nàng nói:

- Hơn nữa anh muốn sửa trị em chứ gì?

- Vâng! Trong lòng anh đã nghĩ thế!

Hoa Mai khẽ nói:

- Cám ơn anh! Bài học tuy khó, nhưng nhờ nó mà em đã thay đổi khá nhiều. Em đã hiểu là trên đời này mình chỉ là hạt bụi, thiên hạ còn lắm bậc kỳ tài... Do đó em mới quyết lòng ở lại Sơn động học tập đến mãn đời...

Liêu Cốc đạo nhơn lắc đầu nói:

- Con nghĩ thế không đúng đâu! Biền học muôn trùng, đến như ta từng tuổi này vẫn còn tìm tòi học hỏi!

Nhưng điều quan trọng là biết học để biết để làm gì?

Học là cốt đem kiến thức, tài năng xuất chúng của mình giúp ích cho đời, chống kẻ tham tàn bạo ngược, diệt quân cướp nước hại dân, chứ có phải đâu học chỉ là muốn cho mình hơn tất cả mọi người để thỏa mãn lòng tự ái và để lòn đời...

Ngừng lại một phút nhìn cháu. Liêu Cốc nói tiếp, giọng rắn rỏi hơn:

- Không! Con phải bỏ hẳn những ý nghĩ thấp kém còn vương vấn trong đầu mới nên người được. Ngày nay, con bị người đánh bại mới biết trên đời còn lắm người tài nên con quyết học tập cho kiếm pháp trở nên cao diệu, để khi hạ sơn không còn ai hơn con được nữa, có phải chăng? Bá phụ không muốn con nuôi dưỡng chí học hỏi như thế. Con phải biết bổn phận của một hiệp sĩ trước nhơn quần trong thời kỳ đất nước lâm nguy: Phải bỏ hẳn những ý nghĩ kiêu căng trong đầu đi để đem tài học của mình ra giúp nước.

Hoa Mai ngồi lặng yên một hồi lâu....

Lần thứ nhất trong đời, Liêu Cốc đạo nhơn mới vạch rõ tánh tình nàng.

Bây giờ nàng đã hiểu một cách sâu xa hơn cái nghĩa sống ở trên đời.

Nàng thấy mình đã nghĩ sai nhiều lắm, nhưng từ trước đến nay có ai chỉ dạy cho nàng đâu.

Hoa Mai ngược nhìn vị đạo nhơn và Anh Kiệt như thâm cảm tạ hai người, rồi đứng lên chạy vụt ra phía sau động.

Anh Kiệt kinh ngạc đứng lên gọi nàng thì Liêu Cốc đạo nhơn đã bảo:

- Con an lòng! Hãy để Hoa Mai yên tĩnh khảo soát lại lòng mình. Bá phụ tin tưởng nó đã hối ngộ.

Anh Kiệt thần thờ nhìn theo bóng em. Lần thứ nhất trong đời mình chàng thấy phải bận rộn với một người.

## 9

## Nhóm Tạ Liên Hồng Xuất Hiện

Hoàng Đề đốc phu nhân như ngọn đèn hết dầu, cứ thoi thóp dần trên giường bệnh.

Lệ Hồng không dám rời mẹ một bước nào.

Nàng ngồi lặng trong phòng từ sáng đến giờ và nhìn ra phía vườn sau, suy nghĩ vẩn vơ.

Trong giây phút này, nàng mới cảm thấy sự yếu đuối của mình: Nàng đã bỏ tay buông liều cho số phận không muốn vùng vẫy hay cưỡng lại nữa!

Nguyên do sự tuyệt vọng ở trong lòng nàng có phải chăng vì vắng bóng Anh Kiệt ở Hạnh Hoa thôn?

Lệ Hồng chịu đựng bao gian khổ từ Phiên Ngung đến đây chỉ mong được gặp Anh Kiệt để trút bớt những nỗi khổ trong lòng, để thổ lộ hết với chàng sự mong nhớ thiết tha! Nàng đã quyết tử cho Anh Kiệt biết rằng nàng thương chàng bằng một thứ tình yêu ruột thịt.

Nhưng khi nàng đến Hạnh Hoa thôn thì Anh Kiệt đã đi rồi.... Nàng biết rõ chàng lên núi Sơn Nhai là theo lời trăng trối của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng, nhưng nàng vẫn thấy lo sợ băng quơ...

Đã thế, bệnh tình của mẹ nàng không thuyên giảm, mà còn thêm trầm trọng, dù Tiêu Hà lão hiệp và Vũ phu nhân đã hết lòng chạy chữa. Nỗi đau khổ nhà tan cửa nát, chồng bị hạ ngục, mẹ con bơ vơ, vô phương điều trị.

Ngày đêm, phu nhân cứ thiêm thiếp mê man không ăn, không uống.

Nhưng sáng hôm nay, phu nhân chợt tỉnh rồi gọi Lệ Hồng đến bên giường trăng trối:

- Con ngồi xuống đây... Mẹ có vài lời muốn nói với con... Bệnh mẹ chắc không sống được rồi!

Lệ Hồng khóc ngất, ôm chầm lấy mẹ gọi:

- Mẹ! Mẹ ơi! Mẹ đừng nói vậy? Mẹ bỏ con sao đành?

Phu nhân nghẹn ngào, lệ tuôn tràn xuống má.

Bà nấc lên từng tiếng:

- Con đừng... Khóc nữa... Hãy nghe... Những lời cuối cùng của mẹ đây... Mẹ nào muốn bỏ con trong những giờ... Phút... Nguy hiểm này, nhưng...

Hoàng Đề đốc phu nhân lại nghẹn lên vì nước mắt.



Lệ Hồng đưa tay vuốt ngực mẹ vang lơn:

- Mẹ... Mẹ... đừng nói nữa!

Phu nhân lắc đầu gượng nói:

- Không!... Con cho mẹ nói... Mẹ biết mình... Không còn... Nói được... Nữa... Mẹ chỉ xin... Con nếu... Con gặp cha... Hãy nói với người tha tội cho mẹ... Không tròn đạo... Lúc chồng lâm nạn...

- Phu nhân nói xong những lời cuối cùng, ngất lịm đi.

Lệ hồng gọi thất thanh:

- Mẹ! Mẹ ơi!

Tiêu Hà lão hiệp và Vũ phu nhân chạy vào và cho gọi lương y đến ngay, nhưng Hoàng phu nhân vẫn thiêm thiếp, hơi thở yếu dần.

Lương y xem mạch xong, bước ra ngoài thưa với Vũ phu nhân và lão hiệp:

- Bệnh Hoàng phu nhân đã hết phương điều trị, sợ đêm nay người khó qua khỏi...

- Ngồi trong phòng Lệ Hồng nghe văng vẳng tiếng nói của lương y trong lòng chết điếng, nhưng không còn biết phương cách nào cứu mẹ thoát khỏi tay tử thần...

Nàng ôm chặt lấy mẹ gọi nho nhỏ:

- Mẹ ơi... Mẹ...

Những bước chân bên ngoài xa dần để lại gian phòng bệnh trống im lìm.

Lệ Hồng cảm thấy lòng mình dịu xuống và bình tĩnh hơn lên...

Nàng không ngờ tai họa đã đưa gia đình nàng đến nông nỗi này...

Nàng ngồi im lìm bên cạnh mẹ nhìn ra phía vườn sau, ôn lại kỷ niệm xưa...

Ngày vui đối với nàng như đã mất hẳn, kể từ giờ phút này.

Tiêu Hà lão hiệp đã đứng đấy tự bao giờ. Người bước đến bên giường nhìn vào khuôn mặt hốc hác của Hoàng phu nhân, lòng chua xót vô cùng...

Ông buồn bã nhìn Lệ Hồng và khuyên nhủ...

- Thôi con đừng khóc nữa! Hãy đi nghỉ trong chốc lát... Con đã mất sức nhiều lắm rồi...

Lệ Hồng ngược nhìn lão hiệp, nước mắt ràn rụa...

- Thúc phụ! Mẹ con sắp đi rồi, con làm sao xa người được...

Lão hiệp nắm chặt vai cháu, cảm thông nỗi đau khổ của nàng.

Người quay mặt đi thần thờ nhìn những rặng núi xa vời...

Một lúc, lão hiệp khẽ nói:

- Không biết Anh Kiệt có về kịp để nhìn thấy mặt hiền tâu chăng?

Lệ Hồng ngược nhìn lão hiệp như có ý hỏi:

Lão hiệp nói tiếp:

Thúc phụ cho Hà Minh lên núi Sơn Nhai từ đêm hôm, có lẽ nay chúng ta sẽ về đến.

Rồi nhìn phu nhân, lão hiệp tỏ vẻ hy vọng:

- Thúc phụ còn chờ Liên cốc đạo nhơn, mang thuốc đến. Họa mai cứu được hiền tâu.

Tự dung Lệ Hồng thấy lòng mình nhẹ nhàng hơn.

Biết đâu Anh Kiệt sẽ mang thuốc về cứu sống mẹ nàng? Nàng cảm thấy lòng tràn ngập đầy hy vọng.

Cánh cửa phòng vụt hé mở, một thanh niên vũ sinh bước vào.

Lão hiệp ngạc nhiên hỏi:

- Sa Thần! Có điều gì quan trọng mà con đến tận đây?

Sa Thần vội thưa:

- Bạch sư phụ, tình thế rất nguy ngập, bọn Tạ Liên Hồng ngoài khơi đảo Kỳ Sa sắp đến phục thù.

Tiêu Hà lão hiệp vội mang đệ tử ra khỏi phòng, Lệ Hồng cũng kinh hoàng bước theo sau.

Lão hiệp hỏi:

- Tại sao con biết?

- Dạ chúng con đã bắt được cả bọn Kỳ Hồ. Chúng hợp cùng mười tên võ sĩ của Cù Thái Hậu toan đốt Chiêu Anh quán. Con tra hỏi và được biết Phi Hồng Xà hạ lệnh bắt cho được Đề đốc phu nhân và Lệ Hồng tiểu thư.

Tiêu Hà nóng lòng hỏi:

- Nhưng tại sao con biết bọn Tạ Liên Hồng sắp đến đây?

Sa Thần đáp:

- Kỳ Hồ hăm dọa là khi Kỳ Phúc dẫn bọn Tạ Liên Hồng tới đây, hấn quyết sang bằng Hạnh Hoa thôn ra bình địa. Mà quả thật, hai hôm nay, Kỳ Phúc vắng mặt ở Chiêu Anh quán!

Tiêu Hà lão hiệp buông tay đệ tử, ngồi phịch xuống ghế.

Nỗi lo âu hiện lên trên khuôn mặt. Người lẩm bầm một mình:

- Thế này thì nguy lắm! Hạnh Hoa thôn một mình ta làm sao giữ gìn nổi.

Lệ Hồng ngạc nhiên quỳ xuống bên chân thúc phụ hỏi:

- Bẩm thúc phụ! Tả Liên Hồng là bọn nào?

Tiêu Hà lão hiệp nói:

- Đây là bọn cướp bể hung bạo nhất phương Nam! Chúng chiếm trọn vùng đảo Kỳ Sa làm sào huyệt.

- Nhưng tại sao bọn chúng tới đây?

Lão hiệp cúi xuống nhìn cháu đáp:

- Bọn Tả Liên Hồng vốn có cựu thù với phái võ Hạnh Hoa thôn vì xưa kia Vũ Anh Tùng bá phụ nhiều lần phá tan sào huyệt chúng.

Ngưng lại một chút, lão hiệp tiếp:

- Kỳ Hồ, Kỳ Phúc có lẽ biết rõ chuyện đó nên liên kết với chúng để đánh phá Hạnh Hoa thôn. Diệt được chúng ta Tả Liên Hồng sẽ trả được thù; còn Kỳ Phúc, Kỳ Hồ sẽ đem gia đình cháu giao cho Cù Thái Hậu ta biết rõ chúng là tay sai của ác phụ, nhưng chưa kịp hàng động đã gây thêm tai họa...

Lão hiệp đứng lên nhìn về phía Chiêu Anh quán, vẻ âu lo hiện lên trên khuôn mặt.

Lệ Hồng im lặng không nói một lời nào, trong lòng nặng nề buồn bã.

Mẹ hấp hối trên giường bệnh chưa biết chạy chữa thế nào thì quân giặc sắp sửa tàn phá Hạnh Hoa thôn. Tâm hồn Lệ Hồng đang gặp cơn xáo trộn nặng nề làm sao tiếp tay chống giặc.

Tiêu Hà lão hiệp cũng biết vậy.

Trong giờ phút nguy biến này người chỉ còn biết trong cậy vào bọn đệ tử và các vị anh hùng hào kiệt chứ Lệ Hồng như vậy, Hoa Mai, Anh Kiệt, Hà Minh đều vắng dạng hết thì sao!...

Ngoài kia bóng chiều đã xuống trên núi đồi...

Tiêu Hà lão hiệp bỗng quay lại hỏi đệ tử:

- Sa Thần!

- Dạ!

- Con hãy đem giam bọn Kỳ Hồ trong hóc núi rồi truyền tập họp các đồ đệ và mời các anh hùng hòa kiệt ra diễn võ trường. Sư phụ sẽ đến ngay.

Sa Thần cúi đầu vâng dạ rồi lui ra.

Tiêu Hà lão hiệp khẽ bảo Lệ Hồng:

- Con ở nhà săn sóc cho hiền tẩu, mọi việc đã có ta lo liệu!

Thấy nàng có vẻ âu lo, lão hiệp cố cười nói:

- Con cứ an tâm, ta nói là để phòng xa, chứ dù chúng có tài giỏi đến đâu cũng khó chiếm được Hạnh Hoa thôn. Ngọn đồi này với kế hoạch phòng thủ của bá phụ Vũ Anh Tùng thì đừng nói bọn Tạ Liên Hồng mà ngay đến binh triều cũng không lên nổi...

Lệ Hồng ngược nhìn thúc phụ không nói một lời, trong lúc ấy bên tay nàng vắng vắng tiếng trống của Sa Thần đang kêu gọi các đệ tử của lão hiệp và chư vị anh hùng về họp ở Chiêu Anh quán.

Tiêu Hà lão hiệp vừa thuật xong tình hình ở Phiên Ngung và nói rõ gia cảnh của Hoàng Đề đốc thì diễn vũ trường đều chấn động cả lên.

Chư vị anh hùng đều tức giận. Có tiếng hỏi:

- Thừa lão hiệp! Tại sao chúng ta không kéo về Phiên Ngung diệt ác phụ và đánh quân Hán một trận cho chúng biết tay?

Đợi cho mọi người bớt xôn xao, Tiêu Hà nói:

- Kéo về Phiên Ngung, việc ấy đã đành! Nhưng giờ đây chúng ta phải chiến đấu để bảo vệ Hạnh Hoa thôn trước đã, không thì Chiêu Anh quán sẽ bị tiêu diệt, mồ mả Vũ hiệp sĩ sẽ bị quật lên...

Toàn thể hiệp sĩ đều đứng lên biểu phẫn lòng căm phẫn. Nhiều tiếng nói:

- Ai dám làm việc ấy? Lão hiệp cho biết bọn nào cả gan như vậy?

Lão hiệp ra hiệu cho mọi người ngồi xuống, trong lòng ông rất mừng vì mọi người đều hăng hái chống giặc.

Lão hiệp từ từ đáp:

- Các bạn hãy bình tĩnh nghe tôi nói: Kẻ thù của chúng ta không phải tầm thường đâu, vì tôi đã từng giao đấu với chúng nhiều lần. Đây là nhóm Tạ Liên Hồng ở ngoài khơi đảo Kỳ Sa. Chúng đến đây theo lời cầu viện của anh em Kỳ Hồ, Kỳ Phúc, quyết diệt Hạnh Hoa thôn và bắt gia đình Hoàng Đề đốc giao nộp cho Cù Thái Hậu.

Diễn vũ trường lặng im phăng phắt. Sự sôi nổi đã lắng xuống. Lòng hăng hái của họ cũng giảm đi ít nhiều khi nghe đến bọn Tạ Liên Hồng.

Tất cả anh hùng hào kiệt hoặc ít, hoặc nhiều đều nghe danh bọn cướp bể ấy!

Tiêu Hà lão hiệp nhận thấy điều đó, nhưng trong giờ phút này không còn biết trông cậy vào ai để gìn giữ Hạnh Hoa thôn, nên ông cố nung sôi lòng chiến đấu của họ.

- Các bạn hãy yên tâm, dù ta chiến đấu với quân triều cũng không sợ, đừng nói chi bọn Tạ Liên Hồng. Muốn lên được ngọn đồi này, chúng phải chết hàng vạn người nếu ta theo đúng kế hoạch phòng thủ của Vũ hiệp sĩ.

Nghe nhắc đến tên Vũ Anh Tùng, mắt mọi người sáng hẳn lên, trong lòng họ thêm nhiều tin tưởng.

Nhiều tiếng nói liên tiếp:

- Kế hoạch phòng thủ thế nào, xin lão hiệp cho biết ngay đi để chúng ta kịp hành động.

Tiêu Hà chậm rãi đáp:

- Nói đến kế hoạch phòng thủ của Vũ huynh thì không cùng, phải tùy theo sự tấn công của địch quân mà ứng phó. Các đệ tử của lão cũng đủ sức thi hành kế hoạch ấy. Hiện tại, chúng đã chia nhau canh phòng khắp chốn. Lão chỉ phiên chư vị thay phiên nhau canh chừng các nơi hiểm yếu và mỗi lúc cần thiết họp nhau bàn phương cách chống giặc.

Diễn vũ trường trở lại im lặng.

Bỗng có tiếng hỏi:

- Thừa lão hiệp! Còn hiệp sĩ bí mật đã hứa lời với chúng ta, sao không thấy trở lại?

Câu hỏi bất ngờ làm Tiêu Hà sực nhớ là mình chưa giới thiệu Anh Kiệt cho chư vị anh hùng.

Trong dịp này, nếu họ biết được người hiệp sĩ bí mật kia sẽ trở về tiếp sức để chống giữ Hạnh Hoa thôn thì họ càng hăng hái chiến đấu hơn.

Tiêu Hà đang ngẫm nghĩ thì toàn thể hào kiệt đã lao nhao hỏi:

- Hiệp sĩ bí mật đâu rồi lão hiệp? Chàng là ai? Sao không thấy chàng xuất hiện?

Tiêu Hà thấy mọi người đều mến thích Anh Kiệt, trong lòng ông rất mừng nên vội đáp:

- Đến giờ này, bọn Kỳ Hồ đã bị bắt, lão không còn giấu giếm chư vị làm gì nữa! Hiệp sĩ bí mật kia chính là con trai của hiệp sĩ Vũ Anh Tùng, tên gọi là Vũ Anh Kiệt.

Nhiều tiếng ồ kinh ngạc phát ra, mọi người xôn xao bàn tán:

- Có lẽ nào như vậy được?

- Thật đúng là "Hổ phụ sinh hổ tử"!

- Tài nghệ xuất quỷ nhập thần như vậy làm sao Hoa Mai đương cự nổi? !...

Đợi cho mọi người bớt xôn xao. Tiêu Hà tiếp lời:

- Bấy lâu Anh Kiệt theo Hoàng Đề đốc về Phiên Ngung học văn luyện võ nên ít được gặp mặt chư vị anh hùng hào kiệt. Cháu nó vừa về thì gặp lúc xảy ra sự xích mích giữa Hoa Mai và chư vị. Phần sợ lộ diện với bọn dò thám của Cù thị,

phần muốn sửa trị em, để gây lại tình hòa hiếu giữ phái võ và chư vị, nên Anh Kiệt phải tạm ẩn mặt...

Mọi người đã hiểu ra dụng ý của Anh Kiệt và càng cảm phục chàng. Họ đều ước ao được gặp chàng để tỏ rõ lòng kính mến.

Có tiếng hỏi:

- Hiện tại hiệp sĩ đi đâu, thưa lão hiệp? Chàng đã hứa gặp lại chúng tôi kia mà?

Tiêu Hà đáp:

- Anh Kiệt có việc cần lên Sơn động của Liêu Cốc đạo nhân, chắc chắn cũng sắp về đến nơi cùng chung sức chống lại Tạ Liên Hồng.

Mọi người đã được chứng kiến tài nghệ của Vũ Anh Kiệt nên đều lộ vẻ hân hoan và tin tưởng là phái võ Hạnh Hoa sẽ thắng bọn Tạ Liên Hồng.

Bóng tối lan dần trên ngọn cây, những ngọn đèn lồng quanh Chiêu Anh quán đều được thắp sáng rực.

Lão hiệp toan chia tay với mọi người thì một nữ lang từ dưới đất nhảy vọt lên đài, giữa sự kinh ngạc của mọi người.

Tiêu Hà buột miệng kêu lên:

- Kia! Lệ Hồng!

Nữ lang ấy chính là Lệ Hồng.

Sau khi lão hiệp đi rồi, Lệ Hồng trở vào phòng thấy mẹ vẫn nằm thêm thiếp, nàng ngồi xuống bên giường thần thờ suy nghĩ...

Nhưng tiếng trống Sa Thần của Chiêu Anh quán như giúp nàng định tâm định thần lại.

Lệ Hồng thấy mình không có quyền ngồi im trong lúc mọi người đang liều chết để cứu gia đình nàng.

Nàng thay đổi y phục, rồi giắt thanh kiếm báu vào mình, đến ngay Chiêu Anh quán để ra mắt các hào kiệt và tiếp tay với họ.

Nhưng trái lại, khi nhìn thấy vẻ mặt xanh xao hốc hác của Lệ Hồng, Tiêu Hà lão hiệp kinh hoàng, tưởng đâu Đề Đốc phu nhân đã mệnh chung rồi nên vội hỏi:

- Cháu đến đây làm gì? Mẹ cháu thế nào?

Khắp vũ trường đều im lặng, mọi người ngạc nhiên nhìn thấy thiếu nữ lạ mặt, chưa rõ nàng là ai?

Lệ Hồng cúi chào toàn thể anh hùng hào kiệt rồi thưa cùng lão hiệp:

- Thúc phụ an lòng! Mẹ cháu vẫn thêm thiếp! Cháu ra đây cốt giúp mặt chư vị anh hùng thôi!

Nàng quay nhìn bốn phía đài với đôi mắt buồn thăm thăm rồi cất tiếng:

- Thiếp là Hoàng Lệ Hồng, con của Đề đốc Hoàng Quốc Kính xin ra mắt chư vị!

Tự dung từ đâu, một nữ lang tuyệt đẹp, thanh lịch xuất hiện trên đài, làm cho tất cả đều phải chú ý tới!

Bây giờ, nàng lại cho biết là ái nữ của đề đốc Hoàng Quốc Kính, mọi người càng kinh ngạc hơn.

Từ lâu, anh hùng hào kiệt vẫn thường nghe đến Lệ Hồng, người đẹp oai hùng đất Phiên Ngung, đã làm bao anh hào công tử phải say mê đắm đuối tài sắc của nàng và bao tên côn đồ du đảng phải khiếp đảm vì kiếm pháp tuyệt luân.

Bất ngờ, Lệ Hồng lại xuất hiện giữa chốn này, trước mặt họ và đang nhìn họ với đôi mắt buồn thăm thăm, làm sao họ khỏi ngạc nhiên.

Tuy nhiên, vẫn chưa ai hiểu được vì lẽ gì Lệ Hồng thượng đài, giữa lúc mọi người sắp sửa chia tay.

Họ còn đang phân vân thì Lệ Hồng đã tiếp:

- Tiệp thiếp đường đột lên đây là cốt tỏ đôi lời cảm tạ chư vị anh hùng. Trong lúc gia đình gặp tai biến, thiếp cùng mẹ chạy về đây ẩn náu không ngờ lại đem đến mối họa cho Hạnh Hoa thôn... Chư vị từ muôn phương tới đây lại sẵn sàng chống bọn Tạ Liên Hồng, chớ che cho tất cả mọi người, thật thiếp vô cùng cảm kích và không biết lấy gì để đền đáp ơn sâu ấy!

Toàn thể anh hùng hào kiệt và các đệ tử của Tiêu Hà lão hiệp đều nhìn Lệ Hồng với đôi mắt chan chứa cảm tình.

Những lời thành thật do chính miệng người đẹp thốt ra như có một mãnh lực thúc đẩy mọi người hăng hái hơn lên, trong việc chống bọn cướp bề...

Tất cả đều lộ vẻ xúc động!

Bỗng có tiếng đáp:

- Cô nương đừng nghĩ thế không nên. Bồn phận kẻ hiệp sĩ là phải tế khốn phò nguy trong bất cứ trường hợp nào, chúng tôi cũng chỉ làm tròn bồn phận đó thôi. Hơn nữa, chúng ta là người đồng chung chí hướng thì cô nương suy nghĩ vớ vẩn làm gì? Cô nương nên lo cho bệnh tình của Đề đốc phu nhân, còn việc chống giặc bề để mặc chúng tôi.

Lệ Hồng toan nói thêm vài lời thì từ trước cổng Chiêu Anh quán có tiếng la thất thanh:

- Tiểu thư! Tiểu thư trở về mau! Bà đang nguy...

Lệ Hồng kinh hoảng nhảy phóc xuống đài phóng mình chạy vụt đi... Diễn vũ trường tự dung nào động!...



Tiêu Hà lão hiệp lo sợ mọi người quá xông xáo vì bệnh tình của Hoàng Đề đốc phu nhân, bỏ lơ việc chuẩn bị chống bọn Tạ Liên Hồng thì Hạnh Hoa thôn có thể bị nguy nên vội vàng nói to lên:

- Chur vị hãy bình tĩnh! Chúng ta đừng quá xông xáo vì bệnh tình của Đề đốc phu nhân sẽ bất lợi vô cùng! Hiền tâu của lão phu khó lòng qua khỏi đêm nay, dù đã hết sức cứu chữa! Bây giờ chúng ta phải nghĩ tới việc chống giặc kéo không còn kịp nữa. Hãy nghĩ đến sinh mạng của bao nhiêu người đang bị đe dọa.

Lời nói của lão hiệp rất xác đáng nên mọi người bớt xông xáo và từ từ chia tay nhau để lo phận sự của mình.

Phút chốc, diễn vũ trường trở nên vắng lặng, bao nhiêu đèn lồng trên nóc Chiêu Anh quan đều được tắt hết.

Đêm tối càng âm u hơn trên đồi cây.

Đêm lần về khuya, bốn bề vắng lặng. Lệ Hồng vẫn quỳ gục đầu bên xác mẹ khóc...

Ngọn bạch lạp leo lét trên đầu giường càng gây thêm cảnh cô đơn lạnh lẽo trong gian phòng người chết.

Tiêu Hà lão hiệp trước nỗi đau đớn của cháu cứ lặng nhìn, trong lòng vô cùng chua xót.

Từ Chiêu Anh quán chạy vội trở về nhà Vũ phu nhân, Lệ Hồng tưởng đâu sẽ thấy được mặt mẹ lần cuối cùng, nhưng khi nàng về đến nơi thì Đề đốc phu nhân đã tắt nghỉ tự bao giờ... Nàng còn biết ôm lấy thầy mẹ khóc thảm thiết.

Thấy nàng quá khổ sở, Vũ phu nhân bước lại nắm lấy tay cháu bảo nhỏ:

- Thôi! Con đừng khóc nữa, bề gì mẹ cũng không sống lại được. Hãy để cho người đi được êm xuôi.

Tiêu Hà lão hiệp cũng nói thêm vào, chỉ cốt an ủi nàng:

- Ở đời khó tránh được những chuyện sanh ly tử biệt, con hãy ráng tĩnh tâm vì chúng ta còn...

Lão hiệp không nói hết lời nhưng Lệ Hồng đã hiểu rõ ý người.

Từ nãy giờ, nàng quá khổ đau nên quên mất ngoài kia còn có đến hàng trăm người đang lo chuẩn bị chống trả cuộc tấn công của bè đảng Tạ Liên Hồng.

Nàng không có quyền kéo dài thêm sự đau khổ của mình làm bận rộn bao nhiêu người khác, giữa lúc họ đang cần được bình tĩnh để chống giặc bề, để cứu nguy cho hàng bao nhiêu gia đình.

Lệ Hồng từ từ đứng lên gạt nước mắt rồi nhìn mặt mẹ lần cuối cùng rồi nàng kéo vải đắp lại.

Nàng khấn thầm:

- Thôi từ đây mẹ con ta đành lìa nhau hẳn! Hồn mẹ có linh thiên xin phò hộ cho con trả được thù nhà, nợ nước... Quân giặc sắp đến nơi rồi, con không thể ngồi đây với mẹ nhiều hơn nữa.

Nàng quay nhìn Tiêu Hà lão hiệp nói:

- Việc chôn cất mẹ con, xin thúc phụ lo liệu dùm. Con xin đi tiếp tay với các anh hùng hào kiệt.

Nàng nói xong bước ra cửa nhưng lão hiệp đã chạy vội theo gọi giật lại:

- Lệ Hồng! Con trở lại đây!

Lệ Hồng dừng lại thì Tiêu Hà lão hiệp đến bên nàng bảo:

- Con định liều thân với lũ giặc bề kia ư? Chúng có đáng gì đâu! Con hãy đi nghỉ để dưỡng sức đã...

Lệ Hồng toan đáp thì bên ngoài có tiếng lao nhao...

Cả hai kinh ngạc chạy vụt ra, trong lòng lo ngại bọn Tạ Liên Hồng đã khởi cuộc tấn công.

- Bạch sự phụ! Người hãy nhìn xem...

- Tiêu Hà và Lệ Hồng đều nhìn theo tay chỉ của Sa Thần thì thấy lửa cháy đỏ cả một góc trời!

Hai người chưa hiểu chuyện gì thì Sa Thần đã nói:

- Bạch sự phụ! Bọn Tạ Liên Hồng đang đốt phá xóm Bình Hoa.

Tiêu Hà giật mình nhìn đệ tử:

- Chúng đã lên bộ rồi ư? Nhưng sao con biết là xóm Bình Hoa bị đốt phá?

- Bạch sự phụ! Dân chúng chạy loạn đến đây và hiện đang ở Chiêu Anh quán.

Tiêu Hà nhìn Sa Thần cùng Lệ Hồng đi thẳng đến quán.

Chính Lệ Hồng cũng muốn biết rõ lực lượng của nhóm Tạ Liên Hồng và sự tàn bạo của chúng như thế nào.

Khi hai người đến nơi thì thấy trên hai mươi dân làng Bình Hoa đang nằm la liệt trước sân.

Vừa thấy lão hiệp bước vào, họ ngồi nhòm dậy, vẻ mặt hốc hác nhọc mệt.

Một người cao tuổi gượng đứng lên đến gần lão hiệp thưa:

- Xin kính chào đại nhân, chúng tôi chạy từ thôn Bình Hoa đến đây. Xin đại nhân rủ lòng thương cho tá túc qua ngày.

Lão hiệp vội xua tay nói:

- Điều đó không đáng kể! Xin các bạn cứ tự tiện nhưng hãy kể cho lão phu được biết chúng đến Bình Hoa thôn bao giờ? Lực lượng của chúng ra sao?

Người dân làng Bình Hoa thông khế đáp, nét mặt đượm đầy vẻ sợ sệt, lo âu:

- Vào chạng vạng tối hôm nay, những người đánh cá ngoài khơi biển Bình Hoa hốt hải về làng báo tin hàng mấy mươi thuyền giặc bể đang tiến sâu vào làng. Dân chúng kinh sợ hãi hùng tóm thâu đồ đạc chạy hết vì trước đây bọn Tạ Liên Hồng đã từng cướp phá nhiều lần. Nhưng...

Gã đàn ông ngừng lại nghẹn ngào:

- Không ngờ bọn chúng cho thuyền nhẹ lướt vào bờ lúc nào không biết và đánh bọc hậu vào làng... Chúng đốt phá, cướp giết tất cả lại bắt đi hàng trăm phụ nữ... Tiếng kêu thóc vang trời dậy đất. Chúng tôi phải trốn trong bụi rậm, trong đống rơm, rồi đợi chúng nó xuống thuyền mới trốn vào rừng, chạy miết đến đây...

Lệ Hồng buộc miệng kêu lên:

- Trời! Sao chúng tàn ác đến vậy?

Lão hiệp Tiêu Hà lẳng lẳng trầm ngâm suy nghĩ.

Bọn giặc cướp đốt phá các làng ven bể rồi lại lui xuống thuyền ngay. Tại sao chúng lại hành động điên rồ đến thế?

Đáng lẽ ra, đến đất liền, chúng phải đánh úp Hạnh Hoa thôn bất thành lĩnh mới phải chứ!

Tiêu Hà lão hiệp không cho rằng Tạ Liên Hồng ngu dại đến thế! Có lẽ vì bọn lâu la sống lâu năm ngoài bể, quá thèm khát phụ nữ nên chúng làm càn như vậy!

Nhưng lão hiệp cũng dè dặt, sợ rằng Tạ Liên Hồng dùng thế "Điều Hồ Ly Sơn" muốn nhử các anh hùng Chiêu Anh quán đến thôn Bình Hoa, để thỉnh lĩnh xâm nhập Hạnh Hoa thôn.

Giữa lúc ấy Lệ Hồng bỗng cất tiếng:

- Thừa thúc phụ! Đường sang Bình Hoa có xa không?

Tiêu Hà lão hiệp ngạc nhiên hỏi:

- Đường không xa lắm! Đi ngựa độ tàn một canh. Nhưng con hỏi để làm gì?

- Con muốn đến nơi đó để xem tình thế có được chăng?

Tiêu Hà lắc đầu:

- Không nên, vì thúc phụ đón chừng chúng dùng kế "Điều Hồ Ly Sơn" đấy!

Vừa nói xong ông quay sang bảo Sa Thần:

- Con truyền cho các bạn lo canh phòng cẩn mật hơn và hãy mời các hiệp sĩ đến diễn võ trường ngay.

Tiêu Hà lão hiệp ngồi yên lặng giữa diễn võ trường.

Bên người là Lệ Hồng và các hiệp sĩ. Đêm đã chuyển sang canh tư.

Về phía chân trời, ánh lửa đã tàn rồi mà vẫn không thấy bọn Tạ Liên Hồng tấn công.

Lão hiệp lo ngại rằng mình suy đoán sai lầm: Thôn Bình Hoa bị tàn phá vì bọn lâu la vô kỷ luật chứ không vì Tạ Liên Hồng dùng kế "Điều Hồ Ly Sơn"?

Nếu quả thật vậy mà ông không đi cứu dân chúng thôn Bình Hoa thật là tội cho họ.

Lệ Hồng hoàn toàn bất đồng với ý kiến thúc phụ nhưng không dám nói ra.

Nàng không tin bọn giặc bề kia lại nhiều mưu mô đến như vậy?

Song nàng là phận cháu, nên đành ngậm miệng làm thinh nghe theo lời chỉ dạy của thúc phụ.

Bỗng nhiên diễn vũ trường xao động. Có tiếng chân chạy huỳnh huyệt vào công rào.

Tiêu Hà lão hiệp ngẩn đầu lên nhìn kẻ vừa đến rồi hỏi:

- Sa Thần, có chuyện gì thế?

Sa Thần thở hồn hển nói:

- Bạch sư phụ!... Quân giặc đã bao... Vây... Ngọn đồi và đang... Tiến lên...

- Con chắc chắn chưa?

- Chính con đi dò thám và đã gặp chúng!

Bọn hào kiệt đều đứng cả dậy.

Lệ Hồng nhìn thúc phụ, thầm phục sự xét đoán của người.

Tiêu Hà vội đứng lên bảo Sa Thần:

- Con truyền cho các bạn hãy sẵn sàng chiến đấu. Ta sẽ đến ngay.

Sa Thần vừa vâng lệnh bước ra thì lão hiệp đã bảo các hào kiệt:

- Phiên chư vị trở về địa điểm. Tôi sẽ có lệnh sau.

Ông quay sang Lệ Hồng:

- Cháu hãy theo sát bên ta.

Tiêu Hà lão hiệp và Lệ Hồng vừa ra khỏi công Chiêu Anh quán thì đã nghe tiếng tù và báo hiệu của Sa Thần lan lảnh trong đêm.

Cả hai lên ngay trên đỉnh đồi, chỗ Sa Thần đang cùng các hiệp sĩ quan sát tình hình.

Thấy lão hiệp tới, Sa Thần vội chấp tay thưa:

- Bạch sư phụ! Tất cả đều sẵn sàng chiến đấu! Xin sư phụ truyền lệnh.

Chư vị anh hùng đều nóng lòng muốn biết kế hoạch chống giặc của Vũ Anh Tùng nên đều chăm chú nhìn lão hiệp.

Tiêu Hà không đáp lời đệ tử, ngồi lặng yên nhìn xuống chân đồi.

Bốn bề vắng lặng. Bóng tối phủ trùm lên cảnh vật một màu âm đạm.

Lệ Hồng quay nhìn khắp nơi nhưng không tài nào phân biệt được vật gì mà chỉ thấy một màu đen sẫm.

Bỗng một bóng người nhảy vọt tới, cất tiếng:

- Dạ! Ở hướng Bắc, quân giặc đã đến sát vùng cấm địa!

Bóng đen ấy vừa biến đi trong bóng tối thì ba bóng người khác chợt đến, thưa:

- Hướng đông, hướng tây, hướng nam đều có quân giặc! Chúng sắp tấn công.

Sa Thần ngược mắt nhìn sư phụ:

- Bạch thầy!

Lão hiệp ngắt lời đệ tử:

- Ta đã rõ tình hình. Bây giờ phải dùng "Hỏa công" mới đẩy lui được chúng. Con báo hiệu khắp nơi, cho chúng bạn sẵn sàng "đạn lửa".

Sa Thần y lệnh, cầm tù và rú lên ba hồi vang động núi đồi rồi lan đi rất xa..

Quanh ngọn đồi, các đệ tử của Tiêu Hà lão hiệp nghe tiếng tù và "Hiệu lệnh" đã biết ngay phải dùng vật chi để đẩy lùi quân giặc.

Họ ủa vào những hốc đá, khuân ra những phiến đá tròn, xung quanh quấn chặt bụi nhùi rơm, rạ hay những thứ dẫn hỏa. Họ sắp sẵn những viên đạn lửa ấy sau những tấm bưng và sẵn sàng cho lăn xuống đồi.

Các đệ tử chỉ chờ hiệu lệnh của Tiêu Hà lão hiệp là cho đốt lửa lên ngay và sẽ gây ra một trận hỏa hoạn để thiêu quân cướp bể...

Chư vị anh hùng hào kiệt đứng chặn các nơi hiểm yếu, đến giờ này mới thấy kế hoạch phòng thủ rất thần tình của Vũ Anh Tùng!

Trong lúc ấy, Tiêu Hà lão hiệp vẫn ngồi im nhìn xuống sườn đồi như đang chờ đợi một sự gì?

Bỗng người quay lại bảo các hiệp sĩ:

- Phiên chư vị báo tin cho các bạn đừng rõ là khi giáp chiến không được xông vào hàng ngũ quân địch. Hãy cố thủ ngọn đồi, tên nào lọt vào sẽ giết ngay đi hoặc bắt sống càng hay.

Chúng ta chưa rõ được lực lượng của địch quân như thế nào nên không được phép khinh thường.

Người nín lặng một phút rồi nghiêm sắc mặt bảo:

- Đánh với bọn Tạ Liên Hồng chó khinh thường mà uống mạng. Thắng chúng một trận chó vội mừng, vì chúng rất nham hiểm và mưu mô xảo huyệt. Thôi, chur vị đi ngay cho.

Các hiệp sĩ vừa xuống đồi thì Tiêu Hà lão hiệp nghe Sa Thần kêu lên:

- Sư phụ xem kìa!

Tiêu Hà lão hiệp giật mình thấy từ hướng bắc một ánh lạ lóe dài rồi một mũi tên bay vút lên không trung chiếu sáng cả ngọn đồi.

Lão hiệp biết ngay là Tạ Liên Hồng ra lệnh tấn công nên vội chụp lấy tù và rít lên một hồi dài.

Trong lúc ấy bọn lâu la của Tạ Liên Hồng bắt đầu la hét ầm ĩ và tràn lên ngọn đồi như kiến cỏ.

Tiếng tù và của lão thật linh nghiệm.

Liền lúc đó, quanh ngọn đồi lửa cháy sáng rực, các đệ tử của Tiêu Hà đã đốt những viên đạn lửa khổng lồ.

Tiếng tù và thứ hai vút cất lên thì cái vòng lửa quanh đồi bung ra, rồi hàng trăm, hàng ngàn viên đá lửa cứ lăn đều xuống sườn đồi.

Quân cướp bề đang tràn lên như nước vỡ bờ, loi nhoi lúc nhúc dưới ánh lửa sáng trời.

Chúng vừa nhìn thấy những viên đạn lửa đỏ rực đang lăn xuống thì vụt đứng khựng lại, rồi kinh hoàng thối lui...

Ở hướng Bắc, Tạ Liên Hồng vừa xua tràn lên, đã thấy lửa cháy đỏ rực quanh ngọn đồi.

Lão biết là Hạnh Hoa thôn đã biết tin và phòng thủ trước.

Nhưng đã lỡ phóng lao thì phải theo lao. Tạ Liên Hồng cố đốc xuất bọn lâu la tiến nhanh hơn. Chúng la hét, phải xông lên từng tốp, đao kiếm vung lên lấp lánh dưới ánh lửa hồng! Song, đến lúc vòng lửa trên đồi vụt bung ra, rồi những viên đạn bốc lửa tràn xuống thì Tạ Liên Hồng lảo bẫm một mình:

- Chết rồi! Ta đã bị thế hỏa công của Tiêu Hà rồi!

Nhưng Tạ Liên Hồng là một tướng cướp già kinh nghiệm đã từng quen trận mạc nên trấn tĩnh tâm thần, truyền quân sĩ gồm thành nhóm, ôm chặt lấy nhau cố tránh những viên đá tròn bọc lửa đang đổ xuống ầm ầm.

Bọn lâu la được lệnh chĩa đuống, cắt ra từng khoảng, bò vòng quanh hốc đá, bọng cây dễ trốn.

Nhưng trên đỉnh đồi đá lửa cứ tuôn tới tấp, từng đợt, từng đợt mỗi lúc mỗi nhiều khiến những tên lâu la không tránh kịp bị cuốn luôn xuống chân đồi, tiếng kêu la vô cùng thảm thiết.

Ở ba hướng đông, tây, nam tình trạng của bọn giặc bề càng bi thảm hơn.

Tạ Liên Hồng trốn vào trong một bông cây khô, rồi leo dần lên ngọn để quan sát tình hình.

Những viên đá lửa kia đã tiêu diệt hết phân nửa bọn lâu la của hắn...

Bây giờ thì thật là tấn thoái lưỡng nan. Tiến lên cũng chết mà rút lui cũng không sống được!

Giữa lúc ấy, bỗng nhiên trên đỉnh đồi, Tiêu Hà lão hiệp cho ngưng lẫn đá lửa, tiếng ầm ầm đã mất hẳn đi...

Hàng ngũ bọn lâu la từ từ gom lại.

Tạ Liên Hồng cũng ra khỏi bông cây.

Đám lâu la bắt đầu gom góp lại tàn binh. Những kẻ bệnh nặng được đem xuống chân đồi, tên nào còn chiến đấu được nhất loạt phải vào hàng ngũ.

Chúng sát nhập chung thành một bọn, đợi chờ lệnh của Tạ Liên Hồng.

Chúa đảo Kỳ Sa nhìn thủ hạ thét bảo:

- Ta phải tiến thẳng lên ngọn đồi, tấn công vào Chiêu Anh quán!

Bọn lâu la hùng hổ kéo theo ông.

Trong khi đó, các đệ tử của Tiêu Hà lão hiệp và chư vị anh hùng hào kiệt đang vui mừng nhảy múa vì đã đẩy lùi được bè đảng Tạ Liên Hồng, nên sự canh phòng chênh lệch hơn.

Riêng Tiêu Hà lão hiệp vẫn trầm ngâm nhìn xuống chân đồi.

Lệ Hồng đứng bên thúc phụ không khỏi ngạc nhiên về thái độ của người, nhưng nàng không dám hỏi.

Đánh lui bọn giặc bề rồi, tại sao thúc phụ không hết lo âu?

Chính mắt nàng đã từng trong thấy chúng chết như rạ dưới nhưng viên đá bọc lửa kia... Dù cho chúng có tài giỏi đến mấy cũng phải bị tiêu diệt hết phân nửa...

Như vậy làm thế nào chúng còn dám tấn công trong lúc trời sắp sáng mà thúc phụ còn lo ngại?

Nhưng Lệ Hồng bỗng ngạc nhiên thấy Tiêu Hà lão hiệp cầm lấy chiếc tù và rú lên ba hồi liên tiếp, báo hiệu quân giặc tấn công.

Nàng chợt nhìn xuống đồi và thấy bọn cướp bề lộ nhỏ bò lên.

Thiếu nữ kinh hãi không ngờ bọn Tạ Liên Hồng lại ghê gớm như vậy!

Lão hiệp bỗng quay lại bảo nàng:

- Đã đến lúc chúng ta giáp chiến rồi, dù sức yếu hơn nhưng cũng phải liều chết thôi! Con hãy ráng phòng thân...



Bọn đệ tử của lão hiệp, chợt nghe tiếng còi báo hiệu của sư phụ, vội trở về vị trí cũ và khi thấy bọn lâu la lũ lượt kéo đến, thì chúng vô cùng khiếp đảm.

"Đá bọc lửa" dự trữ còn rất ít, bây giờ làm sao đẩy lui được quân giặc?

Sa Thần vội chạy vụt đến chỗ Tiêu Hà lão hiệp quỳ xuống đợi lệnh:

Tiêu Hà bảo đệ tử:

- Còn bao nhiêu "đá bọc lửa" con cho đem lại chỗ quân giặc tấn công, rồi tuôn xuống hết đi. Con hãy bảo các bạn sẵn sàng giáp chiến. Chúng ta còn hay mất cũng do trận này...

## 10

## Chống Giữ Hạnh Hoa Thôn

Từ lúc vâng lời Tiêu Hà thúc phụ, Hà Minh băng rừng lướn bụi lên núi Sơn Nhai để gặp Vũ Anh Kiệt.

Chàng đi không dám nghỉ phút nào vì tình thế đã đến lúc quyết liệt lắm rồi, lại thêm bệnh tình của Hoàng Đề độc phu nhân rất trầm trọng. Chàng phải gặp Anh Kiệt, gặp Liêu Cốc đạo nhơn để mời hai người xuống núi.

Hà Minh rất lo lắng, không biết ở Phiên Ngung mọi việc biến chuyển ra sao?

Mật kế của Tiểu Lý Bá "Phù Kiến Đức, phé Ai vương" không biết Lữ Quốc Công và các lão quan đã thi hành chưa? Công cuộc tiến đến đâu rồi?

Trong lòng Hà Minh như thiêu đốt, chàng muốn làm xong mọi việc ở đây để về ngay Phiên Ngung tiếp tay với Tiểu Lý Bá thi hành mật kế. Phải gặp Anh Kiệt để trao bớt gánh nặng cho chàng...

Nguyên do thứ hai làm cho chàng nóng lòng về Phiên Ngung là sự mong muốn biết rõ cuộc đời Phi Hồng Yến...

Từ khi gặp mặt nàng thiếu nữ đến giờ, Hà Minh vẫn nhớ đến nàng. Chàng cảm phục con người đang sống trong bùn nhơ mà không lấm mùi bùn!

Cha nàng là Đô thống Phi Hồng Xà, tay sai của Cù Thái Hậu, một kẻ rất hiểm ác, trái lại Phi Hồng Yến là một nữ hiệp hết lòng giúp đỡ các vị lão quan lo cứu nước.

Tài nghệ và đức hạnh của nàng làm cho Hà Minh cảm mến vô cùng... Sự cảm mến đó bắt buộc chàng phải nghĩ đến Phi Hồng Yến luôn...

Hà Minh cũng biết rồi đây cuộc đời Phi Hồng Yến sẽ khổ sở lắm. Nàng là con của kẻ phản quốc làm sao khỏi bị dân chúng khinh khi miệt thị?

Hành động của nàng, liệu có chuộc được tội lỗi của cha nàng chăng?

Phi Hồng Xà đã bày ra bao mưu mô hiểm độc để phản dân hại nước.

Rồi đây đất nước cũng có một ngày vượt qua cơn đau buồn đen tối, cuộc đời nàng rồi sẽ ra sao?

Hà Minh càng nghĩ càng thấy chua xót cho nàng! Chàng không hy vọng cùng nàng kết tóc vì định mệnh đã đặt hai người trong hoàn cảnh trái ngược.

Song Hà Minh nguyện với lòng mình sẽ giúp đỡ Phi Hồng Yến bất kỳ trong trường hợp nào, sau này...

Trời xế bóng thì chàng đến bên lưng chừng núi Sơn Nhai.

Văng vẳng từ đâu có tiếng thác chảy âm âm.

Hà Minh giục ngựa tiến lên. Bỗng chàng gò cương ngựa khi thấy phía trước, bên một cây cổ thụ có ba con tuấn mã của ai, cột ở đấy.

Chàng ngạc nhiên không hiểu ai lãng vãng ở chốn này...

Hà Minh cho ngựa đến gần rồi đưa mắt tìm chủ của chúng.

Bỗng chàng thấy trên lưng con tuấn mã một thanh báu kiếm khiến chàng ngỡ ngợ.

Phải rồi, thanh báu kiếm kia làm sao chàng làm được! Nó là của Vũ Anh Kiệt! Chàng đã chạm với nó một lần khi giao đấu với Vũ Anh Kiệt ở Cổ Am nơi thôn Cao Đồng.

Hà Minh đưa tay sờ vào chuôi kiếm thì bỗng có tiếng thét lạnh lạnh:

Hay cho kẻ gian, dám đến trộm kiếm.

Hà Minh giật mình quay lại.

Chàng thấy một nữ lang tuyệt sắc đang chống kiếm nhìn chàng, đôi mày tầm dựng ngược lên.

Chàng chưa kịp nói lời nào thì nàng đã tiếp:

- Nhà ngươi đã hết thời mới dám chạm đến bọn ta!

Hà Minh biết nữ lang lầm mình đến trộm kiếm, nhưng giọng xác xược kia làm chàng tức giận.

Chàng vội đáp:

- Cô kia! Không được phép nhiều lời! Ta có làm gì đâu?

Nữ lang quát lên rồi xóc tới:

- Thôi đừng giả vờ nữa! Khốn kiếp!

Hà Minh không dẫn được cơn tức giận, rút kiếm thét lên:

- Hay cho con tiện tỳ vô lễ, hãy xem đây!

Nữ lang lúc ấy cũng vừa vung kiếm chém tới.

Hà Minh không thềm né tránh, đưa kiếm lên đỡ.

Hai lưỡi kiếm vừa chạm vào nhau thì có tiếng thét vang:

- Hà Minh! Hoa Mai! Hãy dừng tay lại.

Hà Minh giật mình nghe rõ tiếng Anh Kiệt nên quay đầu nhìn.

Chàng thấy Anh Kiệt đang đứng bên một cụ già quắc thước, râu tóc bạc phơ.

Chàng biết ngay đó là Liêu Cốc đạo nhơn nên vội thụp xuống lạy:

Tiểu điệt kính chào bá phụ.

Anh Kiệt bước tới đỡ chàng dậy rồi thưa với đạo nhơn:

- Thưa bá phụ! Đây là Hà Minh, đệ tử của sư thúc Lý Biểu mà con đã nói qua với bá phụ!

Liêu Cốc đạo nhơn gật đầu bảo Hà Minh:

- Ta có nghe nói đến hiền đệ! Nhưng vì sao hai anh em đến nỗi phải giao tranh với nhau?

Nữ lang xấu hổ cúi đầu, nàng bỗng nghe tiếng Liêu Cốc đạo nhơn gọi:

- Hoa Mai! Sao chưa đến ra mắt anh con đi?

Hoa Mai bước tới cúi đầu chào và Hà Minh ngượng ngập đáp lễ.

Anh Kiệt vội giới thiệu cho hai người biết nhau:

- Đây là Hoa Mai, cháu ruột của Tiêu Hà lão hiệp còn đây là Hà Minh, chắc hiền muội đã biết...

Hà Minh khẽ nói:

- Xin cô nương tha thứ cho sự vô lễ vừa rồi...

Hoa Mai ngẩng lên, đáp:

- Đại huynh đừng nói thế! Lỗi là lỗi của tiểu muội, đại huynh không bắt tội là may mắn lắm rồi, có đâu dám nghĩ khác.

Liêu Cốc đạo nhơn bỗng nói:

- Hà Minh! Con đi đâu lên núi này?

Hà Minh liền thuật lại những gì đã xảy ra ở Phiên Ngung và việc mình đưa gia đình Hoàng Đế độc về Hạnh Hoa thôn khiến Anh Kiệt sững sốt kêu lên:

- Trời ơi! Con ác phụ dám hành động như vậy ư? Hiện giờ bệnh tình thúc mẫu ra sao?

Hà Minh đáp:

- Bệnh thúc mẫu đã đến hồi nguy kịch. Tiêu Hà thúc phụ hết lòng chạy chữa nhưng các lương y đều chạy dài. Thúc phụ chỉ mong Liêu bá phụ xuống núi, họa chăng mới mới cứu được người.

Liêu Cốc đạo nhơn từ nãy giờ vẫn im lặng nhưng trong lòng ông rất xót xa.

Ông thấy rõ sự suy kém của phái võ nên mới cùng Vũ Anh Kiệt và Hoa Mai rời sơn động về Hạnh Hoa thôn...

Đạo nhơn xuống núi lần này định tiếp tay với Tiêu Hà lão hiệp huấn luyện đồ đệ, gây lại thanh danh phái võ, để hiệp sĩ Vũ Anh Tùng nơi chín tuổi khỏi tủi vong linh.

Bất ngờ, mới xuống đến đây, Liêu Cốc cùng hai cháu dừng ngựa nghỉ ngơi, thì tiếp được tin Hoàng Đề đốc bị hạ ngục!

Thật không còn gì đau đớn, nhục nhã cho phái võ Hạnh Hoa thôn.

Những năm về trước, khi Vũ Anh Tùng còn sinh tiền, chỉ nghe đến oai danh võ Hạnh Hoa, đừng nói chi đến hàng vua chúa mà toàn thể anh hùng hào kiệt đều phải cúi đầu nể phục.

Song Liêu Cốc đạo nhơn là bậc đạo hạnh cao siêu, người luyện tâm đến hàng tuyệt kỹ nên không bao giờ để cho sự buồn, vui, giận, ghét phát lộ ra ngoài...

Đến lúc Hà Minh nói qua bệnh tình Hoàng Đề đốc phu nhân, người mới cất tiếng:

- Các con nên sửa soạn lên đường ngay, để thầy kịp cứu thúc mẫu...

Anh Kiệt, Hoa Mai và Hà Minh vội vàng lên ngựa theo sau Liêu Cốc.

Họ phóng ngựa vùn vụt xuống núi.

Mặt trời xuống dần, trời chiều êm ả, gió về tươi mát cỏ cây.

Song không ai chú tâm nhìn cảnh vật vì họ đều nghĩ đến sinh mạng của Hoàng đề đốc phu nhân.

Riêng Anh Kiệt, trong lòng chàng rối như tơ vò. Chàng có ngờ đâu mình rời khỏi Phiên Ngung không bao lâu, mà gia đình Hoàng Đề đốc lại gặp nhiều tai biến đến như thế.

Quân giặc tràn vào nước chưa có cách gì chống trả, nay Cù thị lại đàn áp các lão quan... Phiên Ngung có lẽ đang sống trong những giờ phút phập phồng lo sợ...

Anh Kiệt bỗng nhớ đến Lệ Hồng.

Chắc nàng phải chịu đựng đau khổ nhiều lắm! Cha bị hạ ngục, mẹ lâm bệnh nặng, nhà tan cửa nát, bao nỗi đau thương cứ dồn dập tới, nàng chịu đựng lấy một mình! Phải chi Anh Kiệt còn ở Phiên Ngung cũng đỡ bớt cho nàng.

Anh Kiệt nhìn Hà Minh.

Chàng muốn hỏi bạn về sức khỏe của Lệ Hồng nhưng vì ngựa đã quá nhanh, chàng lại thôi.

không lúc nào hơn lúc này, Anh Kiệt rất nôn nao muốn đến ngay Hạnh Hoa thôn, gặp Hoàng phu nhân và Lệ Hồng để tìm hiểu rõ nỗi niềm.

Đoàn người xuống đến chân núi thì trời đã khuya, những ngọn đèn hiu hắt trong các xóm nhà rải rác ven rừng, càng làm tăng thêm vẻ hoang vắng thê lương.

Liêu Cốc lặng lẽ cho ngựa xuống thung lũng, hướng về phía Hạnh Hoa thôn...

Anh Kiệt bỗng nhìn về phía chân trời thấy ánh lửa bùng lên sáng rực, khiến chàng ngạc nhiên gọi:

- Bá phụ!

Liêu Cốc nhìn lại và khi nhìn thấy ngọn lửa bùng lên vội kèm cương ngựa.

Hoa Mai, Hà Minh đều nhìn theo, sửng sốt chưa rõ hiện tượng gì.

Một lúc sau Hoa Mai khẽ nói với Liêu Cốc:

- Đám cháy ở gần bề! Nếu con không làm thì đây là thôn Bình Hoa...

Anh Kiệt tự dừng thấy trong lòng hồi hộp, hình như linh tính báo trước cho chàng sự không may sắp xảy đến cho Hạnh Hoa thôn...

Chàng giục ngựa đến bên Liêu Cốc nói:

- Thừa bá phụ! Đám cháy này rất khả nghi! Con lo ngại Hạnh Hoa thôn đang bị hãm dọa.

Hà Minh nói thêm vào:

- Bọn võ sĩ của Cù thị đã theo dõi con từ Phiên Ngung đến nhiều làng, huyện! Không biết chừng chúng đã dò biết nơi trú ẩn của Hoàng phu nhân!

Riêng Hoa Mai, nàng không nghĩ thế! Vì nếu chúng muốn đánh úp Hạnh Hoa thôn, sao lại đi đốt thôn Bình Hòa trước.

Nhưng nàng không dám nói ra điều ấy vì Liêu Cốc đã giục ngựa đi rất nhanh.

Mọi người đều theo sau, không ai nói một lời.

Đã khuya lắm rồi! Đường về Hạnh Hoa thôn còn phải qua bao cánh đồng mênh mông nên Anh Kiệt sợ đến sáng trời mới đến nơi.

Bỗng Hoa Mai kêu rú lên.

Xa xa, trước mặt mọi người ánh lửa vụt bùng lên bao thành một vòng sáng rực, rồi bùng xa, lặn khuất dưới rặng cây.

Hoa Mai vội nói:

- Nguy rồi bá phụ! Quân giặc đã vây Hạnh Hoa thôn. Bá phụ xem kia, họ đang dùng "Hỏa công" để đẩy lui quân địch.

Mọi người nhìn cảnh tượng ấy vô cùng lo sợ.

Liêu Cốc đạo nhon hiểu rõ tình hình hơn ai hết vì chính người đã bày ra phương cách phòng thủ ngọn đồi Hạnh Hoa.

Tiêu Hà lão hiệp phải dùng đến thế "Hỏa công" thì đạo nhon biết rõ quân giặc rất đông người.

Chúng từ đâu lại? Có phải chăng quân triều đã khởi cuộc tấn công Hạnh Hoa thôn?

Bây giờ phải đến ngay Chiêu Anh quán để tiếp tay với Hà lão hiệp.

Ông quay lại bảo Anh Kiệt, Hoa Mai và Hà Minh:

- Chúng ta nên đi mau, các con ạ...

Đoàn ngựa lên đường phi vun vút, nhắm hướng Hạnh Hoa thôn trực chỉ...

Trong khi đó, bọn cướp bẻ gom hết tàn lực, đánh thẳng lên ngọn đồi và tiêu diệt một phần lớn các đệ tử của Tiêu Hà lão hiệp và chư vị hào kiệt đến giúp Hạnh Hoa thôn.

Tiêu Hà lão hiệp đã thấy thế nguy, nhưng không có cách gì cứu giãn được tình thế vì riêng ông cũng bị Tạ Liên Hồng cầm chân trong trận đấu.

Đường thương của lão hiệp không còn nhanh nhẹn như trước kia nữa, thêm vào đó tinh thần bồn loạn, ông bị Tạ Liên Hồng huy hiếp luôn luôn.

Dân chúng Hạnh Hoa thôn biết không còn trông mong vào sự chống giữ của Tiêu Hà lão hiệp được nữa, nên mạnh ai nấy chạy, tiếng kêu khóc vang trời.

Giữa lúc nguy kịch đó, Tiêu Hà lão hiệp bỗng thấy bụi tung lên dưới chân đồi, bốn kỵ sĩ vụt ngựa tiến lên.

Lão hiệp vui mừng kêu lên:

- Lệ Hồng! Liêu bá phụ đã xuống núi, Vũ huynh con đã về! Hãy an lòng đi...

Lệ Hồng đang giáp chiến với quân địch, chợt nghe tiếng lão hiệp trong lòng thêm phần khởi, nhìn xuống chân đồi.

Nàng thấy Anh Kiệt ngồi trên lưng ngựa, bảo kiếm cầm tay, chạy thẳng về phía nàng.

Còn ba kỵ sĩ giục ngựa thẳng lên đồi.

Thấy Anh Kiệt sắp sửa đến cứu mình, Lệ Hồng càng thêm phần khởi, đánh đòn quân cướp về một phía, khiến chúng phải khiếp vía bay hồn.

Anh Kiệt đến nơi vội nhảy xuống vào toan tiếp tay với Lệ Hồng thì nàng đã gọi to lên:

- Hiền huynh! Hãy tiếp tay với thúc phụ bắt tên giặc già ấy đi! Hẳn là Tạ Liên Hồng đó!

Anh Kiệt nghe lời em, đến chỗ lão hiệp Tiêu Hà cất tiếng:

- Thúc phụ xin nhường cháu bắt sống tên hải tặc ấy cho.

Tiêu Hà lão hiệp đã đuối sức lắm rồi, phần nóng lòng trở lên đồi xem tình thế ra sao nên vội nhảy ra khỏi vòng chiến.

Ông cất tiếng bảo Anh Kiệt:

- Con hãy thận trọng, ta về Chiêu Anh quán đây!

Tạ Liên Hồng tức giận vô cùng vì hẳn sắp sửa hạ thủ Tiêu Hà lão hiệp thì bị kẻ lạ mặt cản ngăn.



Lão thấy Anh Kiệt còn trẻ mà xác xược như vậy nên quát lớn:

- Nhãi con! Mi tài cán bao nhiêu mà dám đương đầu với ta?

Anh Kiệt cười to lên bảo Liên Hồng:

- A! Ha! Lão chớ nhiều lời! Hãy xem đây!

Chàng vung thanh "Vũ Linh Kiếm" thành một vòng sáng loáng rồi chém thẳng vào đầu Tạ Liên Hồng.

Chúa đảo Kỳ Sa kinh hãi, khi nhìn thanh báo kiếm bay tới! Hắn không dám đỡ, vụt thối lui rồi nhìn kỹ Anh Kiệt.

Thanh kiếm này hắn đã đụng độ nhiều lần khi hiệp sĩ Vũ Anh Tùng còn sống.

Tại sao gã thiếu niên này lại sử dụng thanh kiếm ấy? Gã là ai? Có quen với Vũ Anh Tùng chăng?

Thấy Tạ Liên Hồng có vẻ sững sốt nhìn mãi thanh "Vũ Linh Kiếm", Anh Kiệt nói:

- Người không nhớ thanh kiếm này ư? Nó từng đuổi nhà người ra khỏi đảo Kỳ Sa đó!

Tạ Liên Hồng cất tiếng hỏi:

- Khôn kiếp! Mi là ai?

- Ta ư? Ta là con ruột của Vũ Anh Tùng! Lão tặc còn nhớ không?

Tạ Liên Hồng vụt cười to lên:

- Ha! Ha! Mi muốn dùng oai danh của cha mi để dọa ta ư? Quá thời rồi con ạ! Hãy giữ mình kéo bay đầu.

Liên Hồng nói xong vội phóng mình chém tới, nhưng Anh Kiệt đưa thanh báo kiếm lên đỡ, hắn vội rút về ngay vì lão sợ lưỡi kiếm của mình chạm vào "Vũ linh kiếm" sẽ gãy tiện đi.

Lão hy vọng kiếm pháp cao diệu của mình có thể hạ nổi Anh Kiệt.

Nhưng hắn đã lầm! Anh Kiệt còn sung sức, qua vài hiệp, chàng nhìn thấy yếu điểm của Liên Hồng là không dám chạm kiếm với mình nên thay đổi lối đánh.

Chàng dùng ngay nhiều thế bí truyền của Liêu Cốc đạo nhân để hạ Tạ Liên Hồng sớm chừng nào hay chừng nấy.

Lúc nãy, khi đoàn người đến chân đồi Hạnh Hoa, Liêu Cốc nhìn qua tình hình đã truyền cho Anh Kiệt:

- Tình thế rất nguy kịch, bá phụ, Hà Minh và Hoa Mai phải lên ngay trên đồi giải cứu dân chúng trong làng... Con hãy đến tiếp tay với Tiêu Hà và nàng thiếu nữ lạ mặt kia...

Anh Kiệt cúi đầu vâng dạ, rồi giục ngựa đi ngay vì chàng thoáng thấy Lê Hồng bị vây...

Xa nhau không bao lâu, nhưng quá nhiều biến cố, bây giờ lại gặp nhau tự dưng Anh Kiệt xúc động bồi hồi.

Bây giờ chàng chỉ muốn diệt tan ngay quân giặc để hỏi em tất cả nỗi niềm khi xa vắng.

Thanh kiếm "Vũ Linh" trên tay chàng bay lượn uốn quanh biến hóa không ngừng khiến cho Tạ Liên Hồng hoa mắt, tay chân lúng túng...

Phần thâm mật, phần kiếm pháp sút kém hơn Anh Kiệt rất nhiều, lão tướng cướp thấy mình không thể chống cự lâu được nữa.

Lão cất tiếng gọi con trai hấn:

- Liên Phương! Cha đã kiệt sức rồi!

Tên hải tặc trẻ tuổi hơn hết, kinh hoàng vội bỏ Lê Hồng nhảy đến tiếp tay với cha nhưng hấn không hiểu rõ thanh "Vũ Linh kiếm" là vật quý giá nhất trên đời nên vun đống đao bổ vào đầu Anh Kiệt.

Chàng thanh niên họ Vũ vội đưa kiếm lên đỡ.

Một tiếng keng phát ra, thanh đao của Liên Phương bị chém đứt làm hai.

Tạ Liên Hồng cả kinh nhảy tới chặn đứng Anh Kiệt rồi hét to lên:

- Liên Phương! Chạy mau đi thôi!

Nhưng tên hải tặc như bị điên cuồng, móc ba ngọn dao phóng vọt vào đầu Anh Kiệt.

Lê Hồng đang giao đấu với quân giặc, song vẫn chú ý đến Anh Kiệt và nàng thâm phục tài nghệ của chàng, ngày nay đã hơn xưa rất nhiều.

Khi thấy Tạ Liên Phương phóng ba ngọn dao vào mình Anh Kiệt, nàng gọi vang lên:

- Vũ huynh! Coi chừng ám khí!

Anh Kiệt nghe tiếng em vội quay tít thanh kiếm "Vũ Linh" bọc lấy toàn thân và chém đứt ba mũi dao nhỏ vừa bay tới.

Anh Kiệt cả giận đánh đòn Tạ Liên Hồng rồi nhún mình chém vào đầu tên khốn kiếp.

Liên Phương mất vũ khí vội vọt nhảy lên tránh đường kiếm nguy hiểm rồi tìm đường thoát chạy.

Anh Kiệt không đuổi theo, quay mình lại quyết hạ ngay Tạ Liên Hồng.

Chúa đảo Kỳ Sa đã mất hết tinh thần, thấy con trốn đi không còn giao đấu được nữa, loạng choạng một lúc bị Anh Kiệt tước mất khí giới.

Anh Kiệt không dám chậm trễ vội nhảy tới quật ngã lão tướng cướp rồi lôi hắn lên đài.

Bọn cướp bẽ bở chạy tán loạn. Lệ Hồng không đuổi theo chúng mà xách kiếm theo anh.

Trên ngọn đồi bây giờ là cả một sự hỗn loạn: Thay chết khắp chốn.

Liêu Cốc đạo nhơn, Hà Minh và Hoa Mai đã chặn đứng được bọn hải tặc.

Từ trước đến nay Hà Minh chỉ nghe tiếng chứ chưa từng được thấy tài lực của Liêu Cốc đạo nhơn.

Bây giờ chứng kiến ông chặn cả một bọn lâu la hàng ngàn đứa, làm chàng khiếp đảm vô cùng.

Cả ba đến nơi thì bọn cướp bẽ bở đã tràn đến Chiêu Anh quán.

Liêu Cốc đạo nhơn thấy bọn lâu la có hai tướng cướp rất giỏi làm cho chư vị hào kiệt hao hớt rất nhiều.

Ông bảo Hà Minh và Hoa Mai:

- Các con nên chặn đứng hai tên đó lại!

Hà Minh được lệnh phóng mình tới bên mình một tướng giặc, khiến chư vị hào kiệt reo mừng.

Riêng Hoa Mai, nàng nhìn thấy tên Kỳ Phúc thì cất tiếng cười nhạo báng:

- Ô kìa! Hảo hán họ Kỳ! Không ngờ lại gặp nhau ở đây! Hảo hán đi cầu khẩn bọn Tạ Liên Hồng đến để tiêu diệt Chiêu Anh quán ư? Sao mà tệ thế?

Kỳ Phúc đang xông xáo giữa đám đồ đệ của Tiêu Hà lão hiệp như chỗ không người, bỗng thấy Hoa Mai vụt hiện ra thì hắn thất sắc.

Đã từng giao đấu với nàng trên vũ đài, Kỳ Phúc hiểu rõ kiếm pháp của nàng hơn hẳn nàng một bậc.

Bây giờ, gặp lại nàng chắc hẳn khó thoát chết.

Nhưng giữa lúc bọn giặc bẽ toan thắng không lý hắn lại bỏ chạy đi thì uổng công chiến đấu suốt đêm qua.

Bởi thế, dù biết mình kém tài hơn, Kỳ Phúc cũng thét vang rền:

- Con tiện tỳ! Mi đã tận số rồi mới trở lại đây!

Kỳ Phúc nói xong, hùng hổ chém vào đầu thiếu nữ.

Hoa Mai điềm nhiên mỉm cười.

Nàng đã từng hiểu rõ tài nghệ của kẻ địch nên vội quay tít thanh kiếm thành một vùng sáng, đánh bật thanh đao của hắn.

Kỳ Phúc đã sẵn gươm tài thiếu nữ nên chỉ qua vài hiệp, đao pháp của hắn đã loạn lên:

Hoa Mai không chậm trễ phút nào, càng áp đảo hắn dữ dội hơn.

Kỳ Phúc biết mình khó thoát chết, nên vội hét lâu la:

- Bầy đâu! Xông vào đi!

Nhưng bọn cướp nhìn thấy kiếm pháp của Hoa Mai quá kỳ diệu nên chúng đều khiếp sợ, thối lui ra xa...

Hoa Mai thấy thế cả cười:

- Kỳ Phúc! Mi đã thấy chưa? Giờ tàn của mi đã đến! Hãy sám hối lần đi, rồi ta cho về châu diêm chúa!

Kỳ Phúc quá sợ hãi quay nhìn đám lâu la với đôi mắt tuyệt vọng.

Hoa Mai thấy đã đến lúc kết liễu cuộc đời tên phản phúc nên vội thay đổi kiếm pháp rồi dùng một thế bí truyền chém đứt ngang cuống họng của kẻ địch. Kỳ Phúc rú lên một tiếng buông thanh đao, gục xuống máu tuôn xối xả.

Bọn lâu la trước cái chết của Kỳ Phúc quá khiếp đảm thối lui. Chúng ùn ùn kéo khỏi Chiêu Anh quán. Bên ngoài Liêu Cốc đạo nhơn đang dùng đường kiếm kỳ diệu của mình chặn đứng các tướng cướp và bọn lâu la khiến chúng không làm sao tràn được vào trong.

Tay kiếm của ông như rồng bay phượng múa và lợi hại vô cùng. Không một tên cướp nào qua được hai hiệp chỉ trong một lát mà thân giặc nằm chất đống trước cổng quán Chiêu Anh.

Bọn cướp quá khủng khiếp, mất hết tinh thần chưa biết tấn thối thế nào thì từ bên trong quán, bọn lâu la của Kỳ Phúc đã ủa ra chạy tán loạn càng làm cho chúng khiếp vía, không ai bảo ai, tự nhiên tan rã hàng ngũ, chạy trở xuống đồi.

Tiêu Hà lão hiệp cũng vừa lên đến nơi. Ông thấy quân cướp bễ chạy hết rất vui mừng chạy đến trước mặt Liêu Cốc đạo nhơn quỳ xuống thưa:

- Tiểu đệ bắt tài làm nhọc sức đại huynh! Nếu đại huynh không hạ san thì còn chi là Chiêu Anh quán.

Liêu Cốc đạo nhơn vội đỡ Tiêu Hà dậy, nói:

- Hiền đệ đừng nói thế. Đây là sự suy kém chung của phái võ ta, chứ nào phải ở em.

Giữa lúc đó Anh Kiệt và Lệ Hồng đem Tạ Liên Hồng lên đến nơi.

Liêu Cốc đạo nhơn cả giận quát mắng Tạ Liên Hồng:

- Tên giặc già kia! Đã bao lần chúng ta tha chết cho mi mà vẫn chúng nào tặc ấy! Lần này thì đừng trách ta độc ác.

Tạ Liên Hồng như hổ đã xa cơ, đầu gục xuống không nói một lời.

Đến giờ phút này lão mới thấy sự đại đột của mình khi nghe lời Kỳ Phúc. Đang hùng cứ ngoài đảo Kỳ Sa, binh tướng hùng mạnh, lương thực dồi dào, trăm năm chưa chắc ai dám động đến. Lão chỉ vì tham tước phong của Cù Thái Hậu ham phục thù rửa hận mà ngày nay tất cả điều tiêu tan hết: Các thủ hạ và lâu la bị tiêu diệt, con cái tứ tán, đứa bị bắt, đứa bị thương, thật trong đời cướp bể chưa lần nào Tạ Liên Hồng bị thảm hại như thế.

Tạ Liên Hồng nhìn xuống đôi, thấy thấy người nằm chồng chất nước mắt tuôn tràn.

Liêu Cốc đạo nhơn hiểu rõ tâm trạng tên cướp già qua đôi mắt hẩn, nên từ từ nói:

- Tạ Liên Hồng! Người thấy chăng? Bao nhiêu người phải chết vì cái mộng cuồng dại của mi. Bao oan hồn vô tội vì mi phải đành vất vương ở một thế giới u uất nào?

Giữ lúc ấy, Hoa Mai từ từ bước đến trước Tiêu Hà lão hiệp quỳ xuống:

- Ngàn lạy thúc phụ, xin người tha tội cho kẻ bất hiếu.

Nàng cúi xuống, không dám ngược mắt nhìn ông.

Tiêu Hà lão hiệp đã nhìn thấy Hoa Mai từ lúc nãy, trong lòng rất vui mừng nhưng vẫn nín lặng vì ông quyết phen này sửa trị Hoa Mai, chứ không để nàng như xưa nữa...

Đến khi Hoa Mai quỳ xuống xin tội, ông ngoảnh mặt nhìn nơi khác.

Hoa Mai khiếp sợ vô cùng.

Lần đầu tiên trong đời nàng mới thấy Tiêu Hà lão hiệp tỏ ra giận dữ như vậy.

Nàng nhìn Liêu Cốc đạo nhơn như cầu khẩn người can thiệp dùm.

Liêu Cốc thương tình Hoa Mai, khẽ vỗ vai Tiêu Hà nói:

- Hiền đệ bớt giận!

Hạnh Hoa đã biết ăn năng sửa lỗi rồi. Vả lại cháu rời Hạnh Hoa thôn là đến ngay Sơn Nhai động với ngũ huynh, chứ không hề làm điều gì trái phép. Hiền đệ niệm tình ngũ huynh mà tha cho cháu một lần.

Tiêu Hà lão hiệp nhìn Hoa Mai, nói với vẻ nghiêm khắc lạ lùng:

- Thôi đứng lên! Từ nay ta sẽ không dễ dãi với con nữa!

Hoa Mai lạy tạ hai người rồi khoanh tay đứng hầu.

Trong lúc đó Anh Kiệt bước đến gần Lệ Hồng, bốn mắt nhìn nhau xúc động.

Anh Kiệt khẽ nói:

- Hiền muội! Bệnh tình thúc mồi ra sao?

Lệ Hồng bận giao đầu chưa kịp kể hết nỗi niềm cho Anh Kiệt, bây giờ nghe chàng hỏi, nàng khóc ngất lên để trút hết những nỗi đau khổ chất chồng trong lòng.

Nàng nghẹn ngào nói:

- Mẹ đã chết... Rồi... Còn đâu... Nữa anh!

Anh Kiệt thất sắc kêu lên:

- Trời!... Em!...

Liêu Cốc đạo nhơn, Hà Minh và Hoa Mai đều sững sốt nhìn Tiêu Hà lão hiệp, trong lúc Lệ Hồng gục đầu vào vai Anh Kiệt nức nở.

Anh Kiệt tưởng chừng như trái tim mình bị một bàn tay vô hình bóp lại! Chàng thấy thương mến Lệ Hồng hơn bao giờ hết.

Tiêu Hà lão hiệp bắt đầu bảo Liêu Cốc:

- Hiền tẩu tắt nghỉ khi bọn Tạ Liên Hồng khởi cuộc tấn công! Trước đó, em đã hết sức chạy chữa nhưng không thể nào cưỡng nổi số mệnh.

Mọi người đều rơm rớm nước mắt trước hung tin đó.

Tiêu Hà bỗng nói:

- Câu chuyện còn dài không thể nói hết ở đây được! Chúng ta nên vào nhà đi thôi.

Ông truyền cho các đệ tử đem giam Tạ Liên Hồng rồi mọi người lên Chiêu Anh quán.

Anh Kiệt nắm chặt tay Lệ Hồng dìu nàng đi, trong lúc Hoa Mai đưa mắt nhìn theo hai người, có vẻ nghĩ ngợi băng khuâng.

Hà Minh nhìn Hoa Mai rồi nhìn đi nơi khác...

Đã mấy ngày qua mùi tử khí vẫn bao trùm ngọn đồi Hạnh Hoa thôn.

Tiêu Hà lão hiệp đã huy động toàn thể dân chúng các làng lân cận để chôn thây người chết trên các sườn đồi cả ngày lẫn đêm mà vẫn chưa hết xác.

Thỉnh thoảng họ lại tìm được một người mắc trên ngọn cây, trong hốc đá, hay rơi xuống hào sâu...

Liêu Cốc đạo nhơn nghiên cứu kế hoạch phòng thủ khác vì người tin chắc rằng thế nào cũng có ngày quân triều đình sẽ đến đây vì khi đã ra mặt đàn áp phái võ Hạnh Hoa, Cù thị không bao giờ để yên Chiêu Anh quán. Ác phụ cũng dự biết Hạnh Hoa thôn là linh hồn của các phái võ trong nước.

Tiêu Hà lão hiệp cũng bận rộn không kém.

Suốt ngày đêm, người ta lo luyện tập các đệ tử cho thuần phục hơn trước và thu nhận thêm một số khác để thay thế những người đã bỏ mình và bị thương trong trận chiến đầu vừa qua...

Hoa Mai, Anh Kiệt, Lệ Hồng đều tận lực giúp đỡ người.

Riêng Hà Minh, sau khi thấy mọi việc ở đây đều an bày, chàng nói với Liêu Cốc đạo nhon và Tiêu Hà lão hiệp để về thành Phiên Ngung tiếp tay với Tiểu Lý Bà thi hành mật kế "Phù Kiến Đức, phế Ai Vương".

Liêu Cốc đạo nhon nghĩ ngợi giây lâu rồi bảo rằng:

- Con cũng biết rằng chúng ta đều nóng lòng giải cứu Hoàng Quốc Kính. Nhưng việc này có liên quan đến đại cuộc nên nhường quyền định đoạt cho Lữ Quốc Công.

Người ngưng lại một lúc rồi nói tiếp:

- Con về đến Phiên Ngung hãy cho người biết là phái võ Hạnh Hoa thôn rất nóng lòng trừ diệt Cù Thi, nhưng vẫn một lòng theo lệnh Quốc Công! Riêng con phải cho người thường thường đem tin về đây cho ta hiểu rõ những biến chuyển của tình thế.

Hà Minh vâng dạ cúi đầu thì Lệ Hồng đã bước tới trước mặt Liêu Cốc đạo nhon thưa:

- Xin phép bá phụ cho con được trở về Phiên Ngung với Hà huynh vì ngày nay mẹ con đã chết... Con không còn bận bịu gì cả... Con rất nóng lòng về việc của cha con...

Lệ Hồng ghen ngào trong khi nói tới đó.

Một lát sau nàng tiếp:

- Con đến Phiên Ngung chắc có thể sẽ giúp đại huynh Tiểu Lý Bá được nhiều.

Anh Kiệt nhìn Liêu Cốc đạo nhon và thấy người có vẻ dăm chiêu nghĩ ngợi, chàng lo sợ vô cùng! Trở lại Phiên Ngung làm sao thoát chết được? Và lại sự ích lợi cho đại cuộc cũng không được bao nhiêu!

Chính chàng có thể đi được mà vẫn phải ở lại Hạnh Hoa thôn để lo đào luyện những tay kiếm và kết giao lại với hào kiệt bốn phương.

Đôi khi công việc không cần người đến Phiên Ngung cho đông, chỉ có hại thêm...

Anh Kiệt toan bước tới ngăn em lại thì Liêu Cốc đạo nhon đã nói:

- Lệ Hồng! Con nên đứng dậy. Không phải một mình con nóng lòng về Phiên Ngung thôi đâu?

Cả chúng ta đều mong ngày về, diệt tan hết phe đảng Cù Thái Hậu.



Nhưng việc gì cũng phải tuân tưng mà tới. Hiện nay không ai biết được tình thế ở Phiên Ngung ra sao? Không chừng quân Hán đã chiếm lấy thành, diệt hết các lão quan, thì ta kéo nhau về cũng chỉ làm mồi cho chúng. Nếu không chúng ta cũng sẽ làm trở ngại cho công cuộc sắp đặt của Lữ Quốc Công... Do đó mà ta mới ẩn nhẫn đợi chờ tin tức của người...

Riêng con, hiện đang bị tâm nã ráo riết, ra đi chưa được bao đoạn đường đã rước họa vào thân...

Con đã không giúp Tiểu Lý Bá được gì mà còn gây thêm sự đau lòng cho toàn thể chúng ta.

Lệ Hồng cúi đầu rơm rớm nước mắt. Thấy nàng buồn khổ thái quá, Liêu Cốc đạo nhơn vội an ủi nàng.

- Con đừng buồn và hãy tin tưởng đến sự thành công!

Đạo nhơn lại quay sang Hà Minh, bảo:

- Thôi con lên đường ngay đi và đừng quên lời ta dặn.

Hà Minh cúi đầu chào nhị vị bá phụ, từ giã Anh Kiệt, Hoa Mai, Lệ Hồng rồi giục ngựa xuống đồi...

Chàng cấp tốc vượt núi băng rừng về Phiên Ngung, nóng lòng vì đại cuộc và cũng mong mỏi được gặp lại nàng thiếu nữ họ Phi...

Chiều về chậm chậm trên đồi.

Hạnh Hoa thôn như qua cơn bệnh ngặt nghèo; những công rào hư hỏng; những gian nhà bị đốt rụi đều được sửa chữa hay xây cất lại.

Đã nghe tiếng hát của những nàng thôn nữ trong rẫy sắn, nương khoai, tiếng dẫn cây trong rừng xa và tiếng hò kéo gổ của đoàn trai trẻ trong làng.

Mọi người đều quên dần gian khổ để kiến tạo lấy sự sống mới cho mình và cho con cháu mai sau.

Riêng đoàn quân giữ làng vẫn ngày đêm luyện tập không ngừng.

Ngoài phận sự gìn giữ Hoa Mai thôn. Họ còn chuẩn bị cuộc tiến nhập kinh thành để đánh đuổi quân nhà Hán.

Nhờ sự tận lực của Liêu Cốc, Tiêu Hà, Anh Kiệt, Hoa Mai, Lệ Hồng mà đoàn quân ấy càng ngày càng thêm dũng mãnh so với lúc chiến đấu với quân cướp bể còn hơn bội phần.

Nhưng Lệ Hồng dù tận tâm với công việc vẫn chưa hết buồn.

Cứ chiều chiều nàng lại ra phía sau đồi, ngồi bên mộ mẹ, nhìn về Phiên Ngung tưởng nhớ đến cha cho đến khi trời tối mịt mới trở về Chiêu Anh quán.

Chiều nay, công việc vừa xong, Lệ Hồng lại thơ thẩn ra phía sau đồi, trong lòng cảm thấy buồn bã hơn...

Lúc rời khỏi Phiên Ngung đưa mẹ về đây, Lệ Hồng chỉ mong được gặp Anh Kiệt vì chàng chính là nguồn an ủi duy nhất của nàng.

Nàng đã dự định nói hết lòng mình, bày tỏ cho Anh Kiệt thấy tình thương của nàng đã vượt ra ngoài phạm vi gia đình Nàng yêu chàng tha thiết từ bao nhiêu năm rồi...

Đời nàng từ đây lại càng cô độc hơn và chỉ còn có tình yêu của chàng thôi!

Nhưng mãi đến hôm nay, đã bao lần ngồi bên Anh Kiệt nàng không can đảm thổ lộ tâm tình, mặc dầu Anh Kiệt lúc nào cũng tỏ ra chăm sóc đến nàng và chỉ muốn nàng được khuây khỏa nỗi lòng.

Tuy nhiên, mỗi khi nhìn vào đôi mắt Anh Kiệt, Lệ Hồng cảm thấy chàng vẫn xem mình như ruột thịt.

Trong sóng mắt của chàng, Lệ Hồng không hề thấy biểu lộ một chút tình yêu trai gái.

Bỗng từ đâu có tiếng nhạc ngựa reo vang trong buổi chiều vắng lặng.

Lệ Hồng quay nhìn lại và thấy một bóng trắng đang phóng ngựa bên kia đồi mà nàng biết chắc đó là Hoa Mai, người cháu gái của Tiêu Hà lão hiệp...

Lệ Hồng đã nghe thuật lại những hành động, tính tình kiêu hãnh của nàng và câu chuyện Anh Kiệt sửa trị nàng trên đài.

Lệ Hồng có cảm tình với người thiếu nữ tài ba và biết cái hồi đó.

Lần đầu tiên được Tiêu Hà lão hiệp giới thiệu cho hai nàng biết nhau, Lệ Hồng càng thấy Hoa Mai nhìn mình với cả cảm tình tha thiết trong đôi mắt.

Hai người đã nhiều lúc hàn huyên với nhau và Lệ Hồng đã hiểu rất nhiều về cuộc đời của Hoa Mai.

Nàng mồ côi từ nhỏ, sống lang thang theo thúc phụ khắp nơi, thiếu hẳn tình thương yêu của mẹ hiền.

Hoa Mai đã nói với nàng:

- Em mất mẹ từ nhỏ nên không hiểu được tình yêu thương mẹ đến bậc nào, nhưng nhìn thấy chị ngày nay, em mới hiểu rằng trên đời còn có một thứ tình thiên liêng mà mình không được hưởng.

Đang buồn khổ, nghe Hoa Mai nói thế, Lệ Hồng xúc động bồi hồi và cảm thấy mình còn hạnh phúc hơn nàng rất nhiều...

Rồi ngày ngày nàng càng thấy mến Hoa Mai như hai chị em ruột thịt.

Tiêu Hà lão hiệp và Liêu Cốc đạo nhơn thấy hai người khăng khít với nhau có vẻ bằng lòng lắm!

Nhất là Anh Kiệt, chàng biểu lộ sự sung sướng rõ rệt.

Nhưng đôi khi Lệ Hồng bắt gặp anh nhìn Hoa Mai một cách khác lạ khiến nàng không khỏi nghi ngờ băng quơ! Cái nhìn đó không bao giờ Anh Kiệt gởi trao cho nàng...

Lệ Hồng bắt đầu nghi ngờ và trong lòng không được yên tĩnh lắm!

Những ngày đầu tiên về đến Hạnh Hoa thôn, Lệ Hồng có linh cảm giữa nàng và Anh Kiệt khó tìm được nguồn vui như thuở nào ở Phiên Ngung.

Việc đó làm cho nàng buồn lắm!

Nếu Anh Kiệt để ý thương Hoa Mai thì nàng sẽ ra sao?

Lệ Hồng không dám nghĩ thêm! Chuyện đó vượt quá sự chịu đựng của nàng! Nàng thấy như bầu trời vụt tối sầm lại và mình đang đi trong bóng đêm.

Trên đường đời, bây giờ Anh Kiệt là nguồn sống của nàng. Mất chàng, Lệ Hồng không cần phải nghĩ ngợi gì thêm nữa.

Có tiếng động phía sau làm Lệ Hồng giật mình quay lại.

Anh Kiệt đang đứng nhìn nàng mỉm cười. Lệ Hồng thấy lòng mình rộn rã niềm vui vì nàng vừa nghĩ đến chàng thì Anh Kiệt đã hiện đến...

Anh Kiệt hỏi:

- Em chưa về ư?

Rồi không đợi Lệ Hồng đáp, chàng bước đến bên nàng, chấp tay xá trước mộ Hoàng Đề độc phu nhân rồi ngồi xuống.

Lệ Hồng khẽ đáp:

- Em cũng sắp về đây!

Anh Kiệt bỗng hỏi:

- Em đang nghĩ ngợi gì đấy?

Lệ Hồng nhìn ra xa, đôi mắt mơ màng:

- Em đang nhớ lại những ngày xa xưa bình dị ở Phiên Ngung, chúng ta sống yên vui với mái gia đình, nào biết được những nỗi khổ đau của cuộc đời...

Anh Kiệt nín lặng! Tại sao đang vui, Lệ Hồng lại nhắc chỉ những ngày cũ, khiến chàng cũng thấy buồn lây!

Lệ Hồng tiếp:

- Em còn nhớ trước ngày chia tay để về Hạnh Hoa thôn này, anh đã nói: "Rồi cũng có ngày trở lại thăm thúc phụ, thăm em! Lúc ấy, chính anh đã lo sợ không bao giờ còn có ngày đó!".

Linh cảm đã báo trước với em như vậy!

Anh Kiệt nhớ rõ cuộc gặp gỡ cuối cùng giữ hai người trong vườn vắng, đêm trăng nào đó! Lúc ấy, Lệ Hồng buồn bã lắm, Lệ Hồng nói toàn những lời bi thiết và nàng đã giận chàng vì một câu chuyện không đâu!

Nàng giận luôn cho đến ngày chàng trở về Hạnh Hoa thôn mà không cho gặp mặt.

Chàng quay lại nhìn em mà hỏi:

- Đến bây giờ anh vẫn không hiểu được ngày trước vì lẽ gì em giận anh?

Lệ Hồng cúi đầu suy nghĩ!

Nàng thấy đã đến lúc cần nói rõ cho Anh Kiệt hiểu lòng mình nhưng sao nàng vẫn thấy ngượng ngập khác thường.

Anh Kiệt hỏi tiếp:

Anh nhớ mình không làm điều gì phật ý em, chỉ có nói lỡ lời, mỗi một câu: "Em tưởng anh là gái?" thế mà em lại giận được! Vì sao thế em?

Lệ Hồng bỗng ngược nhìn anh với đôi mắt buồn và đăm đúi yêu thương khiến Anh Kiệt phải ngạc nhiên, quay nhìn nơi khác.

Nàng nói:

- Vì ngày trước anh không hiểu được lòng em.

Anh Kiệt mỉm cười:

- Em có nói điều gì đâu mà anh đoán hiểu được! Anh thấy em làm ra vẻ giận dỗi như mọi khi, anh cứ tưởng em làm nũng! Nào ngờ đâu...

Anh Kiệt nhìn Lệ Hồng rồi cười lên khiến nàng bẽn lẽn cúi đầu; những điều dự định nói ra tự dưng tan biến mất.

Anh Kiệt nào hiểu được những điều suy tính trong lòng em. Chàng vô tình cứ nhắc lại chuyện xưa:

- Cho mãi đến khi em lánh mặt, anh mới biết là em giận anh thật sự! Anh đã tìm em nhiều lần, song cửa phòng em đóng chặt...

Chàng ngưng lại một phút rồi hỏi với vẻ ngạc nhiên:

- Nhưng tại sao em lại xin phép thúc phụ cho anh về Hạnh Hoa thôn này?

Lệ Hồng đáp giọng buồn bã:

- Vì em thấy anh nóng lòng về thăm bá mẫu.

- Anh cũng nghĩ thế nên thăm cảm tạ em! À, anh còn gửi cho em một bức thư để giải bày hết những hiểu lầm giữa chúng ta! Em có được thư đó chẳng?

Lệ Hồng không đáp.

Anh Kiệt lại hỏi:

- Tại sao em không trả lời cho anh?

Lệ Hồng nhìn xuống chân đồi. Ánh nắng đã tắt từ lâu, hoàng hôn đã về trên vạn vật.

Nàng cảm thấy khó nói hết lòng mình cho Anh Kiệt biết. Nàng đã cố ý nhiều lần, nhưng Anh Kiệt vẫn vô tình không hiểu những lời nói có ẩn ý của nàng...

Chàng quả tình không nghĩ đến sự yêu đương thâm kín của nàng.

Lệ Hồng buồn nản vô cùng.

Nàng thần thờ, ngã người ra phía sau nhìn lên nền trời xanh cao vút! Không biết đến bao giờ Anh Kiệt hiểu được lòng nàng!

Anh Kiệt lại hỏi:

- Vì sao em không đáp thư anh?

Tự nhiên, Lệ Hồng lặp lại câu nói lúc nãy:

- Vì anh không hiểu được lòng em!

Nhưng Anh Kiệt vẫn vô tình lướt qua câu nói thố lộ tình yêu đó. Chàng lắc đầu nói:

- Thật tình, anh không hiểu được em! Sống chung với nhau hàng bao nhiêu năm trời cho đến lúc chia tay, anh mới biết rằng em khó tánh. Chỉ nói có một câu phật ý mà em giận thật lâu!

Rồi chàng nhìn Lệ Hồng hỏi:

- Đến ngày nay thì em hết giận anh rồi chứ?...

Lệ Hồng không đáp chỉ mơ màng nhìn ra xa, nước mắt tự dưng muốn tràn ra khóe, nàng cảm thấy mình lẻ loi cô độc quá.

Biết đến bao giờ Anh Kiệt mới hiểu được lòng nàng?

Tiếng lạc ngựa bên kia đồi bỗng vang lên rộn rã khiến Anh Kiệt quay nhìn lại.

Vừa thoáng thấy cái bóng trắng ẩn hiện trong ngàn cây chàng đứng phắt lên.

Lệ Hồng biết rõ Hoa Mai vẫn chưa về và đang tập luyện đoàn ngựa mới bắt được.

Anh Kiệt bỗng nói:

- Ai hình như là Hoa Mai, phải không em?

Lệ Hồng khẽ đáp:

- Vâng! Đúng là chị ấy rồi.

Lệ Hồng thấy Anh Kiệt mỉm cười rồi ngồi xuống bên nàng.

Hai người cùng im lặng rất lâu, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ.

Anh Kiệt chợt nhìn Lệ Hồng hỏi:

- Em thấy Hoa Mai thế nào?

Lệ Hồng ngạc nhiên nhìn chàng và rất bất ngờ trước câu hỏi lạ lùng đó.

Nhưng nàng cũng đáp:

- Em thấy chị ấy tài giỏi và đẹp nữa...

Anh Kiệt vội cướp lời nàng:

- Không! Anh hỏi về tính tình của nàng kìa!

- A! Chị Hoa Mai rất dễ thương anh ạ, luôn tỏ ra biết kính nể và nhường nhịn mọi người, khác hẳn tiếng đồn về chị ấy!

Anh Kiệt gật đầu nói:

- Ngày nay, nàng khác trước rất nhiều! Em có biết đâu, tánh nàng rất ngang ngạnh và dám khinh khi tất cả anh hùng hào kiệt...

Lệ Hồng tiếp lời anh:

- Nhờ anh sửa trị nàng một lần ở trên đài mà nàng đổi tánh...

- Ai bảo em thế?

- Khắp thôn Hạnh Hoa này, ai không biết chuyện đó! Em ở đây làm sao không nghe thấy?

Trong câu nói của Lệ Hồng đượm vẻ buồn buồn, chua chát nhưng Anh Kiệt vô tình không để ý.

Chàng bỗng đứng lên bảo lệ Hồng:

- Chúng ta sang bên kia đồi xem Hoa Mai luyện tập đoàn ngựa đi em.

Tự nhiên Lệ Hồng muốn trở về phòng. Nàng muốn được tự do khóc một mình, khóc cho sự không may mắn của cuộc đời.

Nàng ngược nhìn Anh Kiệt rồi đáp:

- Thôi anh đi một mình vậy! Em phải về đây...

Anh Kiệt lo ngại nhìn em và chợt chú ý đến vẻ tiều tụy của nàng.

Chàng khẽ hỏi:

- Hình như em không được khỏe?

- Dạ không!

- Sao anh thấy em cứ buồn mãi vậy?

Lệ Hồng cắn chặt đôi môi để khỏi bật thành tiếng khóc. Nàng quay mình chạy vụt lên đồi, trong lúc Anh Kiệt lặng yên nhìn theo nàng, trong lòng hết sức phân vân...

Đêm lặng lơ trôi...

Hạnh Hoa thôn chìm đắm trong màu sương khói mơ hồ, khắp nơi đều yên vắng, chỉ có tiếng mõ cầm canh rời rạc buông lời hòa lẫn với tiếng gió trong rừng xa...

Bỗng chàng thanh niên canh cổng bắc giật mình lắng nghe.

Trong gió ngàn lộng thổi hình như có tiếng vó câu rộn rịp.

Chàng chăm chú nhìn xuống chân đồi, cố mở mắt ra thật to để xem cho rõ. Tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần và thanh niên kinh hãi khi thấy bóng một kỵ sĩ giục ngựa lên đồi.

Chàng buông giáo, nhảy vọt đến toán quân phòng thủ mặt bắc đang say sưa ngủ...

Chàng gọi người trưởng toán:

- Tỉnh dậy! Tỉnh dậy mau đi! Có người lên đồi kia...

Trưởng toán đang mơ màng vụt chàng tỉnh dậy, chụp lấy khí giới rồi thét anh em chạy xuống đồi...

Vừa thấy dạng chàng kỵ sĩ bí mật, trưởng toán ra hiệu cho mọi người nằm phục xuống sẵn sàng chiến đấu.

Kỵ sĩ ung dung lên đồi như đến chỗ không người. Chàng có ngờ đâu mình đang đi lần vào chỗ phục kích.

Một tiếng thét khô khan vang lên trong đêm vắng:

- Dừng lại!

Kỵ sĩ giật mình ghì cương ngựa, rút phát thanh kiếm bên mình phòng bất trắc.

Chàng nhìn đảo dác, cố tìm kẻ vừa lên tiếng nhưng bốn bề lại vắng lặng như trước, không một tiếng động, không một bóng người...

Kỵ sĩ bỗng cất tiếng hỏi:

- Ai đấy? Gọi ta để làm gì?

Tiếng chàng vọng lên trong đêm khuya.

Trưởng toán cất tiếng hỏi:

- Người là ai? Đến đây có việc gì?

Kỵ sĩ biết mình đang tiếp chuyện với quân canh nên dịu giọng đáp:

- Tôi từ Phiên Ngung tới đây và muốn gặp hiệp sĩ Vũ Anh Kiệt.

Trưởng toán đã được mật lệnh của Tiêu lão hiệp từ mấy hôm nay nhưng vốn thận trọng, chàng hỏi:



Xin tráng sĩ cho biết quý danh?

Kỵ sĩ hơi ngạc nhiên vì sự canh phòng quá cẩn mật của Hạnh Hoa thôn nhưng cũng đáp:

- Tôi là Lữ Kỳ! Phiên chư vị cho Vũ hiệp sĩ biết tin dùm.

Trưởng toán từng nghe tiếng Lữ Kỳ là cháu của Lữ Quốc Công nên không hỏi nữa, vội truyền anh em báo tin về Chiêu Anh quán.

Chàng quay sang bảo Lữ Kỳ:

- Xin mời công tử lên đòi!

Quân canh vào Chiêu Anh quán giữa lúc Tiêu Hà lão hiệp và Liêu Cốc đạo nhơn đang thảo luận binh pháp.

Thấy dạng chúng, cả hai đứng dậy, tưởng đâu quân giặc tấn công nhưng khi được biết Lữ Kỳ đến, hai người đều lộ vẻ vui mừng.

Anh Kiệt, Lệ Hồng, Hoa Mai hay tin đều tề tựu đông đủ.

Lữ Kỳ vừa xuống ngựa đã nhìn thấy Anh Kiệt và Lệ Hồng. Chàng nhìn vẻ tiêu tụy của Lệ Hồng trong lòng rất xót xa.

Chàng bước vào phòng và dù chưa được gặp Liêu Cốc đạo nhơn và Tiêu Hà lão hiệp lần nào, Lữ Kỳ cũng đoán ngay họ là những người cầm đầu phái võ Hạnh Hoa thôn.

Trong lúc đó, Anh Kiệt bước đến nắm lấy tay chàng hỏi nhỏ:

- Công tử hãy ra mắt Tiêu Hà bá phụ và Liêu Cốc đạo nhơn trước đã.

Lữ Kỳ vội chấp tay vái chào:

- Cháu là Lữ Kỳ, xin ra mắt nhị vị bá phụ.

Liêu Cốc khẽ nói:

- Công tử từ Phiên Ngung đến đây có việc chi?

Lữ Kỳ vội lấy trong mình một bức thư trao Anh Kiệt và nói:

- Cháu vâng lời Tiểu Lý Bá hiền huynh mang thư cho Vũ đại huynh.

Liêu Cốc bảo Anh Kiệt bóc thư ra đọc cho mọi người cùng nghe!

Anh Kiệt xé thư ra trong lòng hết sức hồi hộp. Chàng khẽ đọc:

"Anh Kiệt đại huynh nhĩ giám". Từ lúc chia tay, để đến Phiên Ngung và lo cho xong kế hoạch "Phù Kiến Đức, phế Ai Vương" chẳng may Hoàng thúc phục bị Cù Thái Hậu lộng quyền hạ ngục, chắc đại huynh đã biết, khiến các lão quan đều khiếp vía bay hồn! Tiếp đến Cù Lạc đưa quân Tàu xâm nhập vào hoàng thành, làm nhiều việc bạo ngược! Dân chúng ngày đêm bị hiếp đáp, hành hung, các lão

quan sống trong tình trạng phập phồng từng giờ từng phút: Bọn An Quốc Thiếu Quý, Cù Lạc, Phi Hồng Xà đều xem chốn triều đình như chỗ không người".

"Chúng muốn giết ai tùy ý chúng."

Tuy nhiên Quốc Công Lữ Gia rất khéo léo giả câm, giả điếc, trước những hành động của chúng chỉ cốt được yên thân mà tiếp tục thi hành kế hoạch "Phò Kiến Đức, phế Ai Vương".

"Công việc tiến hành đã xong quá nửa thì bọn chúng bắt đầu nghi ngờ nên thiết lập một đội dò thám rất nguy hiểm do An Quốc Thiếu Quý cầm đầu đã đánh phá tổ chức của ta! Chúng quyết bắt được đủ bằng cứ để triệt hạ Quốc Công Lữ Gia cho danh chánh ngôn thuận."

"Trong bọn dò thám có nhiều kẻ tài giỏi mà một mình ngu đệ và công tử Lữ Kỳ khó đương đầu nổi nên cầu cứu với đại huynh".

Đại cuộc có thành hay không đều do kế hoạch "Phù Kiến Đức phế Ai Vương". Ngày nay, không triệt hạ được lũ do thám của chúng thì ngũ đệ đánh bó tay."

"Xin đại huynh hiểu rõ tình cảnh ở Phiên Ngung mà tìm cách đưa chư vị hào kiệt về tiếp ứng, kéo không còn kịp nữa!"

Ngu đệ kính bái.

Tiểu Lý Bá.

Anh Kiệt đọc xong bức thư liền thưa với Tiêu Hà lão hiệp và Liêu Cốc đạo nhơn:

- Kính nhị vị thúc phụ, khi xưa lúc con chia tay nhau ở thôn Cao Đồng, tiểu điệt có giao hẹn với Tiểu Lý Bá đại huynh là sẽ đem chư vị hào kiệt đến giúp sức! Bây giờ ta sẽ không chần chờ được nữa...

Liêu Cốc đạo nhơn liền đáp:

- Con nói phải! Đã đến lúc bọn ta phải ra tay cứu nước! Con và Lệ Hồng, Hoa Mai hãy vào trong sắp sửa hành trang để lên đường ngay.

Mọi người đều vui mừng, chia tay nhau về phòng riêng.

Liêu Cốc đạo nhơn bỗng hỏi Lữ Kỳ:

- Con có gặp Hà Minh chăng?

Thấy Lữ Kỳ có vẻ ngờ ngác, Tiêu Hà lão hiệp nói thêm:

- Hà Minh về Phiên Ngung trên mười hôm nay, con có biết không?

Lữ Kỳ lắc đầu:

- Dạ không! Từ khi Hà huynh đưa Hoàng Đề đốc phu nhân về đây đến giờ, cháu không được tin tức gì cả.

Độ chừng Lữ Kỳ chưa rõ cái chết của Hoàng phu nhân và cuộc tấn công của bọn Tạ Liên Hồng nên Tiêu Hà lão hiệp thuật sơ qua cho chàng nghe.

Lữ Kỳ sửng sốt kêu lên từng lúc:

- Trời ơi! Cháu có ngờ đâu...

Nếu không có nhị vị lão hiệp ngồi đây chắc Lữ Kỳ đã chạy vào phòng Lệ Hồng để chia bớt nỗi khổ của nàng. Chàng có ngờ đâu trên đường đời, Lệ Hồng lại gặp nhiều chuyện không may đến thế!

Giữa lúc đó Liêu Cốc đạo nhơn rất phân vân: Hà Minh đã đi về đâu? Nếu chàng vẫn tiếp tục con đường về Phiên Ngung thì làm sao không gặp Lữ Kỳ. Đạo nhơn lo ngại Hà Minh đã gặp chuyện chẳng lành ở dọc đường!

Nhưng hiện tại còn nhiều việc cần bàn với Tiêu Hà lão hiệp nên ông đành gác qua những lo ngại về Hà Minh.

Liêu Cốc khẽ bảo Tiêu Hà:

- Bây giờ đã đến lúc anh em ta phải chia tay! Việc phòng thủ Hạnh Hoa thôn không còn phải lo nữa! Chỉ riêng các toán quân thì ta cần luyện chúng đánh những thế trận lớn... Vì theo tình thế này, ngũ huynh sợ có ngày đánh to thôi... Đánh với quân binh nhà Hán, thì quân ta phải thành thực lắm mới được! Hiện đệ nên huy động dân chúng các làng, tập luyện cho họ theo đúng với câu "Thời bình làm dân, thời loạn làm lính".

Liêu Cốc đạo nhơn dừng lại, Tiêu Hà lão hiệp vẫn lặng lẽ cuối đầu nghe lời chỉ dạy của anh.

Riêng Lữ Kỳ công tử, chàng nghe sơ qua lời dặn dò của đạo nhơn cũng đủ phục tài thao lược của người.

Liêu Cốc đạo nhơn lại cất tiếng:

- Kế hoạch "Phù Kiến Đức, phế Ai Vương" tuy hay nhưng không khéo sẽ hư hỏng. Tiểu Lý Bá chỉ trông cậy vào uy tín của Lữ Quốc Công để thu phục nhân tâm mà thi hành kế hoạch.

Các lão quan và dân chúng Phiên Ngung thành có thể theo về với Quốc Công, nhưng toàn dân trong nước và các môn phái võ hiệp chưa chắc đã theo phe Kiến Đức.

Kế hoạch của Tiểu Lý Bá hư hỏng là do ở chỗ đó. Bởi thế, để cho Anh Kiệt về Hạnh Hoa thôn, tuy không nói ra, nhưng Tiểu Lý Bá chỉ mong Anh Kiệt giúp việc đó: Thu phục lòng dân và anh hùng hào kiệt theo về với Kiến Đức. Nhưng đến nay, Anh Kiệt chưa làm được gì sau những rắc rối ở Hạnh Hoa thôn! Bây giờ thì chính hiện đệ phải lo việc đó! Nếu một khi Ai Vương bị truất phế rồi, hãy cố thu phục nhân cho kịp thời cơ...

- Tiêu Hà cũng đến Phiên Ngung ư?

Liêu Cốc đáp:

- Phải! Ngũ huynh sẽ cùng Anh Kiệt, Lệ Hồng, Hoa Mai về giúp Tiểu Lý Bá vì sự tận diệt bọn dọ thám của An Quốc Thiếu Quý là điều tối cần.

Bao giờ có tin của ngũ huynh hiền đệ hãy xuất quân...

Tiêu Hà có vẻ lo ngại hỏi:

- Đại huynh định cho Lệ Hồng về Phiên Ngung nữa sao? Đệ lo ngại nàng sẽ gặp chuyện chẳng lành.

Tiêu Cốc đại nhơn suy nghĩ một lúc rồi đáp:

- Lệ Hồng không thể chịu đựng nổi khi ta về Phiên Ngung. Nàng rất nóng lòng cứu cha, hiền đệ hãy nghĩ đến việc đó! Ngũ huynh định cho nàng cải nam trang khi nhập thành thì chúng sẽ không thể nhìn ra được!

Giữa lúc ấy, Anh Kiệt, Lệ Hồng, Hoa Mai đã sửa soạn xong...

Mọi người liền tạ từ Tiêu Hà lão hiệp và lên đường ngay. Lữ Kỳ nhìn Lệ Hồng trong lòng rộn rã niềm vui.

Hơn tháng qua tuy hai người xa nhau nhưng chàng không bao giờ quên được hình bóng Lệ Hồng.

Liêu Cốc đạo nhơn giục ngựa đi trước và mọi người cùng xuống đồi...

Đoàn người ngựa đi được một khoảng xa rồi mà Lệ Hồng còn nhìn lại nơi đã chôn xác mẹ nàng!

Ánh đèn trên nóc Chiêu Anh quán vẫn le lói trong đêm khuya.

Hết

- Muốn biết số phận Đề đốc Hoàng Quốc Kính ra sao?

- Muốn hiểu rõ âm mưu của Cù Thái hậu cùng An Quốc Thiếu Quý trong việc thôn tính nước Nam, và vai trò của phái võ Hạnh Hoa thôn chống giữ sơn hà như thế nào?

- Muốn biết mối tình giữa Lệ Hồng – Anh Kiệt, Anh Kiệt – Hoa Mai sẽ diễn biến ra sao?

Xin đón đọc: **Tử Chiến ở Phiên Ngung Thành của Sơn Linh**